

Văn nghệ

BÌNH ĐỊNH

TẠP CHÍ SÁNG TÁC NGHIÊN CỨU PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

Thời đàm

DƯƠNG HIẾU * Kỳ vọng và đồng hành	3
ÔNG TRẦN QUANG KHANH, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HỘI VHNT BÌNH ĐỊNH "Khơi dậy mọi tiềm năng, tâm huyết, nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tạo, đưa đời sống văn học nghệ thuật tỉnh nhà lên một tầm cao mới..."	5
P.V * Vững tin, bước vào nhiệm kỳ mới...	12

Thơ

LỆ THU, BÙI THỊ XUÂN MAI, HỒ THẾ PHÁT, MAI THÌN, NGUYỄN HOÀN, PHẠM VĂN PHƯƠNG, PHẠM ÁNH, TRẦN VIỆT DŨNG, VÕ NGỌC THO, KHỔNG VINH AN VI, MẠC TƯỜNG, LÊ THỊ KIM TIẾT, VĂN TRỌNG HÙNG, THÁI AN KHÁNH, VŨ ĐÌNH THUNG, PHẠM THÀNH TRAI, KHỔNG VINH NGUYỄN, LÊ TRUNG TÍN, ĐẶNG QUỐC KHÁNH, HỒNG PHÚC, HỒ THẾ SINH

Truyện ngắn

NGUYỄN MỸ NỮ * Góc phố ba người	33
DƯƠNG GIAO LINH * Những âm thanh lặng lẽ	39
LƯU THỊ MƯỜI * Cánh cửa bên kia	56
TRẦN QUANG LỘC * Giấc mộng phù vân	64

Nghiên cứu - Phê bình

LÊ HOÀI LƯƠNG * Nói tiếp và hy vọng	71
ĐẶNG HUY GIANG * Bình Định 10 năm trong dòng chảy thi ca Việt Nam đương đại	77
LÊ NHẬT KÝ * Phận nữ trong sáng tác của Thiên Nga Sô Zuôn	81
VĂN PHI * Văn chương Bình Định với mạch nguồn tiếp nối	85

- ★ Tổng Biên tập:
TRẦN QUANG KHANH
- ★ Phó Tổng Biên tập:
MAI THÌN
- ★ Thư ký Tòa soạn:
PHẠM KIM SƠN
- ★ Tòa soạn và trị sự:
103 Phan Bội Châu
TP. Quy Nhơn - Bình Định
- ★ ĐT: (0256) 3822167
(0256) 3822187
- ★ Email:
vannghebinhdinhct@gmail.com

Thơ và lời bình

LÊ HOÀI LƯƠNG * Ngồi lại với *quán sông* 89

Độc sách

THÁI DƯƠNG NƯƠNG * Cảm thức cô đơn
qua tập truyện ngắn *Bay* của Nguyễn Đăng Thùy Trang 92

Văn học nước ngoài

ROBERT BARR * Thời khắc đã định * TRƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG (dịch) 97

Văn trẻ

MY TIÊN * Vết sẹo hình hoa hồng 104

Thơ LÊ NHI, LỮ HỒNG, CHÂU ĐẶNG TRÀ MY, TRẦN QUỐC TOÀN 109

Văn học thiếu nhi

CAO VĂN QUYẾN * Hướng Dương Còi ngược nắng 114

Thơ NGUYỄN MINH NGỌC HÀ, TRẦN LAN, CHÂU AN KHÔI 118

Bình Định mến yêu

PHI NGUYỄN * Ngược nguồn Hà Dứ... 121

Tản văn

LÊ HÀ * Ngọn gió hè 125

BÙI DUY PHONG * Ấu ơ... vọng tiếng bà ru 128

THỦY NHƯ * Cách sông 131

Tác phẩm dự thi

BÙI TẤN PHƯỚC * Hương rừng bên bờ biển mặn 138

Thơ NGUYỄN THƯỜNG KHAM, NGÔ VĂN CỨ, NGUYỄN ĐẶNG THUY TRANG, KHỔNG TRƯỜNG CHIẾN 144

Mỹ thuật - Âm nhạc - Nhiếp ảnh

TRẦN TUẤN, LÊ DUY KHANH, LÊ THỊ TUẤN, NGUYỄN THẾ TRƯỜNG, LÊ TRỌNG NGHĨA, GIANG MINH HOÀNG, TRẦN XUÂN HÙNG, NGUYỄN QUỐC ĐỊNH, LÊ DUY HỒNG, NGUYỄN VĂN CÂN - ĐÀO MINH TÂM, THẾ TUYÊN, LÊ KHẮC HÙNG, LÊ TRỌNG NGHĨA, KIỀU LỆ - NGUYỄN MINH QUANG, TRẦN BẢO HÒA, NGUYỄN NGỌC TUẤN, ĐÀO TIẾN ĐẠT, NGUYỄN PHƯỚC HOÀI, HỒ MINH ĐỨC, NGUYỄN CÔNG TRUNG, TRƯƠNG ĐĂNG HUY, NGUYỄN TIẾN TRÌNH, VĂN CẢNH.

Bìa: Họa sĩ **Lê Duy Khanh**

Trình bày: **Kim Sơn**

Giấy phép xuất bản số 1656/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 11.9.2012.

In tại Công ty In Nhân Dân Bình Định, 339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7.2022

Kỳ vọng và đồng hành

DƯƠNG HIẾU

Đại hội đại biểu Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 diễn ra trong môi trường văn hóa vô cùng thuận lợi. Đó là sự quan tâm mạnh mẽ, sự kỳ vọng lớn lao của Đảng và Nhà nước đối với văn nghệ sĩ và văn học, nghệ thuật.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn đánh giá cao vai trò của văn học nghệ thuật và khẳng định đây là mặt trận quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Sinh thời, Bác Hồ từng căn dặn: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân...”

Từ tháng 7.1998, Hội nghị Trung ương 5, khóa VIII ra nghị quyết chuyên đề “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” đánh dấu một bước ngoặt mới mở đường cho sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, chấp cánh cho văn học, nghệ thuật. Mười năm sau, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW “Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, nêu rõ: “Tập trung mọi nguồn lực xây dựng nền văn học, nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của các tầng lớp Nhân dân; phục vụ có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với văn hóa nói chung và văn học, nghệ thuật nói riêng tiếp tục được khẳng định trong Nghị quyết số 33- NQ/TW, được thông qua tại Hội nghị Trung ương 9 (khóa IX), năm 2014 của Đảng. Nghị quyết xác định rõ mục tiêu “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học”...

Có thể nói, hơn bao giờ hết, Đảng và Nhà nước đã luôn đánh giá cao vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ và dành cho sự nghiệp phát triển văn hóa nói chung và văn học, nghệ thuật nói riêng sự quan tâm mạnh mẽ và những kỳ vọng lớn lao.

Phát huy truyền thống của “xứ văn chương” từng một thời “Thơ mới” đình đám trên văn đàn cả nước với Nhóm thơ Bình Định mà chủ yếu là “Bàn Thành tứ hữu” gồm: Hàn Mặc Tử, Yến Lan, Quách Tấn, Chế Lan Viên rồi “Trường thơ loạn” xuất hiện sau đó với những Bích Khê, Hoàng Diệp... và “ông hoàng thơ tình” Xuân Diệu..., sau ngày đất nước thống nhất cho đến nay, Bình Định luôn có một lực lượng văn nghệ sĩ hùng hậu lần lượt tiếp nối. Ngoài văn chương, đội ngũ nghệ sĩ các chuyên ngành: Mỹ thuật, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Sân khấu, Múa... cũng đã lớn mạnh không ngừng cùng với lực lượng nghiên cứu văn hóa dân gian, văn hóa các dân tộc thiểu số đã làm nên một nền văn học, nghệ thuật Bình Định khởi sắc, đáng tự hào hòa theo dòng chảy của văn học, nghệ thuật cả nước.

Hiện nay, đội ngũ văn nghệ sĩ Bình Định đã phát triển rất đồng đều, chỉ kể những văn nghệ sĩ sinh hoạt trong Hội VHNT của tỉnh đã đạt tới con số hơn 340 người hoạt động trên 8 chuyên ngành: Văn học, Văn nghệ dân gian, Văn nghệ các dân tộc thiểu số, Mỹ thuật, Âm nhạc, Sân khấu, Nhiếp ảnh, Múa... Thời gian qua, đội ngũ này đã cho ra đời một khối lượng tác phẩm đồ sộ và chỉ tính trong 30 năm trở lại, tỉnh đã trao giải thưởng văn học nghệ thuật 5 năm có tên gọi là Giải thưởng Đào Tấn - Xuân Diệu cho hàng trăm tác phẩm chất lượng!

Mặc dù vậy, cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng lực lượng sáng tác văn học, nghệ thuật Bình Định tuy phát triển mạnh về số lượng; các tác phẩm đa dạng về thể loại, phong phú về đề tài và đã xuất hiện ngày càng nhiều những tác phẩm chất lượng, đạt giải cao ở khu vực và toàn quốc nhưng tác phẩm lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người chưa nhiều; công tác nghiên cứu, lý luận, phê bình chưa ngang tầm với sự phát triển của sáng tác...

Tại Đại hội đại biểu Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 chắc chắn phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới sẽ được xác định cụ thể. Đặc biệt là các giải pháp đề ra nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại từ các nhiệm kỳ trước sẽ được bàn thảo thấu đáo để bước vào nhiệm kỳ mới với tư thế mới - tư thế của sự chinh phục sáng tạo!

Sự nghiệp đổi mới của Đảng và của đất nước đang được đẩy tới tầm cao mới. Cả dân tộc đang đồng lòng, chung tay vượt qua đại dịch Covid-19 và muôn vàn khó khăn, khơi dậy ý chí quật cường, khát vọng phát triển và hào khí non sông để đưa đất nước ta thành một nước công nghiệp phát triển, phồn vinh, hạnh phúc vào giữa thế kỷ XXI.

Văn nghệ sĩ Bình Định hơn bao giờ hết, nhận thức rõ ràng trách nhiệm nặng nề và sứ mệnh vẻ vang của mình là đồng hành cùng dân tộc mình, cùng quê hương, đất nước mình, nỗ lực sáng tạo ra những tác phẩm làm giàu có thêm, nhân ái thêm đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần xây dựng con người toàn diện, làm rạng rỡ thêm truyền thống “xứ văn chương” Bình Định!

D.H

ÔNG TRẦN QUANG KHANH, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HỘI VHNT BÌNH ĐỊNH,
TỔNG BIÊN TẬP TẠP CHÍ VĂN NGHỆ

**“Khơi dậy mọi tiềm năng, tâm huyết,
nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tạo,
đưa đời sống văn học nghệ thuật tỉnh nhà
lên một tầm cao mới...”**

Đại hội đại biểu Hội VHNT Bình Định khóa VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ diễn ra trong hai ngày 08 và 09.8.2022. Trước thềm đại hội, ông Trần Quang Khanh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội VHNT Bình Định chia sẻ với tạp chí Văn nghệ Bình Định về những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ, cũng như các công tác chuẩn bị cho đại hội diễn ra thành công tốt đẹp.



Ông TRẦN QUANG KHANH

PV: Thưa ông, một cách ngắn gọn nhất, ông sẽ đánh giá thế nào về hoạt động của Hội VHNT tỉnh nhà trong nhiệm kỳ qua?

Ông TRẦN QUANG KHANH: Đại hội lần thứ V, tháng 6 năm 2017, là giai đoạn tiếp nối từ một BCH tương đối ổn định của nhiệm kỳ trước nên các hoạt động của Hội VHNT Bình Định nhiệm kỳ qua khá thuận lợi. Hội tiếp tục giữ vững khối đoàn kết, bám sát các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Đại hội lần thứ V, bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa - văn nghệ, an ninh - quốc phòng của tỉnh, nỗ lực tổ chức các hoạt động VHNT và đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các mặt công tác. Trên nguyên tắc tôn trọng, bảo đảm quyền tự do sáng tạo, phát huy tính độc lập, khơi dậy tiềm năng của văn nghệ sĩ, Hội VHNT Bình Định đã giúp tạo nên một khối lượng lớn các công trình, tác phẩm VHNT, trong đó có nhiều tác phẩm chất lượng, đoạt giải cao ở Trung ương, khu vực và địa phương. Mặt khác, Hội tiếp tục công việc bồi dưỡng, chăm sóc các tài năng trẻ, tạo nên một đội ngũ sáng tác trẻ chất lượng, bảo đảm sự kế thừa lâu dài. Nhìn chung, Hội VHNT Bình Định đã và đang thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và hội nhập quốc tế. Ngoài ra, VHNT Bình Định còn góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid - 19; quảng bá, giới thiệu

hình ảnh đất nước, con người Bình Định, góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

PV: *Điểm nổi bật của hoạt động quảng bá tác phẩm, công trình VHNT trong nhiệm kỳ qua việc tổ chức thực hiện một loạt các tuyển tập công trình, tác phẩm VHNT công phu, chất lượng và việc hỗ trợ xuất bản một số tác phẩm chất lượng cao cho cá nhân và tập thể, ông có thể nói rõ hơn về vấn đề này?*

Ông TRẦN QUANG KHANH: Vâng, tạo điều kiện thuận lợi, động viên, khuyến khích hội viên tích cực sáng tác, nghiên cứu, sưu tầm... để cho ra đời những tác phẩm, công trình VHNT có chất lượng, có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật, có sức sống lâu bền, góp phần xứng đáng xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới là nhiệm vụ rất quan trọng của Hội. Trong nhiệm kỳ qua, dù bị gián đoạn một thời gian khá dài do đại dịch Covid - 19 hoành hành ở khắp nơi và rất khốc liệt song Hội đã nỗ lực tổ chức được 26 chuyến đi thực tế sáng tác trong tỉnh cho 395 lượt hội viên, 16 chuyến thực tế sáng tác ngoài tỉnh cho 198 lượt hội viên. Trước thời điểm dịch Covid -19, từ năm 2017 đến năm 2019, Hội cũng đã tổ chức thành công 03 trại sáng tác VHNT trẻ toàn tỉnh cho 72 tác giả dưới 35 tuổi và cử nhiều hội viên tham gia các trại sáng tác do các hội chuyên ngành Trung ương, các cơ quan Trung ương và Hội phối hợp tổ chức.

Cùng với việc tạo điều kiện thuận lợi cho sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu, sưu tầm..., Hội cũng hết sức coi trọng việc hỗ trợ phổ biến các công trình, tác phẩm VHNT. Từ các nguồn hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh, hằng năm Hội đều xét hỗ trợ tác phẩm, công trình VHNT và tặng thưởng cho hội viên đạt giải thưởng của các hội chuyên ngành Trung ương. 5 năm qua, đã hỗ trợ 71 ấn phẩm của 68 tác giả,



*Triển lãm Mỹ thuật khu vực V,
Nam miền Trung và Tây Nguyên mở rộng, năm 2017 tại Bình Định. Ảnh: PV*



Tọa đàm 30 năm Văn học Bình Định (1990 - 2020) và trao giải Cuộc thi sáng tác Văn học Bình Định mở rộng. Ảnh: P.V



Trại sáng tác VHNT Trẻ, Hè 2018. Ảnh: P.V

Mỹ thuật Bình Định 2012 - 2018, Âm nhạc Bình Định 2012 - 2018; 10 năm văn xuôi Bình Định 2009 - 2019; Nghệ sĩ, nghệ nhân Bình Định (2020); Văn hóa dân gian Bình Định 2011 - 2020; Tuyển tập 10 năm thơ Bình Định 2011 - 2021; Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định 2011 - 2021. Các tuyển tập được thực hiện dày dặn, công phu, đánh dấu một chặng đường hoạt động VHNT sôi động của tỉnh với nhiều tác phẩm, công trình chất lượng. Hội đồng nghệ thuật của Hội cũng đã xem xét đề nghị hỗ trợ in ấn, xuất bản 2 tác phẩm chất lượng cao là *Bài chòi dân gian Bình Định* và *Võ cổ truyền Bình Định* của nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn An Pha.

Với việc ra đời hàng loạt các tuyển tập; hỗ trợ cá nhân in ấn, xuất bản tác phẩm vừa thể hiện sự bứt phá trong công tác hỗ trợ quảng bá tác phẩm hội viên vừa chứng tỏ sự bội thu tác phẩm, công trình VHNT ở nhiệm kỳ qua. Điều đó cũng chứng tỏ rằng hoạt động của Hội VHNT Bình Định đã và đang đi đúng hướng.

PV: Tạp chí Văn nghệ Bình Định được quy hoạch là một trong ba cơ quan báo chí của tỉnh và được tỉnh đồng ý cho thực hiện phiên bản Văn nghệ Bình Định điện tử, xin ông cho biết những nỗ lực của tạp chí để khẳng định vị trí trong làng báo tỉnh nhà trong thời gian qua và tương lai của nó?

7 cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật của 8 tác giả, 1 tác giả thực hiện liveshow sân khấu; tặng thưởng cho 32 giải thưởng và huy chương của 30 hội viên đạt giải cao của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam và các hội chuyên ngành Trung ương. Những năm gần đây, thực hiện Quy chế hỗ trợ mới của tỉnh, các tác phẩm, công trình VHNT được hỗ trợ ở mức khá cao so với trước, hội viên được hỗ trợ rất phấn khởi. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, Hội đã cho xuất bản 9 tuyển tập tác phẩm hội viên gồm: *Văn trẻ Bình Định, 2012 - 2018*, *Nhiếp ảnh Bình Định 2012 - 2018*,



UBND tỉnh Bình Định trao Giải thưởng Đào Tấn - Xuân Diệu về Văn học Nghệ thuật lần thứ V (2011 - 2015). Ảnh: P.V

Ông TRẦN QUANG KHANH: Tạp chí Văn nghệ Bình Định bộ mới được xuất bản số đầu tiên vào tháng 11 năm 2012, tính đến nay đã xuất bản được 111 số! Nhiệm kỳ qua tạp chí tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức. Chất lượng bài vở không ngừng được nâng lên. Điều đặc biệt ở tạp chí là việc duy trì 18 chuyên mục, phục vụ được nhiều đối tượng bạn đọc; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích; đi sát cuộc sống, bảo đảm tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, đường lối về văn hóa, văn nghệ.

5 năm qua, năm nào tạp chí cũng có tác phẩm đạt giải thưởng báo chí của tỉnh; tạp chí đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện số đặc biệt phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh, được chọn làm quà tặng tại đại hội; thực hiện 3 số chuyên đề quan trọng gồm: Kỷ niệm 100 số tạp chí ra bộ mới; Chào mừng Đại hội đại biểu Hội LHPN tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Chào mừng 190 năm danh xưng An Nhơn. Tạp chí đã tích cực vận động phát hành có thu tới các đơn vị và cá nhân trong cũng như ngoài tỉnh.

Những nỗ lực của của tạp chí Văn nghệ Bình Định đã được Bộ Thông tin và Truyền thông tặng Bằng khen năm 2019 và được UBND tỉnh tặng Bằng khen trong dịp sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 33 - NQ/TW về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước". Tạp chí đã xúc tiến các thủ tục xin cấp phép phiên bản Văn nghệ Bình Định điện tử. Tất cả đã chuẩn bị rất chu đáo và đang chờ Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép để đi vào hoạt động, có lẽ cũng không còn lâu nữa.

PV: *Nhiệm kỳ qua, Hội VHNT Bình Định hoạt động trong điều kiện dịch Covid - 19 hoành hành khắp nơi, và trên địa bàn tỉnh ta dịch cũng đã gây thiệt hại không nhỏ. Xin ông cho biết văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã nhập cuộc vào công cuộc phòng chống dịch Covid - 19 như thế nào?*

Ông TRẦN QUANG KHANH: Là chiến sĩ trên mặt trận văn hóa, văn nghệ sĩ Bình Định luôn thể hiện trách nhiệm công dân lớn lao đối với đất nước, với tỉnh nhà. Ngoài việc nỗ lực nghiên cứu, sáng tác các tác phẩm VHNT đáp ứng yêu cầu xây dựng con người hướng thiện, nhân ái, tôn trọng đạo lý, nhân cách... đáp ứng nhiệm vụ phát triển bền vững của đất nước, văn nghệ sĩ Bình Định còn góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid - 19; quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Bình Định, góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Riêng trong công cuộc phòng chống dịch Covid - 19, hơn 2 năm qua, văn nghệ sĩ Bình Định đã sáng tác hàng trăm tác phẩm chủ đề này, trong đó có hàng chục tác phẩm gồm những bài báo, thơ, nhạc, tranh, ảnh... đăng trên tạp chí Văn nghệ Bình Định; Chi hội Nhạc sĩ Việt Nam tại Bình Định và Chi hội Âm nhạc đã kịp cho ra đời tuyển tập hơn 20 ca khúc chủ đề phòng, chống dịch Covid - 19; có nhà thơ còn xuất bản tập trường ca về chủ đề này...

PV: *Vậy đâu là khó khăn, hạn chế trong hoạt động của Hội nhiệm kỳ qua?*

Ông TRẦN QUANG KHANH: Chúng ta biết, Hội VHNT là một hội chính trị xã hội đặc thù, hội viên có ở mọi thành phần trong xã hội và hầu hết là có hoàn cảnh khó khăn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo Hội đến với hội viên không trực tiếp mà phải thông qua các chi hội. Một số chi hội không làm báo cáo kế hoạch hoặc nộp báo cáo kế hoạch hoạt động hằng năm rất chậm nên kế hoạch chung của toàn Hội nhiều khi bị động, không cân đối được kinh phí hỗ trợ. Một số ít hội viên không tham gia sinh hoạt, không đóng hội phí; số khác không sáng tác hoặc chất lượng tác phẩm không cao... Các tác phẩm tuy đa dạng về thể loại, phong phú về đề tài nhưng chưa có những tác phẩm mang tính đột phá tương xứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước. Một số lĩnh vực như: nghiên cứu lý luận phê bình, văn học thiếu nhi, VHNT các dân tộc thiểu số có rất ít người làm. Công tác xã hội hóa các hoạt động VHNT chưa được quan tâm đúng mức. Mặt khác, cơ sở vật chất, cơ quan làm việc của Hội còn chật hẹp, các điều kiện phục vụ cho hoạt động hành chính, triển lãm, biểu diễn, hội họp... chưa đảm bảo cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Hội.

PV: *Xin ông cho biết trong quá trình chuẩn bị các văn kiện cho Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027, Ban chấp hành khóa V của Hội VHNT Bình Định đã dự thảo về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ mới như thế nào?*

Ông TRẦN QUANG KHANH: Phương hướng hoạt động của Hội VHNT Bình Định trong nhiệm kỳ mới được xây dựng căn cứ vào các định hướng, quan điểm, nhiệm vụ về VHNT nêu trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, VHNT,

nhất tại các văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX, Hội nghị Văn hóa toàn quốc; căn cứ vào phương hướng phát triển VHNT tại Đại hội X Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và thực tiễn hoạt động VHNT của tỉnh trong nhiệm kỳ qua. Trên cơ sở đó, BCH Hội VHNT tỉnh lần thứ V đã thống nhất xác định phương hướng chung của Hội trong nhiệm kỳ 2022 - 2027 là: Gắn bó mật thiết với cuộc sống của nhân dân; tôn trọng, bảo đảm quyền tự do sáng tạo; phát huy tài năng, khơi dậy tiềm năng, tâm huyết của văn nghệ sĩ; nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tạo nhằm đạt tới một mùa bội thu tác phẩm VHNT có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật, có sức sống lâu bền, góp phần xứng đáng xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới đưa đời sống VHNT tỉnh nhà lên một tầm cao mới; gắn kết hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, xây dựng môi trường đạo đức trong sáng và lành mạnh góp phần xứng đáng vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vào sự phát triển nền kinh tế - xã hội của tỉnh nhà...

Nhiệm vụ trọng tâm được xác định là: Phát huy tính tích cực xã hội của một tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, xây dựng Hội VHNT Bình Định vững mạnh toàn diện; tập hợp, đoàn kết hội viên và văn nghệ sĩ trong tỉnh, nhất trí về đường lối, chính trị và tư tưởng; đổi mới phương thức hoạt động, khơi dậy mọi tiềm năng, cá tính sáng tạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tác, thỏa mãn nhu cầu hưởng hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của Nhân dân, đáp ứng nhiệm vụ phát triển bền vững của đất nước. Hỗ trợ sáng tạo và đa dạng hóa việc quảng bá những tác phẩm VHNT có giá trị, có ảnh hưởng xã hội lâu bền, có tác dụng sâu sắc xây dựng con người hướng thiện, đoàn kết, nhân ái, tôn trọng đạo lý, nhân cách, có truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, có niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tích cực phản biện và kiên quyết đấu tranh đẩy lùi những quan điểm sai trái, những sản phẩm độc hại.

PV: *Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 đã đề ra những giải pháp nào?*

Ông TRẦN QUANG KHANH: Tại Đại hội, các đại biểu sẽ bàn bạc thảo luận nhóm 10 giải pháp quan trọng để Hội tích cực thực hiện, bảo đảm cho thắng lợi trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội. Nhóm 10 giải pháp đó là:

1. Nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đoàn, Ban Thường vụ, BCH và cơ quan Thường trực Hội; đổi mới lề lối làm việc theo hướng hiệu lực, hiệu quả, tuân thủ các nguyên tắc theo quy định hiện hành. Xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, đoàn thể của cơ quan thường trực Hội vững mạnh; đổi mới phương thức hoạt động của Hội, tăng cường khối đoàn kết từ các tổ chức hội đến hội viên.

2. Đổi mới công tác tổ chức học tập, triển khai, quán triệt các quan điểm, định hướng, nhiệm vụ VHNT nêu trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, VHNT. Có kế hoạch động viên, khuyến khích hội viên các chi hội và tổ chức trực

thuộc Hội tham gia nhiệt tình các buổi sinh hoạt chính trị do Hội và các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức.

3. Nỗ lực xã hội hóa các hoạt động VHNT bằng việc phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương nhằm phục vụ các nhiệm vụ chính trị của các địa phương, của tỉnh và cả nước trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các hội chuyên ngành Trung ương tổ chức các cuộc triển lãm, liên hoan, tọa đàm, hội thảo chuyên ngành VHNT khu vực và của tỉnh.

4. Chủ động hoặc phối hợp tổ chức các đợt diễn dã, nghiên cứu, sưu tầm các giá trị văn hóa truyền thống trong dân gian, nhất là những loại hình văn hóa dân gian các dân tộc thiểu số có nguy cơ thất truyền; tổ chức tốt các trại sáng tác VHNT, các đợt giao lưu, thực tế sáng tác trong và ngoài tỉnh cho hội viên.

5. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các chi hội tổ chức các hoạt động tọa đàm chuyên đề, trao đổi nghiệp vụ giữa các chuyên ngành; khuyến khích hội viên tham gia các cuộc thi, các cuộc triển lãm chuyên đề, tham gia các trại sáng tác văn học nghệ thuật do Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, các Hội chuyên ngành Trung ương tổ chức.

6. Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do sáng tạo trên tinh thần văn nghệ sĩ là “người chiến sĩ” xây dựng và phát triển nền văn nghệ tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thể hiện lòng yêu nước nồng nàn, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao trách nhiệm công dân và cống hiến để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ; phản ánh chân thật, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước và của tỉnh.

7. Thực hiện tốt việc hỗ trợ sáng tạo cho hội viên theo quy chế; vận dụng sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là mạng xã hội để đa dạng hóa việc quảng bá các tác phẩm có chất lượng của hội viên thay vì chỉ hỗ trợ việc in ấn.

8. Tiếp tục nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức tạp chí Văn nghệ Bình Định, đưa tạp chí Văn nghệ Bình Định điện tử đi vào hoạt động để tạp chí thực sự là tiếng nói của văn nghệ sĩ và là kênh quảng bá sâu rộng những tác phẩm VHNT có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật hướng tới việc bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách của con người Việt Nam, nhất là trong thế hệ trẻ; đáp ứng nhu cầu hưởng thụ VHNT ngày càng cao của công chúng, đồng thời xác lập nhiệm vụ nâng cao trình độ, bản lĩnh công chúng tạo ra sức đề kháng đối với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại.

9. Tiếp tục đổi mới công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng những học sinh, sinh viên có năng khiếu về VHNT và đội ngũ văn nghệ sĩ trẻ để luôn có một đội ngũ kế thừa giúp cho nền VHNT Bình Định phát triển ổn định, lâu dài.

10. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ trẻ có tài năng, triển vọng nhằm đảm bảo sự kế thừa, phát triển và có sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, không để hụt hẫng, gián đoạn.

PV: *Xin cảm ơn ông, chúc Đại hội đại biểu Hội VHNT Bình Định lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 thành công tốt đẹp!*

HOÀI NGUYỄN (thực hiện)

Vững tin, bước vào nhiệm kỳ mới...

P.V (thực hiện)

Hội VHNT Bình Định hiện có 8 chi hội chuyên ngành, một chi hội VHNT địa phương và các đơn vị trực thuộc. Trong nhiệm kỳ 2017 - 2022, BCH các chi hội đã chủ động, đổi mới trong hoạt động VHNT; hội viên không ngừng nỗ lực sáng tạo, in ấn và phổ biến tác phẩm; tích cực tham gia các hoạt động triển lãm; workshop, thực tế sáng tác; tham gia và đoạt giải thưởng tại các cuộc thi sáng tác VHNT, giải thưởng hàng năm của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam...

Cuối năm 2021, các chi hội trực thuộc đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2027, tiến tới đại hội đại biểu Hội VHNT Bình Định lần thứ VI. Nhân sự kiện này, đại diện các chi hội đã dành cho tạp chí Văn nghệ Bình Định những chia sẻ về thành tựu của chi hội cùng những định hướng, kỳ vọng trong nhiệm kỳ mới...



NDK LÊ TRỌNG NGHĨA
Chi hội trưởng Chi hội Mỹ thuật

Từ 5 năm trở lại đây Mỹ thuật Bình Định có nhiều chuyển biến khởi sắc. Nhìn từ các cuộc triển lãm khu vực thường niên, Bình Định luôn có một số lượng tác phẩm đáng kể được chọn tham dự. Mặc dù số lượng tác phẩm tham gia ở mức trung bình so với các tỉnh bạn nhưng năm nào chi hội cũng gặt hái được thành tích giải thưởng. Có hai năm đạt giải cao. Cũng cần nói thêm, giải thưởng mỹ thuật khu vực mỗi năm thường khoảng 7 giải cho 9 tỉnh. Có tỉnh nhiều năm không có giải.

Ngoài những thành tích thường niên trong khu vực, có họa sĩ đạt thành tích cao ở cấp quốc gia. Có thể nói đây cũng là tín hiệu tích cực cho thấy Mỹ thuật Bình Định có sự chuyển biến hòa nhập vào môi trường mỹ thuật trong nước.

Các hoạt động giao lưu sáng tác cũng được mở rộng phạm vi. Nhiều họa sĩ được mời dự các trại Hội Mỹ thuật Việt Nam, các workshop mỹ thuật quốc tế. Hoạt

động tọa đàm, giao lưu với các đoàn mỹ thuật tỉnh bạn cũng được duy trì và để lại những hiệu ứng, kết nối tích cực.

5 năm qua các họa sĩ Bình Định đã có nhiều nỗ lực. Mỗi người một cách tiếp cận lao động sáng tạo để lại dấu ấn riêng. Vài cá nhân rất năng động kết nối sáng tạo và gặt hái được nhiều thành tựu, góp phần thúc đẩy phát triển vị thế Mỹ thuật Bình Định trong khu vực. Tuy vậy, số hội viên hoạt động sôi nổi trong 5 năm qua chỉ khoảng trên dưới 10 họa sĩ. Số còn lại không mặn mà sáng tác, ít sinh hoạt. Một vài hội viên trẻ có nỗ lực cố gắng nhưng chưa thấy những điểm sáng đột phá. Chưa thấy nhiều người sáng tác trẻ đủ tiêu chí xin gia nhập vào Hội. Hoạt động thực tế những chuyến đi sáng tác của Hội tổ chức còn nặng về hình thức, chưa hiệu quả thiết thực.

Ngoài cuộc Triển lãm Mỹ thuật khu vực mở rộng năm 2017, chúng ta chưa hội tụ được một cuộc triển lãm quy mô, hay triển lãm nhóm, triển lãm cá nhân nào trên quê hương.

Rất cần trong những năm tới lãnh đạo Hội VHNT cùng BCH Chi hội Mỹ thuật sẽ có những bước đột phá và khởi sắc trong tổ chức hoạt động. Hy vọng các họa sĩ đàn anh luôn duy trì nhiệt huyết, tiếp lửa sáng tạo. Các họa sĩ trẻ cần tích cực và nỗ lực hơn nữa để tạo dựng dấu ấn nghệ thuật cá nhân. Chúng ta rất cần một tập thể đoàn kết, húng khởi giúp đỡ nhau để vượt lên những khó khăn, để duy trì, bước tiếp, tiến xa hơn nữa trong sáng tạo mỹ thuật.



Nghệ sĩ LÊ VĂN CẢNH
Chi hội trưởng
Chi hội Nhiếp ảnh Bình Định

Trong nhiệm kỳ, chi hội tiếp tục giữ vững và duy trì chế độ sinh hoạt, phát triển hội viên, tạo sự đoàn kết nhất trí trong toàn thể hội viên. Chi hội đã kết nạp mới 14 hội viên, trong đó 4 hội viên được kết nạp vào Hội NSNA Việt Nam.

Ban Chấp hành chi hội tham mưu cho lãnh đạo Hội tổ chức cuộc thi và triển lãm ảnh nghệ thuật “Đất nước - con người Bình Định”; phối hợp tổ chức 8 cuộc thi ảnh cấp tỉnh: “Bình Định - điểm đến cuốn hút”; “Đất và người An Lão”; “Lăng kính xanh” và “Đa dạng sinh học”; “Triển lãm và bình chọn ảnh đẹp Quy Nhơn - Bình Định”; “Hoài Nhơn đổi mới và phát triển”; “Phù Mỹ, 45 năm xây dựng và phát triển”; “Phụ nữ Bình Định tôn vinh áo dài Việt”... thu hút nhiều tác giả tham gia, nhất là lực lượng nhiếp ảnh trẻ. Các hội viên Chi hội Nhiếp ảnh đã tích cực tham gia sáng tác, phổ biến tác phẩm, đạt giải thưởng nhiếp ảnh cấp quốc gia; nhiều huy chương và ảnh triển lãm cấp khu vực; hàng trăm giải thưởng cấp tỉnh và huy chương, Bằng danh dự tại các cuộc thi ảnh quốc tế... Trong 5 năm đã có

6 hội viên tổ chức triển lãm ảnh cá nhân, 7 hội viên đạt giải thưởng Đào Tấn - Xuân Diệu về VHNT lần thứ V,...

Nhiệm kỳ tới chi hội tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào tự sáng tác, thực tế sáng tác, trại sáng tác, tự nâng cao năng lực sáng tạo để có nhiều tác phẩm đạt chất lượng tốt, vươn lên xứng tầm trong khu vực. Khuyến khích và hỗ trợ hội viên tổ chức các cuộc triển lãm ảnh cá nhân, triển lãm nhóm nhằm phổ biến tác phẩm, đưa nhiếp ảnh đến với công chúng; đồng thời quan tâm phát triển hội viên mới, có năng lực thực sự, tăng về số lượng và chất lượng, đặc biệt là lực lượng nhiếp ảnh trẻ.

Tôi kỳ vọng và rất tin tưởng Đại hội đại biểu Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ thành công rất tốt đẹp.



Nhà văn LÊ HOÀI LƯƠNG **Chi hội trưởng Chi hội Văn học**

5 năm qua, Chi hội Văn học có những thành tựu nổi bật về mảng sáng tác của hội viên. Đây là thời kỳ văn học Bình Định khá thăng bằng các thể loại. Ngoài thơ, văn xuôi (truyện ngắn, tản văn) khá ổn định, các mảng thừa vắng trước đây, cũng có những chuyển động tích cực: những nghiên cứu văn học, chuyên luận của Lê Nhật Ký (sáng tác đồng thoại), Võ Như Ngọc (Trường thơ Loạn); phê bình - tiểu luận của Lê Hoài Lương, Tuệ Mỹ...; văn học thiếu nhi của Nguyễn Mỹ Nữ, Thùy Trang; kịch bản sân khấu của Văn Trọng Hùng, tiểu thuyết của Trần Như Luận; mảng văn học dịch bước đầu có Trần Như Luận, Trần Minh Nguyệt...

Ngoài đóng góp chính cho thành công của tạp chí Văn nghệ Bình Định và trên các báo, tạp chí khác, bạn đọc cả nước còn quen thuộc tên tuổi các cây bút Bình Định trên những diễn đàn văn chương lớn: Văn nghệ, Văn nghệ Quân đội, Nhà văn & Tác phẩm... Hội viên đã góp mặt đầy đặn, chất lượng cho các tuyển tập sang trọng của Hội VHNT Bình Định: Văn Trẻ, Thơ Bình Định 10 năm, Văn xuôi Bình Định 10 năm, Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định.

Ở các cuộc thi truyện ngắn, thơ trên các diễn đàn lớn: Văn nghệ, Văn nghệ Quân đội, Nhà văn & Tác phẩm, nhiều cây bút Bình Định tham gia, có tác phẩm vào chung khảo; về đích đoạt các giải thưởng có Triều La Vỹ, Lê Hoài Lương, Mai Thìn. Cây bút trẻ Trần Quốc Toàn cũng có giải thưởng tản văn, thơ trên báo Thanh Niên, Cuộc thi thơ online của Văn nghệ Thái Nguyên... Giải thưởng hàng năm của Liên hiệp Các Hội VHNT Việt Nam: Trương Công Tường, Nguyễn Đăng Thùy Trang (2019); Trần Quang Lộc (2020); Lưu Thị Mười, Vân Phi (2021).

Cuộc thi văn học (mở rộng) của Hội VHNT Bình Định (2018 - 2019) cũng khá uy tín khi thu hút sự tham gia bạn văn nhiều tỉnh thành; cuộc “đọc sức” này nhiều hội viên chi hội cũng đạt giải thưởng xứng đáng: Nguyễn Thường Kham, Vân Phi, My Tiên, Trần Quốc Toàn, Ngô Văn Cư...

Nhiều trại sáng tác Văn nghệ Quân đội, Nhà văn & Tác phẩm quy tụ nhà văn cả nước, Bình Định cũng nhiều cây bút góp mặt: Triều La Vỹ, Lưu Thị Mười, Phạm Hữu Hoàng, Lê Hoài Lương, Trương Công Tường, Lê Văn Đồng, Hương Văn... Văn học Bình Định đang hòa vào dòng chảy cả nước ngày càng ấn tượng nhiều mặt. 4 năm 2017 - 2021, Bình Định có 3 hội viên Hội nhà văn Việt Nam mới: Phạm Ánh, Triều La Vỹ, Trần Quang Lộc; còn nhiều “ứng viên” xứng đáng sẽ tiếp tục gia nhập tổ chức văn chương lớn này.

Năm 2020, Chi hội Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định được thành lập, do nhà thơ Lệ Thu làm Chi hội trưởng. Bắt đầu một giai đoạn mới, mở ra những hoạt động, sáng tác hiệu quả hơn nữa cho các cây bút tỉnh nhà.

Hội nghị Những người viết văn trẻ toàn quốc diễn ra vào cuối tháng 6.2022 tại Đà Nẵng, Bình Định có đến 5 đại biểu (trong tổng số 119 cả nước) được mời dự: Vân Phi, Trương Công Tường, Trần Quốc Toàn, Nguyễn Đặng Thùy Trang, Nguyễn Anh Nhật!

5 năm qua, trong phát triển chung đáng mừng, điểm nhấn là sự xuất hiện chững chạc một thế hệ cầm bút mới, rất trẻ. Chúng ta có thể đặt nhiều kỳ vọng vào thế hệ này, cho tương lai văn chương Bình Định.



Nhà nghiên cứu TRẦN XUÂN TOÀN **Chi hội trưởng Chi hội VNDG**

Nhiệm kỳ 2017 - 2022, Chi hội Văn nghệ dân gian (VNDG) hoạt động tích cực trong 3 năm đầu tiên, còn những năm 2020, 2021 do điều kiện khách quan, dịch Covid - 19 kéo dài, nên những hoạt động thường xuyên và thường niên không được tiến hành. Hiện nay, chi hội có tất cả 25 hội viên, trong đó có 14 hội viên Trung ương, 11 hội viên cấp tỉnh. Nhìn vào cơ cấu về tuổi tác, số hội viên trẻ dưới 40 chiếm 1/3 chi hội.

* Về hoạt động nghiên cứu, công bố tác phẩm VNDG của hội viên: Chi hội vẫn giữ được nhịp độ sưu tầm, nghiên cứu và phổ biến tác phẩm VNDG một cách đều đặn. Hàng chục tác phẩm được xuất bản, đặc biệt là của hội viên Yang Danh. Có thể nói thành tựu xuất bản trong năm nhiệm kỳ qua của chi hội là việc xuất bản công trình tập thể: tập sách *Văn hóa dân gian Bình Định, 2011 - 2020, sưu tầm*

và nghiên cứu vào cuối năm 2020. Tập sách tập hợp 39 bài viết của 29 cây bút, nhà nghiên cứu thể hiện nhiều lĩnh vực VNDG của Bình Định trong 10 năm qua.

* *Về việc truyền dạy và phổ biến văn nghệ dân gian*: Chi hội VNDG đã làm nòng cốt trong việc phối hợp của Hội VHNT Bình Định với Hội VNDG Việt Nam cùng trường ĐH Quy Nhơn tổ chức *Lớp tập huấn về văn hóa, văn nghệ dân gian tại Bình Định* từ ngày 14 - 17.9.2018. Lớp tập huấn trang bị những kiến thức cơ bản về sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn về văn hóa, VNDG; góp phần bảo tồn và phát huy hiệu quả các loại hình văn hóa, VNDG ở Bình Định

* *Về tọa đàm chuyên môn*: Chi hội đã tổ chức thành công các buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề giới thiệu các công trình nghiên cứu về văn hóa, VNDG vùng miền, về văn hóa các dân tộc hoặc phương pháp điền dã sưu tầm như: *Lí thuyết giải huyền thoại và việc nghiên cứu văn nghệ dân gian hiện nay; Sáng tác đồng thoại ở Việt Nam; Nhà nghiên cứu Vũ Ngọc Liễn với di sản Hán Nôm Bình Định...*

Trong nhiệm kỳ, nhiều hội viên được giải thưởng của Hội VNDG Việt Nam; Giải thưởng VHNT Đào Tấn - Xuân Diệu...

Trong nhiệm kỳ đến, chi hội sẽ mở rộng giao lưu, nghiên cứu, sưu tầm VNDG trong mối quan hệ vùng, miền; gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kết quả, kinh nghiệm nghiên cứu, sưu tầm với các chi hội bạn (Phú Yên, Khánh Hòa, Quảng Ngãi) nhằm mục đích: giới thiệu, trao đổi công trình, kết quả nghiên cứu, bàn biện pháp phối hợp nghiên cứu về VNDG liên vùng Nam Trung bộ (Nam - Ngãi - Bình - Phú - Khánh) để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và du lịch trong vùng. Và, đương nhiên chi hội phải có kế hoạch tìm kiếm cộng tác viên, để bồi dưỡng để xem xét kết nạp hội viên mới, bổ sung và trẻ hóa lực lượng hội viên của chi hội trong thời gian sắp tới.



Nhà nghiên cứu VHDG YANG DANH
Chi hội trưởng
Chi hội Văn học Nghệ thuật các DTTS

Chi hội Văn học Nghệ thuật các DTTS hiện có 16 hội viên, đa số là con em đồng bào Bana, H'rê và Chăm. Trong nhiệm kỳ, chi hội đã tổ chức được 03 đợt đi thực tế nghiên cứu, sưu tầm trên một số địa bàn cư trú của huyện Vĩnh Thạnh. Nhân kỷ niệm 60 năm khởi nghĩa Vĩnh Thạnh (06.2.1959 - 06.2.2019), chi hội đã tổ chức gặp mặt, trao đổi về cuộc khởi nghĩa, qua đó thấy thêm vai trò quan trọng của hội viên trong việc giữ gìn, bảo tồn văn hóa cũng như lịch sử đấu tranh Cách mạng của đồng bào các dân tộc trong huyện và trong tỉnh.

Trong nhiệm kỳ, một số hội viên, dù tuổi cao, nhưng đã tích cực hoạt động

trong nghiên cứu và sưu tầm, gìn giữ các giá trị truyền thống. Tiêu biểu, NNND Đinh Chương, hội viên người Bana ở xã Vĩnh Sơn đã vận động bà con xây dựng được một nhà văn hóa truyền thống tại làng Kon Blo (K8). NNUT Yang Danh đã sưu tầm, viết được 03 tác phẩm, hằng năm nhận được các giải thưởng cao của Hội VNDG Việt Nam. Nghệ nhân Đinh Thị Đem, người có bàn tay khéo léo, dệt, thêu được nhiều thổ cẩm Bana Kriem, góp phần gìn giữ nghề thổ cẩm truyền thống. v.v... NNND Đinh Chương, nghệ nhân Đinh Kim và một số hội viên khác đã củng cố và phát triển thêm các đội văn nghệ, câu lạc bộ công chiêng. Hội viên Đinh Kim, tuổi đã gần tám mươi vẫn thường xuyên xuống các làng, xây dựng 03 câu lạc bộ công chiêng, truyền dạy cách đánh công chiêng, múa, hát dân ca, chế tác nhạc cụ...

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, các hội viên Đoàn Văn Téo (dân tộc Chăm, huyện Vân Canh), Đinh Văn Thành (dân tộc H'rê, huyện An Lão) và 02 hội viên Yang Danh, Đinh Y Nam đã phối hợp với một số cán bộ Viện Ngôn ngữ học Việt Nam, lần đầu tiên biên soạn, giảng dạy tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình cho các cán bộ, viên chức là người Kinh đang công tác trên địa bàn 03 huyện miền núi của tỉnh.

Trong thời gian tới, tôi đề nghị lãnh đạo Hội VHNT tỉnh tiếp tục quan tâm hơn nữa, tạo điều kiện và giúp đỡ về mọi mặt để chi hội hoạt động tốt hơn nữa trong công việc nghiên cứu, sưu tầm, có được nhiều công trình, tác phẩm có giá trị cao.

Nhạc sĩ VŨ THÀNH **Chi hội trưởng Chi hội Âm nhạc**



Nhiệm kỳ qua, hội viên Chi hội Âm nhạc đã sáng tác trên 400 tác phẩm gồm các ca khúc, nhạc múa, phối khí và khí nhạc, sưu tầm dân ca Tây Nguyên... Trong đó, có một số tác phẩm đã được đăng, phát trên sóng VTV, Đài tiếng nói Việt Nam, Tạp chí Văn nghệ Bình Định, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Định và các tác phẩm dự thi khác... Nhiều hội viên tích cực tham gia dự thi nhiều tác phẩm cho nhiều ngành nghề theo các cuộc vận động sáng tác ca khúc của Trung ương, địa phương như: NS Vũ Trung, NS Đào Minh Tâm, NS Thế Tuyên, NS Khắc Hùng, NS Thanh Hùng, NS Vũ Thành, NS Võ Văn Vinh, NS Hoàng Dũng... Chi hội Âm nhạc Bình Định đã phối hợp với Chi hội Nhạc sĩ Việt Nam tại Bình Định phát động viết ca khúc về phòng chống dịch Covid - 19. Sau gần một tháng phát động, các nhạc sĩ đã cho ra mắt tập nhạc *Giữ trọn niềm tin* gồm 22 ca khúc.

Trong nhiệm kỳ, NS Vũ Thành và NS Võ Văn Vinh đã vinh dự được kết nạp vào

Hội Nhạc sĩ Việt Nam; 05 hội viên mới cũng được kết nạp vào Chi hội Âm nhạc Bình Định.

Trong nhiệm kỳ mới 2022 - 2027, chúng tôi tiếp tục kiện toàn và nâng cao trách nhiệm công tác của BCH Chi hội Âm nhạc Bình Định, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Quy chế hoạt động của Hội VHNT và của Chi hội Âm nhạc để từng bước đi vào hoạt động nền nếp và hiệu quả.

Mong rằng, trong nhiệm kỳ tới, lãnh đạo Hội quan tâm hơn nữa trong công tác lãnh đạo chỉ đạo hoạt động sáng tác âm nhạc, tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên đi thực tế sáng tác. Tôi cũng kỳ vọng, nhiệm kỳ 2022 - 2027 này, BCH và lãnh đạo Hội sẽ làm tốt công tác nhân sự, chọn đúng người có tâm có tầm xứng đáng làm lãnh đạo Hội, cùng đoàn kết nhất trí cao, kết nối hội viên, tránh chọn nhầm người thụ động không có tư duy sáng tạo.



Biên đạo múa HOÀNG VIỆT **Chi hội trưởng Chi hội Nghệ sĩ Múa**

Nhìn chung hơn hai năm qua, do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, các ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề, làm trì trệ mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó hoạt động văn hóa nghệ thuật nói chung, nghệ thuật biểu diễn múa nói riêng cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc, nhất là các địa phương không có đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp, vì hầu hết các chương trình biểu diễn đều dựa vào lực lượng diễn viên của phong trào.

Các hội viên chi hội đã tham gia phối hợp, dàn dựng nhiều chương trình văn nghệ cho các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tỉnh. Tham gia đạo diễn, dàn dựng các chương trình, sự kiện, ngày kỷ niệm và lễ lớn trong năm như: Ngày thơ Việt Nam; Lễ đón Giao thừa; Kỷ niệm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; Liên hoan quốc tế võ cổ truyền; Chương trình nghệ thuật tổng hợp phục vụ Phố Văn hóa – Nghệ thuật...

Chi hội đã đề xuất Hội VHNT tổ chức chương trình báo cáo tác phẩm múa kết hợp tọa đàm chuyên đề về *Nghệ thuật múa dân gian, Múa đương đại và hội nhập, Nghệ thuật múa Việt Nam hiện nay - thực trạng và giải pháp...* Trong nhiệm kỳ, nhiều hội viên đạt các giải thưởng cao trong Liên hoan múa toàn quốc; kết nạp thêm 02 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 14 người.

Trong nhiệm kỳ mới 2022 - 2027, Chi hội tiếp tục kiện toàn, nâng cao trách nhiệm công tác của BCH chi hội; triển khai có hiệu quả các hoạt động của Hội VHNT; nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác biểu diễn và sáng tác múa.

Mong rằng, Hội tiếp tục quan tâm hơn nữa trong công tác lãnh đạo chỉ đạo hoạt động múa và sáng tác múa; tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên Chi hội Nghệ sĩ Múa đi thực tế, giao lưu sáng tác tại các tỉnh bạn; tạo điều kiện tập huấn chuyên đề về công tác múa và biên đạo phong trào để cho các hội viên chi hội cùng lực lượng tham gia nghệ thuật múa trong tỉnh được tiếp thu về lý luận sáng tác múa để nâng cao chuyên môn trong lĩnh vực biểu diễn và nhận thức sâu sắc về sáng tác.

NSND HÒA BÌNH **Chi hội trưởng Chi hội Sân khấu**



5 năm qua, chi hội đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nghị quyết đại hội Chi hội Sân khấu khóa V để ra. Hội viên của chi hội khá đông với 92 người, là lực lượng chủ lực trong việc hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch Nhà nước giao hàng năm và biểu diễn phục vụ Nhân dân. Chi hội tham gia tích cực các chương trình nghệ thuật, ngày lễ lớn như: Vinh danh nghệ thuật Bài chòi được UNESCO công nhận là “Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức năm 2019 và Cuộc thi Tài năng trẻ toàn quốc nghệ thuật Tuồng và Dân ca kịch Bài chòi tổ chức năm 2020 tại Bình Định; tổ chức Ngày Sân khấu Việt Nam; Ngày Thơ Nguyên tiêu... Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, 02 đơn vị nghệ thuật của Nhà hát Nghệ thuật truyền thống đã tham dự 03 đợt Liên hoan Sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc. Tại hội diễn năm 2022, vở diễn *Cô thần* đạt HCV, ngoài ra BGK còn trao giải tác giả xuất sắc cho nhà viết kịch Văn Trọng Hùng, đạo diễn xuất sắc cho NSND Hoài Huệ, biên đạo xuất sắc cho Kim Tiến. Bên cạnh đó, các đoàn tuồng không chuyên Bình Định đã tham gia Liên hoan nghệ thuật tuồng không chuyên toàn quốc năm 2018, tổ chức tại Bình Định. Đợt này, hội viên của Chi hội đã đạt 5 HCV, 1 HCB. Trong nhiệm kỳ, đã có nhiều nghệ sĩ, nghệ nhân được phong tặng danh hiệu NSUT, NSND, NNUT, NNND; đã phát triển được 22 hội viên mới. Chi hội được Chủ tịch Hội tặng Giấy khen 2018, 2020 và giai đoạn 2017 - 2022.

Tiến tới nhiệm kỳ 2022 - 2027, Chi hội Sân khấu quyết tâm phát huy những thành tích đã đạt được, đoàn kết, khắc phục những yếu điểm còn tồn tại, chấn chỉnh chặt chẽ về tổ chức, sát cánh cùng các chi hội bạn góp phần xây dựng Hội VHNT ngày càng phát triển mạnh mẽ. Chúng tôi mong rằng, trong nhiệm kỳ mới, lãnh đạo mới sẽ tiếp tục tạo điều kiện cho anh em nghệ sĩ thực tế, giao lưu để học hỏi kinh nghiệm, trau dồi chuyên môn thêm vững chắc, lãnh đạo Hội sẽ có những định hướng mới, cụ thể và thiết thực để hết thảy các chi hội đều phát triển.

P.V

Chiếc lá

LỆ THU

Ta sinh ra vốn là chiếc lá
xanh hết mình cho tất cả tháng năm xanh
lúc tàn úa (ta biết rằng không thể khác)
dòng nhựa cạn khô
và ta sẽ lìa cành!

Chiếc lá một ngày kia rơi xuống đất
bao nắng mưa ủ mục dưới chân người
ta thanh thản lẩn vào cùng vạn vật
dâng chút mỡ màu cho sự sống sinh sôi.

Nặng lòng

Đừng đi nước mặn mà hà ăn chân (Ca dao)

BÙI THỊ XUÂN MAI

Cây sai quả cành thường oằn xuống thấp
Lúa trĩu bông lúa rào rạt cúi đầu
Còn con người yêu thương luôn trần trở
Gió thổi vô hồi cả ở chốn nông sâu

Và cứ vậy như trời sinh ra vậy
Nước mắt thấm tuôn đã tự muôn đời
Vườn hoa thắm sau mỗi mùa lộng lẫy
Tàn phai rồi lại đau nỗi xanh tươi

Người đã dạy đừng bước vào nước mặn
Bởi một ngày có thể hà ăn chân
Dẫu biết vậy mà sao tình chẳng đặng
Mãi nặng lòng cùng giọt ngọc reo ngân.

Màu mưa

HỒ THẾ PHÁT

Chiều mưa màu sắc lạnh
em đi ô xanh
áo mưa màu lá chuối
gió tạt màu mưa bụi.

Anh tóc ướt màu sương
áo ướt màu sũng
se lạnh màu run
em chia đều màu ẩm.

Anh nghe cơn mưa
tạt vào nỗi nhớ
màu mưa!
màu mưa.

Đá Cát Hải

(Tặng nhà thơ Khổng Vinh Nguyên)

MAI THÌN

Đời ông
lông chông trên cát
phơi kiệt nước
lấy thơ làm rượu
khô hạn cơm
nghĩa bạn nuôi đời

bao ấm lạnh
vắt thành thơ Khổng
sương sương
say khướt cung mây

trời Cát Hải chang chang những đá
Vọng Phu
Voi Phục^(*) đứng ngồi

riêng ông
cối nhân gian thi phú
làm một hòn
vọng tứ thơ ngân.

24.5.2022

(*) Vọng Phu, Voi Phục là những hòn đá lớn ở Cát Hải - quê hương nhà thơ Khổng Vinh Nguyên.

Chơi thuyền đêm trăng sông Côn

NGUYỄN HOÀN

Dải lụa vàng mềm mại cuốn vòng cung xa tấp
Sông phập phồng hơi thở đêm sâu
Chúng tôi chỉ hai người bạn thơ với nhau
Chiếc thuyền nan lững lờ trôi trên sông vắng.

Không như biển, gió sông không mang theo vị mặn
Mà trong lành ngai ngái đồng quê
Rượu Bầu Đá nồng
Sang sáng câu thơ bè bạn.

Ai cả đời mưu sinh năm tháng
Đồng tiền cao ngất ngưỡng sang giàu
Có bao giờ nhìn thấy trăng đâu
Trăng trên sông vẫn lung linh bàng bạc.

Trăng ngàn năm chẳng có gì đổi khác
Sông ngàn năm vẫn dào dạt tình quê
Ta và bạn chưa có câu thơ ngông
Như thi sĩ rao bán trăng mấy mươi năm về trước.

Thôi thì thế này cũng được
Rượu cạn bầu ta trần trướng tắm nước sông sâu
Mặc cho thuyền đi đâu về đâu
Khi trăng lặn lặn lên bờ tắm cát.

Rồi hừng đông hồng vang tiếng nhạc
Rộn ràng chim ca đón rước ta về
Chợt giật mình, đang trong cơn mê!

N.H

Đêm hát

PHẠM VĂN PHƯƠNG

Bao anh em thân thiết
Hát vang trong mộng dài
Mẹ gọi xuống ăn bánh
Giật mình chẳng còn ai

Mấy chú về với đất
Tiếng ca còn trong đời
Có người đang nằm bệnh
Người thì nghẽn ngãng tai

Mấy cô em như ngọc
Cũng theo nhau qua rồi
Tiếng còn trong và ngọt
Mơ hồ trong gió thổi

Bàng hoàng thương nhớ sao
Trăm năm nào đâu nhiều
Bao anh em thân thiết
Bây giờ còn bao nhiêu...

Nhớ cây rù rì

PHẠM ÁNH

Rù rì nghiêng bóng bờ sông
Đung đưa ngày cũ về trong mắt buồn
Lá hoa gợn sóng lam hồng
Ai lay nổi nhớ mà mong rù rì!

Tôi về xứ cát Phù Ly
Đôi bờ sông vắng rù rì bóng xưa
Bờ kè đón nắng ngăn mưa
Nao nao ngày cũ như vừa thoáng qua!

Sông quê soi bóng thực thà
Nắng trong mưa đục ngân nga gió chiều
Đôi bờ rớt tiếng chim kêu
Nghiêng nghiêng dốc vắng hắt hiu một mình!

Vu vợ Ninh Bình

TRẦN VIẾT DŨNG

Từ Đàng Trong phía xa xăm
tôi hành hương hướng ngàn năm xa mờ

đọc đường lau đứng làm cờ
vẫy chào thân ái bên bờ Hoa Lư

bao nhiêu hưng phế, dường như
thản nhiên, cỏ vẫn xanh tươi lạ kỳ

núi. mây. đá. nước làm lì
và, thêm em nữa, gì gì cũng... xưa

chiêng Mường đổ trước cơn mưa
bàn chân rơm rạ kịp đưa sang đò

vội vàng chưa nhận và cho
chèo trôi. tiếc một hẹn hò Cúc Phương.

Thời gian

VÕ NGỌC THỌ

Hoa mới nở
hôm qua
sáng nay đã úa tàn
thời gian trôi
trôi mãi
cuốn theo bao ngõ ngàng

Thời gian là khung cửa
đếm từng bước chân qua
thời gian vắng tiếng gà
gọi bình minh thức giấc

Thời gian là dáng mẹ
ngày một mỗi mòn hơn
là nỗi lòng của cha
nhẹ nhàng và lắng đọng

Thời gian hay tiếng sóng
đội biển đời mênh mông.

Nỗi niềm tháng Bảy

KHỔNG VĨNH AN VI

Những chiều tâm sự nằm ngang
Trái tim nằm dọc, lỗ lằng nằm nghiêng
Tôi nghe nhịp lá ưu phiền
Thời gian rụng ngược trong miền ưu tư

Lá theo mộng寐 tạ từ
Đường rơi có cuộc tình dư mặn nồng
Nhấn lời gió có qua sông
Nắng hay hôn trộm bông hồng nhà em

Nhấn chiều lọ luốc lọ lem
Nụ cười hàng xóm gió đem về trời
Lòng tôi như chiếc nón cời
Em cầm che lá tiếc rời hoàng hôn

Tôi yêu bạt vĩa kính hồn
Một chiều đếm lại tuổi mòn run run
Cúi đầu lạy tạ để giun
Đợi em tháng Bảy mưa phùn còn bay.

Xin lòng nhẹ mây ngàn

MACTƯỜNG

Xin trả cho người cuộc rượu ngày xưa
Say mấy chục năm lẽ nào chưa đủ
Tĩnh lại thôi, vạc kêu sâu chốn cũ
Đếm sao khuya nghe day dứt câu Kiều

Xin trả cho người nỗi nhớ chất chiu
Ướt vào thơ đắng gấp nghìn mật đắng
Thấp thoáng tiếng cười giữa lòng giấy trắng
Ai hững hờ bỏ lại héo ngọn cau

Xin trả cho người phù phiếm xôn xao
Vọng tiếng chuông chiều, nổi kê chưa chín
Chẳng thấy buồn, chỉ là hơi bịn rịn
Chút tình em theo chớp bể mưa nguồn

Xin trả cho người cả ánh trăng sông
Hiu hắt cuộc tình nguyệt rằm - mồng Một
Trả hết cho người lỡ mai lỡ mốt
Gặp lại nhau xin lòng nhẹ mây ngàn.

Quê mẹ

LÊ THỊ KIM TIẾT

Quê mẹ mùa thu vườn thưa nắng
Hàng cau thức đợi áo nâu phai
Bụi ốt thấp đèn chon chót đỏ
Chờ mẹ chưa nguôi tháng năm dài

Mẹ ơi dâm bụi hàng rào nở
Sương khói tháng ngày mẹ về đâu?
Con yêu quang gánh đường làng vội
Mẹ gánh tình thương gánh cơ cầu

Con nhớ nước vò trưa tháng Tám
Bóng gầy sàng sảy lúa Nàng Thơ
Con giờ cũng đã là người mẹ
Từng chan nước mắt giữa lưng cơm

Con về lạy mẹ tìm thơ dại
Ngõ vắng hao gầy lá tre rơi
Đất cũ người quen đường như lạnh
Con níu bóng trâu gọi mẹ ơi!

Góc phố ba người

Truyện ngắn NGUYỄN MỸ NỮ

Hạnh đã sống cùng bạn tôi, hơn hai năm trời ở một nông trường. Cô ấy làm đơn tình nguyện lên đây vì thất tình, đến... trên một lần. Và theo Vy, như thế, là hết sức thảm hại.

Khoảng thời gian đó, nhắc đến công nhân nông trường nhiều người chọn. Là dân góp từ khắp nơi đổ về với đủ thành phần, trình độ... Cũng có thể là bọn trai gái thành phố đua đòi ăn chơi. Có thể là dân quê, chây lười lao động nhưng lại siêng năng quậy phá xóm làng. Có thể là đối tượng ở trại cưỡng bức qua hoặc phạm nhân đã cải tạo xong. Hạnh nằm trong số rất ít ỏi này. Là những người có nguyện vọng về làm việc tại nông trường, sau khi đã hết hạn tù. Khi đã quen thân với nhau, tôi hỏi: "Vì sao?", Hạnh nói em sợ ra đời không kiếm giữ nổi mình rồi hoang hư lại. Và cái cách chọn sống trên đó, thêm mấy năm nữa, để cho mình được vững chãi hơn, đã khiến cho tôi và Vy thêm quý mến em. Trông Hạnh lành

hiền và hơi ngơ ngác. Và ngay ở cái vẻ ngoài ấy, em đã chẳng thể giống với bất cứ ai: những người ở trên đó với nhiều hung hăng và sự bặm trợn.

Bạn tôi có chữ nghĩa chút đỉnh nên được giữ lại làm việc văn phòng và có thể ở riêng. Hạnh được rủ về sống cùng, không chỉ vì có cảm tình mà còn bởi những tin cậy. Chỗ ở rất nhỏ và che chắn tạm bợ, nằm nép mình bên dãy nhà tập thể nhưng được thế, là nhất rồi. Sau vài cuộc tình đổ vỡ, Vy hết muốn xuống phố và đó, là lý do mà bất cứ lúc nào có thể là tôi lại lên trên ấy với bạn. Gần gũi nhiều hơn tôi thêm thương Hạnh. Đủ ba người, gian nhà nhỏ tung tóe những trận cười và thơm lừng mùi thức ăn. Hạnh giỏi giang và đảm đang lắm cơ! Sửa xe đạp cho cả đội sản xuất, may vá thêu thùa cho chị em, kiếm thức ăn cho cả bếp tập thể rồi ủ cá, làm mắm... Việc gì có thể là em chẳng hề từ nan.

Sông Côn chảy qua nông trường

và nếu như, ngày bữa, Vy thả vô vàn những nỗi buồn rất an toàn của mình nơi con nước và bãi bờ. Thì Hạnh lại lo thu hoạch vô số những lợi nhuận từ đây. Tôi, đôi khi, theo Vy ra sông để chuyện trò rồi trầm ngâm trong rỗi bời tâm trạng và dày đặc những nỗi niềm. Và tôi, đôi hồi, theo Hạnh ra sông với tâm thế của một đứa trẻ đầy háo hức bởi, hết thủy, đều được biết đến lần đầu. Với Vy, là những xót đau cũ kỹ trong từng nhắc nhớ kỷ niệm và những cuộc yêu, đã xa và chưa qua. Với Hạnh, là những tươi mới trong mỗi một nếm trải mà trước đó, quả thật, chưa từng. Nên cùng với em, sự thích thú và những thỏa thê trong tôi như được tăng lên rất nhiều lần.

Vào mùa khô khi mực nước chưa dâng cao, Hạnh dùng cái trang (để phơi lúa) kéo cát, be thành bờ tạo ra một con mương nhỏ với nước xâm xấp. Rồi dùng một tấm lưới trủ để đón đầu cho cá tuồn vô. Trời ơi! Toàn là cá nhỏ xíu nhưng quá nhiều và đủ hết các loại. Trong cả đồng cá kiếm được, Hạnh nhặt lên từng con và chỉ cho chúng tôi biết. Đây này thài bai (cá bóng nhỏ) rồi cá lúi, cá bạc đầu, cá sóc... Hạnh trút hết cho bếp tập thể, chỉ để lại cho ba chị em một ít để kho dẻo. Mà trời ạ! Những trệt cá trủ kho của Hạnh, cho đến tận giờ vẫn khiến tôi thèm, mỗi khi nhớ lại. Có cái hay là kho chung nhưng đặc điểm của từng loại cá, vẫn không hề mất đi. Là sự cộng hưởng nhưng không hề nhòa lấp. Một hỗn hợp quả là độc đáo với vị bù bù của lúi, đắng đắng của niên, beo beo của cá trắng. Cá trủ kho ngon quá và có món này, mặc kệ, gạo gạo

dịch hầm và nát, xoong cơm đầy vun vẫn được ba đứa vét sạch.

Thời gian hay lên trên đó, tôi được hưởng nhiều lộc, không những từ sông suối mà cả từ núi từ đồng. Tôi theo Hạnh đi kiếm nấm mối, tìm búp măng rồi cùng em chế biến các thứ. Mỗi khi có tôi, Hạnh vui vì có thêm bạn sông nước. Hồi đó, cá tôm đâu có cạn kiệt như giờ mà Hạnh, mới tháo vát sao! Chỉ cần một tay lưới và mắt chừng nửa ngày, là em kiếm được hàng bao nhiêu là sản vật. Nhìn vô thành quả của hai đứa, Hạnh mới tính toán. Giã như tôm thì tôm bạc làm gì, tôm đất làm gì. Và cá? Cá rô, cá lóc để nướng, cá chình để um, cá măng và thát lát để làm chả. Còn cá trắng và cá mương, nếu ít để kho và nấu canh mà nhiều, sẽ ủ muối làm mắm. Cả nhà tôi dưới phố đều ghiền các loại mắm cá sông, Hạnh cho. Thịt heo luộc kẹp rau thơm, chuối chát, khế mà chấm mắm cá mương, cá trắng sông Côn thì ngon, thôi khỏi bàn cãi.

Hạnh khéo thật! Cái gì em cũng thuần thực đến không ngờ. Lại thêm tính cởi mở, hòa nhã nên Hạnh được mọi người ở trên đó hết mực quý mến. Tôi đã mừng tượng đến cuộc sống mai này của Hạnh, sau khi rời nông trường: một việc làm ổn định, tổ ấm bình dị với người chồng siêng năng và những đứa con khỏe mạnh.

Đứa con ấy, Hạnh cũng có đấy thôi nhưng trong một hoàn cảnh thật sự là bi đát. Bạn tôi khi đó đã về dưới này và vừa lập gia đình. Vy sống bên chồng và sắp giao thừa với bộ dạng, hốt hoảng

và hối hả, đứng trước cửa nhà. Bạn tôi thăm thào báo tin, là vừa đưa Hạnh đi sinh vì em chẳng có ai. Cả người tôi lạnh toát, bởi biết được, thứ trách nhiệm vô hình đang quàng lên mình. Vy dúi vào tay tôi một ít tiền: "Tao chỉ có ngân này. Mà... mà không thể bỏ mặc nó được. Mà đọc thân vẫn dễ xoay trở hơn". Thương bạn và thương Hạnh, tôi gật đầu mà người cứ cứng đờ ra. Phải cả lúc sau, mới giật mình và lao vội vào bệnh viện. Hạnh sinh ngay giữa lúc giao thừa và năm mới, đang ập đến. Em khóc nhiều nói gặp phải thứ sở khanh nhưng, nhất quyết không bỏ con. Hạnh gần như không chuẩn bị đồ đạc gì cho mình nhưng em bé, lại được sắm sửa khá đầy đủ.

Đó là cái Tết kỳ quặc nhất của tôi khi, từ khoa Sản về thẳng nhà mình xông đất, rất sớm. Đối với mẹ, điều này rất là kinh khiếp và nếu biết, chẳng rõ chuyện gì sẽ xảy ra. Tết, thấy tôi không diện đồ đẹp và chẳng chịu đi chơi với ai hết. Đã thế, có vẻ căng thẳng và tất tả thế nào ấy. Mọi người trong gia đình bảo tôi là cái thứ dở hơi. Cứ lủi thủi một mình và thoát hiện thoát biến như thể ma hành, khiến ai cũng phải thắc mắc. Anh cả tôi phán ngay câu này: "Trông cái Út nó cứ gian gian thế nào ấy". Tôi nghe, giấu khuôn mặt che giấu nụ cười. Trời đất! Không gian sao được? Không rình mò, lén lút sao đây, khi, tôi là đứa ăn trộm các thứ ngay trong chính ngôi nhà của mình. Cái gì cần cho mẹ con Hạnh, mà có thể "thó" được, là tôi... thôi đành.

Khổ sở trợn lẩn với nhiều run sợ. Là những cảm xúc có thật mỗi khi hành sự. Trời rét là thế mà mồ hôi túa ra

khắp cả người. Phải như Hạnh nhỏ con như tôi, quần áo của mẹ và các chị, đã chẳng bị sờ đến mà làm gì? Rồi khăn trùm đầu của bà nội rồi những đôi tất của các anh... Cũng may là ngày Tết nên thực phẩm ở nhà có dư giủ, nhưng vẫn phải lén lút mới lấy và giấu được đấy chứ. Mẹ la um lên khi mất gấn lít rượu nếp, đã thế, bố còn bảo bằng bà uống rồi lại đổ vạ. Sẵn có men trong người, bố lải nhải cả đỗi về việc này rồi mới chịu khể khà: "Cũng may, là bà nội chúng nó với tôi cùng các chàng trai nhà này toàn uống rượu mạnh đấy, nhé!". Đầu năm, mẹ chép miệng cho qua và tôi thở phào nhẹ nhõm. Phải trộm thứ rượu ấy vì tôi thấy mẹ vẫn cho chị dâu và chị gái uống, hồi ở cũ.

Ngay tối mừng ba, Hạnh bế con trốn khỏi bệnh viện. Tôi lúng lúng suốt đêm và rất may, gặp được sát mái hiên của nhà bà cụ Hằng. Em phân trần, bảo không muốn tôi khổ. Không muốn phải đóng viện phí dù hãy còn đủ số tiền, tôi và Vy cho. Hạnh muốn có chút đỉnh phòng thân vì những ngày tới, rất bấp bênh. Nấp dưới mái hiên nhà của một bà cụ, cũng là có dụng ý. Tôi lục giỏ của Hạnh, thấy cũng còn thức ăn và áo xống. Mừng, vì biết em vẫn được mặc ấm và ăn no. Vui, khi thấy em khỏe và thằng bé con em mới thật là kháu chú! Cứ cười mãi và cười chán lại ngủ khi. Lại tiếp thêm mấy ngày tôi đi đi, về về với bộ dạng nhớn nhác. Tôi đem thêm cho Hạnh một cái chiếu và tấm đắp. Hai thứ này, không thể ăn cắp được từ nhà và vì sao tôi có, lại là một bí mật. Bà cụ gần đó sai con ra giảng cho mẹ con em tắm ny lông để chắn bớt gió. Cũng bà này, ngày hai bạn



Minh họa: Nguyễn Văn Cần

đem cho em một gà men cơm nóng và thịt ram mặn. Hạnh bảo cụ chẳng hỏi một tí gì về hoàn cảnh của em. Cứ giúp là giúp thôi! Thấy nghĩa cử của bà, tôi nhận ra những lo toan của mình nào có đáng kể.

Vy mừng hết sức khi cả gia đình về quê nhưng, phải đợi đến lúc chồng vào ca đêm mới dám cùng tôi, đến thăm Hạnh. Mới chỉ 21h mà như khuya lắm vậy vì đường sá vắng hoe. Trời rét quá và Tết đã qua nên chắc, mọi người thích tụ bạ ở nhà hơn là ra ngoài. Đã mừng sáu nhưng có vẻ, bọn tôi đang thật sự có Tết và được ăn Tết. Khi đầm ấm bên nhau mới hay cuộc sống nhẹ nhõm đến dường nào. Hạnh, không kiềm nổi khóc thành tiếng khiến em bé ngược đầu, mở to mắt nhìn mẹ. Rồi cười. Vy và tôi cũng cười mà nước mắt ứa. Vy lóng ngóng bế cháu, sẫm soi một lúc rồi hỏi: “Bố nó có phải là người dân tộc không, mà sao, da đen thế này?”. Khi Hạnh cho con bú, cả tôi và Vy châu đầu vào và ngắm say sưa cặp môi em bé chúp chíp, chúp chíp. Cổ Tết được bày ra trên một tờ báo với ba người và một nhóc con, hãy còn đỏ hồng. Chúng tôi cùng uống rượu nếp, ăn chả quế, giò thủ, bánh chưng với kiệu mặn rồi nhấm nháp mút bánh. No kénh, Hạnh nằm dài đặt con lên ngực. Vy cũng lập tức thả lưng, duỗi cẳng xoa người một bên và tôi một bên.

Đây, là khoảng thời gian đầu năm nhiều xúc động nhất của ba đứa. Khi có nhau, chúng tôi nhận ra đời rất bình yên. Mấy ngày qua Hạnh khốn đốn, tôi khổ sở và Vy lo sợ. Những thứ dằng dịt đó, cuốn siết, khiến thấy cuộc sống bất an sao! Nhưng hết thảy đã bị đẩy lùi

đã trốn biệt, để chỉ còn lại tình bạn và những vui vẻ. Nghe ra sự vui vẻ cũng đã đổi cung bậc và thanh âm. Bao yêu thương trở lại và sự gắn bó, đã khác hẳn hồi ở nông trường. Không lẽ, bởi ấm hơn và lạ hơn do chỗ nằm quá chật mà lại có mùi... bà đẻ. Thằng bé được nằm trên mình Hạnh rồi đến Vy và tôi. Cứ luân phiên thế và thương thật, vì lạ hơi nhưng chẳng mấy may la khóc đâu nhé! Vy giành giữ thằng bé lâu hơn để kiểm chút hên. Bạn tôi đang cần thai và rất muốn em bé sẽ không phải là gái. Vy bảo ông xã nó rất hiện đại nhưng nhà chồng cũ kỹ lắm cơ.

Hình như chúng tôi có ngủ được một chốc. Không rõ bao lâu nhưng hẳn, là không dài. Trong cơn mê thiếp, tôi nhớ lại cảnh ba đứa như những con điên đầu trần và không tưới áo, đội mưa đi kiếm nấm. Mà mưa hôm ấy mới kinh khiếp chứ! Vy tóc tai rũ rượi ngửa mặt trông trời, cười cả tràng dài. Đôi mắt sau cặp kính cận cứ đờ độn ra. Nhìn Vy, cả tôi và Hạnh lạnh buốt sống lưng vì biết nó đang khóc. Con này nó dại tình lắm cơ! Thì, tôi... tôi cũng thế thôi mà. Nhưng dại, cấp độ như Vy thì tôi đây chẳng dại. Được một trận mưa ra trò, quất cho tả tơi tôi và Vy lăn quay ra ốm, ngay sau đó. Thật tội cho Hạnh: đánh gió, xông lá, cháo lão và thuốc men. Vy trùm chăn kín người bảo rét quá, rên rĩ không ngơi còn dở giọng triết lý: “Tao khôn đã khỏi mất người yêu. Nhưng, đứa nào yêu mà không dại. Chỉ?”. Hạnh giơ tay, vỗ ngực bảo: “Em...”.

Là em, một chữ trợ trụ và chắc gọn như một xác tín như một khẳng định, chiều mưa xối xả nào đó trên nông

trường. Là em, giờ ôm đứa con được có mấy ngày, nằm đây mà mờ mịt mà mênh mông, thời gian sắp đến. Vy la oai oái khi bị thằng bé tè ướt cả người. Tiếng Vy đánh thức cả bọn trở dậy. Vậy là khoảng thời gian được gục vào nhau, cùng ôm em bé và quắp chặt lấy nhau, ngủ vùi đi qua. Những êm ả đầm sâu cũng đi qua. Khi chia tay, chẳng hiểu sao con của Hạnh khóc thét lên và gió bên ngoài quất lên chúng tôi, rất mạnh. Co rụt người để né bớt và nhìn cái ngã tư ngủ say mê mết, tôi bỗng hãi sợ sao đâu. Tôi cũng tìm thấy trong đôi mắt của Vy, cả một trời buồn khổ lo phiền. Vì Hạnh, tất nhiên. Là em và đó đã hẳn, là điều cả hai đứa nghĩ đến rất nhiều nhưng không dám nói ra.

Phải cả năm quay quắt kiếm tìm, chúng tôi mới biết được tin tức Hạnh. Em bé con rời khỏi mái hiên nhà mẹ Hằng, ngay sáng sau. Không ngờ được, tính cho đến tận giờ, sau vài chục năm rông rã. Đó là lần cuối ba đứa cùng có nhau. Trong tấm ny lông vây kín, nơi một góc phổ vào khuya đêm mùng sáu. Tôi hay nghĩ nhớ về Hạnh, Vy và chính mình. Về tình bạn và chặng đời qua. Về những đại đột và sự khôn ngoan. Niềm cậy tin và ngờ vực, những bình yên và bao trắc trở... Dẫu có tưởng tượng đến đâu, tôi vẫn không hình dung nổi cuộc đời của Vy lại thâm trầm đến mức này. Và Hạnh và cháu bé cùng tổ ấm và cơ ngơi hiện tại. Một trái ngược, là khắp khển hay vuông tròn đây chứ! Hạnh

vẫn ngác ngơ và chẳng trù tính nổi, một mây may nào đó cho đời mình. Ngoài ước mong duy nhất là có đủ sự vững chãi, để, không phải hoang hư trở lại. Cứ như hồi còn ở nông trường.

Vy cũng chẳng chai sạn hơn nên có muốn quý quý, một lần, trong tình trường cho nó sang cả, vẫn là không thể. Đó, cách nói của con người này và vài năm nay, sống ở Mỹ với đứa con người chồng sau. Tôi có nhiều dịp lên Đắc Lắc với gia đình Hạnh và cùng với em, lại thêm nhớ Vy và trông đợi... Gọi điện cho nhau, thi thoảng, Vy hay hỏi về bọn trẻ của Hạnh và tất nhiên, vẫn rất ưu ái cho thằng đầu. Vy háo hức hỏi han mà tôi lại ơ thờ trả lời. Cứ ậm ừ: "Thì cũng đường được, cũng tạm tạm ấy mà". Chứ chẳng lẽ, tôi lại nói thật về sự tuyệt vời của chàng trai này và mấy đứa em nó. Khi mà bạn tôi có đến ba đứa con... Biết diễn tả như thế nào đây nhỉ? Vy bảo tụi nó đều chịu khó đóng một chữ "tệ" to đùng, ngay giữa trán. Giọng nhiều giấu cợt và tôi cũng chẳng vừa:

- Là tệ hại? Hay tệ bạc...

- Cả hai. Mà không chừng hơn thế nhiều ấy chứ!

Vợ chồng Hạnh gọi thằng đầu là Rầy. Để nhớ ngày em bé nó, khi hãy còn đỏ hỏn lên trên đó và may mắn, gặp được ông chồng đây. Vy gọi nó là thằng Đen, vì nước da không được sáng sủa lắm hồi mới chào đời. Và tôi? Tận sâu nơi tâm tưởng gọi cháu là Giao Thừa trong nhớ thương vun đầy và rưng rức.

N.M.N

Những âm thanh lặng lẽ

Truyện ngắn DƯƠNG GIAO LINH

Bà bỏ đĩa mít trong tủ lạnh, tỉ mỉ tách xơ... Những múi mít vàng ươm, bóng nhẫy, thơm lừng. Đôi bàn tay gầy nhẳng thi thoảng lại gạt ngang, lau những hạt bụi từ cửa ban công bay vào, bám lên mặt. Nhà lúc nào cũng bụi vì cửa ban công quay ra ngoài hướng đường quốc lộ, xe chạy nườm nượp, cày bánh xuống mặt đường nóng rẫy, hất lên toàn bụi. Con dâu dặn, bà ở nhà đừng mở cửa phía ban công ra, bụi bám đầy bàn ghế, sàn nhà, bẩn lắm! Bám thì bà lau, nền nhà bẩn thì bà tỉ mỉ quét rồi quỳ cả hai chân gầy nhẳng xuống mà lau bằng khăn ẩm, chú đóng cái cửa ấy vào thì căn nhà này chỉ còn mình bà với tiếng bước chân, tiếng thở, tiếng thì thầm...

Nhặt đĩa mít xong bà cẩn thận bọc màng thực phẩm, cất vào trong tủ lạnh. Lom khom ra phía ngoài ban công, đứng lặng nhìn mấy cây con

trong những chiếc chậu sành màu trắng, vàng, đỏ. Cây nào lá cũng mướt mát xanh nhưng chẳng ra hoa, chẳng cao lên được. Mấy cây leo lên giàn đón nắng hoa cũng chỉ be bé, vài ngày lại héo rụng. Con dâu bảo, phải mua đất có chất kích rễ hay phân hóa học cây mới lớn nhanh, ra hoa đẹp được. Thằng con trai bà gạt đi, cây trồng trong chậu để ngoài ban công chỉ cần xanh là được, không cần lớn, ra hoa làm gì. Bà ngoài tưới tắm, thi thoảng xới đất cho chúng thì chẳng biết làm gì khác. Chỉ mong cây đừng chết.

Dòng xe lao đi vùn vụt trên đường. Xe máy, ô tô, xe buýt... Những tiếng còi tại ngã ba, tiếng ù ù, xầm xì của bánh xe quét vào mặt đường, loang loang trong khoảng không. Rồi tiếng lục khục của những thùng hàng va vào nhau.... Trăm thứ âm thanh ồn ã. Chỉ thiếu tiếng người...

Bà về chung cư này ở đã được ba

năm từ ngày chồng mất. Thằng con trai bảo không yên tâm khi thấy mẹ tuổi già một mình ở quê. “Phu tử tòng tử” người xưa dạy thế. Bà khăn khăn áo áo lên thành phố. Cảnh già vui nhất là được gần con, cháu.

Con dâu bà ngoài ba mươi, chưa muốn sinh con vì còn bận lo học nốt cái bằng tiến sĩ gì đó.

- Bao giờ cơ ngơi, sự nghiệp vững vàng thì con đẻ, bà đừng giục nhé!

Con trai bà đi công tác trong nước, ngoài nước suốt. Nhà chỉ có hai người. Làm nó phật ý thì bà ở với ai?

Tiếng nhân vật trên phim nói qua nói lại, giọng phiên dịch đều đều, đều đều. Bà ngồi thu chân trên chiếc sofa theo dõi tỉ mỉ từng hành động, cử chỉ của diễn viên, cố nhớ tên nhân vật. Tiếng nước ngoài dài không nhớ hết thì bà nhớ mỗi tiếng sau cùng. Bà thuộc lòng tên nhân vật chính, nhớ những đoạn mà bà cho là gay cấn, hấp dẫn nhất. Cả ngày bà xem phim. Bộ phim này là bà nhớ nhất. Vì con dâu thích. Ngày trước cứ Chủ nhật là nó ở nhà xem tivi với bà. Nhưng từ lâu nay không còn thấy con dâu ra ngoài phòng khách xem phim nữa. Cả cái tivi chỉ mình bà. Xem xong phim này bà lại chuyển sang phim khác tới khi nào thấy đói thì ăn, buồn ngủ thì nhắm mắt lại.

R... eng... eng!

Bà bật người ngồi dậy, đi ra mở cửa. Một luồng gió mát kèm theo mùi mồ hôi khen khét. Thằng bé đứng phía ngoài, cố nói to:

- Cháu mang cơm.

Bà cười:

- Ờ, ờ... Cháu bao nhiêu tuổi?

- Dạ, mười hai.

- Không đi học à?

- Không.

- Bà cho cháu xin tiền.

- Ờ, ờ...

Bà lần áo, kéo ra được cái túi vải màu đen có dây rút trên miệng, nhìn thằng bé đứng bên ngoài cửa sắt bịt khẩu trang kín mít:

- Nhà cháu có xa không.

- Gần ạ. Mắt nó nheo lại, nhìn vào chiếc túi của bà, chờ đợi.

- Cóallet không? Bà lấy cho cốc sữa, nhá?

Bà còn định hỏi câu gì nữa, tay vẫn lần lần chiếc túi chùng chưa muốn đưa tiền. Nhưng thằng bé có vẻ sốt ruột.

- Thôi! Bà cho cháu xin tiền cháu còn đi “síp” chỗ khác.

- Ờ, ờ...

Bà rút ra tờ năm mươi ngàn. Thằng bé cúi xuống, móc tay trong túi quần:

- Cháu không có năm ngàn.

- Thôi. Bà cho mua kẹo.

Thằng bé cười tươi. Trước khi đi hình như nó lẩm bẩm câu gì đó thì phải. Bà nghe không rõ. Bà cứ đứng nhìn theo dáng thằng bé mãi tới khi khuất hẳn. Lặng lẽ đóng cửa, chốt khóa.

Bà đặt hộp cơm lên bàn, chẳng buồn mở ra xem hôm nay nó mang món gì. Cơm con dâu đặt sẵn. Cứ đúng mười một giờ ba mươi là thằng bé mang tới.

Nhớ có mớ rau muống để trong tủ lạnh. Bà tỉ mẩn nhặt từng lá, từng lá, ngắt ngọn cho vào rổ. Đặt nồi nước

luộc rau. Thức ăn thừa trong tủ lạnh tối qua vẫn còn. Một mình bà cũng chẳng muốn ăn. Nhưng không ăn thì nhớ bữa.

Bà ngồi cảm đũa, mắt nhìn ra ngoài ban công. Tiếng xầm xì, ù ù vọng vang... Mắt bà nhòa trong màu nắng trưa gắt gỏng. Bà nhớ chiếc võng sợi gai mắc ngoài vườn nhà. Trưa nào bà cũng ra nằm, đọc thơ, hát chèo cùng mấy bà hàng xóm. Mấy bà hàng xóm chỉ thích nói chuyện và nghe bà hát.

Bà thử ngâm nga một câu chèo đã lâu. Cổ họng ứ lại. Cơm nhều ra trên miệng... Bà cố nuốt. Mắt thôi không nhìn ra ngoài ấy. Kỳ chân xuống nền nhà rin rít, bỏ dờ bát cơm, bà đi lấy chổi lau nhà. Cái chổi lau nhà êm ru, chà vào sàn gỗ không một tiếng động. Vắt cây chổi xuống, bà lại cố ngồi ăn hết bát cơm chan nước rau luộc.

Tiếng ti vi đều đều. Thời buổi bây giờ muốn xem gì cũng có. Bà nhớ mấy kênh con dâu hay mở. Bấm chuyển sang. Bà chăm chú xem, cố nhớ những tin tức, ngày giờ, địa điểm diễn ra buổi trình diễn thời trang, đêm nhạc... Bà nheo mắt nhìn đồng hồ... 16 giờ. Còn hơn một giờ đồng hồ nữa là con dâu về.

Khép cửa ban công lại, trong nhà chỉ còn tiếng bước chân lẹp lẹp. Thỉnh thoảng vài tiếng húng hắng ho xen với tiếng tivi đều đều...

Cửa sắt lạnh canh. Tiếng guốc khua sàn nhà vang vang. Tiếng túi rách. Tiếng chìa khóa... Bà đơn đả:

- Về rồi hả con?

Tiếng dép lẹp lẹp...

- Hôm nay bộ phim "Chiếc lá bay" hay lắm đấy. Cái cô gì xinh đẹp hiền lành đã tát thẳng vào mặt cô gì gì nhỉ? Mẹ quên tên mất rồi. À, mà hôm nay ở trong thành phố xảy ra vụ cháy ghê lắm, con biết chưa?

Tiếng guốc khua sàn nhà vang vang.

Rồi tiếng cửa phòng đóng "kịch".

Bà đứng bên ngoài, cố nhớ còn chuyện gì bà xem trên tivi nữa không? À, bà nhớ rồi... Chờ con dâu thay quần áo xong bà sẽ kể tiếp.

Tiếng dép lê lẹp lẹp...

À hôm nay ti vi đưa tin nhưng ca nhiễm bệnh ở nước ta giảm mạnh rồi đấy, hình như còn hơn một nghìn ca nhiễm một ngày thôi con ạ, mừng nhỉ?

À, này có thằng bé mang cơm lên đấy. Nó không có năm ngàn trả lại. Mẹ bảo cho nó. Nó vui lắm... Nó bảo con đặt mang lên nhà phải không?

Tiếng cửa phòng tắm đóng "kịch". Giọng nói xen lẫn tiếng nước chảy.

- Vâng!

Tiếng xối nước ào ào. Tiếng bà nói bên ngoài rồn rảng. Bà kể hết chuyện này đến chuyện khác. Bà cứ ngồi ngoài cửa nhà tắm mà kể chuyện cho con dâu nghe.

Tiếng nước nhỏ dần.

Tiếng bà vẫn rồn rảng...

Tiếng bước chân lẹp lẹp....

Tiếng cửa phòng ngủ đóng "kịch". Bà nhìn cánh cửa gỗ kín mít.

- Con lại không ăn cơm à?

Không thấy tiếng trả lời. Bà chạm tay vào cửa "cộp cộp".

- Con mệt. Bà để con nghỉ.

Tiếng dép lẹp lẹp... Bà kê ghế ngồi

quay mặt ra phía ban công, cố hé cửa ra một tí cho gió tràn vào. Những sợi tóc như làn khói mỏng bay phất phơ che những đốm đôi mắt. Đôi mắt mờ đục trong ánh đèn xanh đỏ ngoài phía ngã tư.

Con trai bà đi công tác về, mang vào nhà cả một vali chỉ toàn túi, hộp đựng quà.

- Hộp thuốc này con mua cho mẹ uống đỡ đau xương khớp. Hộp có cái chữ đỏ đỏ này là để ăn ngon, ngủ ngon. Ngày mẹ uống một viên sau khi ăn xong. Còn đây là sữa bổ sung canxi, mẹ cứ pha ba muỗng vào cốc, uống buổi sáng và tối trước khi đi ngủ nhé! Còn đây là...

Bà chẳng thể nhớ hết những loại thuốc con trai mua cho. Lần nào đi công tác về là bao nhiêu thuốc bổ, bánh trái, quần áo... Bà xếp đầy trên mặt tủ. Đêm nằm chỉ nhìn những lọ thuốc ấy mà vui. Biết con còn nhớ đến mình.

Bữa cơm sau bao lâu mới có đầy đủ cả nhà. Bà ngồi chẳng buồn ăn, chỉ kể chuyện. Bà kể hết những chuyện trên ti vi lại kể chuyện thời sự. Con trai gấp thức ăn vào bát giục, mẹ ăn đi! Con dâu vừa ăn vừa xem điện thoại.

Tiếng cửa phòng ngủ đóng "kịch".

- Em sợ ở nhà với bà lắm rồi.

- Có chuyện gì?

- Lúc nào bà cũng nói, bám theo em mà kể chuyện đầu đầu í. Cả ngày đi làm đã mệt về chỉ muốn nghỉ ngơi mà không được yên.

- Mẹ già rồi. Em chiều mẹ một tí cho mẹ vui.

- Nhưng, em muốn được yên.

Bà ngồi trong căn phòng chật hẹp lắng nghe những chuyển động của bên ngoài. Đêm kéo đến chậm chậm... Bà cố nhớ lại những buổi hát chèo ngoài đình làng. Những cô gái trong bộ quần áo mới ba mới bảy... Rồi bà nhớ ngày bà tham gia đội văn công của xã hát phục vụ bộ đội. Bà còn hát cả trên loa phát thanh cho cả xã nghe. Ngày ấy sao mà vui. Bà cố nhớ lại bài hát hôm nào... Hăng giọng... Bà quay mặt vào tường như đứng trước hàng ngàn khán giả đang vỗ tay chờ đợi màn biểu diễn của mình.

Bà thắt một chiếc khăn lên đầu, khoác thêm chiếc áo cánh bên ngoài. Rồi bà đứng ra chỗ có ánh điện hắt từ phía đường vào. Ánh điện nhấp nháy xanh đỏ như ánh đèn sân khấu...

*"Em xinh là xinh như cây lúa à
lúa đẹp lúa xanh í... í... í... Oí à nón
nghiêng, ôi là là nghiêng..."*

Tiếng cửa kẹt kẹt.

- Đêm rồi, mẹ ngủ cho chúng con còn ngủ.

Bà quay mặt lại, con dâu đứng ngoài cửa. Mái tóc đen buông dài đổ xuống vai. Ánh mắt như sao đêm. Bà giật mình. Rồi như một đứa trẻ biết lỗi, bà im lặng ngồi xuống giường.

Tiếng cửa phòng đóng, "kịch".

Câu hát vẫn còn mắc trong lòng. Không hát lên được chỉ còn những tiếng í a trong cổ họng. Bà ngồi lặng với chiếc bóng đỏ dài trên tường. Những câu hát như vang ra từ ngực. Bà nhớ như mình đang ngồi hát giữa những cặp mắt tò mò, những ánh mắt ngưỡng mộ xen lẫn tự hào. Ngày đó... Bà còn trẻ.



Minh họa: Lê Trọng Nghĩa

Những âm thanh trong nhà gần như tắt ngúm, chỉ còn tiếng xình xịch của chiếc kim đồng hồ trên bàn, tiếng cánh quạt khua không khí...

Bà lại ngả người nằm xuống, cố nhắm mắt để chìm vào những câu chuyện, những tiếng cười, câu hát.

Tiếng guốc khua vang vang. Tiếng giày lộp bộp. Bà ngồi dậy. Tiếng người nói nhỏ nhỏ. Rồi tiếng cánh cửa kim loại va vào nhau lạnh lạnh. Tiếng khóa cạch cạch. Tiếng cửa đóng “kịch”.

Tiếng dép lẹp lẹp.

Bà đi từ phòng ngủ ra phòng bếp rồi lại từ phòng bếp vào phòng ngủ.

Tiếng dép lẹp lẹp, lẹp lẹp...

Chiếc màn bị gió thổi bay, ánh nắng len lỏi qua khe cửa hẹp, rọi vào một đường chỉ mảnh vàng óng trên nền nhà tối sẫm, bóng nhẫy. Đôi mắt bà bất chợt nhắm lại. Bàn tay gân guốc cố kéo tay áo xuống, chắm lên kẽ mắt. Rồi bà chậm rãi bước ra phía ban công, bật cái khóa cửa. Nắng và gió tràn vào. Người bà nhỏ thó trong chiếc áo cánh mỏng. Cơn gió lạ bất ngờ khiến bà ho khan. Chệnh choạng một lúc rồi bà ngồi xuống ghế... Hôm nay cây lá trên đường đổi màu lạ quá. Hình như lá chuyển sang màu vàng. À, mà ở những tán cây xa xa kia có cả màu đỏ. Hàng cây dài dọc con đường quốc lộ nườm nượp xe qua. Sáng nào bà cũng ra nhìn mà hôm nay sao thấy lạ quá. Cây thay lá tức là chuyển mùa rồi đấy. Bà cũng chẳng nhớ rõ đang mùa gì... Mùa hè? Mùa đông? Hay mùa thu? Bà bấm ngón tay, nhớ ngày

giỗ chồng cách đây độ một tháng.

Bà nheo mắt cố nhìn những dáng người bé nhỏ đang đi bộ trên đường. Rồi thi thoảng có cả những chiếc xe đạp len lỏi trong dòng xe tấp nập. Bà cứ nhìn, nhìn mãi. Thi thoảng bà lại muốn gây một tiếng động nhẹ, như chạm vào thanh lan can, làm rơi một chiếc lá khô, hay có khi là cả một chiếc khăn, cái áo. Biết đâu họ sẽ ngẩng lên nhìn bà. Họ sẽ hỏi bà có cần nhặt không để người ta mang lên cho. Thế là bà sẽ gật. Bà mời họ ăn một ít bánh, quả cam, uống cốc sữa canxi con trai bà mua từ nước ngoài... Nhưng chẳng có gương mặt nào ngẩng lên nhìn bà cả. Những cái đầu cúi húi lao về phía trước. Những tấm lưng cứ xa dần, xa dần... Những âm thanh loang ra rồi tan nhanh trong không gian luẩn loãng...

Bà nhìn chiếc bánh ngọt trên bàn kèm mẫu giấy: “Sáng mẹ ăn tạm. Lát có người mang cơm”. Thức ăn thì đâu có thiếu. Bà ăn gì chẳng được, bánh, sữa chất đầy trong tủ lạnh, tủ cá nhân của bà. Chưa ăn hết, con dâu, con trai đã mua. Chúng bao giờ cũng cẩn thận dặn bà ăn đúng giờ giấc, nghỉ ngơi cho khỏe. Cơm, rau đến giờ là có người mang lên, không cần lo mọ nấu nướng làm gì. Đồ trong nhà toàn đồ điện, hiện đại bà dùng không quen, nhớ có chuyện gì chúng con về không kịp. Vợ chồng nó còn cẩn thận mua cho bà một cái điện thoại di động dặn, nhớ có việc gì gấp mẹ chỉ cần nhấn vào số này. Mấy lần ở nhà buồn không biết nói chuyện với ai bà nhìn đồng hồ điểm đúng 12 giờ, mà mò nhấn số gọi thì chỉ thấy tiếng tút dài. Bà lại ấn.

- Alo! Bà cần gì không ạ?

- Không. Mẹ không cần gì... Mẹ...

Thế là tắt. Chiều ấy về, con dâu chau mày, có chuyện gì gấp bà hằng gọi, con nhiều việc lắm. Bà lại gọi cho con trai. Con trai bà bảo, có gì mẹ cứ bảo nhà con. Thế là từ lần ấy bà chẳng bao giờ cầm đến cái điện thoại ấy nữa.

R... eng... eng... eng...

Bà đứng phắt dậy, quên cả mang dép, chạy ra cửa. Thằng bé mặt mũi đen nhẻm nhìn, cố nói rõ to:

- Cháu mang cơm cho bà. Bà trả cháu tiền để cháu còn đi "síp" chỗ khác.

Bà nhìn nó cười cười, đôi mắt nheo nheo lại:

- Hôm nay mang muộn thế hở?

- Cháu mang đúng giờ.

Bà lần tiên bỏ trong túi áo, mắt vẫn nhìn nó:

- Trời nay có nắng không cháu?

- Có.

- Đi thế mệt không? Bà lấy cho cốc sữa, nhá!

- Thôi. Bà cho cháu xin tiền cháu còn đi "síp" chỗ khác.

Bà rút cái túi thắt dây thun cẩn thận, lấy ra tờ năm mươi ngàn. Thằng bé thò tay với rồi đưa hộp cơm qua cái lỗ be bé ở cửa cho bà.

Lưng áo xanh của nó khua bà mới cầm hộp cơm.

Cơm còn nóng, đồ ăn cũng còn nóng hôi hổi. Vậy mà miệng bà sao cứ nhạt. Mấy lần bà bảo con dâu không phải đặt cơm sẵn, để bà tự nấu. Con dâu bảo, nhà con bảo sao thì con làm y vậy. Bà không ăn thì cứ bỏ vào

thùng rác. Cả đời bà lam lũ tảo tần mới có miếng cơm ăn. Giờ lại bảo bà đổ cơm vào thùng rác. Thế là bà đành im lặng ăn cơm quán. Cái mùi cơm nấu sẵn lạ lắm, nó cứ ngai ngái, nhàn nhạt, chẳng thấy vị gì.

Hôm nay ti vi lại phát chương trình con dâu bà yêu thích. Bà ngồi xem như nuốt từng từ. Cố nhớ để về còn có cái mà kể. Nhớ thật kỹ. Nhớ nó có hỏi thì còn trả lời được. Không nó thấy bà cứ nhớ nhớ quên quên nó chán chả thèm nói chuyện cùng. Thế là bà ngồi gật gù trên sofa hết xem phim Thái Lan lại xem ca nhạc, trình diễn thời trang...

Tiếng cửa lạch cạch. Tiếng guốc khua sàn nhà vang vang.

- Về rồi à con? Nay mẹ nhặt rau sẵn, rửa sạch thịt, cá.

Tiếng cửa phòng đóng "kịch".

Bà đứng bên rửa rau và mổ thịt, cá đã ướp mắm muối. Chờ cánh cửa phòng bật mở.

- Bà cứ để đấy, lát con nấu.

Tiếng cửa phòng đóng "kịch".

Bà lại ngồi xuống, tay tỉ mỉ nhặt từng sợi tóc bạc vương trên sàn nhà đen sẫm...

Tiếng cửa phòng kẹt kẹt. Con dâu bước ra:

- Bà vào phòng, để đó con nấu.

- Chị cần gì để mẹ giúp... Mà hôm nay bộ phim hôm trước hay lắm con ạ. Cô gái xinh đẹp hiền lành kia gặp bố rồi đấy. Hai cha con cứ ôm nhau mà khóc... À, mà hôm nay trên đoạn đường nào ấy nhỉ, mẹ quên rồi. Để mẹ nhớ xem... có vụ tai nạn gì ghê lắm.

Khổ quá!

Tiếng bát đũa lanh canh. Tiếng dao chặt vào thớt lạch cạch.

Bà cứ ngồi mà kể. Bà kể hết những gì bà xem hôm nay cho con dâu nghe. Hết bộ phim Thái Lan lại sang phim Hàn Quốc, phim Mỹ, phim Việt Nam... Hết thời trang lại sang dự báo thời tiết... Đều là những thông tin hữu ích, chứ không phải chuyện ngày xưa chán ngắt đâu nhá.

Tiếng dao chặt vào thớt lạch cạch.

Tiếng bát va nhau lanh canh...

Bà ngồi lặng trên sô pha. Tiếng nhân vật trong phim vẫn đều đều... Những gương mặt trôi qua tựa tựa nhau, mái tóc, ánh mắt, nụ cười. Đồng hồ nhích từng phút chậm rãi... Không thấy thằng bé mang cơm cho bà. Hay nó quên bà rồi? Hay hôm nay nó ốm? Nó lại nhầm số nhà? Hay...?

Bà ngồi hướng mắt ra ngoài cửa phía ban công. Trời cứ u u một màu, không biết là đang nắng hay đang mưa. Trăm thứ âm thanh va vào nhau, xầm xì, ào ào, rầm rập... Chỉ thiếu tiếng người. Thoáng thấy một bóng áo xanh nhỏ bé ngang qua, ngay chỗ bà nhìn xuống. Bà nhớ đến cái dáng bé nhỏ của thằng bé vẫn thường mang cơm vào giờ trưa. Bà cúi xuống, cố gọi một tiếng thật to để nó nghe thấy. Nhưng bóng người vẫn cứ chạy ngay trước mắt. Những bóng nắng nhảy nhót...

Giữa đường xe tấp lập thấp thoáng những dải yếm đủ sắc màu phát phơ

bay, giữa muôn màu vàng, màu hồng, xanh, đỏ trôi qua. Những bóng đàn bà, con gái má phấn môi hồng. Ai cũng mặc váy đẹp, đầu đội mũ, cứ như đi biểu diễn trên sân khấu. Đúng rồi! Mấy bà bạn già của bà đây mà. Sao họ lại đi bộ trên đường phố nườm nượp người, xe thế kia. Hay họ đi tìm bà? Họ tìm bà cho buổi biểu diễn đấy ư? Miệng nở một nụ cười, xô những nếp nhăn trên khóe mắt, trên gò má trắng mỏng lốm đốm đồi mồi. Bà chạy vào nhà, lôi ra những bộ quần áo cất kỹ trong góc tủ bấy lâu. Dải yếm bay trên ngực, phất phơ trong gió. Bà cố gọi thật to. Họ sẽ trông thấy và dừng lại, ngẩng lên chào, mỉm cười. Bà sẽ mời họ vào nhà ăn bánh, uống cốc sữa con trai mang từ nước ngoài về. Họ tấm tắc khen bà sao mà có phúc thế! Một mình ở trong căn hộ rộng rãi, sáng bóng, thứ gì cũng sẵn ngay trước mặt.

Rồi họ cùng ngồi nói chuyện với bà trên chiếc sô pha mềm mại. Chỉ thấy bà kể toàn chuyện trong phim. Nói chuyện về những nhân vật trong phim và xúc động. Họ nhìn bà lạ lắm, lắc lắc đầu rồi bỏ đi... Cơn gió lạ làm bà choáng váng. Bà lê dép lẹp kẹp đi vào nhà, nhìn khắp lượt căn phòng rộng rãi, sáng bóng. Đầu đau dữ dội. Nhớ tới chiếc điện thoại trong hộc bàn. Bà cố với, nhấn nút...

- Alo! Bà cần gì không ạ?

- Mẹ... không...

Những tiếng tút dài lạnh lẽo... Mắt bà mờ đi, những dải yếm đào bay phơ phất...

D.G.L

Sân ga

VĂN TRỌNG HÙNG

Sân ga này ta đã đi qua
Người chen nhau đội cả trời mây trắng
Đón ta
Nụ cười tỏa nắng
Cái ôm dịu lại trưa hè

Giờ trở lại sân ga
Người vẫn chen nhau mà sao vắng lặng?

...

Yêu thương ơi!
Nhân thế lạ gì bao cay đắng
Sao phải cửa thiền in bóng một ni cô?!

SG, 01.11.2021

Mắt tuệ

THÁI AN KHÁNH

1.

Đo năng lượng không gian bằng tiếng hát
tế bào ánh sáng xuyên thời gian

2.

Nhìn hoa nở nghe con sông ẩn dụ
một hạt sương bao kiếp sống thiên di

3.

Cầm hương lên ta thấy người trồng rừng
tấm lòng trĩu nặng phía hừng đông

4.

Vị ngọt lành ngọn gió chiều nay
cảm ơn những sa mạc đêm lầy đi qua

5.

Ươm mầm từ lao xao đời chợ
ta tìm về không sắc cũng không thanh.

Biết ngày mai ra sao

VŨ ĐÌNH THUNG

Hình ảnh này mai đây sẽ biến mất
Những lũy tre, bãi cỏ, khúc sông
Ấy là khi trái đất mất màu xanh
Hơi thở người nghẹn trong buồng phổi
Ấy là lúc chung cư cao tầng, nhà máy mọc lên
thay cho những lũy tre, bãi cỏ, khu vườn
Ấy cũng là lúc anh rất cần em
Như cần bóng mát che đời anh khỏi bốc cháy
Cần em như hơi thở cần buồng phổi
Như quả tim cần lồng ngực chở che

Sẽ thấy gì sau khi qua cơn mê
Anh không thể hình dung ra thế giới
của con cháu mình qua cơn dâu bể
Thảng thốt quá tiếng kéo kẹt của lũy tre đầu ngõ
Nghe thoi thóp như hơi thở của cánh đồng
Khối lặng lẽ bao trùm thình không...

Về hưu

PHẠM THÀNH TRAI

Về hưu cuộc đất làm vườn
Lau mồ hôi gió bốn phương thổi về
Nồng nàn những sắc hương quê
Ta trở đất, đất không hề quay lưng

Đổi thay cơm áo từng bưng
Qua hạt sương ngóng một vầng dương lên.

Rửa bát

KHỔNG VĨNH NGUYỄN

Anh đang rửa bát rửa lòng
Áng mây thiên cổ vẽ vòng chờ anh
Em còn thương nhớ nhà tranh
Nay thành lâu mộng em đành bỏ nhau!

Sông vắng

LÊ TRUNG TÍN

Phải sông không, ừ, đúng là sông
Sao êm quá một chiều qua xóm lười
Bờ tre ngã, như người mòn mỏi đợi
Tóc cũng buồn như lá phất phơ bay

Em hãy uống cùng anh ly rượu nồng này
Để mai nhớ đã từng say bên bờ sông vắng
Trên tóc rối ngẩn ngơ vài giọt nắng
Chiều Tân An lạ quá, phải không em?

26.6.2019

Chiều Nhon Khánh

ĐẶNG QUỐC KHÁNH

Tháng Sáu về Nhon Khánh
Nghe tình quê dạt dào!
Lòng đang cơn cháy nắng
Khao khát trận mưa rào

Ngõ nhà em im vắng
Rực hồng hoa tử kinh
Câu thề xưa đã gãy
Nào trách ai vô tình!

Ngồi quán cầu Phụ Ngọc
Chiều lồng lộng gió sông
Bạn xưa gần đủ mặt
Chỉ mình em là không!

Hồi tưởng bao ngày cũ
Cuộc sống mãi thăng trầm
Em theo chồng xa xứ
Tôi độc hành bao năm!

Rưng rưng từng kỷ niệm
Day dứt từng phút giây!
Tháng Sáu về Nhon Khánh
Vui buồn - mộng - tỉnh say...

An Nhon, tháng 6.2022

Tản mạn hè

HỒNG PHÚC

Em gửi tình vào tiếng ve ngày hạ
nổi niềm riêng theo từng khúc hát xa
nắng cứ chảy trên má em hồng ửng
mây cứ trôi bằng lãng quê nhà

Bao nhiêu năm về lại đất quê cha
cảnh thay đổi đời người cũng thay đổi
em tự hỏi... nhưng có gì khó nói
vẫn lặng im và lưu mãi trong tim

Em gửi tình em theo những tiếng chim
hương cứ thoảng trong hồ sen thắm nở
áo trắng sân trường rời quê lên phố
hành trang còn mang theo tiếng mẹ ru

Chấp cánh thời gian xanh những ước mơ
dấu ước mơ chỉ là giọt sương trong nắng...
nghe tiếng cóc kêu bên khuya sông lặng
có vì sao xanh thỏn thức suốt đêm trường!

Chợ vãn

HỒ THẾ SINH

Hẹn về phiên chợ Cây Bông
lên cầu Phụ Ngọc tìm không thấy người

nước tràn đập ngã cuộn xuôi
loang mờ núi Cẩm mù hơi rượu Bàu

bấm thời gian
úa đọt rau
gió lay sấp ngựa ứa màu lá rơi

xế tà
chợ vãn chơi vơi
liêu xiêu về
vấp miệng cười hốt nhiên...

Cánh cửa bên kia

Truyện ngắn LƯU THỊ MƯỜI



Như! Lại ngủ ngoài phòng khách hả em? Vào nhà cho ngon giấc chứ! Tại em đờì anh mà, ngủ quên lúc nào chả hay. Anh bẹo má nựng nịu rồi bế chị vào phòng. Á! Tóc của em! Đau quá...

Hai giờ sáng. Phòng cấp cứu không còn nhộn nháo. Lũ lượt người mỗi mệt

lăn lê nơi hành lang hoặc gục đầu bên giường bệnh. Chị hít thật sâu đưa hai bàn tay ọp vào mặt rồi thở mạnh như định hình xem đang nơi nào. Phòng cấp cứu. Rõ ràng là thế! Không phải trong phòng ngủ nhà chị. Không phải trong vòng tay chồng đang bế. Tóc chị

kẹt vào khe giường bệnh vẫn chưa kéo lên hết. Tâm đang bên cạnh, xoa xoa bàn tay chị dịu dàng rồi gỡ từng sợi tóc mắc kẹt cho chị đỡ nhói. Chị không hiểu sao có thể thiếp đi được. Còn... người phụ nữ kia thế nào rồi Tâm? À, ừ... Đang trong phòng phẫu thuật bên cạnh, chưa ra... Tâm có vẻ ậm ờ thế nào đó, nhưng chị không gặng. Chắc là nó ái ngại cho tình trạng hiện giờ của chị. Cũng phải thôi.

Chồng chị nằm đó. Băng bó trắng toát. Bất động. Sự sống được duy trì bởi chằng chịt dây nhợ xung quanh. Chị bấm chặt tay vào thành giường. Rồi nhìn Tâm. Như thể muốn lần nữa xác nhận những gì đang trước mặt mình là thật chứ không phải mơ. Ai đó đã gọi chị. Rồi chị lên taxi đến bệnh viện. Khóc. Hoảng loạn. Những băng ca được đẩy vội vã. Sầm sập trên hành lang. Chị cũng không nhớ mình gọi Tâm khi nào mà giờ Tâm bên cạnh. May mà có Tâm khi chị dường như kiệt sức và đầu đã rơi vào rỗng tuếch. Mười tiếng đồng hồ dài vô tận. Giá có thể quay lại và xóa đi tất cả...

Mới sáng qua anh còn hôn tạm biệt chị trước khi đi công tác Bình Thuận một tuần. Chị nghe anh nói vậy, cũng chưa từng hỏi thêm hay can thiệp gì vào công việc của chồng. Từ khi công ty anh chuyển qua kinh doanh bất động sản thì những chuyến công tác lại càng dày. Chị cố gắng thay anh lo mọi chuyện tươm tất cho nội ngoại hai bên, chu toàn nhất cho tổ ấm riêng của hai người và cũng đã tạm quen với những ngày cuối tuần một mình. Chị hay gọi Tâm rồi cùng hóng gió hoặc ăn vặt. Gần năm nay, Phương ít tụ tập

cùng hai đứa. Sinh nhật Tâm lần trước Phương cũng bảo bạn không đến được, Tâm đã cầu nhau: Sai lầm lớn nhất của mày là nhờ chồng nhận nó vô làm cùng công ty. Cứ để nó đi dạy trung tâm như hồi mới vô đây có khi ba đứa lại quẩn quýt vui hơn. Chị cười xòa rồi bào chữa cho Phương. Vì chị biết áp lực và lượng công việc trút trên vai nó. Như chồng chị, đánh đổi bằng việc vùi đầu vào những chuyến đi, những cuộc điện thoại, những gặp gỡ bên ngoài, và căng đầu tính toán. Dĩ nhiên thêm máu liều, thời vận may mắn nên công ty bất động sản anh quản lý phát lên như điều gặp gió.

Tính ra thời điểm đó chị và Tâm đều ổn về kinh tế, Phương thì khó khăn hơn khi hai vợ chồng sống nhờ vào đồng lương dạy trung tâm hàng tháng. Hơn nữa, chị luôn thấy mình cần có trách nhiệm với cuộc sống của Phương. Nếu chị và Tâm không thuyết phục, chắc gì Phương chịu chuyển vô Sài Gòn, dù lúc đó rõ ràng nó cũng đang muốn dứt bỏ mọi thứ từ môi trường cũ để lãng quên. Vậy nên, Sài Gòn và người chồng hiện thời của nó một phần cũng do chị và Tâm tác hợp. Chị thấy mình may mắn khi bên cạnh chồng thương yêu còn có hai đứa bạn rất thân ở gần, gì cũng chia sẻ hết cùng nhau. Có thể lang thang mọi góc ngách giữa thành phố xô bồ này để tìm một góc quê, tìm những món ăn xưa xưa khi còn học ở trường làng ba đứa vẫn thèm thuồng, thoải mái mày tao mi tớ cười đùa ngật nghẻo...

Ngồi im lặng, ngăn ngừa mãi rồi Tâm dắt chị xuống công viên uống tách cafe cho tỉnh táo. Nó ôm chị, gục đầu

vào vai. Khóc. Rồi ngửa mặt mím môi như thể cứng cổ lắm, lau nước mắt nói: Người cùng xe với anh chết rồi. Có lẽ đã ngưng thở tại hiện trường xảy ra tai nạn. Toàn thân dập nát không còn nhận ra hình hài. Đẩy vô phòng cấp cứu chỉ là thủ tục... Rồi Tâm lại khóc. Nghẹn ngào. Không nói gì trước sự ngỡ ngàng và thất thần của chị. Người đó đã chết rồi sao? Chị còn chưa kịp tỉnh táo, chưa kịp hỏi han, chưa phút nào đầu óc rỗi để hiểu được chuyện gì đã xảy ra mà... Sao cô ấy lại trên xe anh khi gặp tai nạn? Đối tác? Người cùng công ty? Và sao lại là trên đường từ Bình Thuận lên Đà Lạt?

Như ơi! Như. Nghe này! Là Phương. Là Phương...

Chị nghe được những lời tức tưởi đó từ Tâm. Dù nó vừa nói vừa nấc. Là Phương. Là Phương. Chắc Phương cùng đi công tác chuyến này. Chị không biết là mình hay Tâm đã lắm lắm thế. Lúc mà lu bu trong kia, chồng Phương và gia đình đã đưa nó về. Sáng mai tao chở đến thấp cho nó nén nhang. Như à, mà nghe tao nói gì không? Sao mọi việc lại thế này?

Ừ, sao mọi việc lại thế này? Chị không biết. Có lẽ Phương cùng đi công tác. Nhưng có tưởng tượng thế nào chị cũng chưa hình dung nổi Phương đã mất. Và chồng chị thì đang nằm bất động trong kia. Chị thậm chí còn chưa kịp nhìn, chạy theo băng ca hay nguyện cầu cho nó.

Phương ơi! Chị nghẹn ngào bật khóc. Hết mười mấy năm trước khi nhìn nó bầm dập, tả tơi trong trạm y tế xã. Chị và Tâm khi ấy vẫn độc thân cày

cuốc Sài Gòn. Cả năm quần quật chỉ mong Tết đến được về quê, thả mình giữa ngôi làng nhỏ yên bình bên dòng Côn xanh biếc. Mỗi bận chị và Tâm về, Phương thể nào cũng vèo vèo phóng xe từ thị trấn về chơi. Khi đó, chị và Tâm còn nghèo lắm, Phương thì rủng rỉnh và đẹp đẽ, căng tròn, đầy sức sống. Nó về là rộn rã cả xóm, mẹ chị thi thoảng lại chép miệng: Đấy, đi dạy cấp ba rồi lấy chồng thị trấn như con Phương để thi thoảng còn về làng thăm ba mẹ thế này có phải sướng không? Hai đứa bay học hành chi cho lắm mãi chẳng chịu chồng con, mãi vẫn chật vật, xa xứ... Ba đứa thể nào cũng lè lưỡi trêu mẹ chị, rồi Phương sẽ thủ thỉ nịnh mẹ để chở bọn chị xuống thị trấn ăn hàng. Một tuần sau lại về chở hai đứa xuống thị trấn bắt xe khách vô Nam... Đợt ấy, cũng gần Tết, chưa kịp đặt hành lí vô phòng, mẹ đã rơm rớm bảo chị lên trạm xá thăm Phương. Chồng nó ghen quá đỗi. Say xỉn rồi vô trường quậy phá, chửi bới, ghen tuông con Phương với hiệu trưởng này nọ, rồi đánh con nhỏ mấy trận thừa sống thiếu chết... Lần này nặng nhất, con Phương uất và xấu hổ chạy về làng nhảy sông tự vẫn, may mà ông Tư cứu kịp... Phương ơi! Sao lại tự vùi mình! Mà điên hả Phương? Không sống được với chồng thì vô Nam cho gần tụi tao. Tại sao phải chết? Giá sau ngày tốt nghiệp đại học mà đừng lấy chồng vội quá! Khuyên thế nào cũng có nghe đâu! Cứ cười phá lên bảo, đời con gái suy cho cùng mong có được tấm chồng tử tế và công việc yên thân, anh ấy hơi lớn tuổi nhưng kinh tế rất ổn, lại si mê chờ tao miết mấy năm đại học. Tao bị kéo chân rùi. Nó nói và cười hi hi.

Rồi lại tếu táo, rộn rã. Lúc nào cũng như lấy hết sự tươi tắn của thiên hạ...

Nhớ dịp Noel năm ngoái, sau nửa năm trời không gặp nhau ba đứa dành hai ngày bỏ hết công việc và gia đình đến khu nghỉ dưỡng Vũng Tàu... Hai ngày ròn rã cho Tâm tựa vai, trút hết đơn độc khổ đau những tháng ngày dịch bệnh ám ảnh. Quãng thời gian ấy như một cơn ác mộng, giờ hình dung lại cũng không tin nổi những thê lương của Sài Gòn khi đó là sự thật, và Tâm là người gánh chịu nặng nề khi một mình trong căn hộ vắng lạnh nhận tro cốt chồng. May mà giờ Tâm còn ngồi cạnh, để chị và Phương xoa dịu được chút nào. Cũng sau lần gặp ấy, chị đã nhờ chồng nhận Phương vô công ty anh, nhờ anh kèm cặp, chỉ việc tận tình khi trung tâm đang dạy đóng cửa chưa hoạt động lại.

Buổi sáng hôm tiễn Phương đi, trời mưa như trút. Giữa những ngày hè oi nồng, bức bối, mưa tầm tã. Chị và Tâm thay nhau bế bé Nai. Con bé khóc thét, giãy giụa đòi nhìn mẹ. Tang lễ vội vội vàng vàng không trọn vẹn. Hai đứa kịp tiễn đưa nhưng không kịp nhìn mặt Phương lần cuối. Mà đừng nhìn có lẽ tốt hơn. Tâm nói thế. Mà chỉ nên nghĩ đến Phương căng tràn sức sống và xinh đẹp. Hãy nghĩ đến những lúc nó bật cười nắc nẻ trên tao đấm đui chữ nghĩa nên mơ mộng hão và thiếu thực tế, đến mơ ước cũng chẳng dám xài hết nắc. Nghĩ đến lúc nó chọc mày có tiền mà chẳng biết cách tiêu. Nó lúc nào cũng dư một chút ỏn ả, làm rộn ràng những cuộc gặp... Giờ thì nó mang hết

đi, để lại chồng nó ngồi gục đầu trước nắm mộ kia, bỏ lại con bé Nai ngơ ngác chưa biết mẹ đi đâu mãi chẳng chịu về. Và bỏ lại cho tụi mình những chông chênh. Phương lúc nào cũng thiếu một chút sẻ chia, mà thấy đúng không?

Rồi những ngày dài trong bệnh viện tiếp theo chị ngồi nhìn anh, chờ thời gian trôi, và nghĩ ngợi linh tinh. Anh có vô tâm quá khi bỏ chị lại giữa rối bời không một lời giải thích, sẻ chia? Anh đang nghĩ gì, nghĩ đến ai? Có biết chị đang tự hỏi, tự dằn vặt, tự đau khổ, tự trách mình suy diễn quá đàn bà và vô lý? Nhưng rõ ràng trước đó, chị có gọi Phương hẹn tụ tập vì anh đi công tác Bình Thuận cả tuần thì nó đã bảo là bận về quê nội Nai. Và chồng chị hình như có vu vợ bảo rằng đợt này đi công tác một mình trước để xem xét thị trường. Hay chị rối trí quá mà tự bồi lên những chi tiết ấy? Giá mà anh mở mắt, nói cho chị nghe, vài điều thôi, thì đã dễ.

Giữa những ngày rối bời đó, chồng Phương đến bệnh viện thăm anh và trả lại chị chiếc điện thoại tìm được trong túi hành lý Phương. *Hôm Như đến tang lễ, anh định đưa, rồi lu bu quên mất. Chắc là của anh K.* Đúng là điện thoại của chồng chị, mấy tháng trước anh đi nước ngoài đã mua một cặp về cho hai vợ chồng. Chính chị cài pass bàn phím là ngày tháng năm sinh của mình. Chị cầm điện thoại khóc nức nở, mặc cho chồng Phương còn ngồi đó...

Lần gần đây nhất ba đứa gặp là khi nào nhỉ? À, là ngày sinh nhật bé Nai. Chị với Tâm định đến căn hộ Phương nấu ăn, tổ chức tiệc cho con bé, nhưng

Phương bận quá, không thu xếp được, đành đi hoãn lại mấy lần. Tâm dỗi: “Kệ mày! Là sinh nhật con gái mày đó, mày tính sao thì tính!”. Dỗi thế thôi nhưng Tâm cũng đi chọn quà và tối đó chở chị đến chơi với bé Nai. Tám giờ, chồng Phương và bé Nai đang lụi cụi trang trí ổ bánh kem Phương đặt cửa hàng ship đến... Chị với Tâm cùng ngồi đợi, đến gần nửa đêm thì Phương về. Say khướt, ngả nghiêng. Nó ôm vai chị: “Xin lỗi mày nha Như, xin lỗi hai đứa bay, xin lỗi chồng, xin lỗi con gái yêu của mẹ nha, mẹ hư quá con nhỉ? Hai đứa bay về đi, về đi, đừng tốt với tao thế!”. Lại nhai một hồi, nó chui vào phòng ngủ mê mê. Tâm bẹo má bé Nai trêu vài câu rồi chở chị về. Đường về, nó thờ dài miết thôi, còn vu vơ hỏi. “Mày nghĩ nó xin lỗi vì điều gì?”. Tâm hỏi thế mà không chờ câu trả lời của chị...

Phương không yêu chồng, chị với Tâm hiểu rõ điều đó hơn ai hết dù chồng Phương yêu và tôn thờ nó. May mà bé Nai, con bé đáng yêu níu kéo cuộc hôn nhân này để Phương chưa đi xa hơn. Đạo gần đây, Phương khác lắm, cái ánh mắt lúng liếng và sức sống tràn trề thế kia chỉ tình yêu và hơi ấm của đàn ông mới mang lại được, Tâm đã thờ dài và nói với chị thế! Nó phải tự tìm lối đi thôi, tao với mày cùng lắm cũng chỉ níu chậm vài nhịp chân chứ không cản được đâu. Đồi lúc chị đã nghĩ, nếu chị đừng kéo Phương vô công ty của chồng mình, nếu Phương không ngày càng kiếm được nhiều tiền hơn chồng nó, ngày càng ít dành thời gian cho gia đình thì biết đâu Phương đã không lạc lối xa đến thế... Nhưng có nghĩ thế nào, thì cũng chưa từng tưởng tượng nổi

người đàn ông bên ngoài của Phương là chồng chị. Từ khi nào?

Từ khi nào chị không trả lời được. Dù vất nát những cuộc tụ tập, những nụ cười, những ánh mắt, những lời nói của Phương. Dù mừng tượng lại vô vàn những nụ hôn, những chăm sóc, cả những đêm mặn nồng cùng chồng... thì chị cũng không lý giải được. Hay đã có vô vàn dối trá thế này nhưng chồng chị xóa hết mọi vết tích trước khi về nhà, còn lần này thì chưa kịp...

Tâm đến nhà khi chị đã không còn nước mắt để khóc, ôm khư khư điện thoại của chồng. Đã ngồi thế này mấy ngày rồi chị không nhớ nữa. Đã coi những hình ảnh nhộp nhúa này bao lần rồi, chị không biết. Mỗi lần coi là đau đớn xé nát tâm can, như thể sự sống bên trong chị đang rũ rượi đứt bỏ ra đi, vậy mà vẫn cứ coi. Kể cả đoạn clip chồng quay lại cảnh ân ái giữa anh và Phương trong phòng ngủ khách sạn chiều hôm đó và những âm thanh hỗn hển đầy dục vọng đê mê của hai người, chị cũng nghe đi nghe lại để đày đọa mình... Giá mà lâu nay anh có chút biểu hiện nào để chị biết mình đang đánh mất anh. Mọi thứ đều chín chu, hoàn hảo quá nên chị chưa từng gờn gợn một điều gì. Anh lúc nào cũng ưa sạch sẽ, tinh tươm, không một vệt bẩn, thì ngoài cơ thể chị, ngoài chiếc giường của anh chị, sao anh có thể làm điều đó với một người đàn bà khác, trên một chiếc giường khác? Những bữa cơm bên chị, những cái bẹo má, những lần ôm chị trong vòng tay... sao có thể như thế? Cả tiếng rên rỉ của anh

trong phòng ngủ hai người, là giả dối hết sao?

Chị kể Tâm nghe gần tuần qua không đến bệnh viện mà nhờ mẹ chồng chăm. Nhưng thật ra theo thói quen chiều nào chị cũng đến nhưng đứng ngoài cửa nhìn vô rồi lặng lẽ quay về. Chị sợ phải đối mặt với anh. Sợ lúc cởi từng khuy nút, lau từng chút một trên cơ thể người mình si mê lại nhớ đến những tấm ảnh, âm thanh này. Nghĩ đến việc bọn họ như thế, nghĩ đến cơ thể người đàn ông mình yêu cũng được Phương mân mê và ôm ấp, nghĩ đến người đàn bà gối trên cánh tay ấy, nựng nịu trong lòng anh chị không chịu nổi.

Tâm à. Phương sao có thể như thế với tao? Sao nó không ngồi đây để nhìn tao? Giá có thể cào cấu, gào thét... Lẽ ra nó phải chứng kiến tao lúc này, Tâm à, tao muốn nhìn xem phản ứng của nó khi thấy tao thế này. Có chút ray rứt nào không? Có ân hận không? Vậy mà nó lại nằm dưới ba tắc đất rồi, còn anh ấy thì như một xác chết thể kia, tao nên làm gì và trút giận vào ai hả Tâm? Ngày nó mất, tao không kịp nhìn mặt nó lần cuối, để xem mặt nó lúc đó thế nào, có hối lỗi gì với tao và chồng con nó không? Nó lúc đó thế nào hả Tâm?

Rửa xả chán rồi chị ước giá mà người đàn bà bên ngoài của chồng là một người nào xa lạ thì tốt biết mấy. Để chị còn toan tính, so sánh xem, cô ta đẹp không, cô ta bầu vú chồng mình vì điều gì, anh có yêu cô ta hay chỉ gặp gỡ xã giao, cô ta có gọn gàng, tinh tươm mỗi lúc bên anh. Cô ta có gì mà chị không có? Biết đâu những hơn thua, tủn mủn đàn bà đó làm chị điên

tiết nhưng đỡ đau khổ hơn. Giờ chị ghen tức với ai? Với bạn thân từ thuở ấu thơ của chính mình à.

Mới ban chiều, mẹ chồng gọi chị đến bệnh viện ở lại đêm thay cho bà. Trong lúc lẫn thẩn lau người cho anh chị đã đọc ác nghĩ rằng, sao anh không chết đi cùng với Phương lúc ấy, vùi chôn luôn cùng với chiếc điện thoại, để chị thoải mái mà tiếc thương, khóc than cho chồng và bạn thân. Sau này còn niềm tin mà sống tiếp...

Mà mai cúng ba thất Phương phải không?

Chồng Phương có biết gì không? Lâu nay chị chẳng kịp nghĩ về điều này. Liệu chồng Phương có tin nổi vợ mình ngoại tình? Chị nhớ đến dáng ngồi rù rục bên ngôi mộ, dưới cơn mưa tầm tã hôm lễ tang của người đàn ông đó. Liệu rằng chồng mày có biết và anh ấy có đang bị tổn thương như tao không hả Phương? Và dưới đó mày đang nghĩ gì? Vĩnh viễn, vĩnh viễn Phương nhé, đừng nghĩ đến chuyện tao sẽ tha thứ, tao chưa thể quên nổi, chưa thể lý giải được và cũng chưa thể hiểu hết tại sao mọi chuyện lại thế này.

Chiều đó, chị không nhắc Tâm, một mình đến nhà Phương. Cũng không hiểu rõ đến để làm gì, nhưng chị không ngăn được mình. Căn hộ vắng tanh. Cửa vẫn mở. Có lẽ khách viếng về chưa lâu. Chồng Phương ngồi một mình trước bàn thờ vợ, đầu gục trên vai. Không biết đến sự có mặt của chị. Mấy tuần qua gồng gánh nỗi đau, lo tang lễ, chăm bé Nai có lẽ quá sức chịu đựng của anh. May mà còn có bé Nai

để anh yêu thương và lo lắng. Về điểm này, chị thấy mình thê thảm. Giá mà có một đứa con, chắc chị sẽ đỡ đơn độc. Chị tự tin mình có thể làm mẹ tốt, dù tạm nghỉ công việc hiện tại, hi sinh bản thân, khi con lớn sẽ bắt đầu lại. Nhiều lần, giữa cơn hoan lạc, chị thủ thủ, em muốn có con anh à, cứ thấy thiếu một thứ gì đó giữa hạnh phúc bọn mình. Nhà cửa trống trải quá. Anh ôm chị vào lòng: Ừ, thêm vài năm nữa đã em. Cứ thế, và lần nữa sau đẹn sảy thai mấy năm trước...

Chị bước vào nhà sau khi thần người rất lâu trước cửa. Mãi đến lúc thấp nhang thì chồng Phương mới nhận ra sự có mặt của chị. Xin lỗi anh, em mới từ bệnh viện về. Anh hiểu mà, Như thấp cho cô ấy nén nhang đi, Tâm cũng mới về được một tiếng và nói chắc Như không đến được. Hai người ngồi đó, giữa nghi ngút khói hương, chẳng ai mở miệng được, nói gì giờ cũng lạc lõng. Chồng Phương có lẽ thấy không khí lặng lẽ quá nên lấy quyển album dưới hộc bàn lật lật chỉ chị xem. Hối đó bọn em đã thân nhau rồi hả? Ba đứa hỗn nhiên quá. Như xem này, tấm hình nào Phương cũng cười tươi rói. Yêu đời thế, căng tràn thế thì giờ sao chịu nổi khi đơn độc, lạnh lẽo dưới đáy mộ hả Như? Mấy tuần nay, anh cứ nghĩ miết thế! Không có Nai, chắc mỗi ngày, mỗi tối anh đều sẽ đến đó thủ thủ cho Phương đỡ cô đơn. Phương sợ một mình lắm, lúc nào cũng phải rợn rợn thì mới yên tâm... Giá đừng có chuyển công tác đó! Rồi anh bật khóc. Chị thấy mình tê dại, không biết nói gì để an ủi. Có lẽ chị muốn đến đây để mong mình được an ủi chút nào từ sự đau đớn

của chồng Phương, thì giờ, ngược lại. Phương khi đó xinh quá, Như nhỉ? Nhìn cái ánh mắt ngút ngàn yêu chiều vợ kia chắc chồng Phương chưa biết gì hết? Tâm ghen giọng, không biết mình đang nghĩ gì? Phần uất thay cho anh ấy, ghen tị với tình cảm anh dành cho Phương hay giận dữ thay vì cảm giác bị dối lừa?

Tiếng con bé khóc đã giúp chị thoát khỏi những rối ren. Bé Nai từ phòng ngủ mếu máo chạy ra, phụng phịu ôm vai ba đòi bế đi tìm mẹ. Chắc nó vẫn chưa tỉnh giấc. Con bé cứ gào mẹ ơi, mẹ ơi, giãy giụa trong vòng tay ba rồi nhoài người sang chị đòi bế. Di Như, di Như ơi, mẹ Phương đâu? Hôm nào di Như, di Tâm và mẹ Phương lại dắt con đi chơi nữa nha... Ừ, con. Chị bế nó trên tay vỗ vỗ, vui mặt mình vào cái cổ bé xíu trắng ngần của con bé và khóc... Sao di lại khóc, di cũng đang nhớ mẹ giống con à? Mẹ con đi đến nơi xa lắm hả di? Ba bảo thế. Mẹ đi xa nhưng vẫn yêu con, ba không nói dối hả di? Ừ con, Nai ngoan lắm, không khóc nữa nhé, và nghe lời ba há. Mẹ Phương đi xa nhưng vẫn rất yêu Nai mà...

Chị thấy mình thảm hại quá. Lẽ nào chị lại kể ra mọi chuyện. Lẽ nào chị lại đưa cho chồng Phương xem những thứ nhơ nhớp trong điện thoại chồng mình... Như thế liệu chị có nhẹ nhõm hơn chút nào không? Hay càng thấy mình tội lỗi? Lúc trưa, ở bệnh viện, chị đã nghĩ nhiều lắm, cho rằng chồng Phương có quyền biết sự thật, rằng Phương không xứng đáng để được yêu thương cỡ đó, rằng sự phản bội của Phương có lẽ làm anh ấy đau khổ hơn sau cái chết của vợ mình...

Nhưng giờ nhìn vào cách anh ấy rũ rục, nhìn ánh mắt ngơ ngác của bé Nai, chị thấy mình thật khốn nạn nếu mở miệng bôi bẩn hình ảnh Phương, cho dù là sự thật. Có phải sự thật nào cũng nên phơi bày đâu! Một mình chị đau khổ chưa đủ sao? Thêm cả chồng, con Phương liệu chị có nhẹ nhàng hơn? Rồi đôi mắt trong trẻo trên gương mặt nụ cười đáng yêu của con bé đang chờ mẹ kia, nó sẽ trưởng thành thế nào? Niềm tin nào cho Nai bầu vú khi lớn lên?

Mày lúc nào cũng thua thiệt thôi Như! Tao biết mày vờ vịt hùng hổ thế thôi, rồi lại nhận hết thiệt thòi cho mình. Tính mày tao còn lạ gì! Nhưng tao ủng hộ mày làm thế! Không phải vì bọn họ đâu Như, mà vì mày. Tao biết mày sẽ ray rứt cả đời nếu nói ra. Thà đau khổ, biết đâu có lúc mày quên được, có lúc sẽ lại mỉm cười... Ừ! Chỉ tao với mày biết. Điện thoại của chồng, mày cũng hủy rồi, thì tao hứa, chẳng có ai biết thêm đâu Như à!

Nhưng còn một điều, mày suy nghĩ lại xem. Bác sĩ không phải đã bảo tình trạng của chồng mày có thể vĩnh viễn cả đời sống thực vật đó sao. Chính bệnh viện cũng khuyên mày nên để anh ấy tại đó thuê dịch vụ trông coi, thi thoảng đến thăm nom. Thì mày khư khư đưa về nhà chăm sóc làm gì? Là tao lo cho mày Như à, còn nửa đời người phía trước, mày không nghĩ gì cho bản thân sao Như? Chả nhẽ ôm lấy thân thể

vô tri của chồng sống suốt đời như thế?

Chị nghe Tâm nói im lặng chẳng đáp lại. Chị biết mình cũng chẳng thánh thiện tốt đẹp gì đâu. Chỉ là phía trước hun hút quá, thiệt mệnh mỏng! Chị còn chưa vạch rõ một lối đi, chưa định hình một con đường nào nên cứ bước tiếp thôi... Không phải cố gắng lần mò rồi cũng sẽ có lối sao? Chẳng lẽ không một cánh cửa nào mở cho chị? Chị bỏ rơi chồng lúc này liệu có đỡ chồng chèo? Vậy nên, cứ bước thôi. Anh ấy đã lỡ buông tay và giờ biết đâu đang hối hận. Mà giá chị ít yêu chồng hơn một chút chắc dễ hơn. Với lại, chị nghĩ đơn giản thôi, nếu phải tập quên để sống tốt hơn, thì chị sẽ quên quãng thời gian mấy tháng gần đây, quên chiếc điện thoại, quên những đờn đau, chứ sao lại quên cả mười năm thương yêu chồng vợ và hơn hai mươi năm gắn bó của ba đứa bạn thân...

Chiều. Tâm chở chị chạy một vòng ra bờ sông. Facebook nhắc một chiều nào đó mấy năm trước là chuyến dã ngoại của ba gia đình cũng gần gần nơi này. Cắm trại qua đêm ở đây. Gió cũng lồng lộng. Ba người đàn ông ngồi nướng thịt nhâm nhi, đàn hát. Chị và Phương tranh nhau diễn, sẵn ảnh đọc với bóng đêm, còn Tâm nằm dài trên cỏ ngắm trăng...

Mới đây chứ mấy, Tâm nhỉ? Mà hồi đó, hình như chưa có bé Nai?

Giờ thì chỉ còn tao với mày.

Ngồi đây. Và nhớ...

L.T.M

Giấc mộng phù vân

Truyện ngắn TRẦN QUANG LỘC

Buổi chiều cuối thu năm 1441, trên con đường độc đạo men theo chân núi Phụng Hoàng, một lũ khách lương tuổ, mặc áo the thâm, đầu đội khăn xếp, vai đeo tay nải thông thả rảo bước về hướng Côn Sơn.

Lũ khách là tướng Trần Lựu, một thiên tài quân sự của nghĩa quân Lam Sơn.

Trần Lựu người làng Lỗ Tự, huyện Thượng Nguyên, con út của tướng Trần Lượng. Thừa hưởng tố chất của cha, năm 18 tuổi, Lựu đã nổi tiếng văn võ song toàn, đa mưu túc trí, khí phách hơn người.

Trần Lượng theo phò vua Trùng Quang Đế chống lại nền thống trị tàn bạo của quân Minh. Năm 1413, trong trận thư hùng đẫm máu ở Thái Đà, lực lượng nhà Hậu Trần thất bại thảm hại. Trần Lượng anh dũng hy sinh, Trùng Quang Đế và các tùy tướng như Đặng Dung, Nguyễn Cảnh Dị, Nguyễn Sứy... bị Trương Phụ bắt giải về Đại Minh. Trên

đường lưu đày, Trùng Quang Đế và các trung thần nhảy xuống biển tự vẫn. Nhà Hậu Trần bị diệt vong từ đó!

Trước cảnh nước mất nhà tan, Trần Lựu nuôi mộng lớn, rời quê hương ra đi chiêu mộ anh hùng hào kiệt bốn phương, phất cờ khởi nghĩa, đánh đuổi giặc Minh ra khỏi bờ cõi, rửa sạch hận nước thù nhà. Nhưng, Lựu vô cùng thất vọng bởi đi đến đâu cũng gặp toàn băng đảng mang danh nghĩa diệt Minh, thực chất chỉ là bọn lục lâm, thảo khấu chuyên cướp bóc, sách nhiễu dân lành!

Đường cứu nước tưởng chừng bế tắc thì nghe dân chúng đồn rằng, nơi miền sơn cước Lam Sơn, có một vị hào trưởng tên Lê Lợi cùng với 18 anh hùng phất cờ khởi nghĩa chống quân Minh.

Được tin, Trần Lựu hăm hở tìm về đất Lam Sơn tụ nghĩa. Trên đường vào căn cứ nghĩa quân, tình cờ Lựu kết thân với Nguyễn Trãi. Hồi còn ở Thăng Long, Lựu từng nghe phụ thân kể về con người này. Trãi là con của Nguyễn Phi Khanh,

cháu ngoại quan Tư đồ Trần Nguyên Đán. Trãi đậu Thái học sinh và làm tới chức Ngự Sử Đài Chính Chương triều Hồ. Mùa thu năm Đinh Hợi (1407), nước Đại Ngu rơi vào tay giặc Minh, cha con Hồ Quý Ly và Nguyễn Phi Khanh bị bắt giải về Trung Quốc. Nguyễn Trãi chạy thoát và cũng đang trên đường đi tìm minh chúa.

Cùng xuất thân trong gia đình danh gia vọng tộc, cùng mang một hoài bão lớn, cùng là kẻ sĩ nổi tiếng đất kinh kỳ, nhưng tính cách hai người khác nhau. Nguyễn Trãi luôn tỏ ra người học cao, hiểu rộng; Trần Lựu tính tình đằm thắm, sâu sắc, biết nhìn xa, trông rộng.

Gần ba tháng trời chia bụi sẻ ngọt, đệ huynh vượt suối xuyên rừng mới đến được Lỗi Giang. Lỗi Giang địa hình hiểm trở, núi rừng trùng điệp, là đại bản doanh của Bình Định Vương Lê Lợi.

Tuy xuất thân là một hào trưởng, nhưng Lê Lợi có tướng của bậc đế vương, biết chiêu hiền đãi sĩ, biết trọng dụng hiền tài. Sau khi xem qua Bình Ngô sách như một lễ vật đầu quân của Nguyễn Trãi, Lợi khen Trãi là một nhân tài hiếm có về văn học lẫn quân sự nên rất trọng dụng. Từ đó, Lê Lợi lấy Bình Ngô sách làm kế sách xuyên suốt cuộc kháng chiến chống quân Minh; giữ Trãi bên cạnh làm mưu sĩ, chuyên đề ra những sách lược chống giặc và soạn thảo các văn thư ngoại giao với tướng Minh. Trần Lựu được giao cho tướng Lê Sát tùy nghi sử dụng.

Gia nhập nghĩa quân Lam Sơn cùng ngày, nhưng Trãi được trọng dụng ngay, quyền lực chỉ đứng sau Bình Định Vương. Còn Lựu chỉ là một tên lính quen không tên không tuổi. Ấu cũng là

số phận mà thượng đế đã ban cho mỗi người!

Sau chiến thắng lòng lẫy Khâu Ôn, tài cầm quân của Trần Lựu được bộc lộ khiến nghĩa quân nể phục, tướng giặc Minh nghe đến tên Lựu phải kinh hồn bạt vía. Lê Lợi phong cho Trần Lựu chức Nhập nội Thiếu bảo, được quyền huy động toàn dân tham gia kháng chiến, ai chống cự tiền trăm hậu tấu. Từ ngày nhận thêm trách nhiệm mới, Lựu thường khuyên các thuộc hạ rằng, muốn cuộc khởi nghĩa thành công phải dựa vào lòng dân. Được dân nhiệt tình ủng hộ, công cuộc giải phóng đất nước thoát khỏi sự cai trị dã man của giặc Minh sẽ sớm đi đến thắng lợi. Hưởng ứng lời huấn dụ của Trần Lựu, trên đường hành quân, nghĩa quân Lam Sơn không những không cướp bóc, hà hiếp mà còn tích cực giúp dân tăng gia sản xuất, đóng góp lương thực nuôi quân.

Một hôm, trên đường rút quân về Chi Lăng, tướng Lê Ngân đưa cho Trần Lựu chiếc lá có ghi tám chữ "Lê Lợi vi quân, Nguyễn Trãi vi thần". Lựu cầm phiến lá xem qua, mỉm cười, và cho rằng, đây là sản phẩm của Nguyễn Trãi. Nghe nói, Nguyễn Trãi cho người dùng mỡ viết tám chữ "Lê Lợi vi quân, Nguyễn Trãi vi thần" lên lá cây cho kiến đục như cơ trời đã định sẵn rồi thả trôi sông, trôi suối để tuyên truyền, vận động quần chúng khắp nơi hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi lãnh đạo, Nguyễn Trãi phò tá.

Sau đó không lâu, các tỉnh như Nghệ An, Thanh Hóa, Cao Bằng, Lạng Sơn..., nơi nào cũng xuất hiện những chiếc lá bị kiến đục tám chữ "Lê Lợi vi quân, bách tính vi thần". Tám chữ thể hiện ý chúa

lòng dân khiến trăm họ vui mừng và truyền cho nhau rằng, trời có mắt không phụ lòng dân Đại Việt nên đã thay đổi ý. Nhờ thông điệp ghi trên chiếc lá mà anh hùng hào kiệt bốn phương kéo về Lam Sơn đầu quân ngày càng đông. Mỗi lần thấy quân Lê Lợi hành quân ngang qua, dân chúng tự nguyện mang trâu, bò, heo, gà, gạo, thóc đến ủy lạo. Nguyễn Trãi biết việc thay đổi nội dung thông điệp trên mặt lá do Lựu bày ra, nhưng không có ý kiến gì.

Có được lòng dân, khí thế nghĩa quân ngày càng lớn mạnh, làm chủ trên mọi chiến trường, dồn quân Minh vào bước đường cùng, buộc Vương Thông phải xin giảng hòa.

Nghe tin Bình Định Vương chấp nhận đề nghị giảng hòa của giặc, các tướng sĩ vốn căm tức sự tàn ngược của quân Minh khuyên Lê Lợi giết các bại tướng trả thù cho trăm họ. Trong cuộc họp các tướng sĩ, Trần Nguyên Hãn phản ứng gay gắt:

- Nhân lúc quân Minh tổn thất nặng nề, xin chúa công thừa thắng xông lên tiêu diệt tận gốc bọn xâm lược để trả thù cho nhân dân Đại Việt và hàng vạn nghĩa quân Lam Sơn đã bỏ mạng trong suốt mười năm phục quốc.

Phạm Văn Xảo tiếp:

- Phải đánh, đánh tới cùng để nhà cầm quyền phương Bắc hiểu rằng, nước Nam đã có chủ. Kẻ nào dám cả gan đem quân sang xâm lược sẽ bị trừng trị không có đường về!

Trãi giờ mới thông thả giải thích:

- Giặc thua, xin hòa. Nếu ta xua quân truy cùng diệt tận để thỏa lòng căm tức sẽ mang tiếng là bất nhân, bất nghĩa. Chi bằng nhân lúc này, ta đem đại nghĩa, lấy

lòng nhân mở ra con đường sống cho hàng vạn kẻ thù. Cách đối nhân xử thế mang tầm chiến lược của chúa công không những hóa giải hận thù giữa hai nước, tránh can qua, mà còn thể hiện bản chất chính nhân quân tử của nhân dân Đại Việt.

Lê Lợi giảng dụ:

- Mặc dù hơn mười năm, nhân dân ta đổ nhiều máu xương mới được ngày hôm nay. Trả thù báo oán là thường tình, nhưng không thích giết người là bản tâm của bậc nhân đức. Và lại, người ta đã cầu hòa, mình lại giết thì mang tiếng xấu cho đời sau. Chi bằng tha mạng sống cho vạn người, dập tắt hận thù, sử xanh ghi chép há chẳng lớn lao sao?

Thấy Lê Lợi đã quyết, các tướng ngấm ngấm không phục.

Lê Lợi lập tức ra lệnh cho các tướng Trần Lựu, Nguyễn Xí, Đinh Liệt, Lê Sát cho quân lính thu gom trâu, bò, lợn, gà, gạo thóc và đồ vật quý giá trong nhân dân làm lễ phẩm đưa tiễn quân Minh. Việc làm rất không bình thường của Lê Lợi, Lựu không phục, phản đối:

- Thưa chúa công, chiến tranh vừa kết thúc, dân Đại Việt phải thắt lưng buộc bụng ra sức hàn gắn đau thương mất mát; nghĩa quân Lam Sơn vẫn đang ăn khoai mì, củ chuối thay cơm. Đã không giết tướng giặc trả thù cho bá tính, chúa công còn tịch thu của dân làm lễ phẩm tiễn đưa kẻ thù về nước! Việc làm của chúa công sợ lòng dân không phục!

Lợi quát tháo:

- Người chỉ là một võ tướng quen, biết gì mà nói!

Quân Minh rút về nước, Trần Cảo được triều đình nhà Minh phong làm

Quốc vương Đại Việt. Trần Cao tự biết mình bất tài vô dụng, lòng dân không phục nên từ bỏ vương quyền về quê. Lê Lợi lập tức cho người truy sát. Trần Lựu can:

- Xin chúa công không nên giết Trần Cao. Với kẻ thù của nhân dân, chúa công tha chết lại còn cho mang lễ vật quý tiễn đưa đến tận biên ải. Còn Trần Cao tự nhận mình bất tài trong việc trị nước nên muốn trở về làm dân dã an hưởng tuổi già thì chúa công lại truy cùng diệt tận. Người đời sau sẽ chê chúa công tranh quyền, đoạt vị.

Lợi giận tím mặt, không nghe, vẫn cho người ám sát Trần Cao rồi sai sứ sang nhà Minh báo tin Cao tự vẫn.

Mùa xuân 1428, Lê Lợi từ điện Tranh vào thành Đông Quan lên ngôi, đổi niên hiệu là Thuận Thiên, đặt quốc hiệu là Đại Việt, lấy Đông Kinh làm thủ đô, xưng là Thuận Thiên Thừa Vận Duệ Văn Anh Vũ Đại Vương, sử gọi là Thái Tổ Cao Hoàng đế, dựng lên nhà Hậu Lê, đại xá thiên hạ, chờ sắc phong của Đại Minh.

Vừa mới lên ngôi, vua biết Trần Lựu đa mưu túc trí, là hậu duệ của Trần Thiếu Đế, để phòng mầm mống bạo loạn có thể xảy ra sau này nên ban lệnh cách chức và cho Lựu về Thường Nguyên làm thứ dân. Các tướng đồng lòng can gián. Trần Lựu là danh tướng đã vào sinh ra tử lập nhiều công lớn. Đánh chiếm thành Khâu Ôn, đẩy lùi 5 vạn địch quân, giết tướng Minh là Trần Hiệp, Lê Lượng tại Chúc Động, Tốt Động; tiêu diệt viện binh của Cổ Thành Tổ tại Phá Lũy; chém đầu Liễu Thăng tại Mã Ngôi; đánh tan hàng vạn quân Minh tại Xương Giang... Công lao to lớn của Trần Lựu góp phần cùng với nghĩa quân Lam Sơn đi đến

thắng lợi cuối cùng. Đại Việt vừa sạch bóng quân thù, vua lại bức hiếp công thần, người đời sau sẽ chê cười kẻ vong ân bội nghĩa, sử sách bêu tiếng xấu muôn đời.

Các tướng ngăn can, buộc lòng Lê Lợi phải hạ chức Trần Lựu, bổ sung vào đội thị vệ canh giữ thành Đông Quan.

Một số tướng thân cận đến chia buồn. Trần Lựu nói:

- Gần 10 năm theo chúa công xông pha trận mạc tiêu diệt kẻ thù là để trả nợ nước thù nhà chứ không vì công danh phú quý. Nay giặc Minh đã dẹp xong, bá tánh sống trong cảnh thanh bình lòng ta thanh thản với những gì mà chúa công đã ban cho.

Nguyễn Trãi trách Lựu ngang bướng. Từ đó ngại tiếp xúc vì sợ bị tai bay vạ gió.

Trãi qua hai đời vua Thái Tổ và Thái Tông, triều đình bất ổn. Lợi dụng tính đa nghi, ham mê tửu sắc của nhà vua, bọn gian thần cấu kết với hoạn quan chia bè kết đảng, tranh quyền, đoạt lợi, hãm hại tội hiền. Triều đình thời Lê sơ như một chiến trường khó phân biệt địch - ta, bạn - thù và đầy hiểm nguy bất trắc.

Kiếp người như giấc mộng phù vân, công danh phú quý như giọt sương buổi sớm, như mây trắng ngang trời, có đó rồi mất đó, đáng gì phải bận tâm? Mùa thu năm 1441, Lựu cáo bệnh về quê hưởng thú thanh nhàn. Lúc đi ngang qua núi Phụng Hoàng, Lựu chợt nhớ đến Nguyễn Trãi lúc này đang an trí tại Côn Sơn.

Còn nhớ, lúc mới lên ngôi, Lê Lợi giao cho Nguyễn Trãi thay lời mình viết Bình Ngô Đại Cáo, tuyên bố kết thúc cuộc kháng chiến chống Minh, giành lại độc lập cho Đại Việt. Quý trọng tài

văn chương, Nguyễn Trãi được Thái Tổ phong chức Hành Khiển Nhập Nội, một chức quan to trong triều và ban rất nhiều bổng lộc. Ông quyết đem sở học của mình giúp nhà vua xây dựng Đại Việt thanh bình thịnh trị. Đường danh lợi đang hanh thông thì Nguyễn Trãi bị bắt vì nghi có liên quan đến hội kín phản Lê - phục Trần do Trần Nguyên Hãn và Phạm Văn Xảo chủ mưu. Hai trọng thần đương triều Trần - Phạm bị xử tử. Xét thấy Trãi có tài thơ văn nên được tha, vẫn cho giữ chức cũ nhưng không có thực quyền, bổng lộc bị tước hết. Suốt triều Lê sơ, Nguyễn Trãi như một cái bóng mờ nhạt.

Gần cuối triều Lê Thái Tông, Nguyễn Trãi mới được khôi phục quyền lực, vua ban nhiều bổng lộc. Từ đó, ông sống trong vinh hoa phú quý. Mặc dù đã về an trí ở Côn Sơn, nhưng thi thoảng ông vẫn được nhà vua mời về hoàng cung bàn chuyện thơ văn, luận về chính sự.

Đứng trên đỉnh Côn Sơn nhìn về dinh cơ của Nguyễn Trãi, Lưu nghĩ, đã thoát vòng cương tỏa lẽ nào Nguyễn Trãi còn câu nệ không dám tiếp mình? Với lại, đây là dịp được mục sở thị một miền đất sơn kỳ thủy tú, có nhiều di tích lịch sử rất nổi tiếng.

Nhìn dinh cơ nguy nga đồ sộ, sơn son thếp vàng của Nguyễn Trãi tọa lạc giữa cảnh non xanh nước biếc, hoa cỏ tốt tươi, Trần Lưu vừa kinh ngạc, vừa thán phục!

Gặp lại người cũ, Nguyễn Trãi tự tay pha trà Bạch Mao Nữ, một loại trà quý hiếm để đãi Trần Lưu. Sau một lúc hàn huyên tâm sự bên tách trà thơm bốc khói, Trãi chợt hỏi:

- Mấy tháng nay ta chưa có dịp về

triều. Không biết tình hình chính sự lúc này như thế nào?

Nhìn áng mây chiều lã đãng bên ngoài ô cửa, Lưu nâng tách trà lên nhấp một ngụm, buông tiếng thở dài:

- Thái Tông tuy là là vị vua thông minh nhưng tính khí nóng nảy, đa nghi và đam mê sắc dục. Lợi dụng điểm yếu này, bọn gian thần lập mưu giết hai vị công thần Lê Sát, Lê Ngân, làm náo động cả kinh thành!

Nghe tin dữ, Nguyễn Trãi đánh rơi tách trà bằng ngọc quý đang cầm trên tay xuống mặt bàn vỡ ra từng mảnh, tay chân bủn rủn. Trong lúc lòng Trãi còn đang dao động, Trần Lưu tiếp:

- Sau cái chết của Lê Sát, Lê Ngân, các đại thần ăn ngủ không an. Lê Nhân Chú, Lê Bôi, Nguyễn Xí, Đinh Liệt... cáo bệnh về quê.

Rồi Lưu nhìn Nguyễn Trãi, ái ngại:

- Đệ trên đường về quê quán, tiện thể ghé thăm huynh, xin mạo muội có một lời khuyên, nếu thấy không phải xin huynh bỏ qua cho.

Nguyễn Trãi run run giọng:

- Ta nghe đây. Đệ cứ nói.

- Huynh tuy đã lui về Côn Sơn, nhưng rất được Thái Tông tin dùng. Lễ nghi Học sĩ Nguyễn Thị Lộ, thứ thiếp xinh đẹp tài hoa của huynh cũng đang được nhà vua trọng dụng, ngày đêm lưu giữ trong cung. Hoàng phi Nguyễn Thị Anh và Đinh Thắng cấu kết với bọn gian nịnh lập mưu lần lượt hãm hại công thần để thâm tóm quyền lực, bảo vệ ngôi vị thái tử cho con mình là Bang Cơ. Theo đệ, huynh sẽ là người tiếp theo.

Trần Lưu nâng tách trà lên chiêu một ngụm, trầm giọng:

- Để tránh đại họa về sau, huynh nên

cắt đứt mọi lợi danh ràng buộc, sống bình yên thanh thản với non xanh nước biếc, tập trung viết sách, làm thơ lưu lại cho con cháu đời sau.

Hoàng phi Nguyễn Thị Anh nổi tiếng thông minh, sắc sảo, xinh đẹp, hội đủ các tố chất của bậc mẫu nghi thiên hạ nên rất được Thái Tông sủng ái. Nguyễn Thị Anh nhập cung chưa đầy sáu tháng thì sinh hoàng tử Bang Cơ khiến các quan đương triều nghi ngờ và ngấm ngấm đề nghị Thái Tông lập Lê Tư Thành, con của Thần phi Tiệp Dư Ngô Thị Ngọc Giao lên ngôi Thái tử. Vì quá yêu Nguyễn Thị Anh, Thái Tông một mực cho rằng, Bang Cơ tuy sinh thiếu tháng, nhưng mặt mũi sáng sủa, có tướng đế vương. Biết mình được vua yêu nên Nguyễn Thị Anh ngày càng lộng hành, thẳng tay trừ khử những ai dám ngăn chặn bàn tay thâm tóm quyền lực của mình, ngay cả

hoàng thân, quốc thích.

Trong đám trọng thần đương triều, người mà Hoàng phi căm ghét nhất chính là quan Hành Khiển Nội Nhập Nguyễn Trãi và thứ thiếp của ông là bà Nguyễn Thị Lộ. Vụ án mưu hại hoàng tử Bang Cơ do Nguyễn Thị Anh và Đinh Thảng dàn dựng rồi vu vạ cho mẹ con Thần phi Tiệp Dư Ngô Thị Ngọc Dao. Nhờ Nguyễn Trãi và bà Nguyễn Thị Lộ can gián, bảo vệ với lý do chưa có bằng chứng rõ ràng nên mẹ con Thần Phi Ngọc Giao chỉ bị trục xuất khỏi hoàng cung làm thảo dân, thay vì bị xử tử bởi tội mưu sát hoàng tôn. Mặc dù Bang Cơ đang ở ngôi vị Thái tử, nhưng lòng Nguyễn Thị Anh bất an mỗi lần thấy Nguyễn Trãi từ Côn Sơn về hoàng cung bàn việc chính sự với Thái Tông. Để bảo vệ vững chắc ngôi báu cho con mình, bà nghĩ, bất cứ giá nào cũng phải ra tay



Minh họa: Lê Duy Khanh

trừ khử Nguyễn Trãi để diệt trừ hậu họa.

Sau lời cảnh báo của Lựu, Nguyễn Trãi ngẫm ngợi một lúc, nói:

- Theo ta, Thái Tông là vị vua có tinh thần yêu nước, biết lo trước điều thiên hạ phải lo, vui sau cái vui của thiên hạ. Giết hại trung thần là mang tội lớn, nhưng đó chỉ là hành động nông nổi nhất thời. Xưa, Hán Cao Tổ giết công thần như Hàn Tín, Bành Việt, Anh Bố... , nhưng người đời sau vẫn tôn vinh là anh hùng dân tộc, là nhà chính trị lỗi lạc, có công lập nên triều đại nhà Hán. Riêng Nguyễn Thị Anh chỉ là mẹ đàn bà tham quyền lực, có đáng gì ta phải bận tâm!

Sau câu nói của Nguyễn Trãi, Trần Lựu đứng lên, giọng buồn buồn:

- Đấy là lời khuyên chân thành của đệ. Nếu có gì không phải xin huynh tha thứ. Huynh hãy bảo trọng. Cáo từ!

Sau buổi chiều hôm đó, Trần Lựu biệt tăm biệt tích. Có người bảo, Trần Lựu sống lang bạt kỳ hồ, ngao du sơn thủy. Kể lại bảo, ông lên núi tu tiên. Sử sách đời sau rất ít ai viết về Trần Lựu. Nếu có, cũng chỉ viết qua loa, mỗi sách ghi mỗi khác. Thậm chí năm sinh và năm mất của ông cũng không thấy sử sách nhắc đến!

Lại nói về Nguyễn Trãi. Mặc dù được Trần Lựu cảnh báo, Nguyễn Trãi vẫn đau đầu quyết tâm đem sở học của mình giúp Thái Tông xây dựng Đại Việt thành một nhà nước pháp quyền, một nhà nước thực sự do dân và vì dân.

Trong khi Nguyễn Trãi ra vào hoàng cung giúp nhà vua trị nước an dân thì xảy ra thảm họa.

Mùa thu năm 1442, tiết trời dịu mát, phong cảnh hữu tình, Thái Tông xuất cung đi tuần du Chí Linh. Nhân cơ hội này, Nguyễn Trãi đích thân mời vua ghé thăm Côn Sơn. Sau bốn ngày tham quan chùa Thiên Tư Phúc Tự, đền Kiếp Bạc, vãng cảnh Núi Rồng, nhà vua trở về hoàng cung, có Lễ nghi Học sĩ Nguyễn Thị Lộ theo hầu. Trên đường về, Thái Tông ghé thăm Lệ Chi Viên thì bị cảm lạnh, băng hà. Sự cố xảy ra đột ngột, triều đình lạng lẽ rước ngự giá về kinh mới phát tang. Riêng Nguyễn Thị Lộ bị chém ngay trong đêm hôm đó.

An táng Thái Tông vừa xong, triều thần đưa thái tử Bang Cơ mới hai tuổi lên ngôi, lấy hiệu Nhân Tông. Hoàng phi Nguyễn Thị Anh làm Tuyên Từ Hoàng Thái hậu, buông rèm nhiếp chính. Năm quyền lực trong tay, Tuyên Từ Hoàng Thái hậu lập tức khép tội Nguyễn Trãi là kẻ chủ mưu xúi vợ giết vua, lãnh án tru di ba họ.

Ngày ra pháp trường thọ hình, Nguyễn Trãi ngửa cổ nhìn lên trời xanh mây trắng mà than rằng:

- Trần Lựu ơi Trần Lựu! Bởi ta không nghe lời khuyên của đệ nên mới chịu đại họa! Thân là kẻ sĩ mà không thức thời, bị công danh phú quý mê hoặc, cuối cùng hiểu ra thì đã muộn! Thương cho Thị Lộ và ba họ nhà ta bị án oan, trẻ già chết thảm!

Sau này, Lê Thánh Tông ca ngợi tài văn chương của Nguyễn Trãi qua câu thơ: *"Ức Trai tâm thượng quang khuê tảo"* (Tạm dịch: Lòng Ức Trai rạng rỡ văn chương).

Những ngày trốn dịch

T.Q.L

VĂN HỌC BÌNH ĐỊNH 10 NĂM (2011 - 2021)

Nối tiếp và hy vọng

LÊ HOÀI LƯƠNG

Mười năm, quãng thời gian đầu đó, khi Phong trào Thơ mới hình thành, phát triển, đến lúc có “đúc kết” thành tựu lớn của Hoài Thanh - Hoài Chân bằng cuốn *Thi nhân Việt Nam* trứ danh, xuất bản năm 1942. Hoặç 10 năm (1955 - 1965), nhóm Sáng Tạo ở miền Nam, đã rực rỡ và xôm tụ anh tài, những cách tân, tìm tòi mới, trước khi chiến tranh lan rộng. Hoặç cũng chỉ mười năm thập kỷ chín mươi thế kỷ trước, tức sau “Đổi mới”, đã xuất hiện đồng loạt các thành tựu mới từ thơ đến truyện ngắn, tiểu thuyết; xác lập những danh gia cho văn chương Việt, thế hệ sinh những năm 40, 50. Mười năm, đủ cho những chuyển động, cho khởi sắc, hoặç trì đọng, một trào lưu, một thời kỳ văn học. Nếu các 10 trước là những thời khắc đặc biệt của đất nước, những ảnh hưởng văn hóa phương Tây, chữ Quốc ngữ phát triển, hoặç chiến chinh, tao loạn... - sinh anh tài, thì 10 năm giai đoạn này là những đổi thay chóng mặt thời hội nhập, thế giới phẳng, thời công nghệ số, trí tuệ nhân tạo... - cũng nhiều thuận lợi và thử thách.

Sao láy mốc 2011 - 2021? Đơn giản, là từ các thành tựu, đúc kết, mà Hội VHNT Bình Định đã in Tuyển tập 10 năm các chuyên ngành, trong đó mảng văn học có: *Văn trẻ Bình Định (2012 - 2018)*, *10 năm Văn xuôi Bình Định (2009 - 2019)*, *10 năm Thơ Bình Định (2011 - 2021)*, *Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định (2011 - 2021)*. Tuy chưa thể nói các tuyển tập trên là tất cả văn chương Bình Định 10 năm qua, nhưng cũng thấy, về căn bản đó là những tập hợp khá bao quát; có thể làm căn cứ cho một cái nhìn chung nhất về văn học vùng đất này.

Cần nói thêm về cách tuyển, các tập sách. Văn Trẻ là thành quả một định hướng đúng đắn của Hội VHNT Bình Định trong việc phát hiện, bồi dưỡng lực lượng cầm bút trẻ, từ những Trại sáng tác trẻ hàng năm. Đã có một thế hệ cầm bút mới, độ tuổi 20 - 30 đang dần hình thành, khẳng định mình một cách trẻ trung, tươi mới, táo bạo tìm tòi. Cuốn Thơ, là tập hợp mở rộng cho người thơ Bình Định trong tỉnh, trong nước, hội viên và chưa hội viên. Mảng văn xuôi, vì dung lượng in ấn chỉ khuôn lại phạm vi trong tỉnh, nhưng đa dạng: truyện ngắn, tản văn, bút ký, trích tiểu thuyết, kịch bản văn học, nhật ký... Cuốn Nhà văn là tổng

hợp các thể loại của những nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định, tự nguyện tham gia tuyển tập, giai đoạn sáng tác này.

Vậy 10 năm văn học Bình Định, từ những tập hợp trên, có gì đáng nói?

1. Một đội ngũ nhiều thế hệ

Năm 2021, khi Thụy Hân in truyện ngắn *Tầng cao* trên báo Văn Nghệ (bộ mới), em còn đang học 12, trường THPT Nguyễn Hồng Đạo, Phù Cát. Cũng năm này, báo này, nhà thơ Lệ Thu (đã ngoại bát tuần) in bài thơ *Đảo cò*, sau chuyến đi thực tế sáng tác trên đầm Thị Nại, đến Cồn Chim, cùng anh chị em Chi hội Văn học, Chi hội Nhà văn. Với người cầm bút, các khái niệm trẻ, già chỉ hiểu phiên phiên theo một quy nhóm có tính định hướng, tổ chức, hội đoàn, kiểu Hội nghị Viết văn trẻ, Trại sáng tác trẻ, Giải thưởng trẻ..., chứ không nhằm phân biệt chất lượng tác phẩm. Tôi nêu hai trường hợp in cùng năm trên cùng tờ báo văn lớn như thế, chỉ để nói điều này: nếu như nhà thơ trưởng bối ở độ tuổi ấy vẫn hăm hở tìm thấy niềm vui sáng tạo sau một chuyến đi, thì cô gái trẻ kia cũng phải vào trang viết nổi ưu tư thế hệ mình, những nghịch cảnh tưởng không thể vượt qua, cuối cùng tìm thấy điều hy vọng, để sống. Tính theo phả hệ gia đình thông thường, hai cây bút có khoảng cách khá lớn, đương nhiên các quan tâm về đề tài, phương thức sáng tác cũng rất khác nhau, nhưng giống nhau một điều: sự bộc lộ mình, từ trang viết. Đó, người Bình Định và văn chương, hôm nay!

Thụy Hân, tức Trần Thị Hân, trưởng thành từ các Trại sáng tác trẻ của Bình Định. Nhà thơ Lệ Thu, thế hệ cầm bút - cầm súng thời chống Mỹ, và là những người đầu tiên xây dựng văn nghệ Bình Định thời đất nước mới hòa bình thống nhất, từng giữ những trọng trách hàng đầu xây dựng nền văn nghệ quê hương.

Có khi chỉ là "quê" thứ hai, quê sống và sáng tác, Bình Định vốn có những tiền bối thành danh ở đây, như Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên, những người cùng Yến Lan, Quách Tấn tạo nên *Bàn Thành tứ hữu* danh tiếng. Thời nay, có Lê Văn Ngăn, Nguyễn Văn Chương; người gốc Huế từng in *Vào một thời im bóng* trước năm Bảy lăm có tiếng vang; người quê Hà Tây cầm súng và cầm bút rồi sáng tác trên quê hương mới; cả hai giờ đã về cõi vĩnh hằng nhưng đóng góp của họ rất đáng trân trọng.

Những người thời mới tiếp quản xã hội hòa bình thống nhất góp công xây dựng nền văn nghệ mới, mười năm qua cũng người còn, người mất. Hà Giao ra đi kịp để lại một di sản văn học miền núi đặc sắc và những vần thơ nhiều tâm tư. Nguyễn Thanh Hiện dù sức khỏe không tốt vẫn miệt mài với thế giới sáng tạo, miên man những tiểu thuyết, thơ, trường ca... Nhà thơ, nhà viết kịch Văn Trọng Hùng mười năm qua với 2 tập thơ, 7 vở kịch thành công nhiều mặt, là sức làm việc đáng ngạc nhiên.

Thế hệ kế tiếp đã xác lập tên tuổi, mỗi người một cách, lừng lừng hoặc bút phá, có thể kể tên: Mang Viên Long, Trương Tham, Trần Quang Lộc, Trần Như Luận, Nguyễn Mỹ Nữ, Khổng Vĩnh Nguyên, Lê Hoài Lương, Mai Thìn, Phạm Hữu Hoàng,

Trần Quang Khanh, Trần Văn Bạ, Lê Ân... Rồi Phạm Ánh, Triều La Vỹ, Lưu Thị Mười... Có khi không thật nổi bật, hoặc không đều đặn sáng tác, in ấn, coi văn chương là niềm vui, tùy hứng, nhưng lớp cầm bút kỳ cựu hay mới xuất hiện mười năm nay thật đông đảo: Huỳnh Kim Bửu, Hoàng Bảo Linh, Hồ Thế Phát, Trần Viết Dũng, Đào Viết Bửu, Nguyễn An Đình, Trịnh Hoài Linh, Phạm Văn Phương, Phạm Kim Sơn, Nguyễn Thanh Xuân, Mạc Tường, Nguyễn Thường Kham, Võ Ngọc Thọ, Ngô Văn Cư, Trần Xuân Toàn, Hà Diệp Thu, Bùi Tấn Phước, Nguyễn Thị Phụng, Vĩnh Tuy, Đặng Quốc Khánh, Trần Hà Nam, Thái An Khánh, Lê Vinh, Lê Thị Kim Tiết, Lý Thành Long, Hồ Thế Sinh, Duyên An...

Cùng góp mặt sang trọng cho Thơ, chúng ta vui mừng điểm tên những nhà văn Bình Định xa quê các thế hệ: Từ Quốc Hoài, Lâm Huy Nhuận, Hồ Thế Hà, Nguyễn Thái Dương, Tạ Văn Sĩ, Lê Hưng Tiến, Lê Văn Hiếu..., rồi thế hệ trẻ hơn, những Trần Lê Sơn Ý, Minh Đan, Trần Võ Thành Văn...

Tôi muốn dành phần lưu ý đặc biệt ở thống kê này cho lứa tuổi trong ngoài ba mươi của văn học Bình Định, những cây bút mười năm qua đang rất hăm hở khẳng định mình: Viễn Trinh, Khổng Trường Chiến, Vân Phi, Lê Văn Đồng, Trương Công Tường, Trần Quốc Toàn, Mẫu Đơn, My Tiên, Phạm Quyên Chi,... Rồi Nguyễn Anh Nhật, Trần Văn Thiên, Nguyễn Văn Bút, Trần Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Bích Phượng, Trần Thị Hân,... Chưa khi nào Bình Định xuất hiện đồng loạt các cây bút trẻ tuổi, nhanh chóng, tự tin hiển lộ tài năng mình như thời kỳ này.

Tất cả hòa thành dàn đồng ca, nhiều bè, đôi khi bật lên giọng lĩnh xướng, tạo nên âm hưởng rộn rã đông vui hoặc khác biệt, nhưng vang ngân, không dứt.

2. Đã cân bằng hơn về thể loại

Với đặc trưng thể loại, vùng đất nào người làm thơ cũng đông hơn viết văn. Hoặc người cầm bút, lúc đầu thường thử sức bằng thơ rồi sau mới chuyển sang văn xuôi. Người trẻ giờ viết cả hai. Nhìn chung, từ khi thành lập Hội VHNT Bình Định (1990), mười năm đầu, người làm thơ áp đảo. Mười năm tiếp theo, đã nhiều cây bút văn xuôi hơn, và giai đoạn này đã thực có sự thăng bằng. Ngoài những cây bút chuyên tâm cho văn xuôi: Trần Quang Lộc, Lê Hoài Lương, Nguyễn Mỹ Nữ, Phạm Hữu Hoàng, Trần Văn Bạ, ... thêm các cây bút thế hệ sau chọn văn xuôi: Lưu Thị Mười, Phạm Kim Sơn, Bùi Tấn Phước, Hương Văn, Nguyễn Anh Nhật...; nhiều người hoặc chuyển hẳn sang văn xuôi hoặc viết song song hai mảng như: Nguyễn Thanh Hiện, Trần Như Luận, Triều La Vỹ, Ngô Văn Cư, Mai Thìn, Trần Quang Khanh, Huỳnh Kim Bửu, Trần Duy Đức, Nguyễn Thị Phụng, Nguyễn Đặng Thùy Trang... Và văn xuôi Bình Định cũng đã có nhiều thành tựu chứ không chỉ là lựa chọn thể loại.

Trên đất sân khấu truyền thống Bình Định, rất đáng kể trường hợp nhà thơ - kịch tác gia Văn Trọng Hùng đã có hàng chục kịch bản được dàn dựng, nhiều thành công, nhiều giải thưởng. Bên cạnh thơ, ông đã có 2 tập kịch bản sân khấu hoành tráng.

Mảng văn học dịch có dịch giả Trà Ly xác lập uy tín với hơn chục đầu sách. Cách đây vài năm, ông đã từ biệt chúng ta, thì gần như cùng lúc, nhà văn Trần Như Luận tìm thấy niềm đam mê chuyển ngữ như cuộc chạy tiếp sức. Lại thêm Trần Minh Nguyệt cũng hứng thú vào “cuộc chơi” chữ nghĩa này.

Cùng Nguyễn Thanh Hiện - đang sống như một ẩn sĩ, viết nhiều tiểu thuyết (đã in 2 cuốn, còn lại chủ yếu công bố trên trang văn chương cá nhân) - Trần Như Luận là tác giả sống và sáng tác ở Bình Định, ngoài truyện ngắn đã in 3 cuốn tiểu thuyết. Hoặc tác giả trẻ Trần Quốc Toàn cũng in 2 tiểu thuyết trên một trang văn chương mạng. Chưa kể tác giả người Bình Định, Vũ Thanh, đang định cư ở nước ngoài, in hai bộ trường thiên tiểu thuyết về đề tài tiền Tây Sơn và Tây Sơn: *Én liệng Trông Mây, Nhất thống sơn hà*. Tức là, cái vũ khí “hạng nặng” này của văn học, mười năm qua ở Bình Định, đã có chuyển động tích cực.

Ở mảng nghiên cứu, phê bình, văn học Bình Định đang có những tín hiệu vui. Vốn địa bàn có trường Đại học Quy Nhơn, nhiều cây bút là giảng viên xuất bản các công trình nghiên cứu văn học có chất lượng: Trần Xuân Toàn với ngôn ngữ dân gian trong thơ Hồ Xuân Hương, Lê Nhật Ký tập trung mảng văn học đồng thoại, Võ Như Ngọc chuyên luận về Trường thơ Loạn, Võ Minh Hải với ngôn ngữ Truyện Kiều từ góc nhìn văn hóa... Cũng vài năm nay, một hội viên mới của Chi hội Văn học vào Hội không phải mảng sáng tác mà là chuyên viết phê bình: Tuệ Mỹ. Lê Hoài Lương đã viết nhiều mảng này, nhưng gần đây chuyên tâm hơn. Vân Phi là cây bút trẻ viết khá nhiều mảng “đọc sách” cho Văn nghệ Bình Định. Cũng cần kể tên Nguyễn Thị Phụng hăng say đọc và viết cảm nhận về sách của bạn bè... Tuy chưa thật nổi trội nhưng nghiên cứu, phê bình đang được chú trọng nhiều hơn trên miền đất văn chương này.

Như vậy, ngoài thơ khá ổn định lâu nay, càng định hình nhiều thành công với Lệ Thu, Văn Trọng Hùng, Mai Thìn, Triều La Vỹ, Lê Ân, Trần Quang Khanh, Phạm Ánh..., cùng đông đảo những gương mặt kỳ cựu, những nhà thơ trẻ, những nhà thơ Bình Định đang sống ở nơi khác kể trên; mười năm qua văn học Bình Định đang khá cân bằng bởi sự phát triển các thể loại khác.

3.Những thành tựu

Đánh giá sức sống một thời kỳ văn học ở địa phương, dựa vào nhiều căn cứ, nhưng trước hết là ở phong trào sáng tác, công bố tác phẩm. Mười năm, lượng đầu sách in trên dưới chục cuốn là những: Mang Viên Long, Ngô Văn Cư, Nguyễn Thị Phụng. Năm, ba cuốn thì nhiều: Mai Thìn, Lệ Thu, Văn Trọng Hùng, Nguyễn Mỹ Nữ, Trần Như Luận, Trần Quang Khanh, Lê Hoài Lương, Khổng Vĩnh Nguyên,..., còn lại hầu hết người cầm bút đều in một vài cuốn sách. Điều quan trọng là, ngoài trang nhà Tạp chí Văn nghệ Bình Định, trên các diễn đàn văn chương lớn của đất nước: Văn Nghệ, VNQĐ, Nhà văn & Tác phẩm (giờ là Nhà văn & Cuộc sống), trang báo mạng của Hội Nhà văn Vanvn.vn... thường xuyên xuất hiện truyện ngắn, thơ, tản văn, phê bình tiểu luận của các cây bút Bình Định. Những năm gần đây,

mật độ xuất hiện này đông vui hẳn, thường từ hơn 30 góp mặt. Đáng chú ý là các cây bút trẻ dần quen với bạn đọc từ các diễn đàn này: Vân Phi, Trần Quốc Toàn, Trương Công Tường, Mẫu Đơn, Lê Văn Đồng, Trần Văn Thiên, My Tiên, cả cây bút còn đang học PTTH như Thụy Hân kể trên...

Sáng tác đã vậy, còn các cuộc thi, các giải thưởng thì sao? Lấy năm 2021 nóng sốt thì thấy: Giải thưởng Liên hiệp Các Hội VHNT Việt Nam, Bình Định có 4 giải: Lưu Thị Mười giải B tập truyện *Âm ỉ tàn tro*, Võ Minh Hải giải B tập nghiên cứu văn học *Ngôn ngữ Truyện Kiều dưới góc nhìn văn hóa*, Vân Phi giải C tập thơ *Ngày mắc cạn*. Một giải B âm nhạc nữa. Quá hoành tráng nếu so với các tỉnh thành khác. Ở giải thưởng hàng năm của diễn đàn Liên hiệp này, trước đó Trương Công Tường có giải B tập thơ *Ngôi gờ tơ trời* (2019), Nguyễn Đặng Thùy Trang giải Trẻ tập truyện *Bay* (2019), Trần Quang Lộc giải KK tập truyện *Làng Krona*.

Các cuộc thi truyện ngắn, thơ trên các báo, tạp chí của Hội Nhà văn, VNQĐ những năm qua, Bình Định cũng có nhiều cây bút tham gia, được in ấn nhiều truyện ngắn, chùm thơ, vào chung khảo. Và đã có các tác giả đoạt giải thưởng: Lê Hoài Lương, Triều La Vỹ (truyện ngắn), Mai Thìn (thơ).

Mười năm qua, Hội VHNT Bình Định cũng tổ chức 2 cuộc thi văn học: năm 2014 - 2015 (phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, đề tài người lính và quốc phòng toàn dân), năm 2018 - 2019 Cuộc thi văn học mở rộng trên toàn quốc, nhân kỷ niệm 30 năm thành lập Hội (1990 - 2020). Hai cuộc thi có kết quả khá tốt, tạo uy tín cho văn học Bình Định. Đã có nhiều cây bút khẳng định mình: Triều La Vỹ, Phạm Kim Sơn, Bùi Tấn Phước, Nguyễn Thường Kham, Trần Hà Nam, Võ Hạnh, My Tiên, Trần Quốc Toàn, Vân Phi, Trần Thị Hân, Ngô Văn Cư, Mẫu Đơn, Phạm Hữu Hoàng... Dù ký, truyện ngắn, hay thơ; đề tài người lính hay tự do, các cây bút Bình Định tham gia dự thi có nhiều tác phẩm chất lượng, mang lại không khí sôi động, và cuộc thi đã có các giải cao xứng đáng.

Mười năm qua, nhiều cây bút "xong việc", đã đi xa, như Nguyễn Văn Chương, Lê Văn Ngăn, Hà Giao, Huỳnh Kim Bửu, Trà Ly, Đặng Quý Dịch, Trương Tham, Nguyễn Huy, Đặng Tấn Tới, Mang Viên Long, Trịnh Hoài Linh, Đào Quý Thạnh, Vân Bích..., nhưng văn học Bình Định có một bổ sung thật lớn về số lượng (hiện nay gần 90 hội viên mảng văn học), và sức sáng tạo luôn dồi dào, nhất là các cây bút trẻ. Cũng 10 năm này, có đến 5 hội viên Hội Nhà văn Việt Nam mới, gần bằng nửa tổng số Chi hội Nhà văn tỉnh Bình Định đang sinh hoạt (11 người). Và với sức cường tráng của mình, nhiều ứng viên rất triển vọng đang chuẩn bị hồ sơ đăng ký vào hội trung ương.

Xét từ nhiều mặt, văn học Bình Định thực sự đang những ngày xuân sắc.

4. Nối tiếp và hy vọng

Trên các diễn đàn, trong các văn bản, không riêng chúng ta tự khen nhau, nhiều đánh giá từ văn giới đồng thuận coi Bình Định là vùng đất văn chương, hẳn từ thành công vang dội trong quá khứ của cha ông, những nhà soạn tuồng

vĩ đại Đào Tấn, Nguyễn Diêu; từ thời Thơ mới những *Bàn Thành tứ hữu*, Xuân Diệu, *Trường thơ Loan*; từ những nhà văn Bình Định tập kết ra miền Bắc; những cây bút lừng lừng ở miền Nam: Võ Phiến, Nguyễn Mộng Giác, Tạ Chí Đại Trường... Có nhà thơ, nhạc sĩ xứ khác còn gọi tên "Quy Nhơn vùng đất thi ca"...

Thì đúng, Bình Định có những thành tựu văn học chói sáng trong quá khứ, gọi chung là truyền thống văn chương. Người Bình Định có quyền tự hào về truyền thống này, như tự hào về võ. Miền đất võ, xứ văn chương.

Nhưng "truyền thống" không là chuyện bất biến, thời gian rồi sẽ hình thành những giá trị văn hóa khác chổng lấp, nếu cái truyền thống kia mai một. Văn chương cũng vậy. Tự hào về truyền thống chẳng để làm gì, thậm chí có hại, nếu chỉ đơn man, ve vuốt kiểu "ăn mày dĩ vãng" mà không biến niềm tự hào kia thành ý thức gìn giữ bằng nỗ lực tiếp nối, làm đẹp thêm truyền thống ấy.

Các thế hệ văn chương Bình Định hôm nay đã có sự tiếp nối tiền nhân xứng tầm chưa?

Văn chương mỗi thời mỗi khác, và rất khó so sánh, định giá. Nhưng trong tương quan chung của thời đại mình, Bình Định chưa có cái nhấn sáng cho văn giới ngưỡng mộ, thán phục như cha ông đã từng làm được. Sẽ không có nền văn học lớn khi chưa có tác phẩm lớn. Trách nhiệm này thuộc về chúng ta, những người cầm bút, chứ không phải từ bất kỳ lý do nào.

Có vẻ như người cầm bút Bình Định hôm nay dễ hài lòng với vài thành công nho nhỏ, mà thiếu khao khát lớn.

Tôi tin vào sự không cam chịu của bạn bè cầm bút quanh mình, như sự không cam chịu của chính tôi, nhưng nếu bày tỏ, thì tôi xin đặt cược hy vọng vào lứa trong ngoài 30 hiện nay. Họ không màng tới cách viết, truyền thống hay hiện đại. Chỉ tràn đầy sức sống, tự tin thể hiện mình, và đã có những khẳng định. Họ có thể có tài, và sẽ thành công nếu dám dấn thân, với - đúng, với chỉ duy nhất điều này - niềm khao khát lớn. Ngoài ra không còn gì khác.

Tiếp nối và hy vọng luôn song hành, là phần việc vừa hiện tại vừa hướng tới tương lai. Tôi nêu những nhận định trên chỉ là cá nhân, và nghĩ theo xu hướng chung, về một thời đoạn văn học, về tầm vóc nền văn học Bình Định từng có.

Nhưng với mỗi người cầm bút, nếu luôn duy trì mơ ước chẳng tốt hơn sao. Như nghĩ rằng, sẽ có những cuốn tiểu thuyết đỉnh đám đang ấp ủ, sắp xuất hiện? Sẽ có những giọng thơ mới, táo bạo trong suy tưởng, độc sáng về thi pháp? Và nữa, đi, chưa chắc đã tới. Nhưng sẽ chẳng có gì nếu không đi.

Mười năm văn học Bình Định cho chúng ta cái nhìn cụ thể hơn về một năng lực, năng lượng, các thế hệ cầm bút hiện nay. Để hướng tới mấy chữ đơn giản mà cũng thật cam go: Tiếp Nối và Hy Vọng. Một hy vọng xứng tầm thời đại cho văn chương Bình Định.

13.5.2022

L.H.L

Bình Định

10 năm trong dòng chảy thi ca Việt Nam đương đại

ĐẶNG HUY GIANG

1. Trong phong trào Thơ mới, có ba nhà thơ Bình Định nổi lên như ba ngôi sao sáng ngay khi có mặt trong vòm trời thi ca đất Việt. Có người quê Bình Định như Yến Lan. Có người lấy Bình Định là quê như Chế Lan Viên, Hàn Mặc Tử. Cùng với Quách Tấn, ba nhà thơ này đã tác thành một nhóm thơ mang tên “Bàn Thành tứ hữu”. Theo Quách Tấn thì họ gắn kết với nhau bằng tình thi ca, tình bằng hữu hơn là một trường phái. Họ là những nhà thơ độc đáo, góc cạnh, đặc sắc, làm nên sự khác biệt, lấn lướt rất nhiều nhà thơ khác ở giai đoạn này.

Thời ấy, trong *Thi nhân Việt Nam*, Hoài Thanh và Hoài Chân đã coi sự xuất hiện *Điều tàn* của Chế Lan Viên như “một sự kinh dị”. Sinh thời, Chế Lan Viên từng nói (đại ý): Nếu cái còn lại của thi ca Việt Nam sau này, chắc chắn chỉ còn Hàn Mặc Tử. Còn Yến Lan là một nhà thơ tài hoa, tài điều từ khiến chữ của ông thuộc bậc đáng nể. Tiếc Hàn Mặc Tử mất sớm và Yến Lan chưa vượt qua nỗi giới hạn một nhà thơ tài hoa. Riêng tôi, có lần trong một bài viết đã khẳng định: “Nếu thế kỷ 20, để chọn một người trong thơ Việt, tôi sẽ chọn và chỉ chọn nhà thơ Chế Lan Viên”.

Rất nhiều năm trôi qua, bao thế hệ người viết và người đọc Việt Nam vẫn không thể quên một số bài thơ, một số câu thơ của họ. Nói một cách khác: Thơ của họ vẫn đi cùng thời gian theo nghĩa “giá trị của nhiều thời”. Về mặt đơn vị thơ mà nói, những câu thơ như thế này sẽ sống mãi. Đó là: *Vườn ai mướt quá xanh như ngọc/ Lá trúc che ngang mặt chữ điền.../ Áo em trắng quá nhìn không ra* (Đây thôn Vỹ Dạ); *Ngày mai trong đám xuân xanh ấy/ Có kẻ theo chồng bỏ cuộc chơi* (Mùa xuân chín) của Hàn Mặc Tử. Đó là: *Với tôi tất cả như vô nghĩa/ Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau* (Xuân) của Chế Lan Viên. Đó là: *Chiều ngui ngút dài trôi về nẻo quạnh/ Để đêm buồn vây phủ bến My Lăng và Tiếng gọi đò, gọi đò như*

oán trách/Gọi đồ thô run rẩy cả ngành trắng (Bến My Lăng) của Yến Lan. Theo tôi, đó là những chiếc đinh đóng vào trí nhớ.

Từ lâu, tôi luôn đánh giá cao “đơn vị thơ” trong thơ. Cả bài thơ có khi chỉ ăn nhau ở một câu và câu ấy hoàn toàn có thể đứng độc lập như một tứ thơ, có giá trị ngang một tứ thơ. Một trong những bài thơ kiểu này là thuộc về nhà thơ lớn người Đức Bectol Brecht trong bài *Mặt nạ kẻ ác*:

*Trong buồng tôi treo một điều khắc gỗ
Mặt nạ ác thần Nhật Bản thếp vàng
Mạch máu hằn trên trán nhăn khốn khổ
Tôi nhìn nó cảm thông
Làm người ác khó nhọc vô cùng.*

Rõ ràng “Mặt nạ kẻ ác” ăn nhau ở câu: *Làm kẻ ác khó nhọc vô cùng.*

Cũng có thể nêu thêm *Ngày của mẹ* của nhà thơ lớn người Áo Karl Lubomirsky trong bài “Ngày của mẹ”:

*Con đã không ngắt
Những bông hoa tím trong vườn
Con tặng mẹ
Sự sống còn của chúng.*

Rõ ràng “Ngày của mẹ” ăn nhau ở câu: *Sự sống còn của chúng.*

2. Rất nhiều năm sau, qua Nhà xuất bản Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định cho ấn hành *Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định (2011 - 2021)*, trong đó có giới thiệu 6 gương mặt thơ: Lê Thu, Nguyễn Văn Chương, Văn Trọng Hùng, Phạm Ánh, Mai Thìn, Triều La Vỹ.

Trong sự phát triển của văn chương nói chung và thi ca nói riêng, 10 năm không phải là dài, nhưng dấu sao cũng vẫn được coi là một chặng đường. Đó là chặng đường 10 năm thi ca Bình Định của những nhà thơ là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam.

Xin bắt đầu từ nhà thơ Lê Thu - người cao tuổi nhất và người làm thơ sớm nhất trong số này.

Ở tuổi 82 - 83, Lê Thu ngộ ra nhiều lẽ ở đời và nhiều lẽ ở thơ thật sâu sắc và có phần tỉnh thức. Bà mang trong mình một cái tâm không phân biệt theo tinh thần nhà Phật: *Tình yêu một thứ không lời/ Chia chi cõi Phật cõi người mà đau* (Tình yêu cõi Phật). Bà thấu triệt cái một mình, tự nhận mình là *con ốc giấu mình trong vỏ cứng/ Cô đơn nào thấu tận cõi riêng, chung* (Cõi riêng), quý từng giọt nước mắt như từng giọt trân châu (Nước mắt con trai) mà vẫn nhẹ thênh không mưu đoạt điều gì (Nhân duyên). Giữa cái cõi trần ồn ã si mê ấy, bà vẫn đi tìm đến tận bến, tận đáy để rồi nhận ra rằng: *Thủy cung giờ đã chết những nàng tiên* (Suy ngẫm) và *Mới hay cuối thác đầu gành nợ nhau* (Trường Sơn một thuở). Với bà, *Tình buồn như một dòng sông/ Đã về tới biển mà không hết buồn* (Tình buồn). Mặc dầu vậy, với phẩm chất thi sĩ, bà vẫn yêu thương cõi thế này, vẫn say nhìn bằng

tất cả trong xanh (Cầu vồng bảy sắc) và như trở về đạo khi tự ví mình là *khói mỏng nhẹ bay* (Khói mỏng nhẹ bay).

Thơ Nguyễn Văn Chương giản dị nhưng không dễ làm. Ông luôn hướng vào thân phận mình mà viết. Trước hết là thân phận của một người ngụ cư: *Nghìn đời tiếng vạc kêu sương/ Quặn lòng ai những nỗi niềm tha hương* (Tiếng vạc), sau đó là thân phận của cả một vùng đất: *Ngót ngàn năm dấu Hời đan dấu Việt/ Những tháp Chăm trầm mặc giữa nhân gian* (Bình Định). Có lúc, ông như buông bỏ tất cả để *tếch ra ngoài cuộc chơi để Cứ thơ thần, cứ yêu thương/ Quyền cao chức trọng ta nhường thế gian* (Tết mời vợ rượu) cho dù *Lòng ta thấu cả cái không thấy gì* (Nửa khuya).

Trong thơ, Văn Trọng Hùng có một xuất phát khác. Cảm hứng lịch sử là sự bắt đầu của *Hầu chuyện tiên nhân*. Là người "ôn cố tri tân", ông nhìn nhận con người lịch sử, sự kiện lịch sử dưới nhãn quan của một người hiện đại thật khách quan và thật nhân văn. Trong ông luôn *Dậy nỗi buồn mang mang* (Hồ Quý Ly) khi nghĩ về những nhân vật lịch sử đã yêu dân tộc này như yêu một số phận: *Người trung nghĩa đã thành bất tử/ Thì nơi nào chẳng hóa quê hương* (Gặp Võ Tánh ở thành Hoàng Đế). Dẫu là người sống với sự chấp nhận: *Vá lại thời gian/ Thời gian vẫn rách/ Tháp xưa gượng gạo những xám, hồng* (Apsara trên tháp cổ) thì ông vẫn là một người có sự thương cảm lớn và tâm sự lớn: *Thương cho sông chẳng chịu yên/ Kéo nhau ra biển để quên mất mình* (Gửi người đàn bà đếm cát) và *Rượu lữ khách mây trôi trong chén/ lòng bên lòng từng đợt sóng xô* (Xin lỗi mùa thu).

Đây chân dung ông, con người ông, nhân cách ông qua *Xuân đến*:

*Ta chỉ là kẻ lông nhông
lãng du khắp chốn
chạm vào chiến tranh lóng ngóng
cũng may còn có ngày về!*

*Ừ vào hòa bình bọn bê cơm áo
thật, giả khó phân
cũng may còn giữ được thân
đứng, đi không cúi mặt!*

Thơ Phạm Ánh thuần hậu, dung dị. Đáng quý nhất là Phạm Ánh vẫn giữ được hồn quê theo quan niệm *Không nơi đâu thánh thiện/ Bằng chính quê hương mình* của B. Brecht, cho nên ông mới *Thương một ánh trăng non* cho dù *Ai vượt sông thẳng được/ Ai vá trời cô đơn và Lơ lửng miến cô quạnh/ Trôi về xuôi một mình* (Trăng non). Ông luôn như nhất và hình ảnh cổ hương trong ông luôn cố hữu, gần gũi: *Bờ tre nương chút bình an/ Dung đưa tiếng gió lang thang gọi chiều* (Gọi chiều). Và: *Ai còn thương nhớ đợi trông/ Tôi còn lặng lẽ tơ hồng về em* (Quê cát).

Mai Thìn ưa lật xoay để nhìn rất sâu vào bản chất sự vật, hiện tượng và lấy ý làm trọng. Với ông, thế giới thật mong manh và dễ vỡ trong sự kiếm tìm và thay đổi không ngừng, đương nhiên là có được và có mất, trong cái được có cái mất,

trong cái mắt có cái đượ. Bởi thế, trong *Những mùa sinh tuyết chúng*, ông mới viết:

*những chú rùa chọc vỡ bầu trời quả trứng
khám phá một bầu trời khác
tự do
và
rủi ro hơn.*

Tứ thơ “Sân sau” của Mai Thìn khá đặc biệt. Từ nghĩa đen đến nghĩa bóng, từ ý tốt sang ý xấu, ông đặt ra một câu hỏi hết sức trực tiếp, dễ làm cho người đọc giật mình: *Chẳng biết các “đại ca”/ nơi sân sau trông gì/ mà ra/ tham những?* Thật xa xót và thực tế khi ông viết: *Máu con người đầu cũng đỏ mà thôi* (Giấc mơ hoa ban trắng) và cũng thật bay bổng, lãng mạn khi ông viết: *Mai còn một khoảng để vàng hoa* (Với cái bóng của mình)...

Riêng nhà thơ Triều La Vỹ làm tôi không khỏi ngạc nhiên về cách nói khác lạ, cách gọi sự vật thật trong trẻo, đẹp đẽ và có phần tinh tế, độc đáo, đặc biệt trong thể thơ lục bát truyền thống. Thơ ông thấm nhuần cái đưa đẩy tình tứ, cái duyên dáng của ca dao nhưng vẫn rất Triều La Vỹ.

Có thể thống kê: *Tháng Giêng vừa quệt vào vôi/ Cầu trau bỏ cả vào coi hẹn hò/ Lòng em như một mảnh tơ/ Vén lên thấy cả đại khờ bên trong* (Tháng Giêng xanh); *Hình như mưa rất chưa chồng/ Tiếng rơi chỉ kịp chạm lòng đã nghiêng/ Lay trời em bớt hồn nhiên/ Kẻo mưa lấm cái đồng tiền còn trinh* (Mưa xuân); *Ngày xuân như áo mới may/ Kìa em đã nở tròn tay anh rồi* (Lòng xuân); *Li xì cái lúm tháng Giêng/ Lúng liếng đồng tiền treo trước nhà chơi/ Mùa xuân con mắt biết cười/ Cái môi đưa nụ í ơ là tình* (Đồng dao tháng Giêng); *Con về/ Hạt thóc nằm nghiêng/ Nhịp chày nằm ngửa/ Nổi niềm nằm ngang* (Nổi lòng Lang Liêu); *Một vỡ vụn/ Một tròn đầy/ Ngàn năm gạch đá còn bày cuộc yêu* (Ốc Eo); *Bầu trời một bữa dứt dây/ Ngàn năm con đế gọi gậy ban mai* (Mùa gieo hạt)...

3. Như đã nêu ở trên, thành tựu 10 năm thơ Bình Định, thật đáng mừng! Theo lịch đại, thơ Bình Định vẫn gắn bó và kết nối, nó nhập vào dòng chảy chung, nhưng vẫn mang dấu ấn riêng. Từ phong trào Thơ mới cho đến nay, từ Lệ Thu đến Triều La Vỹ trong vòng 10 năm trở lại đây, thơ Bình Định vẫn phát triển theo lối khác biệt và đa dạng. Nói khác biệt là nói đến cá nhân, đóng góp của cá nhân, nói đa dạng là nói đến cả 6 khuôn mặt thơ, đóng góp của 6 khuôn mặt thơ. Và ở một chừng mực đáng kể, cả 6 khuôn mặt thơ đều để lại dấu ấn.

Đọc phần thơ trong *Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định (2011 - 2021)*, tôi tự dung nhớ đến câu “văn chương nét đất” mà tiền nhân và đại thi hào Nguyễn Du từng viết và khẳng định.

Đ.H.G

Phận nữ trong sáng tác của Thiên Nga Sô Zuôn

TS. LÊ NHẬT KÝ

Thiên Nga Sô Zuôn thuộc số những cây bút trẻ xuất hiện trong giai đoạn 2011 - 2021 của văn chương Bình Định. Nữ tác giả người Banar này đã và đang định hình một vùng sáng tác riêng, rất cần được ghi nhận và khích lệ...

“Làm thân gái khổ lắm...”

Cả trong thơ và truyện, Thiên Nga Sô Zuôn cho thấy sự chuyên tâm vào đề tài cuộc sống người phụ nữ Banar thời hiện đại. Trong một lần trao đổi, tác giả cho biết: “Tôi muốn bạn đọc hiểu và đồng cảm với người phụ nữ Banar, rằng một số nơi vẫn còn hủ tục lạc hậu chìm chết ý nghĩ vươn lên trong cuộc sống của người phụ nữ. Mặt khác, tôi cũng muốn bạn đọc thấy được cộng đồng dân tộc nào cũng có cả mặt tích cực lẫn hạn chế, cần phát huy hoặc khắc phục để vươn tới tầm tiến bộ, nhân văn”.

Thiên Nga Sô Zuôn sinh sống tại vùng rừng núi Canh Liên xa xôi. Nữ tác giả này người Banar, hiện là cây bút người dân tộc thiểu số duy nhất ở Bình Định tham gia sáng tác văn chương. So với những cây bút khác, Thiên Nga Sô Zuôn không có nhiều thuận lợi cả về sáng tác lẫn xuất bản. Tác phẩm của chị hầu như chỉ xuất hiện trên các ấn phẩm của Hội VHNT Bình Định. Trong điều kiện có nhiều hạn chế như vậy, nữ tác giả này vẫn kiên trì sáng tác và chủ động tìm lối đi riêng. Cụ thể, Thiên Nga Sô Zuôn chọn viết về chính cuộc sống của mình và những người phụ nữ Banar gần gũi khác. Có thể nói, cách làm này đã giúp tác giả thuận lợi hơn trong quá trình xây dựng nhân vật, triển khai chủ đề tư tưởng tác phẩm, nhất là giọng kể chuyện lúc nào cũng thấm đẫm cảm xúc của người trong cuộc. Sức hấp dẫn của ngòi bút Thiên Nga Sô Zuôn xuất phát từ đó!

Trong truyện ngắn *Chiếc lá lời nguyên*, người đọc không khỏi ám ảnh với câu nói của nhân vật nữ H-lay: “Làm thân gái khổ lắm...?”. Theo nội dung truyện,

H-lay trước khi tìm đến cái chết đã “nguyên rủa gia đình người yêu rất nhiều”, nhất là “người đàn ông tên Khoang không hề bỏ vợ, cũng không thêm thú làm bé như cô”. Câu nói của H-lay được Thiên Nga Sô Zuôn tái hiện tới ba lần, vào đầu, giữa và cuối tác phẩm, khiến cho âm hưởng “than thân, trách phận” trở nên trùng điệp, lay động tâm can người đọc dù ở độ tuổi nào. Nhìn rộng ra, những số phận tương tự H-lay được Thiên Nga Sô Zuôn khắc họa khá nhiều, làm thành một hệ thống hình tượng có khả năng biểu đạt sinh động nội dung cảm hứng về phận nữ Banar thời hiện đại.

Khi miêu tả số phận người phụ nữ Banar, Thiên Nga Sô Zuôn chú ý nhiều tới các trạng thái bất hạnh của họ trong đời sống tình yêu và hôn nhân gia đình. Bằng cái nhìn giàu tính khám phá, Thiên Nga Sô Zuôn đã kể cho bạn đọc về những cuộc đời thật đáng thương. Đó là Mơ Nát vì tin chồng và em gái Mơ Tánh mà bị ruồng bỏ, cô lập, chỉ còn biết khẳng định sự tồn tại của bản thân bằng “tiếng khóc của một thiếu phụ nhớ con, tiếc chồng” (*Chuyện mùa ước*). Đó là Nàng, đau đớn khi phát hiện ra chồng chính là kẻ trai lạ đã cưỡng hiếp mình mấy năm trước, có con và bị làng phạt vạ (*Tội lỗi*)... Các nhân vật nữ trong sáng tác của Thiên Nga Sô Zuôn có đặc điểm chung là bị lừa tình hoặc cưỡng hiếp nên không thể đạt được cuộc sống hôn nhân bình thường như bao nhiêu người khác. Họ phải đi làm thú, làm lẽ kẻ khác, bị khinh miệt, lợi dụng một cách tàn nhẫn. Nhân vật Mơ Tánh bị “nổi oan như tấm lưới vây bủa khắp người”, chấp nhận làm lẽ một người đàn ông góa vợ keo bẩn và độc ác. Biết Mơ Tánh bị oan nhưng gã đàn ông không hề cảm thông, trái lại, lừa bắt vợ uống thứ thuốc chế từ rễ xoan để tiết đường sinh nở (*Chuyện mùa ước*). Tương tự, “Nàng khi sống với người đàn ông nghiện rượu” phải thường xuyên chịu “những cú đấm, những cái tát” vô lối, rồi phải đi kiếm tiền về “hầu hạ cơm nước” người chồng hư hỏng (*Tội lỗi*)...

Nỗi bất hạnh của người phụ nữ Banar không chỉ được nhìn nhận trên tư cách người vợ mà còn ở cả vai trò người mẹ. Điều này được thể hiện rõ trong hai truyện ngắn *Người mẹ kể ma lai* và *Nợ*. Trong truyện *Người mẹ kể ma lai*, bà Xăm chịu biết bao khổ cực để nuôi cô con gái H-la của chồng với người vợ trước. Bà khổ tâm vì H-la luôn gọi mình là “bà đui”, rêu rao với bọn trẻ rằng bà “là Ma Lai” để chúng sợ hãi xa lánh, thậm chí dùng ná cao su bắn đá vào người bà... Nỗi khổ của nhân vật bà chủ trong truyện ngắn *Nợ* lại đến từ “con gái cứng trái nết”, nghe lời lừa phỉnh của kẻ xấu, buộc bà phải bán hết tài sản, vi phạm pháp luật về sử dụng đất đai...

Thông điệp của Thiên Nga Sô Zuôn

Khi viết về người phụ nữ Banar, Thiên Nga Sô Zuôn đều tìm cách lí giải cội nguồn của những bất hạnh. Trong các lí giải đó, nữ tác giả này đã khéo léo lồng ghép, gửi gắm một số thông điệp về vấn đề xây dựng cuộc sống của cộng đồng người Banar thời kì hiện đại.

Theo nhìn nhận của Thiên Nga Sô Zuôn, bất hạnh của người phụ nữ Banar có cả nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan. Về chủ quan, đó là “sự đại khờ” của “tuổi mới lớn” nên dễ dàng bị những kẻ “đôi dục tình” dùng lời đường mật phỉnh nịnh (*Chiếc lá lời nguyện*). Khi lâm vào tình cảnh oan trái, họ không có được sự chủ động cần thiết để gỡ bỏ “tấm lưới bủa vây khắp người” (*Chuyện mùa ươi*). Kết cục, những H-lay, Mơ Tánh, Nàng... càng lúc càng chìm sâu vào bi kịch, chấp nhận bị dư luận đay nghiến, nguyên rủa, hoặc tự giải thoát bằng cái chết tức tưởi. Rõ ràng, bất bình đẳng giới là một thực tế đã và đang hiện hữu trong đời sống Banar, rất cần được quan tâm giải quyết với sự chú trọng đặc biệt về giáo dục giới tính dành cho những người phụ nữ. Họ cần được trang bị cả về nhận thức lẫn kỹ năng ứng xử về giới tính, cách tự vệ bản thân dựa trên sự dẫn dắt của lí tính và pháp luật.

Tục làng phạt vạ được Thiên Nga Sô Zuôn đề cập tới trong khá nhiều tác phẩm. Ở truyện *Chiếc lá lời nguyện*, H-lay bị làng quy tội cướp chồng người khác nên “phạt một con bò cho cả làng ăn. Còn phải đền công bạc, nổi đồng cổ cho vợ Khoang xoa dịu cơn ghen tức”. Trong *Mùa chài chò*, Thiên Nga Sô Zuôn thừa nhận tác dụng của hình thức phạt vạ đối với những kẻ “sai chân, trái tay” nhưng đồng thời chỉ ra hậu quả khôn lường nếu áp dụng với những người tốt như Chi Rang, Mơ Tánh. Chỉ vì sự cố chấp, cái suy đoán vô lối mà hạnh phúc gia đình Chi Rang – Mơ Nát bị tan nát, Mơ Tánh phải sống đời làm lẽ đầy tủi nhục. Ở một khía cạnh khác, tục phạt vạ này tuy tác động gián tiếp nhưng cũng đủ đẩy người phụ nữ lâm vào đường dài đau khổ. Điển hình cho trường hợp này là nhân vật Nàng, “vì muốn che đi tiếng xấu. Nàng giấu chuyện không khai báo với công an. Chẳng ngờ sau đó có thai, chịu bao nhiêu tiếng đời mai mỉa. Nàng phải đi lấy chồng say, phải đi xa xứ” (*Tội lỗi*)... Có thể nói, với lịch sử tồn tại hàng ngàn năm nay, tục làng phạt vạ đã ăn sâu vào tâm thức cộng đồng, chi phối sâu sắc tới thái độ ứng xử của mọi thành viên làng xã, diễn ra ở cả chiều tích cực lẫn tiêu cực. Trong bối cảnh văn hóa hiện đại, khi luật pháp đã hiện hữu thì cách phạt vạ như trên chứa đựng nhiều bất cập, cần phải loại bỏ. Theo chúng tôi, Thiên Nga Sô Zuôn day dứt nhiều khi nhìn nhận mối quan hệ giữa phận nữ Banar với tục làng phạt vạ này. Nữ tác giả mong muốn về một hình thức xử phạt khác văn minh hơn để mỗi người, nhất là phụ nữ được bình đẳng bảo vệ phẩm giá của mình.

Trong sáng tác của mình, Thiên Nga Sô Zuôn luôn thể hiện một niềm tin mãnh liệt vào sự tốt đẹp ở con người. Vì thế, các truyện đều được kết thúc theo tinh thần có hậu với sự lên ngôi của thiên lương, thiên tính. Lấy ví dụ truyện *Người mẹ kể ma lai*, nhân vật nữ H-la cuối cùng đã biết hối hận, biết cất lên “tiếng gọi mẹ muộn màng” khi đứng trước ngôi mộ bà Xăm còn tươi màu đất. Cái chết của bà Xăm quả có giá trị thức tỉnh, giúp H-la hối hận về những định kiến xưa nay của bản thân: “Ông trời ơi! Tôi là một kẻ ngu muội đáng xấu hổ. Tôi luôn luôn nghĩ bà ấy là Ma Lai hay ăn thịt người. Vậy là vì cứu con tôi, bà ấy

đã chết...". Ở truyện *Mùa chài chò*, nhân vật bà Láng Giếng cũng là một hình ảnh có giá trị khắc họa quan điểm nhân văn của Thiên Nga Sô Zuôn. Đặc điểm của nhân vật này là hay đặt điều nói xấu Chị Lớn, đến nỗi "già làng phải đến nhà Chị Lớn bảo ban". Cuối cùng, bà Láng Giếng đã hối hận, thừa nhận điều tốt ở Chị Lớn đã cảm hóa mình: "Tao nhiều lần nói xấu, bỏ mày lại trong rừng, vậy mà mày vẫn lễ giáo cứu con tao. Còn nấu cháo ủ ấm cho nó. Tao thật xấu hổ, già rồi mà ăn ở không bằng mày mới lớn lên. Hãy bỏ qua cho tao!"... Bằng việc "xấu hổ", các nhân vật kể trên đã thức tỉnh lương tri, thành thực mong muốn làm một người tốt trong gia đình và xã hội. Nói cách khác, cái phẩm hạnh tốt đẹp ở những nhân vật như bà Xăm, Chị Lớn luôn có sức mạnh cảm hóa, làm thay đổi con người theo chiều hướng tích cực. Với lối kết hậu này, truyện ngắn Thiên Nga Sô Zuôn dù viết về những chuyện buồn đau của con người nhưng không hề gợi lên niềm bi quan về cuộc sống. Trái lại, người đọc luôn có được cảm xúc thú vị khi bắt gặp hình ảnh "cây lá vui đùa, xô đẩy nhau lắc lư trong gió" (*Mùa chài chò*), hay niềm vui của thằng Vàng khi lần đầu tiên được cô chủ yêu thương (*Nợ*)... Như vậy, lòng yêu thương là nguồn dưỡng chất của tâm hồn, là chất keo liên kết mọi người lại với nhau để cùng xây dựng cuộc sống văn minh và hòa ái.

Thiên Nga Sô Zuôn là một phát hiện quan trọng của Văn nghệ Bình Định. Trong những năm qua, Thiên Nga Sô Zuôn đã không ngừng nỗ lực nhằm tìm kiếm thành công qua từng sáng tác. Có thể nói, trong bức tranh chung của văn chương Bình Định giai đoạn 2011 - 2022, nữ tác giả Banar này là "một đóa hoa lạ với sắc thái riêng, độc đáo"⁽¹⁾. Hành trình sáng tạo của Thiên Nga Sô Zuôn còn dài với rất nhiều thử thách về vốn sống, kỹ thuật truyện ngắn và các vấn đề khác liên quan. Theo đó, Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định, trực tiếp là Chi hội Văn học và Tạp chí Văn nghệ cần có kế hoạch hỗ trợ tiếp tục cho nữ tác giả này để nâng tầm chất lượng sáng tác. Có như thế, Thiên Nga Sô Zuôn mới gần bó lâu dài với văn chương Bình Định, đồng thời mở rộng được tầm ảnh hưởng đối với bạn đọc gần xa...

L.N.K

(1) Lê Hoài Lương, "Có một thế hệ mới của văn chương Bình Định", Văn trẻ Bình Định 2012 - 2018, Nxb Văn hóa - Văn nghệ TP. HCM, 2018, tr.5.

Văn chương Bình Định với mạch nguồn tiếp nối

VÂN PHI

Bình Định được mệnh danh là miền đất võ, xứ văn chương, thời điểm nào, giai đoạn nào cũng có những tâm hồn văn chương ưu tú, tài hoa và bản lĩnh. Văn học Bình Định, chỉ tính riêng trong hơn thập niên gần đây đã cho thấy một sự tiếp nối rõ rệt giữa hai thế hệ cầm bút. Chỉ cần sơ lược văn học Bình Định qua các đầu sách mà Hội VHNT Bình Định chủ trương in ấn như *Văn trẻ Bình Định 2012 - 2018*, *Văn xuôi Bình Định 2009 - 2019*, *Thơ Bình Định 2011 - 2021*, *Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định 2011 - 2021*, đã cho thấy được điều đó.

1. Bình Định đang có một lực lượng người viết trẻ hùng hậu, ở độ tuổi từ 35 trở xuống. Những gương mặt tác giả trẻ của tỉnh nhà với đa dạng giọng điệu, sắc thái, phân bổ đều khắp hai mảng thơ và văn xuôi. Có thể đề cập đến một số tên người viết trẻ như: Thiên Nga Sô Zuôn ở Vân Canh; Nguyễn Đăng Thùy Trang, Nguyễn Lê Thu An... ở Quy Nhơn; Vân Phi, Khổng Trường Chiến ở An Nhơn; Trần Quốc Toàn, My Tiên, Trần Văn Thiên... ở Tuy Phước; Trần Võ Thành Văn, Phạm Quyên Chi, Trần Thị Tuyết Mai, Trần Thị Hân, Nguyễn Văn Bút ở Phù Cát; Lê Văn Đồng ở Phù Mỹ; Trương Công Tường, Trần Thị Hồng Xuân ở Hoài Ân, Nguyễn Anh Nhật ở An Lão. Riêng ở lĩnh vực kịch bản sân khấu - một thể loại rất kén người trẻ - còn xuất hiện cây bút trẻ Lê Công Phượng, trong vài năm gần đây đã hoàn thành nhiều kịch bản, và nhận một giải Khuyến khích, một giải B về kịch bản của Hội nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam trong hai năm 2019, 2020. Họ là những gương mặt người viết trẻ Bình Định đã có những sáng tác tạo nhiều dấu ấn.

Tại Hội nghị những người viết văn trẻ toàn quốc lần thứ X, Bình Định đã có 05 đại biểu được mời dự. Một con số khá đông so với khu vực miền Trung - Tây Nguyên và các vùng lân cận; chỉ ít hơn hai thành phố lớn là Hà Nội và TP. HCM. Mỗi đại biểu được lựa chọn đều đã thể hiện năng lực sáng tác của mình. Nhiều đại biểu đã có những giải thưởng cao trong các cuộc thi lớn, như Trương Công Tường giải B, Vân Phi giải C, Đăng Thùy Trang giải Tác giả trẻ của giải thưởng Liên

hiệp các Hội VHNT Việt Nam. Trong cuộc thi thơ trên Văn nghệ quân đội 2021 - 2022, các cây bút trẻ là đại biểu hội nghị như Trương Công Tường, Trần Quốc Toàn, Vân Phi đã có từ 2-3 chùm thơ dự thi. Các sáng tác của nhiều cây bút xuất hiện đều đặn trên báo, tạp chí văn chương như báo Văn nghệ, tạp chí Nhà văn & Cuộc sống, Văn nghệ quân đội, tạp chí Sông Hương...

Đã có nhiều ứng cử viên khiến Hội VHNT tỉnh phải băn khoăn trong việc giới thiệu đại biểu dự Hội nghị văn trẻ toàn quốc. Ngoài 5 đại biểu trên, còn khá nhiều cây viết trẻ khác đầy triển vọng như My Tiên, Trần Văn Thiên, Trần Thị Hân, Khổng Trường Chiến... Mỗi người, đều xứng đáng là đại biểu đại diện cho văn trẻ Bình Định tham gia hội nghị.

2. William Zinsser, nhà văn nổi tiếng người Mỹ đã có câu nói rằng: "Viết là một trong những việc khó khăn nhất mà con người có thể làm". Người sáng tác là người cô đơn đến tận cùng mà ở đó, chỉ có anh và con chữ bầu bạn. Để tác phẩm sáng tạo nên có chất riêng, cá tính, vừa mang lại cảm xúc cho người đọc vừa thể hiện được tư tưởng của người viết, thực sự rất khó. Nó cần tố chất nghệ sĩ, sự say mê, ham thích trường lục, và đôi khi là chút điên rồ nào đó từ căn tính nghệ sĩ.

Lực lượng người viết trẻ hiện tại đông hơn trước nhưng dường như, chúng ta vẫn chưa có tác phẩm thực sự nổi bật và đánh động đến lương tri, tư tưởng, tạo sức lan tỏa lớn. Người trẻ hiện tại bị can dự quá nhiều từ những yếu tố bên ngoài. Có lúc, sự ham thích thể hiện đã kéo người viết trẻ vào những *son phẩn*, ồn ào của mạng xã hội mà quên mất điều cần nhất của một người sáng tác là hãy gửi những tâm tưởng, những điều sâu kín nhất vào tác phẩm của mình. Người viết trẻ có thể làm điều đó, vì thế hệ trước chúng ta, đã có những người có những sáng tác lớn ngay khi họ còn trẻ. Nam Cao viết *Chí Phèo* lúc 24 tuổi, xoáy sâu vào sự cùng quẫn của con người, sự tha hóa nhân cách trong xã hội thuộc địa. Nguyễn Ngọc Tư khi chưa tới 30 tuổi đã viết *Cánh đồng bất tận*. Hay những tác giả gần bó sâu đậm với Bình Định như Hàn Mặc Tử ra mắt tập *Gái quê* tuổi 24, *Thơ điên* tuổi 26. Đặc biệt là Chế Lan Viên, ông in tập thơ *Điều tàn* gây sừng sốt văn đàn khi tuổi mới 17...

Người viết trẻ thế hệ hôm nay, dường như có quá nhiều những bận tâm khác ngoài trang viết. Thế giới mạng đa chiều, những tiện ích giải trí trong tầm tay đã khiến văn chương không phải là thứ tạo cho họ quá nhiều xúc cảm để đắm đuối, để dẫn thân gắn bó đến tận cùng. Và nữa, cả những mơ hồ lắng lo, hối hả cuộc sống cơm áo đã trì níu mộng văn chương. Nhiều người viết trẻ chưa thực sự bộc lộ hết tố chất viết văn, trang viết còn hời hợt, dễ dãi, sa vào những vụn vặt kể lể, những triết lý non vật. Ngay chính bản thân tôi, cũng có lúc như thế. Và khi tự đọc lại những trang viết của mình, thực sự thấy xấu hổ. Lúc ấy, tôi luôn tự dặn bản thân mình, phải khác, phải sâu lắng, phải để cảm xúc thiêu cháy mình. Và con chữ chảy ra trên trang viết là những ý nghĩ, tâm tưởng tâm huyết nhất.

Tác phẩm hay nhất của một người viết trẻ, đang là những ý tưởng sắp được hiện thực hóa bằng ngòi bút trong tương lai, là tác phẩm còn nằm ở phía trước mà người trẻ đang ấp ủ, đau đầu...

Tại Hội nghị Những người viết văn trẻ, đã có nhiều chia sẻ, giải bày rất đáng quan tâm. Trong đó, nhà văn Khuất Quang Thụy - Tổng biên tập Báo Văn nghệ, đã nói rằng: "Các bạn trẻ đừng tự kiểm duyệt mình trước trang viết. Các bạn hãy viết đến tận cùng và đừng hạn chế tự do của chính mình. Những giá trị nhân văn bao giờ cũng được đánh giá cao. Một Ban giám khảo cuộc thi, một ban biên tập một tòa soạn hay một nhà xuất bản không khẳng định thành công cho sự nghiệp cả đời viết của bất cứ nhà văn nào". Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam cũng đã chia sẻ rằng, Nhà nước tạo điều kiện, cổ vũ tự do sáng tạo. Và ông nhấn mạnh: "Hãy sáng tạo khi còn trẻ".

Văn chương bồi đắp tâm hồn, để con người sống đẹp hơn, biết bao dung san sẻ hơn, tôi và những người viết trẻ sáng tác một phần cũng vì điều ấy. Bên cạnh đó, tôi nghĩ, trong thực tại này, văn chương cũng cần cất lên tiếng nói của thân phận, thời đại, xoáy vào những "mảng xám" xã hội. Người cầm bút không thể thu mình trong cái vỏ ốc để rử rỉ rừ rì những hoa, những cỏ, những cô đơn riêng mình mà ngó lơ hay thờ ơ trước nỗi đau, sự bất công, tha hóa... Tôi nhớ đến câu nói của nhà báo Hữu Thọ: "Mắt sáng - Lòng trong - Bút sắc" và đặt ngữ cảnh điều ông muốn nói về nghề báo trong sự liên tưởng đến sáng tác văn chương hiện nay. Tôi nghĩ, người viết văn cũng cần cái tinh thần ấy...

3. Ý thức được những hạn chế của người viết trẻ để mỗi người viết trẻ thể hệ chúng tôi có trách nhiệm hơn với những trang viết của mình. Và tôi nghĩ, nhiều bạn viết, đã có những ý niệm, định hướng sáng tác rõ rệt hơn. Người trẻ, đã dẫn cho thấy sự chững chạc, tìm tòi bút phá hơn trong các sáng tác. Trương Công Tường đi qua vỏ bọc của nỗi buồn trung du để tìm thấy những khúc xạ về thân phận. Trần Quốc Toàn vẫn những thi ảnh đẹp nhưng đề tài đã rộng mở hơn, bắt đầu đề cập đến những vấn đề lớn hơn về cảm thức làng, dòng chảy lịch sử, từ đó, vẻ đẹp của ngôn ngữ thơ Trần Quốc Toàn được bung tỏa, tạo nhiều hứa hẹn. Vân Phi thâm trầm, xoáy vào bản chất, cái lõi vấn đề. Gần đây, sáng tác anh dụng công hơn về con người thời đại, về sự bào mòn, khủng hoảng của văn hóa và tâm hồn. Đặc biệt, Nguyễn Đăng Thùy Trang, My Tiên... đã dành nhiều trang viết cho thiếu nhi. Một đề tài mà khá nhiều năm nay, Bình Định có quá nhiều khoảng trống. Chỉ tính từ 20 năm trở lại, ngoài Nguyễn Văn Chương, Nguyễn Mỹ Nữ, Bùi Thị Xuân Mai, Phạm Kim Sơn, Mai Đậu Hũ, Nguyễn Đăng Thùy Trang... dường như Bình Định ít người dành sáng tác cho thiếu nhi. Hoặc có, nhưng chưa có dấu ấn đặc sắc, tạo được sự chú ý. Một số tác giả trẻ Bình Định hiện tại đã "bắt nhịp" với sáng tác cho thiếu nhi.

Tôi muốn nói đến những trợ lực tinh thần, đến từ sự quan tâm, bồi dưỡng, khuyến khích sáng tác của Hội VHNT Bình Định. Nó cụ thể từ việc hỗ trợ in ấn tác

phẩm, từ việc mở trại sáng tác Văn học Nghệ thuật Trẻ hàng năm. Phần lớn các cây bút trẻ Bình Định, đều từng tham gia trại sáng tác VHNT trẻ - một chương trình thiết thực và ý nghĩa được Hội VHNT khởi xướng từ năm 2014 đến nay. Trại viết là nơi gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ chân thành về văn chương, tạo chất xúc tác cho người viết trẻ mạnh dạn thể hiện ý tưởng, tung tẩy khả năng ngôn ngữ của mình. Bên cạnh đó, những cuộc thi có quy mô do Bình Định tổ chức đã tạo sân chơi cho các bạn trẻ trải nghiệm, thử sức. Sự thành công của cuộc thi Văn học Bình Định mở rộng 2018 - 2019 đã cho thấy sức hút lớn của văn chương và năng lực sáng tác của nhiều cây bút trẻ. Ở cuộc thi này, có nhiều tác giả trẻ tham gia và đạt giải như: Trần Thị Hân, Vân Phi, Trần Quốc Toàn, My Tiên, Trương Công Tường, Trần Văn Thiên.

Trên tinh thần ấy, tôi nghĩ rằng, ngoài sự nỗ lực của mỗi bản thân người viết, chúng ta cần có thêm những trợ lực như duy trì trại sáng tác VHNT hàng năm, các cuộc tọa đàm văn chương. Cần phối hợp tổ chức một cuộc vận động sáng tác. Đặc biệt, dành sự quan tâm hơn đối với mảng văn học thiếu nhi. Xem đó như một mảng chính trong cuộc vận động hoặc một cuộc thi riêng lẻ dành cho truyện, thơ, ca khúc về đề tài này.

Thế hệ người viết trẻ Bình Định đang có nguồn xung năng dồi dào và đã cho thấy một "sức sống" mới để chúng ta có quyền hy vọng sự bùng cháy từ họ...

V.P

Từ ngày 17 - 19.6.2022, tại TP. Đà Nẵng, Hội Nhà văn Việt Nam đã tổ chức thành công Hội nghị Những người viết văn trẻ toàn quốc lần thứ X. Phó Thủ tướng Chính phủ - Vũ Đức Đam; Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch - Nguyễn Văn Hùng đã đến dự khai mạc. Hội nghị quy tụ 119 cây viết trẻ toàn quốc, trong đó, Bình Định có 04 tác giả: Trần Quốc Toàn, Trương Công Tường, Vân Phi và Nguyễn Anh Nhật.

Hội nghị viết văn trẻ toàn quốc lần thứ X có nhiều chia sẻ, giải đáp xoay quanh câu hỏi "Vì sao chúng ta viết?". Bên cạnh đó, còn có một số hoạt động như: Tham quan Tập đoàn THACO Trường Hải, Khu Kinh tế Chu Lai (tỉnh Quảng Nam); Thăm và tặng quà thầy trò trường Hy Vọng; Tọa đàm "Văn học với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"; Hội thảo thơ và văn xuôi tập trung bàn về thái độ và trách nhiệm lương tâm của người cầm bút với cuộc sống, với xã hội và trả lời câu hỏi "Vì sao chúng ta viết".

*Dịp này, NXB Hội Nhà văn đã xuất bản hai tập sách tập hợp sáng tác của các tác giả đều là đại biểu chính thức của Hội nghị: **Mắt lửa** (tập truyện ngắn, tuyển chọn của 55 tác giả) và **Mạch rồng** (tập thơ và tiểu luận phê bình, tuyển chọn của 59 tác giả).*

Ngồi lại với quán sông

LÊ HOÀI LƯƠNG

Quán sông

HƯƠNG ĐÌNH

Quán nghèo lật bật bờ sông
bán trưa bán gió bán không có gì
trẻ con thì có viên bi
gái thì kẹp tóc trai thì cạo râu
bà già thì có miếng trầu
ông già li rượu lâu lâu lại mời

Đò sang ở bến kia rồi
và cô chủ quán lại ngồi quạt than
đò đầy đò phải sang ngang
có chàng trai trẻ ngồi than đò đầy
rồi đò về lại bến này
bao nhiêu là gió hây hây má hồng

Tôi về ngồi lại quán sông
một trưa hiu hắt mênh mông cát vàng.

(Rút từ *Quán sông*, Nxb. Thuận Hóa, 2014)

Thì cũng như bao cái quán khác bên bờ sông ở một miền quê nào đó, những cái quán tồn tại trải qua bao đời người, những cái quán có mặt và tồn tại theo quy luật cung cầu xưa giờ. Bến đò cũng vậy. Cả hai nương tựa nhau, thời đò giang cách trở. Một cái sạp, che mấy tấm tranh, cô chủ bày hàng ra là có quán, bán cho vài khách làng, vài kẻ chờ đò, quán nghèo là dễ hình dung:

*Quán nghèo lật bật bờ sông
bán trưa bán gió bán không có gì*

Vấn đề không phải hình ảnh “lật bật bờ sông” rất gợi để diễn tả quán nghèo, mà là cách nói “bán trưa, bán gió, bán không có gì”. Đây, một chút ngổ ỉu chân, một chút gió bờ sông. Cách khái quát này là đủ ẩn tượng để dễ hình dung mọi “hoạt động” quán diễn ra:

*trẻ con thì có viên bi
gái thì kẹp tóc trai thì cạo râu
bà già thì có miếng trầu
ông già li rượu lâu lâu lại mời*

Mấy cảnh kỳ diễn đạt kiểu *ràng thì mà là* của văn chương không có tác dụng ở đây: bốn câu lục bát, nhà thơ đã dùng đến bốn *thì*, xem ra thú vị và độc đáo cách liệt kê dân dã, nói đúng hồn làng. Trẻ con, gái, trai, bà già, ông già có cả. Nhu cầu, sở thích từng lứa tuổi đúng cả. Rồi tí xa phong tục, tình cảm. Tất cả đều rất tự nhiên, như cái cách “ông già li rượu lâu lâu lại mời”. Người quê, quen biết nhau, tình làng nghĩa xóm thơm thảo, cả cách thơm thảo kiểu những người uống rượu nữa. Từ cái góc quán nhỏ, Hương Đình đã chấm phá thành công nét sinh hoạt làng.

Quá đủ những liệt kê vận dụng màu sắc đồng dao, khổ thơ tiếp theo biến hóa, ỡm ờ:

*Đò sang ở bến kia rồi
và cô chủ quán lại ngồi quạt than
đò đầy đò phải sang ngang
có chàng trai trẻ ngồi than đò đầy
rồi đò về lại bến này
bao nhiêu là gió hây hây má hồng*

Một diễn biến bình thường: đò sang bến kia, rảnh rồi (đã với khách), cô chủ quán ngồi quạt than, để chuẩn bị cho đợt khách khác. Cũng bình thường chuyện đò đầy thì đò sang ngang. Nhưng chàng trai trẻ “ngồi than đò đầy” là một lấp lửng thú vị. Chưa nói cách điệp từ khác nghĩa “than” cô chủ quán và “than” chàng trai trẻ cũng ngân nga tung tẩy. Có thật vì đò đầy chàng trai không đi được chuyến đó hay viện cớ đò đầy để ngồi thêm với quán, quán nghèo tất nhiên, và có cô chủ quán hẳn trẻ trung, chắc là bắt mắt nữa?

Đò sang bến kia rồi đò lại về bến này. Nhịp sống tuần tự trôi, dòng sông và con đò thời gian đã trôi qua bao đời người, bao biển thiên dâu bể. Chắc rằng chờ theo nó, dòng sông và con đò mọi thời luôn luôn có những nối tiếp, sinh sôi, không thể khác. Trong cái cụ thể đò và ngưi ngút thời gian, hẳn luôn chờ theo “bao nhiêu là gió hây hây má hồng”! Mọi thứ đã sâu, đã xa hun hút.

Đó là cái khoảnh khắc chạm đến với vợ hồn làng, đến những tiếp biến sự sống từ làng sinh ra, lớn lên, thành vợ thành chồng rồi sẽ lưu giữ, nuôi dưỡng làng.

Và rồi sau tất cả, nhà thơ xuất hiện:

*Tôi về ngồi lại quán sông
một trưa hiu hắt mệnh mông cát vàng*

Mọi thứ ở cái quán sông được tường trình, quan sát vừa rất thực vừa như nhòa cùng ký ức làng truyền bao đời. Cũng như không thể tách rời khỏi quy luật vật đổi sao dời. Cái hồn làng yên bình hẳn đã ngàn năm, đẹp đấy, hồn hậu đáng yêu đấy, liệu rồi sẽ được lưu giữ hay mất đi? Và làm sao lưu giữ?

Giả dụ có mất đi hoặc chuyển động như sông kia luôn chảy lở bồi, như đò kia đều đặn sang sông thì sẽ tạo ra hồn làng khác, cũng là lẽ tự nhiên.

Một chút cảm hoài thôi. Một chút hiu hắt lòng thôi trước mệnh mông dời đổi. Như bãi cát kia mỗi năm đã một khác. Như một ngày nào đó con người sẽ bắc cầu sang sông, sẽ không còn cái quán sông, con đò. Rồi những chàng trai trẻ, những cô gái làng lớn lên sẽ cứ gặp nhau, mọi thứ vẫn tiếp diễn, sông sẽ khác, sẽ dựng nên một hồn làng khác.

Đúng, mọi thứ rồi sẽ khác. Chỉ còn lại nhà thơ với cái quán sông ngưng đọng trong biển biệt thời gian.

L.H.L



Neo đòu (Khắc gỗ) của họa sĩ Lê Tuấn

Cảm thức cô đơn qua tập truyện ngắn *Bay* của Nguyễn Đăng Thùy Trang

THÁI DƯƠNG NƯƠNG

Nữ tác giả Nguyễn Đăng Thùy Trang là một gương mặt trẻ tiêu biểu của văn chương Bình Định những năm gần đây. Chị đã xuất bản nhiều tác phẩm cho cả thiếu nhi lẫn người lớn. Trong số đó, tập truyện ngắn *Bay* với sự thể hiện cảm thức cô đơn được dư luận đánh giá cao, rất cần được khảo sát một cách hệ thống...

1. Những biểu hiện của cảm thức cô đơn trong *Bay*

1.1. Nhân vật cô đơn

Trong tập truyện *Bay*, dòng cảm thức cô đơn trước hết được Nguyễn Đăng Thùy Trang thể hiện qua dạng thức nhân vật cô đơn.

Thứ nhất là nhân vật cô đơn từ trong bản thể. Nhân vật “anh” trong *Món quà*, sau mỗi giờ làm thường về nhà. Không phải anh không thể ra ngoài mà ở nhà chính là sự lựa chọn tối ưu. Anh không muốn nói chuyện với ai, cũng chẳng có ai để trò chuyện. Những đồ vật trong nhà rất quen thuộc, quen thuộc đến mức đôi lúc anh gặp khó khăn khi phải gọi tên chúng. Thậm chí, anh còn không thể xác định căn nhà mình nằm trên con đường nào, khu phố nào, chỉ tạm gọi nó là “vùng không gian”, “khoảng không ấy”,... Một sự vật, đồ vật, nếu không được gọi tên thì sự tồn tại của nó rất mong manh. Tất cả những thứ bao quanh vô hình trung đã nhấn chìm anh, khiến sự tồn tại của anh trên cõi đời này cũng trở nên mơ hồ. Anh nhận thấy rằng: “Những điều liên quan đến công việc không thể khiến anh quên, nó cao hơn mục đích sống”. Vậy mục đích sống của anh là gì? Có lẽ nó cũng mờ hồ, lạc lõng như chính anh và những thứ tồn tại xung quanh anh. Dù bên ngoài xã hội hay bên trong căn phòng, trong nhân vật vẫn hiện hữu sự cô đơn, chông chênh.

Thứ hai là nhân vật cô đơn từ một ám ảnh trong cuộc sống. Vốn dĩ những nhân

vật này từng có cuộc sống bình thường như bao người, song một ám ảnh trong cuộc sống tác động mạnh đến họ. Sự chấn thương tâm lí khiến họ khó có thể hòa nhập với cuộc đời. Cả Nghi và mẹ Nghi trong *Trên những đường mây* đều là những nhân vật như thế. Mẹ Nghi yêu bác Phong - một phi công. Trong một chuyến bay, bác Phong vĩnh viễn không trở về. Từ đó, mẹ ám ảnh máy bay và những chuyến bay. Kết quả, mẹ đi theo bác Phong. Sự ra đi của mẹ khiến Nghi ám ảnh, sợ hãi luôn cả mối tình với anh Phong - một chàng phi công: “Nếu một mai đồng ý đến với Phong, tôi cũng phải trải qua cảm giác đau khổ ấy”. Điểm khác nhau giữa hai mẹ con chính là ở sự vượt qua nỗi ám ảnh. Biển cố xảy đến với mẹ, mẹ chấp nhận biển cố nhưng không cách nào vượt qua biển cố. Cái chết của bà được nhà văn miêu tả vắn vắn trong hai câu, song đó lại là câu trả lời cho những chấn thương mà nhân vật chịu đựng. Về phần cô con gái, cô không trải qua những đau đớn như mẹ, song cô lại hiểu được những đau đớn này hơn bất cứ ai. Cô đến một thành phố khác công tác; phương tiện cô lựa chọn là máy bay. Cô chấp nhận hiện thực, chấp nhận chấn thương tinh thần và cố gắng vượt qua nó.

Trong truyện ngắn của Nguyễn Đăng Thùy Trang, các nhân vật dù cô đơn theo dạng thức nào thì họ vẫn có cho mình một con đường riêng: có người tìm ra ý nghĩa cuộc sống từ một khoảnh khắc (*Camera, Món quà, Chi, Nút...*); có người tìm đến cái chết như một sự giải thoát (*Trên những đường mây*); cũng có người quyết định sống tiếp giữa chơi vơi, lạc lõng (*Mắt to, Bức tường...*). Tác giả để nhân vật có lựa chọn riêng, không để họ rơi vào bế tắc cùng cực. Do đó, truyện ngắn của Nguyễn Đăng Thùy Trang tuy man mác buồn nhưng không hề bi lụy, đâu đó vẫn có ánh sáng, nhỏ thôi nhưng vẫn âm ỉ mãi.

Sự cô đơn của nhân vật thường được nhà văn khắc họa qua dòng trạng thái nhân vật. Đó là những hồi tưởng, nghĩ suy miên man về cuộc sống, để rồi trước sự biến thiên của vạn vật, họ bị chìm vào trong cô đơn, lạc lõng. Dòng trải suốt truyện ngắn *Bay* là dòng trạng thái của Lan. Cô thường suy nghĩ về việc được bay lên, bay vào hư vô tuyệt đối, tan mình trong khoảng không đất trời. Và cứ mỗi lần cô đơn, thân hình mỏng manh của Lan lại như được bay lên. Những dòng trạng thái ấy được nhà văn tái hiện bằng một lớp ngôn ngữ riêng - ngôn ngữ với những định danh về trạng thái cô đơn. Cụm từ “cô đơn” lặp đi lặp lại suốt tập truyện, dàn trải trên khá nhiều tác phẩm. Bên cạnh đó, cảm thức cô đơn còn được tác giả thể hiện qua hàng loạt cụm từ cùng tập hợp: *cô độc, một mình, buồn, vô định, trống rỗng, khoảng không, hố sâu, vùng mất kiểm soát, hỗn độn, mảnh vỡ, đổ vỡ...*

1.2. Không gian cô đơn

Việc lựa chọn không gian để nhân vật xuất hiện ít nhiều thể hiện được ý đồ tư tưởng mà người nghệ sĩ gửi gắm. Trong các truyện ngắn của mình, Nguyễn Đăng Thùy Trang thường xuyên chọn không gian căn phòng - một không gian tách biệt với thế giới bên ngoài. Khi trở về với căn phòng khép kín không một bóng người, nhân vật mới thực sự cảm thấy an toàn, họ được là chính mình, được sống với cảm xúc của riêng mình, không sợ làm phiền ai và cũng không sợ bị ai quấy

rầy. Về phòng, nhân vật “anh” (*Món quà*) như bước vào một vùng không khí mới, trở thành một con người khác, im lặng và trầm tĩnh. Không gian quen thuộc đẩy nhân vật vào sự chán nản, nhưng chính không gian ấy lại khiến anh cảm thấy an toàn, đủ để sản sinh ra thứ cảm giác tươi vui một mình. Không gian căn phòng còn xuất hiện trong một số truyện ngắn khác trong tập như *Nến, Thành phố*,...

Bên cạnh không gian căn phòng, Nguyễn Đăng Thùy Trang cũng có vẻ hứng thú với việc miêu tả không gian mưa, bởi mưa như một chất xúc tác, dễ khơi gợi trong lòng nhân vật muôn vàn xúc cảm. Đặc điểm của loại không gian này là không hề bi lụy, náo nức, song vẫn phả lên tác phẩm chút gì đó man mác gợn buồn. Mưa khiến lòng người miên man, băng quơ trong nghĩ suy, kêu gọi những kí ức ngày xưa hiện về. Trong trời mưa lạnh lẽo, một mình Nguyệt (*Nguyệt*) cô đơn trong tiệm làm tóc, “có giọt mưa nào bắn vào tấm gương, chảy dài những vệt, in lên mặt chị trong gương nhìn”. Mưa xuất hiện vào ban đêm lại càng khiến cho không gian chìm trong một khung nền ảm đạm. Trong khá nhiều cơn mưa đêm, Chi (*Nến*) đã bỏ đi, để lại những ngọn nến lưng chừng cháy dở. Không gian mưa đêm không làm nổi cô đơn được nổi bật nhưng lại có tác dụng đẩy sự cô đơn lên cao trào. Nhân vật xuất hiện trong không gian này dường như dễ dàng hòa cùng cảnh vật; vì không gian và con người tìm thấy ở nhau một điểm chung – sự cô đơn – để cả hai dễ dàng hòa thể vào nhau, “đồng thanh tương ứng” đẩy sự cô đơn lên đỉnh điểm.

Nguyễn Đăng Thùy Trang còn khắc họa dòng cảm thức cô đơn thông qua không gian biển. Không gian biển dường như không phải là loại hình không gian nhà văn cố ý khắc họa, vô hình trung, trong tâm thức tác giả, hình ảnh biển ngự trị như một lẽ tất yếu, có sẵn, không phải là sự cố gắng tưởng tượng mà thành. Do đó, không gian biển hiện lên trong mỗi áng văn rất tự nhiên, gần gũi. Đứng trước không gian biển - rộng lớn, khoáng đạt, con người như cởi bỏ được phiền muộn trong cuộc sống. Nhân vật “anh” (*Thành phố*), mỗi sáng nhìn mặt biển sáng mịn, anh thấy mình tràn đầy năng lượng. Tuy nhiên, cũng bởi sự mênh mông, rộn ngợp, vô điểm dừng nơi biển cả khiến con người cảm thấy nhỏ bé hơn và khó khăn khi muốn tìm lấy một điểm tựa, để bầu víu, để không bị chính không gian hòa tan hoặc cuốn đi trong lũng lơ vô định.

Dòng cảm thức cô đơn còn xuất hiện ở cả những không gian đông đúc, nhộn nhịp, xô bồ như không gian chợ, phố thị, trung tâm thương mại, khách sạn... (*Camera, Món quà, Ở chợ, Nến, Thành phố*,...). Ở không gian này, con người tĩnh lặng, cô đơn nổi bật lên như một tâm điểm - một tâm điểm không ai để ý. Tưởng chừng nền không gian tươi vui có thể triệt tiêu được sự man mác cô đơn trong tập truyện, song hoàn toàn ngược lại, chính sự tươi vui ấy càng khiến cho nhân vật lạc lõng vì không tìm được điểm tương đồng với môi trường. Nhân vật như một kẻ lạc loài, cảm tưởng đến một ngày không xa, họ sẽ bị chính xã hội tươi vui kia đào thải mà chưa kịp có bất kì sự phản kháng nào.

2. Phương thức nghệ thuật thể hiện cảm thức cô đơn trong *Bay*

2.1. Phương thức trữ tình - triết luận

Trong *Bay*, tác giả cho thấy sự chú trọng tới việc xây dựng những câu văn giàu tính nghị luận. Tuy nhiên, nghị luận dưới ngòi bút của Nguyễn Đăng Thùy Trang không phải là những vấn đề đao to búa lớn của cuộc đời, đôi khi đấy chỉ là những vấn đề rất nhỏ, có phần mong manh, mơ hồ – những điều mà giữa bộn bề cuộc sống hiện đại, giữa guồng quay của thời gian và bạc tiền, rất hiếm những con người có thể nhìn thấy, cảm được.

Nhân vật chính trong *Camera* vì tính chất công việc, bấy lâu anh chỉ tiếp xúc với hình ảnh con người từ xa, thông qua những chiếc màn hình ảo. Điều này làm anh kém nhạy cảm với đời sống hiện thực. Song chính anh lại nhận ra được ở nơi chợ búa ồn ã vẫn có “những nét đẹp lồ lộ, hiển hiện”. Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, tất cả đều ẩn chứa một vẻ đẹp riêng. Nhận thức được điều này, nhân vật đã tự nhủ bản thân nên thử khám phá và hòa vào cuộc sống thực.

Truyện ngắn *Nút* kể về cô gái chuyên tái chế những đồ vật đã có vết nứt bằng cách họa một vài đường nét, biến chúng thành “một tác phẩm nghệ thuật”. Theo nhà văn, “nút cũng là một dạng hạnh phúc, hạnh phúc của sự chờ đợi lấp đầy”. Đây là một quan điểm khá thú vị của tác giả, mở ra cho người đọc một góc nhìn mới về những vết rạn nứt, những nỗi đau, những thiếu hụt chưa tròn vẹn. Cuộc đời vốn dĩ chẳng có gì là hoàn hảo, những vết nứt, những thiếu hụt không tròn vẹn chưa chắc đã xấu. Nếu con người cảm thấy mọi thứ hoàn hảo thì khi ấy con người đã dừng lại, vì đã đạt đến độ hoàn hảo rồi sẽ không có bất kì chỗ trống nào để thêm vào và dĩ nhiên cũng chẳng có dạng hạnh phúc của sự chờ đợi lấp đầy.

Bản chất triết luận là tính khô khan, giáo điều. Tuy nhiên, Nguyễn Đăng Thùy Trang đã tinh tế khi đan cài vào đó yếu tố trữ tình, tạo nên những câu văn vừa đậm chất thơ vừa phẳng phất chất triết luận sâu xa, để lại trong lòng bạn đọc bao dư vị và những trăn trở, nghĩ suy về cuộc sống. Những điều này được xây dựng hầu hết khi tác giả đặt nhân vật vào hoàn cảnh một mình. Chỉ khi ở một mình, nhân vật mới có thể tự bộc lộ được cảm xúc chân thật nhất, là cơ hội để nhân vật tĩnh lặng, khám phá bản thân, tìm kiếm ý nghĩa trong cuộc sống.

2.2. Phương thức đối lập

Trước hết, đó là sự đối lập giữa các loại hình không gian. Với những truyện xuất hiện không gian căn phòng, tác giả thường đặt không gian căn phòng bên cạnh không gian nhộn nhịp, rộng mở ngoài xã hội (*Món quà, Nến, Thành phố...*). Sự xô bồ, sầm uất của thế giới bên ngoài làm nổi bật hình ảnh những con người trầm tĩnh, lặng lẽ cô đơn ẩn mình trong căn phòng khép kín.

Thứ hai, đó là sự đối lập giữa con người và không gian. Biểu hiện cụ thể là con người thường nhỏ bé giữa không gian biển cả bao la, rợn ngợp (*Cây*); những con người trầm lặng giữa phố thị đông đúc, giữa khu chợ ồn ã hay giữa một buổi tiệc náo nhiệt... (*Camera, Món quà, Nến...*). Con người đặt dưới nền không gian này rất dễ cảm thấy cô đơn, lạc lõng. Họ không tìm thấy sự tương thích giữa chính

mình và môi trường, cố gắng đi tìm, tìm mãi vẫn không tìm được một điểm tựa nào để có thể bầu vùi mà không bị lung chùng, vô định trước cuộc đời.

Thứ ba, đó là sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối. Chính việc tạo ra sự đối lập này đã khiến cho những áng văn của Nguyễn Đăng Thùy Trang không rơi vào bi lụy. Cảm thức cô đơn cùng gia vị man mác buồn vương vấn trên từng trang viết, song len lỏi trong đấy lại là những khoảnh khắc của niềm vui, của hạnh phúc. Thủ pháp đối lập này không hẳn tạo sự trái ngược hoàn toàn. Hai đối tượng thoạt có vẻ tương phản nhau, nhưng khi được đặt cạnh nhau, chính sự tương phản lại làm chúng trở nên hài hòa, không triệt tiêu mà nâng đỡ lẫn nhau. Đó là khoảnh khắc nhân vật “anh” trong *Camera* nhìn thấy cô bé - người mà bọn bắt cóc thuê anh theo dõi, “ngồi thật lâu bên thềm biển và đến khi trời gần sáng cô thắp một cây nến.... Khi chiếc nến vụt tắt cũng là lúc bình minh bắt đầu lộ dạng...”. Chút ánh sáng ấm áp của ngọn nến hay ánh sáng rạng rỡ của bình minh nơi vòm trời đã vẽ lên lớp băng phủ kín trái tim anh bấy lâu nay một niềm tin vào cuộc sống, để rồi chính bản thân anh thắm nguyện cầu kế hoạch bắt cóc lũ nhỏ không thành công.

Thứ tư, đó là sự đối lập giữa các nhân vật. Sự trái chiều trong tư duy và suy nghĩ rất dễ khiến bản thân mỗi người rơi vào lạc lõng, thất vọng trước cuộc sống. Mắt to (*Mắt to*) luôn tâm niệm trong công việc hay bất kì mối quan hệ nào, sự chân thật là yếu tố tiên quyết để duy trì. Để vào được công ty, điều kiện đầu tiên là phải có một đôi mắt to. Đến một ngày, Mắt to bắt đầu nghi ngờ những nhân viên công ty đã đeo lens. Một cuộc kiểm tra diễn ra. Kết quả nhận được khiến nhân vật hệt hững, có phần hoang mang, chơi vơi: “Số phần trăm người được nhận vào công ty một cách trung thực lại không đủ bù cho số người hiện tại đã bị loại ra khỏi công ty”. Sự thật chua chát, đối lập với quan niệm sống của Mắt to khiến nhân vật lụn bại vì sự giả dối. Cuối cùng, “Mắt to chỉ còn là một nhân vật lặng lẽ, nằm trong vòng tay người cần”, lạc loài giữa đồng loại và giữa môi trường sống của mình.

Việc tiếp cận cảm thức cô đơn trong tập *Bay* không chỉ giúp người đọc thấy được giá trị nội dung và nghệ thuật của tập truyện mà còn mở ra góc nhìn thú vị về một trạng thái tinh thần của con người hiện đại. Cô đơn, suy cho cùng, chỉ là một trong nhiều cảm xúc mà con người nhất thiết phải trải qua. Nhờ sự kết hợp với tản văn và thơ, truyện ngắn Nguyễn Đăng Thùy Trang đã mở rộng được khả năng chiếm lĩnh và biểu đạt hiện thực. Nói cách khác, nó không dừng lại ở việc kể mà còn có cảm, có suy. Đây là tín hiệu đáng mừng về những nỗ lực tìm tòi sáng tạo của những người viết trẻ...

T.D.N

Thời khắc đã định

ROBERT BARR

Robert Barr sinh năm 1849 tại Barony Glasgow, Scotland. Ông trở thành nhà văn viết truyện ngắn và tiểu thuyết sau khi đã trải qua nghề dạy học và viết báo. Đa số tác phẩm của ông thuộc thể loại tội phạm mà thời đó khá thịnh hành. Ông mất năm 1912 tại Woldingham, một ngôi làng nhỏ phía Đông Nam London.



Nhà quý tộc Lotarno chậm rãi đứng dậy và ném một cái nhìn hiểm ác về phía người tù trước mặt mình.

“Người đã nghe lời buộc tội mình rồi đấy”, ông nói. “Người có gì để biện hộ không?”

Kẻ cướp bị bắt giữ cười to.

“Giờ không còn là lúc nói chuyện nữa rồi”, hắn cười. “Đày hắn là một vở hài kịch hay ho hoặc một phiên tòa công bằng. Tôi đã giết em trai ngài, và ngài sẽ giết tôi. Ngài đã chứng minh tôi là kẻ giết người và kẻ cướp; tôi có thể chứng minh được y chang như vậy nếu ngài bị trói chân tay trong lều của tôi như tôi bị trói trong lâu đài của ngài đây. Khi một con sói sa cơ, những con sói khác xé xác nó. Tôi đã sa cơ, và ngài sẽ cho chặt đầu tôi hoặc phân thây tôi trong khoảnh sân nhỏ nhà ngài, bất kì điều gì làm ngài hài lòng nhất. Đó là số phận của chiến tranh, và tôi không phàn nàn gì đâu. Khi tôi nói rằng mình rất tiếc vì đã giết em trai ngài, ý tôi là chỉ thấy tiếc khi ngài không phải là người đứng ở vị trí ông ta khi súng nổ. Hãy tuyên án đi. Tôi đã sẵn sàng rồi”.

Có một khoảng lặng sau khi tên cướp đã ngừng nói. Rồi nhà quý tộc nói khẽ nhưng giọng ông ta lại vang vọng đến từ góc vách của gian xử án.

“Bản án của người đó là vào ngày 15 tháng 1 người sẽ bị đưa tới phòng hành hình lúc bốn giờ sáng và bị chém đầu ở đó”.

Nhà quý tộc lưỡng lự một chút khi kết thúc lời tuyên án và dường như định nói thêm gì nữa, nhưng hình như ông ta nhớ rằng biên bản của vụ xử sẽ được trình cho đức vua với đại diện đang có mặt ở đây, và ông ta đặc biệt muốn rằng không thứ gì được ghi vào hồ sơ thứ có mang hơi hướng hiểm độc xưa cũ, bởi ai cũng biết rằng nhà vua đặc biệt ghét các hình thức tra tấn cổ xưa vẫn tồn tại trong vương quốc của mình. Nhớ lại điều này, nhà quý tộc ngổi xuống.

Tên cướp lại cười to. Bản án của hắn rõ ràng chẳng mấy khùng khiếp như hắn vẫn mong đợi. Hắn đã sống cả đời trên núi và không có cách nào biết được rằng những cách xử trí khoan dung hơn đã được đưa vào chính sách của chính quyền.

“Tôi sẽ giữ đúng hẹn”, hắn nói về thông dong, “trừ khi tôi có một cuộc hẹn nào cấp bách hơn”.

Tên cướp bị dẫn về buồng giam. “Ta hi vọng”, nhà quý tộc nói, “là ông chú ý đến thái độ thách thức của tên tù nhân”.

“Tôi không quên đâu thưa ngài”, ông đại sứ nói.

“Ta nghi”, nhà quý tộc nói, “là trong hoàn cảnh này, hình phạt cho hắn đã cực kì khoan dung rồi”.

“Thưa ngài, tôi dám chắc là đức vua sẽ có cùng quan điểm như vậy”. Vị đại sứ nói. “Bởi với một kẻ vô lại như thế thì chém đầu là cái chết quá dễ dàng rồi”.

Nhà quý tộc hài lòng khi biết quan điểm của vị đại sứ hoàn toàn giống mình.

Tên cướp Toza bị dẫn tới một buồng giam trong tháp phía Bắc nơi mà bằng việc trèo lên một chiếc ghế băng ông ta có thể nhìn thấy vùng thung lũng sâu thẳm từ cái hõm lâu đài đang nằm. Ông ta biết rõ vị trí không thể đánh chiếm được của nó án ngữ lối vào thung lũng. Ông ta cũng biết rằng nếu trốn thoát được khỏi lâu đài thì sẽ bị núi non bao vây mà trên thực tế là không thể trèo qua trong khi cái hẻm núi lại bị canh phòng nghiêm ngặt tới mức không thể nào ra được thế giới bên ngoài qua cửa ngõ đó được. Dù ông ta biết rõ vùng núi này nhưng cũng nhận ra rằng, vì nhóm người của mình đã tan tác, nhiều người bị giết, số còn lại bỏ trốn thì nhiều khả năng ông ta sẽ đối tới chết trong thung lũng chứ không thoát ra khỏi đó. Ông ta ngồi trên băng ghế suy xét tình hình. Vì sao tên quý tộc lại khoan dung đến thế? Ông ta cứ nghĩ mình sẽ bị tra tấn trong khi lại sắp được chết theo cái cách dễ chịu nhất trên đời. Có lẽ họ định để ông ta chết đói vì giờ cái vẻ ngoài của một phiên xử công bằng đã hết rồi. Mọi chuyện có thể kết thúc trong địa lao của một tòa lâu đài mà thế giới bên ngoài chẳng biết được gì. Nỗi sợ bị đói của ông ta nhanh chóng chấm dứt bởi sự xuất hiện viên cai ngục cùng với một bữa ăn còn ngon hơn cả thứ ông ta đã ăn cách đây ít lâu, bởi trong tuần vừa rồi ông ta đã lang thang trốn chạy trong vùng núi này tới khi bị người của nhà quý tộc bắt được.

“Người tên gì?”, Toza hỏi viên cai ngục.

“Tôi tên Paulo”.

"Người có biết là ta sẽ bị chém đầu vào ngày 15 tháng này không?".

"Tôi có nghe chuyện đó", người đàn ông đáp.

"Có phải người sẽ trông nom ta tới lúc đó không?".

"Tôi trông nom ông khi được lệnh. Nếu ông nói nhiều có thể tôi sẽ bị thay bằng người khác".

"Thế thì đó là một lời khuyên giữ im lặng, Paulo giỏi lắm", tên cướp nói. "Ta luôn đối xử tử tế với ai phục vụ ta tử tế. Do đó ta thấy tiếc vì không mang theo tiền bên mình và bởi vậy không thể thưởng cho người vì phục vụ chu đáo".

"Cái đó không cần thiết", Paulo đáp. "Tôi nhận tiền thưởng từ quản lí của mình".

"Chà, nhưng tiền thưởng từ quản lí và từ một tên cầm đầu băng cướp là hai thứ rất khác nhau. Có phải ở địa vị của người nhận được nhiều tiền diêm thuốc tới mức giàu có không Paulo?".

"Không, tôi nghèo lắm".



“Chà, vậy thì ta có thể làm cho người giàu đấy”.

Mắt Paulo lấp lánh, nhưng anh ta không trả lời ngay. Cuối cùng anh ta nói, giọng thì thầm hoảng sợ, “Tôi nán lại quá lâu rồi, tôi bị theo dõi. lát nữa thôi người ta sẽ nói lỏng cảnh giác rồi chúng ta có thể nói về chuyện giàu có”.

Nói xong viên cai ngục rời đi. Tướng cướp cười nhẹ.

Tướng cướp định rằng nếu Paulo giúp mình trốn thoát được thì ông ta sẽ cho hẳn ít vàng bạc giấu trong núi.

“Một khi ra được khỏi lâu đài, ta có thể tìm được đường ra khỏi thung lũng ngay”, tướng cướp nói.

“Tôi không chắc vậy đâu”, Paulo đáp. “Lâu đài được canh phòng cẩn mật và khi người ta phát hiện ra ông đã trốn thoát thì chuông báo động sẽ rung lên, và sau đó đến một con chuột cũng không thể thoát khỏi thung lũng mà không bị đám lính biết”.

Tướng cướp cân nhắc tình thế một lúc và cuối cùng nói, “Ta biết rõ vùng núi này”.

“Phải”, Paulo nói, “nhưng ông chỉ có một người còn lính của nhà quý tộc thì nhiều. Có lẽ”, anh ta nói thêm, “nếu làm thế bỏ công tôi thì tôi có thể cho ông thấy là tôi biết rõ vùng núi này thậm chí còn hơn ông nữa kia”.

“Ý người là sao?”, tướng cướp hỏi, giọng thì thầm phấn khích.

“Ông có biết đường hầm không?”, Paulo vừa hỏi vừa lo âu liếc nhìn ra cửa.

“Đường hầm gì? Ta chưa bao giờ nghe nói có cái nào hết”.

“Nhưng nó có đấy. Một đường hầm xuyên qua núi dẫn ra thế giới bên ngoài”.

“Một đường hầm xuyên qua núi ư? Vô lí!” tướng cướp kêu lên. “Nếu có thì ta đã biết rồi. Công trình đó hẳn sẽ quá lớn không làm cho xong được đâu”.

“Nó được làm cách đây rất lâu rồi. Nếu lâu đài mà sụp đổ thì người bên trong có thể thoát ra ngoài qua đường hầm. Có ít người biết được lối vào lắm; nó ở gần thác nước đằng thung lũng và được cây bụi che phủ. Ông sẽ cho tôi cái gì nếu tôi đưa ông ra tới lối vào đường hầm đó?”.

Tướng cướp lạnh lùng nhìn Paulo một lát, rồi ông ta chậm rãi trả lời, “Mọi thứ ta có”.

“Và đó là bao nhiêu?”, Paulo hỏi.

“Nó nhiều hơn số người sẽ kiếm được bằng việc phục vụ tên quý tộc đó cả đời”.

“Ông sẽ cho tôi biết nó ở đâu trước khi tôi giúp ông trốn thoát khỏi lâu đài và dẫn tới đường hầm chứ?”.

“Được”, Toza nói.

“Giờ ông sẽ cho tôi biết chứ?”.

“Không đâu. Mai mang cho ta một tờ giấy và ta sẽ vẽ bản đồ chỉ người cách lấy được nó”.

Khi viên cai ngục xuất hiện sau cái ngày Toza trao bản đồ, tướng cướp hăm hở hỏi, “Người tìm thấy kho báu chưa?”.

“Rồi” Paulo kín đáo nói.

“Thế người sẽ giữ lời chứ? Người sẽ đưa ta ra khỏi lâu đài chứ?”

“Tôi sẽ đưa ông ra khỏi lâu đài và dẫn ông tới lối vào đường hầm, nhưng sau đó ông phải cẩn thận”.

“Chắc chắn rồi”, Toza nói, “đó là thỏa thuận. Một khi ra khỏi cái thung lũng đáng nguyền rủa này rồi ta có thể thách thức toàn bộ quý tộc ở Christendom. Người có dây thừng không?”.

“Chúng ta sẽ không cần tới nó đâu” viên cai ngục nói. “Nửa đêm tôi sẽ tới và đưa ông ra bằng lối đi bí mật; rồi tới sáng việc ông đào tẩu mới bị để ý”.

Nửa đêm viên cai ngục tới và dẫn Toza qua nhiều lối đi quanh co, hai người thỉnh thoảng dừng lại nín thở đầy lo lắng lúc họ tới được một khoảng sân lộ thiên có một tên lính canh đi qua đi lại. Cuối cùng họ ra được bên ngoài lâu đài vào lúc một giờ sáng.

Tướng cướp hít một hơi thật dài nhẹ nhõm khi ông ta lại một lần nữa được ra ngoài không gian tự do.

“Đường hầm của người đâu?”, ông ta hỏi, giọng thì thầm về hơi ngỡ vực người dẫn đường.

“Suyt!”, câu trả lời vang lên khe khẽ. “Nó chỉ cách lâu đài một đoạn ngắn thôi, nhưng từng tấc đất đều được canh phòng và chúng ta không thể đi thẳng được. Phải đi về phía bên kia thung lũng rồi đi tới đó từ phía Bắc”.

“Cái gì!”, Toza kêu lên sừng sốt. “Đi hết cả thung lũng để tới được một cái đường hầm cách đây có mấy thước hả?”.

“Đó là cách an toàn duy nhất”, Paulo nói. “Nếu ông muốn đi đường thẳng thì tôi phải để ông tự làm thôi”.

“Ta nằm trong tay người rồi”, tướng cướp nói với một hơi thở dài. “Cứ dẫn ta tới chỗ nào người muốn, miễn là người đưa ta tới lối vào đường hầm thôi”.

Họ đi xuống và băng qua con sông nhỏ chảy cuộn cuộn bằng mấy hòn đá kê bước. Toza ngã xuống nước một lần nhưng được người dẫn đường của mình cứu. Vẫn không có tiếng báo động nào từ lâu đài khi ánh ngày hé rạng. Lúc trời sáng rõ hơn cả hai bò vào một cái hang có một khe hở ở dưới thấp mà phải khó khăn lắm mới tìm ra, và ở đó Paulo cho tướng cướp ăn sáng, thứ anh ta lấy ra từ một cái túi nhỏ đeo trên vai bằng một cái quai.

“Chúng ta sẽ kiếm thức ăn ở đâu ra nếu phải mấy ngày nữa mới tới được đường hầm?”, Toza hỏi.

“Chà, tôi đã thu xếp rồi, một lượng thức ăn đã được đặt ở nơi chúng ta có khả năng muốn ăn nhất. Tôi sẽ lấy nó khi ông ngủ”.

“Nhưng nếu người bị bắt thì ta làm sao đây?”, Toza hỏi. “Người không thể cho ta biết cách tìm ra đường hầm trong khi ta đã chỉ người đường tìm ra kho báu sao?”.

Paulo trầm tư về chuyện này một lúc rồi nói, “Đúng vậy. Tôi nghĩ đó sẽ là cách an toàn hơn. Ông phải men theo dòng sông tới đi đến được chỗ dòng nước xiết

từ hướng Đông nhập vào nó. Giữa các ngọn đồi có một thác nước và trên lưng chừng một vách đá có mớ cành cây bụi. Dọn sạch chúng đi thì ông sẽ tìm thấy lối vào đường hầm. Đi qua đường hầm tới khi đến được một cánh cửa được cài chốt phía bên này. Lúc đi qua rồi ông sẽ thấy nơi kết thúc cuộc hành trình của mình”.

Ngay sau khi trời sáng, quả chuông lớn của lâu đài bắt đầu rung lên và trước khi trời trưa, quân lính sục sạo khắp các bụi cây quanh họ. Chúng đến gần tới mức hai người có thể nghe thấy giọng chúng từ chỗ nấp nơi họ nằm trong bộ đồ ướt, nín thở mong chờ đến lúc bị bắt từng khắc một.

Cuộc đối thoại của hai tên lính ở gần họ nhất gần như khiến cho tim họ đến ngừng đập. Cuộc tìm kiếm bị bỏ dở ngay lúc chúng đã gần đến chỗ những kẻ chạy trốn. Dù gan dạ như tướng cướp thì cũng tái nhợt còn Paulo thì cũng sắp xỉu đi rồi.

Trong những ngày đêm sau đó, hai người gần như rơi vào tay đám tay sai của nhà quý tộc. Dãi gió dầm sương, thiếu thốn đủ bề, gần như thiếu ăn, và tệ hơn cả là sự quẫn quại đan xen giữa hi vọng và nỗi sợ hãi, chúng bắt đầu có tác động lên cơ thể vạm vỡ của tướng cướp. Những ngày đêm mùa đông mưa gió lạnh lẽo càng khiến họ thêm khổ sở. Họ không dám tìm chỗ trú vì mọi chỗ có thể ở được đều bị theo dõi.

Khi ánh ngày đến với họ sau cái đêm cuối cùng lê bước qua thung lũng, họ chỉ còn một đoạn ngắn nữa là đến thác nước mà tiếng gầm của nó lúc nào đến với họ thật dịu dàng.

“Đùng bạn tâm tới ánh sáng ban ngày”, Toza nói, “cứ đi tiếp tới đường hầm thôi”.

“Tôi không đi thêm được nữa”, Paulo rên rỉ, “tôi kiệt sức rồi”.

“Bậy bạ”, Toza la lên, “chỉ còn một đoạn ngắn nữa thôi”.

“Quãng đường xa hơn ông nghĩ đấy. Hơn nữa giờ từ lâu đài là nhìn thấy chúng ta rồi. Ông sẽ mạo hiểm mọi thứ lúc này khi trò chơi đã gần thắng sao? Ông không được quên rằng tiền đặt cược là cái đầu ông, và nhớ hôm nay là ngày mấy đi”.

“Hôm nay là ngày mấy?”, tướng cướp hỏi và quay sang người dẫn đường.

“Ngày 15 tháng 1, ngày ông được định đoạt bị xử chém”.

Toza thở vắn. Ông ta đã trở nên hèn nhát, lúc này ông rùng mình, điều ông đã không làm lúc đang bị xét xử và kết tội chết.

“Làm sao người biết hôm nay là ngày 15?”, cuối cùng ông ta hỏi.

Paulo gờ gậy lên, nó được đánh dấu theo phương pháp của Robinson Crusoe.

“Tôi không được khỏe mạnh như ông, và nếu ông để tôi nghỉ ở đây tới chiều, tôi sẵn sàng dốc toàn lực và cố gắng đi tới được lối vào đường hầm”.

“Tốt lắm”, Toza nói ngắn gọn.

Buổi sáng đó họ nằm nhưng không ai ngủ được.

“Người đã làm gì với số vàng tìm thấy trong núi rồi?”, đột nhiên Toza hỏi.

Paulo bị hỏi đột ngột nên trả lời mà không nghĩ, “Tôi để nó lại đó. Tôi sẽ lấy nó sau”.

Tướng cướp không nói gì hết, nhưng lời nói đó kết án Paulo phải chết. Toza quyết tâm sẽ giết anh ta ngay khi họ đã an toàn ra khỏi đường hầm và tự mình đi lấy vàng.

Họ rời chỗ nấp không lâu sau giờ Ngọ, nhưng vì phải trèo lên sườn dốc nên họ đi chậm tới mức phải hơn ba giờ mới tới được thác nước, nơi họ hết sức cẩn đi qua trên mấy hòn đá và súc gỗ.

"Kia rồi", Toza vừa nói vừa rùng mình, "đó là lần cuối cùng chúng ta bị ướt. Giờ tới đường hầm thôi!".

Paulo bò tiếp tới khi đến được một cái thềm khoảng giữa thác nước; anh ta vạt bụi rậm, bụi gai và gỗ súc qua một bên, nó liền để lộ ra một cái hố đủ lớn để một người chui vào.

"Ông đi trước," Paulo nói và đứng qua một bên.

"Không", Toza đáp, "ngươi biết đường nên phải đi trước. Người không thể nghĩ là ta muốn hại ngươi được - ta hoàn toàn không có vũ khí mà".

"Tuy thế tôi cũng sẽ không đi trước đâu", Paulo nói. "Tôi không thích cái cách ông nhìn tôi khi tôi bảo vàng vẫn ở trong núi. Tôi thừa nhận là tôi không tin ông".

"Tốt thôi", Toza cười lớn. Và ông ta bò vào cái hố trong đá, Paulo theo sau.

Không lâu sau đó đường hầm mở rộng ra nên người ta có thể đứng thẳng lên mà đi.

"Dừng lại!", Paulo nói. "Ở đây có một cái cửa này".

"Phải rồi", tướng cướp nói, "ta nhớ ngươi có nói tới một cái cửa. Nhưng nó để làm gì, và tại sao nó lại khóa chứ?".

"Nó được chốt lại bên này", Paulo đáp, "mở nó ra không khó đâu".

Cái chốt dễ dàng được rút ra, và cánh cửa bật mở. Lát sau tướng cướp đã đột ngột bị đẩy vào một căn phòng và ông ta nghe tiếng cái chốt được đẩy lại về chỗ của mình gần như cùng lúc với tiếng đóng cửa. Mắt ông ta bị lóa bởi ánh sáng trong chốc lát. Ông ta đang ở trong một căn phòng sáng ánh đuốc do một tá người đứng xung quanh cầm.

Ở giữa căn phòng có một khối gì đó bọc vải đen và cạnh nó là một tên đao phủ đeo mặt nạ đứng chống mũi rìu sáng bóng trên khối phủ vải đen, bàn tay hấn ta bắt chéo trên đầu cán rìu.

Nhà quý tộc đứng đó, và vây quanh là cấp dưới của mình. Phía trên đầu ông ta có một cái đồng hồ với kim đồng hồ đang chỉ vào thời khắc bốn giờ.

"Người tới vừa kịp lúc đấy!", nhà quý tộc nói dứt khoát. "Bọn ta đang đợi người!".

TRƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG dịch.

Nguồn: online - literature.com

Vết sẹo hình hoa hồng

Truyện ngắn **MY TIÊN**

Nàng đến bên cửa sổ, nhẹ nhàng ngồi xuống, tay gác hồ trên mép cửa, một bên vai nhô lên, lưng và eo tạo thành một đường cong mềm mại. Nàng từ từ cởi cúc áo, chiếc áo dần tách ra đôi bên, buông xuống hông, rơi xuống đất. Nàng mai soi một bên má lan xuống một bên vai, làm những sợi lông tơ sáng lên lấp lánh, những hạt bụi li ti tinh khiết đậu lại trên da nàng. Tấm lưng nàng mượt mà không nếp gấp, cánh tay tròn và bờ vai xuôi nhỏ nhắn, luôn khiến người ta có cảm giác muốn ôm ấp và gìn giữ. Mái tóc búi cao hồ hững, rơi tự do vài sợi tóc xuống cổ, nằm chênh mảng. Từ gáy chảy xuống một đường sống lưng như khe suối giữa đồi, một vùng da thịt tạo nên một cảm giác mát xanh khiến người ta muốn trôi miên man. Anh không thấy gương mặt nàng, nhưng có thể hình dung nàng đang nhìn về phía bầu trời đầy nắng, một tiếng chim bắt chợt hót vang, nàng mỉm cười. Anh nhận ra nụ

cười khi thấy một sợi tóc mai bay lên rồi nằm xuống trên má nàng. Nàng có thói quen tắm nắng vào mỗi sáng, và đó là thời khắc nàng thánh thiện, trong trẻo nhất. Nàng đẹp đến nỗi lòng anh bất động, chỉ muốn ngồi im để ngắm nàng, sợ sự lên tiếng hoặc bất cứ cử động nào của anh cũng làm nàng tan biến.

Anh bắt đầu vẽ, nắng vẫn ấm êm trong không khí, anh phải bắt lấy từng hạt nắng tinh khôi ấy, trên da nàng. Lòng anh như được tẩy xóa hết mọi muộn phiền, chỉ còn một tình yêu nguyên sơ, thuần khiết nhất. Anh ngắm nàng, xúc động muốn run lên vì hạnh phúc. Anh trôi theo từng đường nét mỏng manh bên cửa sổ, anh thẩn thức và thôi thúc, sợ cảnh tượng lộng lẫy kia biến mất, sợ nàng sẽ tỉnh cơn say buổi sáng hoặc phát hiện ra anh đang làm cái điều trái khoáy. Nàng sẽ ngưng ngưng mà mất hồn nhiên. Tiếng chim hót vang động lần thứ hai làm

nàng hơi giật mình, nàng nhìn theo âm thanh vừa vụt qua ấy. Không một sợi tóc mai nào cử động trên má nàng. Nét vẽ của anh càng gấp rút, như linh cảm trước một điều gì khủng khiếp. Anh toát mồ hôi. Bàn tay anh bắt đầu sợ hãi. Anh ngấm như nuốt lấy nàng. Nàng vẫn an nhiên, bình lặng. Tiếng hót từ bên kia khu rừng lại tiếp tục vang lên, một loài chim quái đản trước giờ anh chưa từng biết, tiếng hót của nó thảm thiết, nhuộm ban mai trong trẻo trong một nỗi buồn vừa âm u vừa tươi mới lạ lùng. Anh vẽ trong sự hứng khởi tràn đầy, mắt anh rực sáng, đôi tay anh rực sáng, khắp người anh rực sáng. Bỗng nhiên nàng đứng dậy, một chân nàng đặt lên cửa sổ, một chân nữa đặt lên bệ cửa. Và nàng rơi xuống...

Anh ùa tới như cơn lốc, kinh hoàng nhìn xuống khoảng đất ngoài cửa sổ. Mắt anh muốn nổ tung vì hoảng loạn. Anh không thấy nàng đâu cả. Không một dấu vết hay sự xáo trộn nào từ không gian, trước đó và sau đó vài giây. Không gì cả...

Anh thất thần điên đảo, đổ sụp xuống sàn nhà. Ngó qua bức tranh cũng không có nàng, chỉ có những sắc màu li ti ánh lên thành một luồng sáng lấp lánh, giống như dải nắng chảy qua bức tranh. Nặng trĩu lên người anh nhòa đi trong ánh sáng.

Tỉnh dậy, mở mắt, anh thấy chiếc áo nàng rơi dưới đất, bên dưới ô cửa...

Nàng đến từ sau lưng nâng anh dậy.

- Em đã ở đâu?

- Em ở ngoài vườn bắt sâu cho hoa.

Nàng cầm lên chiếc lá có một con

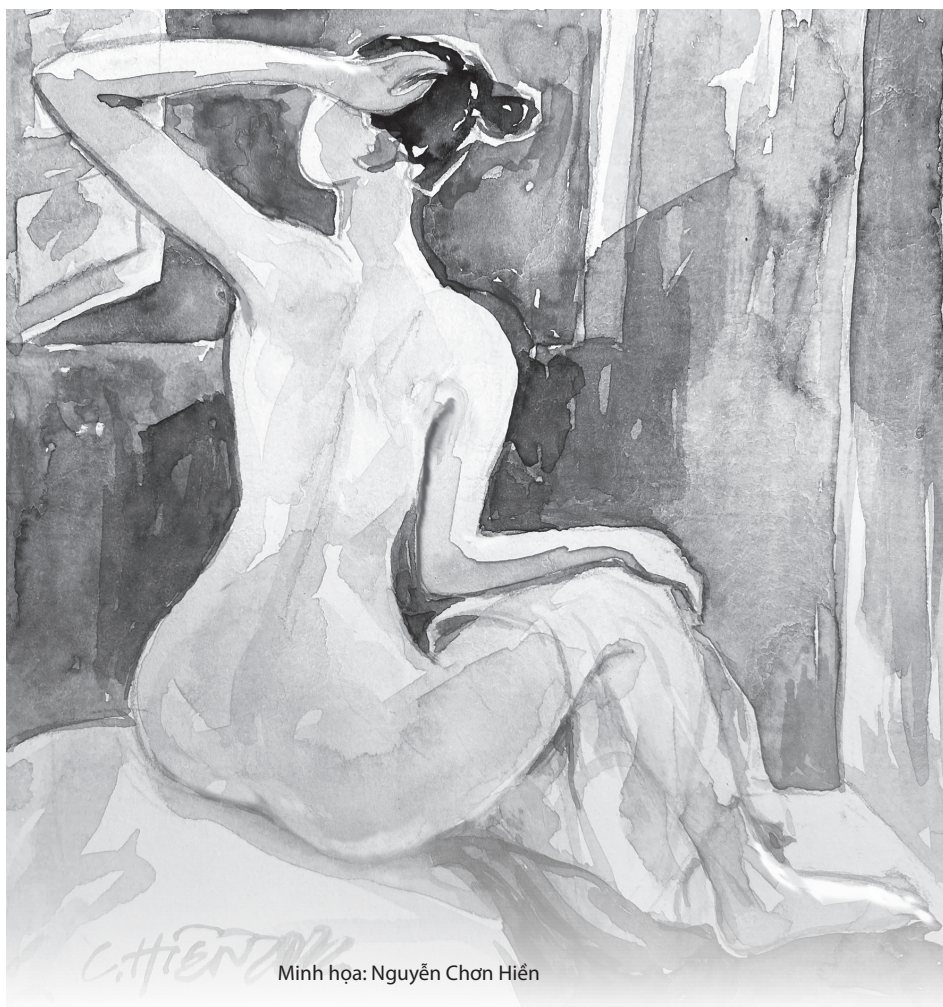
sâu bé tí, mắt nàng ngập tràn khoái chí. Nàng hí hửng khoe:

- Em hết sợ sâu rồi anh!

- Vậy là em không sợ nữa phải không? Em sẽ không đi nữa phải không?

- Em ở đây thôi! Chăm sóc vườn hoa cho anh!

Nàng cười thật ấm áp và hiền lành. Anh ôm nàng vào lòng, siết chặt bờ vai nhỏ, hít thật sâu vai thơm để chắc chắn nàng tồn tại. Nàng đứng dậy cầm mấy bông hoa hái ngoài vườn vào ly nước trắng, nhắc anh dùng điểm tâm sáng là mấy chiếc bánh nàng làm từ quả bí xanh, chúng có màu trắng thuần khiết như tình yêu của nàng. Nàng đỡ anh ngồi lên ghế rồi ra vườn. Dáng nàng nhỏ bé hòa trong những giàn lá xanh, hoa cỏ quăn quýt bên chân nàng. Với anh, đó là một bức tranh hoàn mỹ nhất. Nàng trồng thêm bảy gốc hoa hồng, sau cơn mưa bão tháng trước, vườn hồng đã xơ xác, hoa đã lụi tàn. Cũng trong cơn mưa bão ấy, anh lao ra vườn che chắn cho mấy giàn bí, mấy bụi hoa, cuối cùng anh bị ngã, và nằm ngoài mưa bão cho tới sáng. Khi mang anh vào nhà, người ta tưởng anh đã sắp chết vì lạnh, gương mặt tím tái và bàn tay rách nát tứa máu vì gai. Anh bị sốt mấy đêm liền và sau đó anh không tự ngồi dậy ra vườn được nữa. Thương anh, nàng mang ước vọng gửi gắm vào mấy chậu hoa. Hy vọng ngày hoa nở, cũng là ngày anh có thể tự mình bước chân ra vườn ngắm những bông hoa đầu tiên, tái sinh sau mưa bão. Những chậu hoa vẫn đậm chồi tươi xanh mỗi ngày, trời mùa xuân ấm áp càng giúp hoa căng tràn sức sống.



Minh họa: Nguyễn Chơn Hiền

Mỗi ngày, nàng hạnh phúc khi ra khu vườn ngắm những chồi non đang dần dần bung vỏ, lớn dậy. Tình yêu trong lòng nàng cũng lớn theo. Và nàng khẽ khàng vào nhà để ngắm anh. Anh vẫn miệt mài bên cuốn sổ của mình, thi thoảng lấy ống hít đưa lên mũi vài cái rồi đặt xuống, mắt vẫn không rời trang giấy. Những trang giấy cũ kỹ anh lưu giữ bóng hình nàng, những bài thơ anh viết cho nàng, anh nâng niu như vật báu. Nàng lặng lẽ ngồi xuống bậu

cửa ngắm anh. Dáng anh cao khảng khiu, hiu hắt. Gương mặt anh có những đường nét sắc mạnh, mũi thẳng làm gương mặt nâng cao hơn, anh có vẻ đẹp cứng cỏi và trơ trọi. Giống như cây khô chết trong rừng già. Khi anh chăm chú với ký ức, bụi trắng mơ màng phủ quanh anh. Nàng thấy anh cô đơn, một nỗi cô đơn thấu suốt một hình hài khum khum gầy ốm. Nàng thương anh, như thương con mình. Nàng muốn làm gì đó cho anh, như tiền kiếp định sẵn,

như con tim khao khát điều nó muốn. Nàng không hiểu và không cần lý giải. Chỉ muốn mang cho anh niềm vui, cho mắt anh ngắm thêm những sắc màu tươi mới. Dù cho anh đã hoàn toàn lạnh lẽo trong hai gam màu đen trắng. Dù cho sự bình thản của anh đôi khi làm nàng đau nhói, lạnh buốt.

Nàng là vô hình, chỉ có ký ức là hiện hữu.

Có tới bảy chậu hoa chết trong một buổi sáng. Nàng thảng thốt và đau đớn. Chúng bình lặng và bình thường cho tới khi xuất hiện một chiếc lá úa, nàng phát hiện ra gốc chúng đã thối rữa. Chúng chết từ lâu mà nàng không hay biết. Cái chết luôn đến âm thầm và đột ngột như vậy. Nàng sợ. Vội chạy vào nhà, thấy anh vẫn ngồi yên vị bình thản trong khối lu mờ hư ảo. Nàng muốn ngồi mãi ở đó, không đi đâu nữa hết. Nàng sợ sẽ không còn thấy hơi thở của anh trong làn bụi tinh khôi ấy. Trên chiếc giường lưu cữu, không còn bóng dáng gầy trảm tử, khắc khoải.

Anh chợt gọi tên nàng, tiếng kêu thảng thốt, xé tâm can. Nàng vụt dậy đến bên anh, anh ghì chặt vai nàng đau nhói muốn bật máu. Mắt anh nhìn nàng như kiếm tìm, như ngấu nghiến, như thiêu đốt. Đôi mắt đỏ rực vì nước mắt. Rồi những ngón tay lơ đãn, một giọt nước chảy xuống. Anh lịm dần trong giấc mơ.

Sáng hôm ấy, khi khoác áo lên lưng anh, gài lại cúc, nàng phát hiện trước ngực anh có một vết sẹo đỏ rực, qua hình phản chiếu trong gương. Vết sẹo to như những đầu ngón tay chụm lại,

phồng lên, đỏ rực như bông hoa hồng. Một vết sẹo đẹp lạ lùng và bi thảm khiến nàng giật mình. Vết sẹo như chìm vào máu tim, luôn cựa quậy theo từng nhịp thở, mỗi khi anh xúc động, vết sẹo ấy lại rung lên, bên cạnh ký ức hạnh phúc, là sự đớn đau dội ra từ lồng ngực. Nhiều năm trước anh gặp phải tai nạn, một tảng đá nhọn đâm vào ngực, vào chân vào đầu và anh cũng không còn vết được. Cái tên của anh chàng họa sĩ tài năng cũng đã biến mất từ đó trong giới nghệ thuật. Anh đã đến sống một mình trong ngôi nhà bên vách núi và chìm trong những ám ảnh quá khứ, những hồi ức chập nối, và cả ác mộng... Nàng hình dung ra nỗi đau mà anh chịu đựng, nó bao gồm cả nỗi đau của nàng, nỗi đau mang hình vết sẹo, luôn chảy máu mỗi khi tim anh thổn thức. Nàng khóc.

Đêm ấy trăng sáng, lá cây lấp loáng và sương đêm ngời lên như cất tiếng nói. Nàng âm thầm bước vào khu vườn của anh như mọi ngày, càng lúc càng can đảm hơn. Nàng đã vượt qua mọi nỗi sợ của chính mình và mặc kệ mọi rào cản khác. Nàng đến bên những bông hoa, sắp xếp từng chiếc chậu, cắt tỉa từng chiếc cành nhỏ, vật từng cánh úa, ánh sáng rực rỡ nấp thẳm sâu dưới vòng xoáy bí ẩn của hoa hồng khiến nàng mẫn mê say đắm. Màu sắc xinh đẹp ấy xoa dịu mọi sự khiếm khuyết trên thân thể và gương mặt xấu xí của nàng. Chỉ khi đối diện với hoa, nàng mới thực sự nhìn thấy vẻ đẹp của mình. Hôm nay, có thêm nhiều bông hoa gục chết dưới ánh trăng làm nàng vô cùng buồn bã.

Bỗng như có cảm giác nhẹ nhàng

lan đều khắp tấm lưng, ánh sáng sỗ sàng của trăng khiến nàng cảm thấy mình như chẳng còn gì che chắn, có một đường nét mỏng mảnh nào đó di chuyển êm ái trên da và luồn sâu vào thân thể. Từng tế bào bỗng tinh khiết như sương mai, cảm giác ấm áp chảy dài từ gáy xuống vai lướt qua cánh tay êm ái, nàng thấy mình như bị thấu suốt, bị hút cạn bởi những va chạm vừa vô hình vừa hiện hữu. Thì ra anh đang vẽ nàng. Đột nhiên, một cách bất ngờ và đầy thô bạo, anh vụt tới ôm nàng như ôm một áng mây, vợ vệt tham lam như mây chực chờ tan biến. Anh nâng niu và sở hữu nàng bằng tất cả sự cô độc của anh, nỗi đau giấu kín của anh, đam mê bất tận của anh. Nàng quên hết bản thân mình, quên cả việc phải ẩn nấp và lẩn trốn, chiếc cổ vươn dài và tấm lưng bẻ cong trên mặt đất, ánh trăng tha hồ chảy lênh láng trên bầu ngực, trên bụng, trên gương mặt nàng... Vết sẹo hoa hồng rục nở, run lên, co giật.

Trong tận cùng lãng quên và ngây ngất, anh bỗng hét lên và đẩy nàng ngã xuống, tiếng hét và nét mặt kinh hãi của anh làm nàng tui nhục và đau đớn. Tiếng hét đã xô nàng xuống vực mãi mãi...

Anh đã dần hồi sinh. Cũng là lúc thần trí đã dần tỉnh táo. Anh thấy đôi chân mình mạnh mẽ hơn, khi chạm vào đất, chúng có thể bám được, và những chiếc xương đã bớt rệu rạo. Anh có thể

đi vài bước, anh có thể đến bên bậu cửa, ra thăm vườn. Khu vườn im ắng kỳ lạ, từng ngọn cây, khóm cỏ được chăm chút tựa như mái tóc trên đầu thiếu nữ. Nước đã tràn ứ trên ngọn lá, mọi thứ đã được tưới mát mỗi ngày. Một mùi hương hoa hồng dịu dịu, mỏng mảnh, chùng như sắp đứt trong không khí. Khu vườn của anh từ lâu đã không còn hoa hồng, sao lại có mùi hương quyến dụ ấy nơi đây. Đất ướt và êm, anh có thể tự mình đi ra vườn, mùi hương dẫn dắt càng thôi thúc. Anh nhớ nàng. Có phải là nàng đã trở lại. Có phải nàng vẫn luôn yêu anh. Mùi hương càng lúc càng rõ ràng như một sợi chỉ mỏng mắc qua từng giàn lá. Anh đi theo sự dẫn dắt mong manh, đến nơi cuối khu vườn, cũng là nơi ngay phía bên dưới cửa sổ của anh. Trong những bụi gai nhỏ, anh đã tìm thấy nàng, không lộng lẫy và tươi sáng như giấc mơ. Một người đàn bà nằm bất động, gương mặt đầy sẹo, tóc tai rũ rượi, áo rách, da sạm đầy những vết đồi mồi, bàn tay thô cứng và nhiều vẩy nến, lưng hơi gù và đầu gối nhăn nheo, nứt nẻ. Như một con mèo già lang thang, người đàn bà nằm chết đáng sợ và thảm thương. Và sự thật hiện hữu tàn nhẫn như những vết cứa. Nàng yêu anh và anh yêu kỷ ức của riêng mình.

Anh ôm vợ mình vào lòng, lần đầu tiên anh trông thấy những vết sẹo trên mặt của vợ, vừa khít với vết sẹo trên ngực anh. Trong khu vườn tất cả những bông hoa đều lụi chết, chỉ có những vết sẹo đỏ rục im lặng tỏa hương...

M.T

Giáp hạt tôi

LÊ NHI

Gửi lại quê nhà một dùm rét tháng Ba
dòng Cồn hôm nay hanh hao như bông cỏ đội sương
bến phà cũ ngày ngày xuôi ngược
gầy như khuôn mặt kẻ sang sông

tôi bặm mũi chân trần xuống dốc
mưa xuân rải trắng ang trời
kia mắt mẹ nhòa cay ằng ặc
gói nụ cười bên nhánh sông tôi

gửi lại chị và dăm ba đứa trẻ
tháng Ba ngóng đợi người về
chuyến phà già chòng chênh bóng nước
tím một đời xoan rụng triền đê

quê tôi ngày giáp hạt
ruộng khô cần nứt hóm vó hông cha
dòng sông cạn nhô lưng lú ốc
vàng móng chân run ruột mẹ già

tôi viết về tháng Ba về nơi tôi được đẻ
về bông gạo đỏ như máu đựng tim mình
tôi viết về bờ tre rơm rạ
bóng tôi trôi
về phía cánh đồng ma...

Bây giờ là đêm tháng mấy

LỮ HỒNG

Chẳng có màu nhiệm nào đưa tôi vào giấc ngủ
Bóng tối chấp chới bay
Những bài thơ đã cất vào ngăn tủ
Tóc bông bênh thừa một lọn trên vai
Tôi đã thức vào một đêm không còn ai

Đêm tháng mấy sao còn gió chướng
Cơn lạnh đã dày lên ánh nền đầu giường
Mạt hương tỏa vào bóng tối
Một màu xanh xa xăm

Có ánh nhìn nhóm lửa
Tím lên tiếng thở dài
Tôi đã chạm điều gì vô vọng thế
Mà bàn tay run run

Im lạnh quá đêm này đương mùa hạ
Se cánh môi mềm
Chẳng nói được điều chi...

Trao anh

CHÂU ĐẶNG TRÀ MY

Em ôm vạt chiều nắng hạ
Ngày hanh rơi xuống bẽ bàng
Làn tóc rũ mình thương nhớ
Đêm nằm...
thao thức gọi tên.

Trao anh một chớm gió lên
Lá vàng lìa cành rất khẽ
và đêm mơ hồ rơi nhẹ
Cuốn trầm tư vào nỗi nhớ muôn trùng..

Trao anh, trao đóa ngày xanh
Để dịu ngọt kết tinh, lửa tình sóng sánh
Duyên đương thắm, xin ngày thôi chóng vánh
Kéo khuya về, sương đậm nỗi buồn em!

Như những mùa hoa

TRẦN QUỐC TOÀN

Xứ sở tôi, mùa hoa xoan nở
em về làng ở cùng tôi,
để chiều ra sông gánh nước nhìn bầy chuồn chuồn
đậu trên nhánh cỏ voi.

Em, trắng dân dã đã lên trên hàng dừa
tôi sẽ ngồi viết tiểu thuyết
làm người kể chuyện làng quê...

Ngày mình rời quê lên phố,
hàng gòn phía Đông làng phơi xuống bờ sông
những gợn bông trắng xấp
chiếc xe đạp người buôn nhôm nhựa cất tiếng rao
buổi trưa đổ bóng nắng
bao nhiêu tiếng chim, tiếng dế,
những gốc đa, gốc thị, người chẻ đá ngồi nghỉ chân
vẫn đâu đó trên lưng chiếc ba lô chàng trai
lên đường nhập ngũ
tháng Giêng đi qua
gánh hát bội buổi tối họ ngồi trang điểm
kép hát mở ra kí ức thuở đất nước còn vua...

Treo lên bầu trời một cơn gió tranh ngọn
thế là giao mùa giáp hạt,
bông lúa tung lên không gian phần hương
cá mương đớp vu vơ giọt nắng cuối ngày
cỏ đang say
đàn trâu no chiều rơm rạ.

Xa quê xa quê
nhà dưới núi
núi ngời như một vị trưởng lão trong câu kinh Phật
nước trong khe chảy
chảy đầy tiếng côn trùng về cánh đồng ngủ mê.

những nhánh hoa muồng đổ xuống
dấu vết thời gian
chiếc máy may của mẹ khâu chiếc áo rách hồn con
đêm gió thổi trên non
mây thì trôi
sông thì chảy
và đứa bé sẽ lớn lên...

Dòng sông như bàn tay làm mượt cây trái trên mặt đất
tôi khâu con chữ vào khoảng trắng tinh
thiên nhiên sẽ chữa lành mọi vết thương
vết thương nở ra những bông hoa hồng vàng...

Bản nháp ngày tàn đọng lại tiếng chim
câu một câu thơ
từ trong bản ngã
đàn kiến gửi mùa thu lên cây.

Khi đối diện với bầu trời
hình ảnh của cánh chim, cây cỏ, và mây trôi
in lên mặt hồ
trong tôi có cả một thế giới đầy sự sống
đang toan đập cánh bay lên...

T.Q.T

Hương Dương Còi ngược nắng

Truyện ngắn CAO VĂN QUYỀN

Một trận mưa vừa rơi xuống, đất đai được tưới ẩm ướt và tươi mềm. Chỉ chờ có thể, hàng trăm hạt hướng dương tách lớp vỏ, đội đất nhú những chiếc mầm xanh non.

Những cây hướng dương con, chúng reo hò ẩm ỉ, đến là thích thú.

Trái lại, cây hướng dương mẹ thì lấy làm lo lắng vô cùng. Không lo lắng làm sao được khi ở một thế giới mới bao la, có vô vàn khó khăn và thử thách đang chờ các con của mình. Bất kể phút giây nào, chỉ cần sên ra một chút là có thể mất tính mạng như chơi. Thật là đau đầu quá đi mất!

Hương Dương Mẹ luôn miệng dặn dò trong khi các con vẫn cười đùa, nghịch ngợm.

- Các con nhớ nhé! Đến với thế giới mới hãy sống thật tốt. Hãy thật chăm chỉ, đừng có lười biếng và hãy luôn nghe theo lời của mẹ.

- Chúng con biết rồi ạ.

Đàn cây hướng dương con râm ran trả lời, khuôn mặt của chúng vẫn chưa thôi sự phấn khích. Những chiếc lá mầm trên thân cây chúng tung tủy, nhảy múa dưới ánh nắng mặt trời ấm áp.

Hương Dương Mẹ bắt đầu dạy đàn con của mình những điều cơ bản nhất. Đầu tiên cách hút nước như thế nào cho tới cách ngủ, nghỉ ngơi hợp lý. Và đặc biệt là phải luôn luôn hướng về ánh sáng mặt trời. Truyền thống bao đời của họ hàng nhà hướng dương đều hướng tới ánh mặt trời.

- Mẹ ơi, tại sao họ hàng nhà ta lại luôn hướng về ánh mặt trời ạ?

Một chú bé hướng dương ngơ ngác hỏi Hương Dương Mẹ. Hương Dương Mẹ ôn tồn giải thích:

- Hướng về ánh mặt trời sẽ giúp những chiếc tay của chúng ta, là những chiếc lá này này, được to lớn hơn giúp quá trình trao đổi chất được dễ dàng và thu hút các bạn ong, côn trùng con ạ.

- Ai mà chẳng muốn có nhiều bạn đúng không mẹ? - Một bé hướng dương con khác nói theo.

- Con muốn có thật nhiều bạn! - Một bé hướng dương con khác reo lên.

- Đúng thế! Đúng thế! Các bạn ong, côn trùng còn giúp các con lớn lên thụ phấn và tạo ra những bé hạt đáng yêu nữa đấy. - Hướng Dương mẹ nhìn đàn con âu yếm.

Cuộc sống những ngày đầu ở thế giới mới của những bé Hướng Dương thật là tuyệt đẹp.

Trong đàn con bé xíu ấy có một cây hướng dương nhỏ xíu trầm tính, nằm tận sâu phía cuối vườn. Các anh chị gọi tên cho bé hướng dương ấy là Hướng Dương Còi. Trong khi các anh chị của mình reo hò sung sướng thì Hướng Dương Còi chỉ nhoèn miệng cười, âm thầm cảm nhận và tận hưởng cuộc sống.

Một hôm, Hướng Dương Còi đang lí lắc cùng những giọt sương mai lóng lánh thì bỗng nghe tiếng nói thì thầm bên tai.

- Chào anh Hướng Dương Còi.

Là ai thế nhỉ? Lại còn biết cả biệt danh của mình nữa cơ đấy. Hướng Dương Còi ngó nghiêng xung quanh nhưng vẫn chưa phát hiện ra ai.

- Ai vừa gọi tôi đấy?

- Là em đây!

- Em là ai? Sao tôi không thấy em ở đâu? - Mặc dù nghe tiếng trả lời nhưng Hướng Dương Còi vẫn không thể nào thấy được người bạn vừa chào mình.

- Em Cỏ Mực đây ạ. Em đang đứng ở phía sau lưng của anh đây ạ.

Cây Cỏ Mực cố nói bằng giọng lớn hơn. Hướng Dương Còi vội vàng quay đầu lại thì mới hay một cây Cỏ Mực bé xíu xiu.

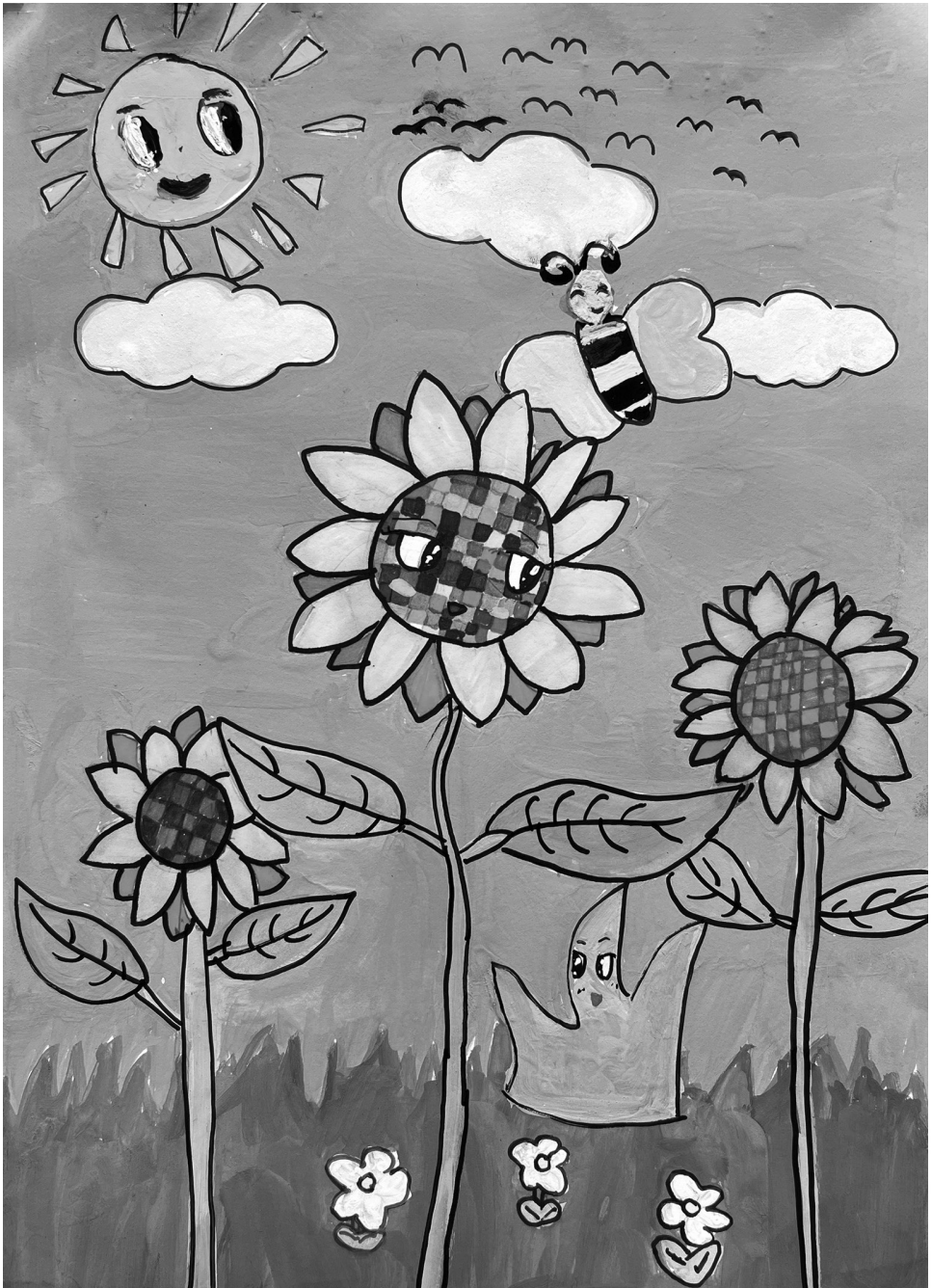
- Chào em Cỏ Mực! Em đến thế giới này lâu chưa? Sao bấy lâu nay anh không biết em nhỉ?

- Em đến với thế giới này mới được một ngày nên anh không biết em cũng đúng thôi ạ. Em lại bé xíu xiu như này nữa.

Cây Cỏ Mực vừa nói, vừa nở một nụ cười rất tươi.

Em bé Cỏ Mực có tính cách trái ngược với Hướng Dương Còi nhưng vì bản tính thân thiện dễ gần nên Hướng Dương Còi cũng không ngần ngại khi làm bạn với Cỏ Mực. Hướng Dương Còi học được cách hút chất dinh dưỡng, những chiếc rễ chăm làm lụng nên thân cây ngày một cao lớn, những chiếc lá mọc ra nhiều hơn, xoe tròn, đã bắt đầu căng tràn sức sống. Còn Cỏ Mực, do thể trạng ban đầu yếu ớt nên chậm lớn và còi cọc.

Những ngày nắng hạ bắt đầu gay gắt hơn. Điều đó không ảnh hưởng gì nhiều tới Hướng Dương Còi nhưng với Cỏ Mực thì lại là một vấn đề lớn. Cỏ Mực không đủ sức chống chọi với nắng. Cái rễ cũng khó hút những giọt nước trong đất. Không còn cách nào khác, Cỏ Mực phải hi sinh mấy cái lá trên thân của mình để dành chất dinh dưỡng nuôi thân cây. Thân hình vốn dĩ gầy còm của Cỏ Mực nay lại càng gầy còm hơn.



Minh họa: Phạm Nguyễn Phương Trang (P. Bình Định, TX An Nhơn)

Thấy Cỏ Mực bị ốm, Hương Dương Còi thương vô cùng. Anh chàng lúc nào cũng hỏi han, lo lắng.

- Nắng quá làm người em khô lại, em e rằng không đủ sức nữa rồi.

- Anh có cách rồi. Em yên tâm. Anh sẽ che chắn cho em để em bớt nắng chiếu vào.

- Nhưng... nếu làm như thế thì anh sẽ ngược nắng mắt. Mẹ anh sẽ...

Hương Dương Còi khựng lại mấy giây rồi lại vuốt ve Cỏ Mực.

- Không sao đâu. Điều quan trọng nhất bây giờ chính là sức khỏe của em!

Mặc dù vồ vể Cỏ Mực nhưng trong lòng Hương Dương Còi cũng rất là lo lắng. Từ trước đến nay, Hương Dương Còi chưa một lần làm trái lời mẹ dặn. Liệu mẹ có mắng mình không nhỉ? Rồi mình sẽ lớn lên như thế nào nếu ngược nắng?

Đến hôm sau như thường lệ, ánh mặt trời bắt đầu rọi xuống từ trên cao thì Hương Dương Còi thức giấc và chuẩn bị xoay chuyển mình đón lấy ánh mặt trời. Đang chuẩn bị sửa soạn áo quần đi đón ánh mặt trời thì Hương Dương Còi chợt nhớ đến người bạn Cỏ Mực. Nếu xoay người hướng tới ánh mặt trời, Cỏ Mực sẽ không được che chắn. Thế rồi Hương Dương Còi quyết định không hướng tới ánh mặt trời nữa mà quay ngược lại, dùng những chiếc lá che chắn ánh nắng cho Cỏ Mực.

Cỏ Mực được Hương Dương Còi che chắn nên phần khởi lắm. Toàn thân mát mẻ hẳn ra.

- Em cảm ơn anh nhiều nhé, anh Hương Dương Còi! - Cỏ Mực thì thào.

- Không sao đâu em Cỏ Mực à. Mong em sẽ khỏe mạnh nhé!

Việc Hương Dương Còi không làm theo lời mẹ, không chịu đón ánh mặt trời đến tai Hương Dương Mẹ. Hương Dương Mẹ vội vàng đến chỗ Hương Dương Còi để hỏi han sự tình.

- Con xin lỗi mẹ, con thương bạn Cỏ Mực quá mẹ ạ! Nếu con không che cho bạn ấy, bạn ấy sẽ bị mặt trời thiêu đốt đến chết mất.

Ý định trách móc của Hương Dương Mẹ không còn nữa khi thấy Hương Dương Còi giải thích. Tình cảm của đứa con còi cộc dành cho Cỏ Mực thật đáng quý. Hương Dương Mẹ ôm Hương Dương Còi vào lòng thì thầm:

- Con tuyệt vời lắm! Con đã lan tỏa tình yêu thương, lòng trắc ẩn, sống hòa thuận cùng các loài khác.

Lòng yêu thương của Hương Dương Còi được người mẹ nêu gương. Và hành trình làm người tốt giúp đỡ Cỏ Mực bây giờ không chỉ có mỗi mình Hương Dương Còi mà còn nhiều cây hướng dương khác nữa. Mỗi cây hướng dương sẽ chở che cho cây Cỏ Mực một khoảng thời gian nhất định để cho Hương Dương Còi được hướng tới ánh nắng mặt trời. Cả đại gia đình nhà hướng dương reo vui trong nắng và gió mùa hạ. Và Cỏ Mực cùng lớn lên, sống chan hòa yêu thương trong đại gia đình nhà hoa hướng dương.

C.V.Q

Làng quê tuổi thơ

NGUYỄN MINH NGỌC HÀ

Dòng sông là sữa mẹ
Cây tỏa bóng như cha
Êm êm câu chuyện kể
Lời cổ tích của bà

Lũy tre làng xanh mát
Vi vu trong gió chiều
Con đường vang tiếng hát
Dưới bàn chân mền yêu

Có cánh diều tuổi thơ
Ai thả lên cao vút
Cổ nụ cười hạnh phúc
Nở bừng trên môi ngoan.

Nắng đi gọi hè

TRẦN LAN

Sáng nay bé hỏi mẹ
Chị nắng trốn đi đâu
Để anh gió chờ lâu
Trên cành xoan trụi lá

Ở dưới ao đàn cá
Buồn chẳng muốn dạo chơi
Cứ quanh quẩn một nơi
Khoảng trời in đáy nước

Tiếng chim non chiêm chiếp
Trả lời cho bé yêu
Chị nắng công việc nhiều
Đang vội vàng từng bước

Nắng đi mời cô Cuốc
Và gọi cả chị Ve
Cùng nhau chờ mùa hè
Về vui chơi cùng bé.

Đi trong mùa hè

CHÂU AN KHÔI

Bàn chân em bé
Bước chạm mùa hè
Râm ran tiếng ve
Rợp trời phượng đỏ

Bằng lăng hôn hở
Đón em mời chào
Điệp vàng xôn xao
Bung biêng nháy nhót

Ríu ri chim hót
Lao xao khoảng trời
Chiếc lá vàng rơi
Tan vào bóng nắng

Dệt vào xanh thắm
Trái lồi em đi
Bức họa mùa hè
Hoa giăng chân sáo

Vòng quanh bước dạo
Ngẩn ngơ mùa hè
Ô kìa! Hoa nắng
Rực rỡ vòm me.

Ngược nguồn Hà Dớ...

PHI NGUYỄN

Cuối tháng 4.2022, các hội viên Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định có chuyến thực tế tham quan Canh Liên. Đây cũng là lần đầu tôi được tiếp xúc với xã vùng cao ở huyện phía Nam tỉnh này. Và cũng là lần đầu tiên, tôi được chiêm ngưỡng vẻ đẹp nên thơ và còn đầy hoang dã của suối Hà Dớ, nghe những câu chuyện kể dân gian thú vị liên quan đến con suối này.

1. Từ thị trấn Vân Canh, để đến trung tâm xã Canh Liên phải vượt qua cung đường đèo dài hơn 20km với nhiều dốc cao, ngoằn ngoèo. Theo tìm hiểu của chúng tôi, xã Canh Liên là nơi tập trung hầu hết các ngọn núi cao nhất của huyện miền núi Vân Canh. Đặc biệt, ở phía Đông xã Canh Liên có núi Hòn Ông và Hòn Bà cao hơn 1.100m so với mực nước biển. Rải rác trên địa bàn xã còn có hơn chục ngọn núi khác có độ cao từ 600 - 1.000m.

Khi nhích dần độ cao qua những dốc đèo đến Canh Liên, chúng tôi cảm nhận rõ dần khí hậu trong lành, mát dịu, và cảm giác khoan khoái dễ chịu khi đến với không gian ngát xanh của núi rừng. Vì vài trục trục nhỏ, nên đoàn nhà báo dừng lại vài trạm ở các dốc đèo. Vô tình, đó là dịp để mỗi người có thể bước xuống tản bộ, phóng tầm mắt về phía xa chân đồi ngút mắt, để cảm nhận sự mênh mông, khoáng đạt của thiên nhiên hùng vĩ.

Ngay khi đặt chân đến trung tâm Canh Liên, nhiều thành viên trong đoàn đã thảo luận sôi nổi việc tham quan một số điểm của địa phương. Cuối cùng, chúng tôi thống nhất sẽ đến con suối nổi tiếng hàng đầu của xã vùng cao này - suối Hà Dớ. Từ UBND xã Canh Liên đến con suối tầm 4km. Đoạn đường này, chúng tôi phải nhờ xe ôm ở làng chở đi bởi đường đất dốc, nhỏ, gồ ghề, xe ô tô không thể tiến sâu vào suối được. Thực may, đang mùa khô nên con đường đi đến suối được người dân ở đây đánh giá là tương đối "dễ thở". Các thanh niên của làng như quen thuộc con đường nên chạy xe cứ nhẹ như không. Thấy

nhiều người trong đoàn tỏ vẻ lo lắng, Thiên - một chàng trai làng, vừa xuống ga, hạ số một xuống con dốc vừa cười hì hì, bảo: “Đường vậy thì em chạy vô tư. Mấy anh chị cứ ngồi im, bám chắc là được. Không sao đâu!”.

Chỉ tầm 15 phút, chúng tôi đã đến bên hạ lưu con suối. Nhưng đường lên tham quan suối, giờ mới thực sự bắt đầu. Theo các chàng trai làng, để đến được nguồn thác, phải mất một giờ đi bộ, men theo dòng chảy đi ngược lên phía thượng nguồn bằng cách vượt qua những mỏm đá lởm chởm, những lối đi nhỏ hẹp, nhiều gai nhọn nguy hiểm. Đoàn thực hiện chuyến đi Hà Dớ lần này hoàn toàn không có sự chuẩn bị nào của một dân leo rừng leo núi gì cả. Ngoài mấy chai nước và ít trái cây, lương khô, hành lý mà chúng tôi mang theo là sự hồ hởi muốn khám phá một nơi lạ lẫm mà chưa một ai trong đoàn từng đặt chân đến. Đoàn hôm ấy đi 14 người thì đã có hơn quá nửa bỏ cuộc giữa chừng. Chỉ còn 6 người là những thanh niên gắng hoàn thành đoạn đường khó khăn này.

Phải thú thật rằng, nơi đây còn giữ được khá nhiều nét hoang sơ trong những nơi ở Bình Định mà tôi từng đặt chân đến, chưa có nhiều sự can dự của con người. Men theo dòng chảy ngược về phía thượng nguồn, tôi thích thú với những dáng hình của đá, muôn hình vạn trạng hiện diện dọc theo con suối. Có những hòn đá nằm dưới lòng suối đã rêu phong bề mặt theo thời gian. Khi đi qua suối, bước lên những hòn đá này, nếu không cẩn thận sẽ rất dễ bị trượt ngã. Trong đoàn chúng tôi, không ít thành viên đã ngã sống soài trên lòng suối. May là dòng suối cạn, người bị ngã chỉ trầy xước nhẹ.



Nơi đầu nguồn của suối Hà Dớ. Ảnh: PN

Đoạn giữa suối, có một tảng đá lớn bằng phẳng, rộng, tầm 20m². Đó là điểm dừng chân để mọi người có thể nghỉ ngơi sau khi ngược nguồn Hà Dớ một quãng dài. Ngồi tại đây, chúng tôi nghe rõ mồn một tiếng nước chảy rào rạt, tiếng lá cây khe khẽ xao lộng như tưới tắm ngõ ngách tâm hồn mình. Vực mấy dòng nước rửa mặt, cảm giác dễ chịu lan tỏa. Nhiều người trong đoàn không nén được trước đoạn suối mang vẻ đẹp bình yên, thơ mộng này nên mang máy ảnh, điện thoại ghi lại khoảnh khắc đáng nhớ.

Bao vất vả cũng được đáp đền khi cuối cùng chúng tôi cũng đã đến chỗ thượng nguồn, mở ra trước mắt là một thác cao tầm 10 mét, nước đổ xuống trắng xóa. Bọt nước tạo thành một lớp sương mỏng mảnh vây phủ một quãng nơi mặt hồ dưới chân thác nước. Không khí mát rượi phả từng cơn vào mặt vào mũi, sáng khoái vô cùng. Bao mệt nhọc như giãn dần ra. Ai nấy cũng đều tấm tắc về con suối đẹp. Có người còn cười, bảo, vậy mà hồi giờ mình ít biết về con suối này, đúng là một thiếu sót lớn. Chúng tôi tận hưởng không gian tuyệt đẹp và không khí trong lành nơi thượng nguồn ấy, hít căng lồng ngực, nán lại một lúc lâu tại đây, bịn rịn chẳng muốn rời chân...

2. Sau chuyến ngược nguồn Hà Dớ, tôi hỏi han khá nhiều những cư dân Canh Liên về con suối xinh đẹp này, nhất là thắc mắc liên quan đến cái tên "Hà Dớ"? Và, tôi đã được nghe lại một câu chuyện dân gian thú vị, lý giải về cái tên Hà Dớ hiện tại. Xin tường thuật lại truyền thuyết dân gian ấy như sau:

Lúc trước, chỗ con suối Hà Dớ bây giờ vẫn rất rậm rạp, người dân còn ít nhân khẩu nên chưa khai hoang tới đó. Vì cuộc tự cung tự cấp nên dân làng thường đi săn tập thể. Một ngày nọ, dân làng săn được một con nai tơ nên ai nấy đều vui mừng. Mọi người bàn tán, nói chuyện rôm rả trong lúc ngồi đợi chia phần. Bỗng nhiên có người đàn ông đứng phắt dậy, chỉ tay về phía chiếc hũ sành đựng tiết nai rồi nói:

- Đấy! Lúc nãy chạy khỏe lắm mà. Bây giờ có giỏi thì đội cả cái Dớ (hũ sành) chạy luôn đi. Rượt theo săn lại tụi tao, giống như tụi tao đã làm với mày đi!

Ông ta vừa nói xong thì tiết nai từ trong cái hũ bỗng bắn thành tia về phía người đàn ông đó. Lập tức, ông ta chết khô như máu vừa bị rút cạn. Những người còn lại thấy thế hoảng loạn, họ xô đẩy nhau mạnh ai nấy chạy. Một số ít về được tới làng. Người dân sau đó cùng nhau làm rất nhiều cúng nỏ. Nhưng cứ đi bao nhiêu người là phải nằm lại bấy nhiêu. Già làng bất lực, bảo dân chúng ai đi được bao xa thì đi, miễn sao còn mạng. Thế nhưng cứ ra khỏi làng là cái Dớ chạy theo liếm hết. Già làng thấy tình hình ngày càng nghiêm trọng, nên kêu gọi những thanh niên còn sót lại đi P-rah Dớ (đi bắn cái hũ sành) để cứu người dân. Già gọi hoài, gọi mãi cuối cùng cũng có người mở cửa bước ra. Đó là một cậu bé mồ côi khoảng chừng mười lăm, mười sáu tuổi. Cậu bé nói với dân làng rằng mình là trẻ mồ côi, có chết cũng sẽ không vướng bận điều gì. Do vậy, trong vòng ba ngày cậu cắm chân cái Dớ,



Du khách tham quan suối Hà Dớ. Ảnh: Lê Thanh Hải

dân làng phải tranh thủ rời đi. Còn mà sang đến ngày thứ tư, thấy đám khói bùng lên, có nghĩa là thứ kia đã không còn nữa.

Cậu bé xuôi theo dòng nước, kéo ba gùi tên nhọn đến nơi hôm trước mổ hươu. Rồi cậu công từng cái gùi leo lên cái cây cao nhất. Sau khi làm xong cái chòi tạm trên ngọn cây, cũng như chuẩn bị vật dụng cho ba ngày xong xuôi đầu đó, cậu bé ca hát vang rừng cho quái Dớ đi sẵn người.

Sau ba ngày đêm giương nỏ, số tên mang theo chỉ còn đúng 3 cây. Máu trong cái Dớ cứ như cái lưới dài loằng ngoằng, khi liếm chỗ này, lúc lè chỗ khác. Cả núi tên bắn vào nó cũng chỉ như bắn vào hư không. Khi chỉ còn lại mũi tên cuối cùng, cậu bé bắn thẳng vào trong miệng Dớ. Thế rồi một tiếng rú ghê rợn vang động khắp rừng...

Cái Dớ đã vỡ tung thành nhiều mảnh. Mặt trời ngày thứ tư cũng vừa ló dạng. Từ đó, nơi cậu bé bắn hạ con quái Dớ gọi là P-Rah Jớ (có nghĩa là bắn cái hũ sành). Ngày nay, theo phát âm của người dân nơi khác, họ gọi P-Rah Jớ là Hà Dớ hoặc là Hà Đế, chính là gọi tên con suối hiện nay của xã Canh Liên.

Truyền thuyết dân gian về Hà Dớ như tô điểm thêm nét đẹp huyền mị cho con suối này. Canh Liên đang hoàn thiện dần cơ sở hạ tầng, hướng đến phát triển du lịch cộng đồng. Suối Hà Dớ với vẻ đẹp được thiên nhiên ban tặng, nghiêm nhiên trở thành một trong những điểm nhấn quan trọng của địa phương. Hà Dớ còn đó nhiều tiềm năng, như một người đẹp ẩn sâu trong đại ngàn, chờ những bước chân tìm đến đánh thức...

P.N

Ngọn gió hè

LÊ HÀ

Mùa hè, thích nhất là được ngồi bên hiên nhà hóng ngọn gió mát rượi giữa một trưa chơi vơi con nắng. Má hay bảo, nắng gì mà nắng vàng mắt, khi nheo nheo đôi mắt già nua nhìn ra khoảng trời xanh ngát trước hiên nhà. Khoảng trời xa tít tắp đã bị vòm cây xanh ngát che khuất. Buổi trưa, bầu trời cao vơi vơi chẳng có nổi một đám mây. Đôi khi, vào một ngày cuối cùng nào đó của tháng, tôi thường bắt gặp mảnh trăng luõi liềm mỏng dính nằm chơ vơ giữa bầu trời xanh thẳm, trông nhỏ bé và cô đơn đến tội nghiệp.

Nhà có rất nhiều cửa sổ. Những chiếc cửa sổ luôn được mở tung để đón gió. Ngọn gió thường tràn qua khung cửa đầy nắng, mang theo cả hơi nước ngọt lành từ con sông chảy ngang phía trước nhà. Ngọn gió hất tung chiếc rèm cửa có thêu những bông hoa li ti màu xanh biếc như những áng mây chiều bồng bênh kéo ngang ngõ nhỏ. Gió tung tấy chạy quanh nhà, khua lên đủ thứ âm thanh rộn rã. Ngoài vườn, gió là đà lôi kéo mấy ngọn lá lao xao trong nắng, tiếng phiến lá khô giòn cong cong va vào hòn đá cuội nghe trong veo như giọt nắng vỡ bên hiên nhà. Có phiến lá sau một hồi rong ruổi khắp con đường trước ngõ đã về đậu trên thềm, nơi có mấy mảng rêu bám nơi nền gạch cũ vẫn còn xanh rì nhờ cơn mưa đông mỗi chiều dội mát. Ngọn gió hè, mang theo mùi nắng ngọt lành.

Bên hiên nhà những sớm mai lộng gió, tôi hay ngồi nơi chiếc chõng tre mát rượi thơm nức mùi nứa tre đã cũ và lắng nghe trong gió đủ thứ mùi hương từ vườn nhà. Gió mang theo mùi nguyệt quế thơm lừng từ phía cuối góc vườn. Sớm mùa hè trong vắt, hương hoa men theo ngọn nắng sớm, luôn lách trong ngọn gió mà chạy khắp bốn bề thanh vắng, ủ lên mùi hương ngọt lịm thanh lành.

Tôi nhớ những đêm hè bên hiên nhà mình thuở ấu thơ, khi cây nguyệt quế cuối vườn chỉ mới cao hơn dây hàng rào chè tàu xanh ngát mà mỗi tháng cha phải cắt tỉa đôi ba lần. Trong tiếng thì thầm của bà là hương nguyệt quế ngọt lịm quấn quanh. Chắc gió cũng như hương hoa, đều kéo về trước thềm nhà nghe bà kể chuyện. Những câu chuyện cổ tích ngọt lành đã nuôi dưỡng những tâm hồn bé thơ đi hết những tháng ngày nắng cháy.

Nơi hiên nhà ấy, tôi thường ngồi tỉ mỉ nhỏ từng cọng tóc sâu trên mái tóc bạc màu gió sương của bà. Trên cây khế bên vườn, tiếng lũ chim sâu cứ lú ra lú rít. Chắc chúng cũng như tôi, chẳng muốn chìm vào giấc ngủ giữa một trưa rực rỡ màu nắng. Tiếng gió ào xào trên mấy ngọn cây, khiến từng chùm hoa khế cũng lắc lư như đang xoay vần theo từng điệu nhạc. Hoa khế bé xíu màu tím tím như những ngôi sao lấp lánh. Ngọn gió trưa mát lành lướt qua vườn rất khẽ mà vẫn khiến hoa khế rụng đầy bên sân. Nắng xiên qua tán lá xanh um, phủ lên từng bông khế li ti màu vàng ươm như mật ngọt. Tôi hít hà mùi hương của gió, có vị chua thanh của quả khế chín trên cành.

Giữa những ngày mùa, lúa ngoài đồng đã nằm im trên khoảng sân nhỏ trước nhà. Nắng hạ hong khô đám lúa có màu vàng ươm như mật ngọt. Khoảng sân nhỏ xíu mà lúc nào cũng chói chói tiếng gà. Chúng cứ quần quanh trên sân ăn lúa cho đến khi nắng trưa đứng phắc trên đỉnh đầu và cả khoảng sân vàng rực màu nắng. Gió sóng sánh lướt ngang sân khiến đám nắng cũng nổ lách ta lách tách như tiếng củi khô trong bếp mẹ những sớm mai thơm tho mùi lửa. Lũ gà đã chạy nắng, chúng lúp xúp trốn dưới bụi chuối bên hè. Gió mang theo hương lúa thơm lừng. Bữa cơm chiều thơm ngọt mùi gạo mới, có đĩa rau sam chua chua hái bên hiên nhà. Tô nước đổ au má vắt thêm miếng chanh giắt hái sau hè cho bữa cơm thanh đạm ngày nắng nóng.

Vườn nhà mùa hè đủ loài cây trái chín. Một hôm tôi đang mơ màng trong giấc trưa chợt mở bừng mắt, gió đưa theo hương mít chín thơm lừng. Má ra vườn rào bước quanh mấy gốc cây, tìm cho ra trái chín. Trái mít ướt nằm trên cao chót vót, gió nhẹ đẩy đưa khiến quả mít rớt bên hè. Má vào nhà lấy chiếc rổ tre, bung quả mít đã nứt tung tóe. Nắng hè dường như trở nên vàng ươm màu mít chín...



Ảnh nguồn: Internet

Có những buổi chiều thênh thang gió, khi cánh đồng làng đã vơi màu nắng nhạt. Tôi hay lang thang trên con đường đất nhỏ xíu giữa đồng và lắng nghe mùi hương của ruộng đồng ngát lên ngai ngái. Mùi bùn non của khoảng ruộng vừa cấy. Mùi nước đồng đùng đục mà bọn trẻ con trong làng đang cầm cúi mò ốc, bắt cua. Tôi thấy mình của thuở bé thơ trong những mái tóc bờm xờm màu nắng cháy. Gió đồng lướt quanh vạt đậu xanh đang chờ trái chín, mùi thơm của đậu ngọt lành như chén chè má nấu cúng đêm rằm.

Đi giữa đồng chiều và lắng nghe mùi cỏ vắn xanh ngát bên đồi. Đàn trâu đang ung dung gặm cỏ dưới bóng cây ươi đang treo những chùm quả đỏ rực. Tôi ngồi bên vạt cỏ xanh non, nghe mùi hương của cỏ trong gió chiều bảng lảng. Cánh đồng quê vào hè vô vàn những bông hoa dại nép mình bên triền ruộng. Hoa xuyên chi trắng ngần, hoa đuôi chồn cong vút như ngọn tre đầu làng những trưa neo gió. Tôi lần tìm trong những bụi cỏ xanh um, chẳng nhận ra đâu là cây cỏ gà ngày nhỏ vẫn thường hái để chơi chọi gà với đám bạn cùng xóm, chẳng biết trẻ con bây giờ, có còn thích thú với những trò xưa.

Một ngày hè nắng chói chang phủ lên những mái nhà lúp xúp ẩn giữa vườn cây xanh lá. Má ngồi bên hè than thở, nắng chi mà mở mắt không ra. Tôi nhìn ngọn nắng bừng bừng sức sống như tuổi thanh xuân rực rỡ của mỗi đời người. Trong ngọn nắng giòn tan còn mang theo bao nhiêu điều hoài vọng, khao khát. Giống như vạt hoa mười giờ trước ngõ, mấy mùa trước đã héo tàn vì những cơn mưa dầm dề phủ lên ngõ nhỏ, để hôm nay bỗng khoe sắc rực rỡ giữa cái nắng oi nồng. Hè thơm trong từng làn gió lùa qua kẽ lá, như thì thầm hát lên khúc hát xao xuyên của mùa...

L.H



Ầu ơ... vọng tiếng bà ru

BÙI DUY PHONG

Đang đạp xe thong dong quanh những con đường quê khi cái nắng đầu hè đã bắt đầu dịu dịu đôi chút, tôi bất chợt nghe tiếng ru con vắng vắng từ chiếc võng được cột dưới bụi tre ven đường. Tiếng ru đều đều theo nhịp đong đưa như hòa vào gió loang ra trong chiều quê yên ả. Người phụ nữ ru cháu, dường như không còn trẻ, nhưng giọng nghe sao cứ ngọt lịm gieo vào lòng tôi chút buồn man mác. Lời ru được cất lên từ những câu thơ lục bát vẫn điệu, bắt đầu bằng từ vào nhịp nghe lên bổng, xuống trầm rồi ngân nga, tan ra như làn khói mỏng. Nhờ gió đẩy đưa mà những thanh âm bay xa trong không gian chiều nhuộm vàng nắng. Tôi dừng xe đứng nghỉ, nhưng thực tế là đứng để cảm nhận giọng ru đã lâu lắm rồi mới được nghe lại. Những giọt nắng vẫn không ngừng nhảy múa trên con đường quê vắng lặng khi gió lay hàng tre xao xác. Tim tôi như se thắt khi câu hát quen thuộc thuở nào mà người phụ nữ cất lên. Đâu đó như bóng bà mình chập chờn theo lời ca nghe xuyên xao đến lạ lùng. Tôi ngửa mặt nhìn trời xanh mở toang thánh giác cho những câu ca kia ùa vào mà khóa lấp nỗi nhớ bà lúc này. Ngày xưa bà cũng hát ru chúng tôi bằng chính những câu ca ấy.

"Ầu... ơ... chim quyên ăn trái đa đa
Nuốt vô sợ đắng nhả ra bạn cười..."

Chúng tôi lớn lên trong tiếng ru hời của bà. Từ thuở lọt lòng, rồi cả thời thơ ấu, tôi đã cảm nhận được những âm thanh ấy. Những âm thanh êm dịu

từ lời ru của bà cứ phảng phất đâu đây và theo tôi cho đến tận bây giờ. Bà ru chúng tôi để má rảnh tay mà đi làm đồng. Những lời ru cứ đẩy đưa theo vắn, theo nhịp chứ không ngân dài. Lời ru cứ đu đưa theo nhịp vồng lúc chậm lúc nhanh. Đôi mắt của các cháu bà cứ thế mà nhắm tịt lại đi vào giấc ngủ lúc nào không hay. “Ấu... ơ... sáng mai ra dạo vườn cà/ Trái non làm mắm trái già làm dưa/ Làm thì ba bữa dưa chua/ Chị kia xách chén lại mua ba đồng...”. Câu hát ru của bà không bắt đầu bằng à... ơ... hay ru... hời... mà bà thường dẫn vào câu hát bằng ô hời... ố hời... hay ầu... ơ... Những lời ca dân dã, mộc mạc với âm điệu giản đơn vậy nhưng lại có sức cuốn hút lạ lùng. Nó như có phép thuật thôi miên các cháu bà trôi nhanh vào những cơn mơ khi bóng nắng đã trùm lên mái rạ sau nhà. Bao giấc ngủ của chúng tôi trôi qua êm đềm trên chiếc võng được bện bằng xơ dừa của những ngày thiếu trước hụt sau cùng tiếng hát ru của nội. Chiếc võng mơn nhẵn thín cứ kéo cà kéo kẹt đu đưa giúp bà ru hết đứa cháu này đến đứa cháu khác. Tiếng ru cứ dặt dìu, khoan thai theo nhịp vồng, như tan vào nắng, hòa vào gió nghe ngọt lịm, gieo vào lòng các cháu những cảm nhận về phận người, về những dãi dầu cơ cực, về những điều nhân nghĩa ở đời... Bà thổi vào hồn những thiên thần bé nhỏ của mình bằng giọng ru thiên phú, để rồi từ ấy, những đứa cháu của bà vươn vai mà lớn, mà rời cái tổ nơi làng quê nghèo bay xa mọi miền. Tiếng bà ru hòa vào tiếng gà xao xác nắng trưa, tiếng bà ầu ơ chìm trong tiếng ve ngân đầy bóng nắng nháy nhót trên thềm nhà. Giọng ru của bà như lọt thỏm giữa ào ạt những giọt mưa tuôn trên mái trong những ngày dầm dề rét mướt. Tháng ngày cứ trôi đi. Rồi mùa nối tiếp mùa. Những câu ca cứ mãi quán quýt với chúng tôi trong suốt cuộc đời này, dù bà đã về miền mây trắng tự lâu rồi.

“Chiều chiều lại nhớ chiều chiều
Trăm mối khó gỡ, trăm điều phải mang
Chiều chiều lại nhớ chiều chiều
Nhớ người quân tử khăn điều dặt vai”

Những câu ca của bà là những nỗi niềm, là sự giải bày tâm sự về thân phận của người phụ nữ mà hầu hết xuất phát từ những câu ca dao, tục ngữ của vùng đất xứ dừa. Những con người chịu thương chịu khó, như thổ nhượng nơi đây quanh năm hứng chịu sự trút giận, trút hờn của đất trời trở thành những câu hát ru mộc mạc. Những câu ca mà bà ru cháu, mẹ ru con ngọt ngào ấy chính là những lời bộc bạch, nhắn nhủ về sự thủy chung son sắt, cam chịu của người phụ nữ một thời ở xứ miền Trung này.

“Ấu... ơ... Một mai ai chớ bỏ ai
Chỉ thêu nên gấm sắt mài nên kim
Kim đồng, kim sắt, kim thau
Ai mua chỉ tàu vá áo cho anh...”

Những nỗi lo toan mà họ không biết bộc bạch cùng ai nên chỉ biết gửi vào

câu hát ru truyền từ đời này sang đời khác. Giọng bà dịu dặt trong câu hát như bảo rằng “cháu ơi hãy ngủ cho ngoan, cho mau lớn nhé để bà còn nhờ, để ba mẹ trút bớt nỗi lo”.

“Một mình lo bảy lo ba
Lo cau trở muộn lo già hết duyên
Còn duyên kẻ đón người đưa
Hết duyên đi sớm về trưa một mình”.

Thế giới trong lời ru của bà thấp thoáng những mảng màu buồn, vui của cuộc sống ngày xưa. Chẳng có nhiều phương tiện để lưu lại những gam màu ấy nên người ta lưu truyền qua khúc hát ru. Những câu ca mỗi khi được cất lên nghe cứ man mác, du dương ru hồn người vào thế giới của những ruộng lúa, nương dâu, vườn cà. Thế giới mà trẻ con trước khi chìm vào những giấc ngủ có cả những phận đời long đong, những nhọc nhằn gian khó và cũng có cả những châm chọc, đối đáp làm tươi vui cuộc sống vốn đầy những lo toan. Những câu bà ru cứ như kéo các cháu mình ngược dòng về quá khứ, lùi lại với thời gian để tâm hồn được nuôi dưỡng bằng những “Chiều chiều ra đứng ngõ sau...”, “Em tôi khát sữa bú tay...”, “Gió đưa bụi chuối sau hè...”.

Những câu hát mà bà ru cháu ngày xưa cứ tưởng đã bị lãng quên trong thế giới hiện đại này lại đang đưa trong một chiếc đầu hè nơi bờ tre quê nghe xao xuyên lạ. Những bà mẹ trẻ bây giờ dường như không còn biết hát ru và những câu ca ru con chẳng mấy ai còn nhớ. Chứng kiến những bạn trẻ ru con bằng điện thoại với tân nhạc làm tôi vừa tức cười vừa buồn. Chẳng có phương tiện nào có thể thay thế vòng tay, hơi thở và câu hát ru của người mẹ, người bà. Nó là thứ “thuốc ngủ” êm dịu nhất cho bao thiên thần khi còn nằm võng, nằm nôi. Và cũng là món ăn tinh thần đầu đời, nuôi dưỡng tâm hồn của các bé đấy. Tiếc rằng sự lưu truyền đã dần mai một...

Này nhé, những bà mẹ trẻ! Hãy học hát ru đi, để cho những thiên thần nhỏ của mình được nâng niu từ chính những những mạch nguồn ầu ơ mộc mạc đã được lưu giữ, trao truyền từ bao đời.

B.D.P

Cách sông

THÙY NHƯ

Rất nhiều lần trong hành trình xuôi ngược của mình, tôi bị kẹt bởi dòng sông lạ. Cảm giác đợi chờ ngang thật lê thê, nhất là đoạn sông đó không nhiều người qua lại, người ta cảm thông làm vài chuyến đò lúc họ rảnh việc rảnh đò. Còn không, phải đợi, đợi họ xong việc ngoài đồng, đợi họ xong việc cơm nước, đợi họ đi chợ, đợi họ tắm heo... đợi ti ti việc họ đang làm dang dở, vì thế mà chuyến đi bị dài ra bằng hai chữ đợi chờ. Thành thử, tôi hay hỏi trước trên chặng đường mình sắp đi liệu có phải qua một con sông, để mình chuẩn bị tinh thần và để người mình hẹn khỏi trông ngóng.

Đó là ở nơi chưa có phà, chứ qua phà tâm tư tôi cũng chùng chình không ít. Ngày bé, mỗi lần má dắt tôi về thăm ngoại đều đi qua một chuyến phà, bến cách nhà nội xa lắm, phải lội bộ lên để qua sông rồi lội ngược hướng lại mới về được nhà ngoại. Phải có cầu ngang thì quãng đường ngắn biết là bao. Hết ăm mỗi nhừ tay, má cõng tôi trên lưng, hai má con từ tỉnh mơ đến nhà ngoại thì đã xong bữa trưa. Dường như ba chưa từng có mặt trong những chuyến sang sông với má con tôi. Nghe má nói về ngoại tôi mừng rơn, đứa trẻ lên năm đâu hiểu gì, chỉ biết thích ở với người thương mình, cưng chiều mình. Tôi tíu tít từ lúc má xếp quần áo, nôn nao khi phà cập bến bên kia. Nhưng tôi đâu ngờ rằng, cũng một lần trên chuyến phà háo hức đó, tôi đã bỏ lại sau lưng ngôi nhà nơi mình đã sinh ra. Chuyến phà ấy là chuyến cuối cùng tôi rời quê nội. Lâu lâu nhớ ba, tôi có đứng bên bờ sông, biết dòng chảy kia đã ngang qua nhà nội, nhưng tôi không thể qua sông. Dòng sông ấu thời không chỉ làm ranh giới tự nhiên giữa quê ngoại và quê nội, nó còn làm cho khoảng cách ấy xa vời vợi. Có lẽ vì cách sông, mà ba tôi chưa một lần ghé thăm đứa con gái nhỏ, có lẽ sợ lụy

đò mà ba đã đón người không cách sông về thành một gia đình. Ở với ngoại thời gian dài, tôi theo má và ba dượng về phố. Phố có những dòng sông, nhưng không bao giờ cách trở, bởi luôn có cây cầu uốn mình vắt ngang. Nên sông ở phố không làm tôi thấy buồn. Sau này, má tôi sinh cho tôi đứa em gái, ba dượng vẫn thương hai chị em đồng đều. Má không còn nước mắt chan cơm khi bữa ăn nào cũng nghe bà nội dặn vặt: “Không sinh được con trai là bất hiếu”, “Không sinh con trai thì tôi cưới vợ thêm cho nó đừng có trách”. Không biết giấc mơ của nội có trọn vẹn chưa?

Đi út lấy chồng, một chuyến sang sông đúng theo cả hai nghĩa. Nhà dượng đối diện nhà ngoại, ở giữa là dòng sông xuôi chảy. Duy lần này tôi thấy cách sông quá đổi dễ thương. Dượng hiền lành, chỉ dám ngồi trên doi đất nhô ra từ bờ kia ngó qua đây lúc đi ra sông đón ghe, giặt giũ. Đi lên đò hoa, lúc cập bến đi còn quay lại vẫy tay cười rạng rỡ. Chiều chiều xong việc nhà chồng, đi bơi xuống về chơi với ngoại, dịp đám tiệc giỗ quải đi neo xuống từ tinh mơ. Không như má tôi tất tả về một hôm lại quày quả đi, mà hết cả mùa lúa mới về đặng một lần. Tôi mới hiểu lỗi nào phải ở dòng sông, lỗi tại bến trong hay đục.

Tôi đứng nơi bến chờ chiếc phà sang đón, lòng vẫn đầy ngổn ngang như bao lượt qua sông. Mất hai mươi lăm năm để đặt chân lên bến cũ, từ đứa bé năm tuổi nay đã gần đi nửa cuộc đời. Tôi sợ lỡ như mình không được đón chào, lỡ như mình đau quá thì làm sao để kịp chạy trốn khỏi bờ bên kia khi chiếc phà chưa kịp quay lại đón. Trưa nay trên đường công tác, tôi ghé vợ thăm ngoại, vô tình hay nội vừa theo mây trời. Ngoại nói: “Bây sang thấp cho người quá cố nén nhang, nghĩa tử là nghĩa tận rồi còn chi nữa”.

Lần đầu tiên tôi cảm ơn dòng sông, tôi cảm ơn khoảng cách xa xôi này để tôi không gặp nội hay ba trong chặng đường trưởng thành, vì không gặp nên tôi không hận. Tôi cũng cảm ơn ba dượng đã cho tôi sống đời hạnh phúc nên tôi không sinh lòng hờn trách chuyện xưa. Chỉ là tôi không có cảm giác thân thương, không có thứ tình cảm mà con cháu phải có. Tôi nghe lời ngoại vì chữ nghĩa mà ngược đường sang sông, lặng lẽ làm tròn bổn phận của mình. Cuộc gặp lại này chẳng đủ làm xáo trộn cuộc đời của bất kỳ ai, và tôi cũng biết cho đến hết đời mình thì khoảng cách dòng sông kia vẫn là khoảng cách dài rộng nhất, bởi mình không mong có lý do qua sông, và bên đó cũng không có người chờ đợi...

T.N

Hoa dã quỳ

* Giải B Liên hoan Âm nhạc toàn quốc đợt 1, năm 2022

Nhạc và lời: ĐÀO MINH TÂM

The musical score is written in a single system with ten staves. It features a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 4/4 time signature. The melody is primarily in the treble clef, with some accompaniment in the bass clef. The lyrics are written in Vietnamese and are placed below the corresponding musical notes. The score includes various musical notations such as triplets, slurs, and dynamic markings. The lyrics describe a scene of a winter landscape with yellow wildflowers and a woman's longing for a prince.

Có một loài hoa ấy Khắp đại ngàn mênh mông Dưới bầu trời mùa đông
(Có một loài hoa ấy) Nở vội vàng mùa đông Khát vọng đời phiêu lãng

Sắc vàng ươm rạng rỡ Có một loài hoa ấy Thúc dậy cùng cao nguyên
Mơ tình yêu bóng cháy Có một loài hoa ấy Sáng bừng trời cao nguyên

Rạo rức mộng tình xuân Hôn nắng vàng hây hây. (Có một loài hoa ấy)
Hoàng hậu của mùa...

...đồng hoa Dã Quỳ. Anh lên Chứ Đàng

Ya Tim em hoa Dã Quỳ Linh thiêng Chứ Đàng

Ya lửa tắt triệu năm mặt đất nở hoa

Chứ Đàng Ya hoang sơ Lung linh trong hơi

sương Ngàn hoa tươi thắm một màu vàng rực

cháy ở ơ... Anh yêu Chứ Đàng Ya Tình yêu hoa Dã

Quỳ Yêu cao nguyên bao la Yêu hoàng hậu mùa

đông hoa Dã Quỳ.

Về Tây Nguyên, nhớ anh

* Giải B Liên hoan Âm nhạc toàn quốc đợt 1, năm 2022

Nhạc và lời: Thế Tuyên

Tự sự - Chậm rãi ♩ = 50

Núi ơi hôm nay biển về thăm núi ơ ơ Nghe Y Phôn hát giữa đại
ngàn không ngại ngần Núi ơi hôm nay biển về thăm núi ơ ơ tìm thăm đồng đội
nhiều năm còn nằm lại với rừng ở nơi nào giữa bạt ngàn đồi núi thăm thẳm chiều trời
Ôi những nén hương thơm Gửi hồn anh trong màu xanh cây lá Gửi hồn anh trong nỗi lòng của mẹ
anh ơi hãy về vui cùng đêm nay Về Tây Nguyên hôm nay biết bao đổi
thay Và biển quê ta vẫn xanh từng bước dựng xây Rất nhớ anh và đồng đội
Chiến tranh qua rồi mà vẫn còn nói lời chia ly Trời Tây Nguyên đêm nay lạnh lắm anh
ơi Điện sáng lung linh thay ánh lửa rừng năm xưa Tiếng hát hôm nay xin gửi tâm tình vào
đất Cùng nhau bón chăm cho cây đời mãi mãi tươi xanh Hơ...
...hơ hơ Hơ... ...hơ hơ hơ.

Âm vang miền Đất Võ

* Tác phẩm đoạt Giải Nhất Cuộc thi sáng tác ca khúc về Bình Định (đợt 2)

Nhạc và lời: Lê Khắc Hùng

Sôi nổi - Hào khí

The musical score is written in a single system with a treble clef, a key signature of two flats (B-flat and E-flat), and a common time signature (C). It consists of ten staves of music. The lyrics are written below the notes, with some words in italics. There are two first endings (marked 1.) and one second ending (marked 2.) in the score.

Tiếng trống tuồng vang vọng
Những con đường mới mở
Điệu bài chòi thiết tha
Những nhịp cầu mới xây
Khúc dân ca bao đời
Bao công trình thế kỷ
Còn đọng lại hôm nay.
Bình Định ơi! quê hương đẹp
Miền Đất Võ hân...
tươi Từ rừng núi đến nơi biển khơi...
...hoan Vang khúc hát những giai điệu vui
Dang tay đón bạn bè muôn phương
Về miền Đất Võ Trời Văn Hòa cùng nhịp trống Tây Sơn
Quân reo năm nào Áo vải cờ đào mùa xuân đại thắng
Chiến công lẫy lừng sáng soi sử
vàng Quang Trung Nguyễn Huệ
Bình Định miền đất địa linh
Hồn tướng cùng với thi ca
Sóng ru Ghềnh Ráng đôi Thi Nhân
ánh trăng soi bóng hồn thơ
Để cho người đến ngắm ngơ
Đám say cùng những lời ca
Vang khúc ca xây dựng
Miền Đất Võ hôm nay
Đang khát khao cháy bỏng
Một quê hương vườn xa.

Xôn xao em về

* Tác phẩm đoạt Giải Khuyến khích Cuộc thi sáng tác ca khúc về Bình Định (đợt 2)

Tình cảm - Chân tình

Nhạc và lời: Lê Trọng Nghĩa

Em muốn về coi con gái bỏ rơi đi quyền Và muốn về nghe sóng
(Em sẽ) về làm con gái bỏ rơi đi quyền Say đắm tình ta thêu
võ lên trăng ghềnh đá Về nhé nghe núi sông kể chuyện bao đời xứ nẫu quê
gấm thêu hoa ngày tháng Minh dệt nên tú thờ lưu vào sông biển xây đắp non
anh mưa nắng gian lao nên hình giọng nói Khi lòng yêu rồi yêu rất chân
cao Hoa cúc hoa mai tươi rạng ngày...
tình Hôm nao em về Ở râm ran tiếng trống hội xuân
Ta ngắm "trời xanh rơi vài giọt thắp Chàm" * Theo mây chim yến lướt qua những thềm
thang Yêu phố và em như đoá xuân thì Nhấp chén rượu xe mỗi duyên em với Bình
Định Bao lâu sao em chưa về Em sẽ... ...môi nắng thấp hương
say duyên em Bình Định Quê anh xôn xao em về.

* Thơ Văn Cao

Về xứ Nẫu cùng em

* Tác phẩm đoạt Giải Khuyến khích Cuộc thi sáng tác ca khúc về Bình Định (đợt 2)

Thiết tha - Gọi mời

Nhạc và lời: Kiều Lệ

The musical score is written in a single system with ten staves. It features a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 2/4 time signature. The melody is accompanied by a simple harmonic accompaniment. The lyrics are written in Vietnamese and are placed below the corresponding notes on the staves.

Người dân xứ nẫu quê tôi Bao năm gắn liền cát trắng Sóng
xa vỗ bờ êm tiếng như lời mẹ ru ngọt ngào Nẫu về xứ nẫu quê
em Nhìn hàng dừa xanh xanh ngát Trên con đường quen thuộc Ánh nắng chan chứa hiền
hòa Nẫu ơi đi xa có nhớ Quê mình đẹp lắm nẫu ơi! Anh
ơi anh gõ chi bài chòi để lòng em xao xuyến băng khuôn Anh ơi anh hô chi bài
chòi Để lòng em nhớ mãi không quên Về đây ta cùng nắm tay
Về đây ta cùng sánh đôi Về đây nhấp men rượu cay
nồng Bàu Đá đượm tình như người xứ nẫu Về đây thăm lại quê
em có người đang đợi đợi anh về xứ nẫu cùng em.

KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ (27.7.1947 - 27.7.2022)

Hương rừng bên bờ biển mặn

BÙI TẤN PHƯỚC

** Tác phẩm dự thi Cuộc thi sáng tác VHNT về đề tài "Cụm chiến binh tình Bình Định trong thời kỳ đổi mới"*

Người ta biết nhiều đến chị vì chị là một doanh nhân thành đạt, một nhà hảo tâm nhưng ít người biết chị từng là chiến sĩ giải phóng có mặt ở Trường Sơn trong những năm tháng chiến tranh ác liệt với nhiều nhiệm vụ gian khó, hiểm nguy. Với tôi và đồng đội của chị, chị như một loài cây rừng mọc ra từ một kẹt đá, e ấp khoe sắc dưới bóng đại ngàn và lặng lẽ tỏa hương bên bờ biển mặn. Chị là Cựu chiến binh (CCB), thương binh 3/4 Trần Thị Như Hoa ở khu phố Thiện Chánh 1, phường Tam Quan Bắc, thị xã (TX) Hoài Nhơn.

Hoa thắm

Chị Hoa sinh năm 1953, là con cả trong một gia đình đông con ở xã miền núi Hoài Sơn (Hoài Nhơn). Ba chị là cơ sở cách mạng bị địch quản thúc suốt thời gian tạm chiếm mảnh đất Hoài Sơn. 12 tuổi, chị theo dì lên Bảo Lộc (Lâm Đồng) trông nhà, giữ trẻ cho vợ chồng một người Tàu kiếm cơm, nhằm chia bớt gánh nặng cho gia đình. Cuối năm 1967, chị trở về nhà và gia nhập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của xã với nhiệm vụ liên lạc và cảnh giới. Đầu năm 1968, hưởng ứng lời kêu gọi "Tòng quân chiến đấu giải phóng miền Nam" do xã Hoài Sơn phát động, chị là người đầu tiên tình nguyện đăng ký tham gia. Tinh thần "thép" của đứa con gái, tuổi còn nhỏ này đã tác động đến tinh thần tòng quân của thanh niên nam nữ, làm thành một phong trào lớn loang rộng khắp các xã. Dù không được xã chấp nhận nhưng ý chị đã quyết. Chị về mua sẵn một đôi dép cao su, một chiếc võng ni lông giấu kỹ trong đồng rơm. Ngày thanh niên Hoài Sơn tập kết về xã Hoài Hảo để lên đường đi các mặt trận, chị viết thư để lại cho gia đình rồi chạy đến năn nỉ các anh bộ đội nhận quân. Các anh cảm được cái ý chí của chị nên đã đồng ý. Sau 3 ngày đêm băng rừng vượt núi lên Trường Sơn, chị đến được căn cứ và được phiên chế vào đại đội 8/3, tiểu đoàn 246, trung đoàn 240, quân khu V. Đơn vị chị có gần 100 nữ, nhiệm vụ chính là vận chuyển vũ khí, đạn dược, lương thực phục vụ cho

chiến trường các tỉnh: Bình Định, Quảng Ngãi, Quảng Nam. Ngày, chị vác trên vai 45 - 65kg vượt nhiều đèo dốc suốt 6 giờ liền. Chị đi từ 5 giờ sáng đến khi về lại lán trại cũng là lúc trời sập tối. Nhìn chị với dáng người nhỏ nhắn, chỉ nặng hơn 30kg, vác trên vai thùng đạn 65kg, ai cũng lo lắng. Thấy mọi người ái ngại, chị cười: "Ở nhà, em quen gánh vác đường núi rồi. Em là con cháu gia đình ba đời bản cố nông chứ không phải tiểu thư đâu!". Và rồi, những lúc vác hàng đến điểm tập kết trước, chị còn quay lại vác rước cho những chị lớn tuổi. Chị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được nhận nhiều giấy khen của đơn vị và được bầu chọn là Chiến sĩ thi đua, dự Đại hội Thi đua toàn quân Quân khu V cuối năm 1969.

Đầu năm 1970, đơn vị chị chuyển đến vùng rừng núi phía Tây tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đây chiến trường ác liệt, chiến sĩ ta hy sinh rất nhiều. Chị được cấp trên cử đi vùng an toàn để nhận quân bổ sung. Đường ra đã khó vì bom dập pháo vùi, đường vào lại càng khó hơn vì địch phục kích dày đặc, trong khi chỉ mình chị dẫn dắt mấy mươi anh lính trẻ đang là sinh viên từ Bắc vào. Chị không vội đưa tân binh đi ngay mà tổ chức truyền đạt kinh nghiệm chiến trường, động viên tinh thần chiến sĩ và quán triệt mệnh lệnh đi đường. Nhờ làm tốt công tác này mà chị đã đưa được tất cả chiến sĩ mới về đến đơn vị. Những tháng cuối năm 1970 là thời gian khó khăn nhất đối với các đơn vị giải phóng đóng quân ở vùng rừng núi này. Các tuyến đường vận chuyển bí mật hay ngụy trang đều bị chốt chặn. Máy bay trinh sát địch quần đảo suốt ngày đêm. Biệt kích Mỹ được thả dày xuống rừng... Đơn vị chị cũng bị cô lập. Xót xa trước cảnh thiếu lương thực, chị nhớ đến những rẫy sắn mì, khoai lang của người đồng bào bỏ hoang ven đường lúc đi nhận quân, cẩn thận vẽ lại sơ đồ rồi bàn bạc với chỉ huy, xin được đi trước. Thế là chị và mấy anh lính trẻ cắt rừng đến rẫy và đưa được lương thực về lán, giải quyết được cái đói mờ mắt suốt mấy mươi ngày qua. Sau chiến công này, chị được kết nạp vào Đảng và tiếp tục được bầu chọn là Chiến sĩ thi đua, dự Đại hội Thi đua toàn quân Quân khu V lần thứ 2.

Cuối năm 1971, theo yêu cầu của đơn vị, chị về Quân khu học nghiệp vụ y tá. Sau 6 tháng, chị được cấp bằng tốt nghiệp loại giỏi và được điều động trở lại chiến trường Ba Tư (Quảng Ngãi). Lần này, chị được phân công phụ trách một đội Phẫu - Cứu thương cho một cánh quân giải phóng. Trong một trận đánh kéo dài suốt mấy mươi ngày đêm, chị bị thương ở chân do địch tập kích bất ngờ. Chị tự băng bó vết thương và bình tĩnh chỉ huy Đội đánh lui toán địch, kịp thời sơ tán thương binh, tiếp tục việc giải phẫu, sơ cứu, ghi chép hồ sơ bệnh án và tổ chức cho dân công chuyển thương binh về tuyến sau... Chị thường xuyên phải đối mặt với những lời mắng nhiếc của thương binh khi họ lên cơn đau. Chị kể: "Trong một đêm không ngủ, trạm chị tiếp nhận một thương binh tên Trần Trọng Đô - người ở tỉnh Nam Định. Anh Đô bị cụt một chân, mù hai mắt, mất nhiều máu, luôn miệng la hét, đòi chết. Biết anh hoảng loạn tinh thần, chị vừa điều trị, chăm sóc, vừa động viên, khuyến khích anh vượt qua bệnh tật bằng nhiều cách, thậm chí mắng yêu. Lúc thưa việc, chị gọi chuyện quê hương, kể chuyện làm ăn ở miền Bắc... dần dần anh lấy lại được bình tĩnh và hợp tác để chị chữa trị".

Cuối năm 1973, chị được ra Bắc an dưỡng và học văn hóa. Sau một năm, chị tiếp tục trở lại chiến trường Quảng Ngãi vừa chăm sóc thương binh tại bệnh xá Trung đoàn 240 vừa vận chuyển hàng hóa. Công việc rất dày nhưng lúc nào chị cũng vui vẻ, yêu đời. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, chị được điều về Tổng trại Tù Binh 4 ở An Nhơn (Bình Định) để phụ khám bệnh, phát thuốc. Tại đây, không có hộ lý nên chị phải làm luôn công việc vệ sinh phòng bệnh. Năm 1976, khi bệnh xá Trung đoàn chị được điều động sang chiến trường Campuchia, chị được phục viên... Sau gần 8 năm phục vụ trong quân ngũ với cấp bậc cuối cùng là thượng sĩ, chị luôn được đồng đội tin yêu, quý mến, như lời chia sẻ của chị Trần Thị Na – nguyên Tiểu đội trưởng tiểu đội chị Hoa, nay ở tổ 4, khu phố 5, phường Bồng Sơn (Hoài Nhơn): “Hồi đó, Hoa nhỏ người nhưng việc gì cũng hoàn thành xuất sắc. Nhiều lúc đơn vị gặp gian nguy, bế tắc, tưởng nó gục ngã trước nhưng không ngờ nó lại là người cứu nguy”... Chị Hoa xứng đáng được nhận nhiều giấy khen, bằng khen, huy chương và huân chương Chiến công giải phóng các hạng.

Vượt trên gió muối

Cuối năm 1976, chị Hoa lập gia đình. Chồng chị là người cùng đơn vị, đang công tác tại Trại Hải sản Tam Quan. Chị theo chồng về sống trong khu tập thể cơ quan anh. Hơn một năm sau, đứa con đầu lòng của anh chị chào đời cũng là lúc anh nhận lệnh Tổng động viên sang chiến trường Campuchia. Chị ôm con quay về mảnh đất Hoài Sơn, tá túc nhà cha mẹ già và xin vào làm Hợp tác xã Nông nghiệp. Ngoài công việc đánh máy, chạy thư cho Hợp tác xã, chị còn tranh thủ phụ sản cho nhà hộ sinh, vỡ rẫy trồng mì, bốc thuốc Nam... để trang trải cuộc sống.

Hoàn thành xong nghĩa vụ, chồng chị trở về, anh chị lại có thêm 3 người con nữa. Nhận thấy cuộc sống ngày càng khó khăn, anh bàn với chị xuống Tam Quan



Chị Như Hoa (người thứ 2 từ phải sang) đang đóng gói nước mắm. Ảnh: NVCC

làm ăn bằng việc mua bán. Chị nghĩ suốt mấy đêm liền: “Lâu nay, mình quen rừng núi, xuống dưới đó sống được không? Mình chưa biết gì về buôn bán, liệu có làm được?...”. Rồi nghĩ đến tương lai các con, chị đã đồng ý.

Đến vùng đất mới, vừa ổn định được chỗ ở thì chồng chị xin được việc làm ở Ty Thủy sản Bình Định, cơ quan đóng ở Quy Nhơn. Như vậy là anh chị tiếp tục sống xa nhau. Chị vẫn một thân nuôi 4 con thơ... Chưa kịp quen với nơi ở mới, chị thấy trong người khang khác. Đi khám, bác sĩ kết luận chị bị thai trứng, phải mổ bỏ và điều trị dài ngày. Chị thất thểu về báo tin cho gia đình và dắt con thơ gửi nhờ ông bà ngoại. Chị đem chiếc nhẫn 3 phân vàng - quà mừng cưới của họ hàng phía chị - ra ngắm lần cuối rồi đem đi bán để lấy tiền nhập viện... Ra viện, chưa kịp làm được việc nặng thì một năm sau chị bị dính ruột. Các cơn đau dữ dội liên tục ập đến, khiến chị kiệt sức. Bác sĩ khám bệnh cho chị bảo: Bệnh này phải mổ nhưng tỉ lệ sống rất thấp. Tùy chị và gia đình. Nhớ lại chuyện chiến trường, chị từng động viên, khuyến khích thương binh chấp nhận đau để mai sau không tàn phế, chị mạnh mẽ quyết định mổ. Đồng đội chị, nhiều người biết tin đã vận động quyên góp ủng hộ cho ca mổ thành công. Nhưng oái ăm thay, những ngày nằm điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh, chị phát hiện chồng chị có người phụ nữ khác. Nước mắt chị rơi ướt đẫm giường bệnh. Gia đình biết chuyện, liên tục động viên, an ủi. Ngày chị ra viện cũng là ngày chồng chị bỏ cơ quan, cùng người phụ nữ kia vào tỉnh Sông Bé lập nghiệp. Đến năm 2006, anh mới quay về làm thủ tục ly hôn.

Về nhà, trong tay chị chỉ còn vài nghìn đồng của đồng đội cho, nhìn 4 đứa con đang tuổi ăn tuổi học, chị giàn giụa nước mắt. Có lúc chị nghĩ đến cái chết nhưng rồi nghĩ lại: chết lúc này là hèn nhát nên chị gạt phắt và nung nấu khát vọng vươn lên như những cây dương vươn mình trên cát trắng...

Để có tiền ăn cho 5 mẹ con, đầu tiên, chị đi đội cát, khiêng cá thuê. Cá và cát đều nặng, chị làm luôn trưa mới đủ tiền ăn trong một ngày. Thấy các chủ hàng vứt bỏ đầu cá, chị nhặt về phơi khô rồi đạp xe lên Đăk Mang, Bok Tới (Hoài Ân) đổi gạo, mì lát. Thương mẹ cực khổ, các con chị đến trường một buổi còn một buổi dắt díu nhau đi bốc cá, phơi cá thuê... Biết hoàn cảnh chị khó khăn, nhiều đồng đội cũ đã gom góp được 4 chỉ vàng cho chị mượn làm vốn. Chị suy nghĩ kỹ rồi quyết định dùng số tiền ấy buôn bán nước mắm. Chị chọn mua nước mắm ngon ở Tam Quan rồi chở bằng xe đạp về quê Hoài Sơn, lên các huyện Hoài Ân, An Lão để bán. Hằng ngày, chị đi từ 3 giờ sáng, vào tận các làng đồng bào vùng cao, đến 8 giờ tối mới về đến nhà. Tiền lời, chị dành dụm mua thêm nước mắm và trang trải cuộc sống. Quá trình mua bán, chị đã nắm bắt được nhu cầu dùng nước mắm của người đồng bào bằng, người vùng cao và học hỏi được cách làm nước mắm truyền thống. Năm 1989, chị sắm mới vật dụng và bắt đầu tập làm nước mắm. Để có một mẻ nước mắm đẹp, ngon như ý, chị phải đợi mất 6 tháng. Trong khoảng thời gian này, chị vẫn mua bán bình thường. Chị làm mẻ một, mẻ hai đến mẻ ba mới thành công. Trong suốt quá trình này, chị đã liên tục học hỏi thêm kinh nghiệm về kỹ thuật chượp, ủ cá đến tinh lọc nước mắm. Dần dần, chị đúc kết được cách làm nước mắm



Chị Trần Thị Như Hoa (hàng đầu, thứ 7 từ phải sang) tại Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ IX. Ảnh: TL

cho từng loại cá và nước mắm chị làm đã được người tiêu dùng các huyện phía Bắc tỉnh đón nhận.

Nhận thấy nước mắm làm ra không đủ bán, chị Hoa mạnh dạn mở rộng cơ sở sản xuất từ 40m² lên 400m² và đăng ký bản quyền với nhãn hiệu “Như Hoa Tam Quan”. Cơ sở của chị sản xuất theo công nghệ truyền thống, nguyên liệu chính vẫn là cá cơm, cá mào, cá sụn trộn với muối theo tỉ lệ: 3-1, ủ trong thùng gỗ, sau 6 tháng rút - lọc lấy thành phẩm rồi phân loại nước mắm. Tiếng lành nước mắm “Như Hoa Tam Quan” ngon, “Hữu xạ tự nhiên hương” đồn xa, khách thập phương tìm đến đặt mua ngày một nhiều. Để nhiều người biết đến sản phẩm của mình, chị Hoa đã tích cực tham gia nhiều hội chợ, triển lãm, hội thảo ở tỉnh, khu vực và cả nước. Năm 2002, nước mắm “Như Hoa Tam Quan” được Ban Tổ chức Hội chợ - Hội thảo “Bình Định tiềm năng và Hội nhập” trao huy chương vàng; năm 2003 tiếp tục được nhận huy chương vàng tại Hội chợ triển lãm “Sản phẩm mới - Công nghệ mới” ở Hà Nội và cũng trong năm này, sản phẩm nhận được Cúp vàng chất lượng, an toàn thực phẩm tại “Tuần lễ xanh quốc tế Việt Nam” tổ chức tại Huế.

Để đáp ứng đủ nước mắm cho hơn 70 đại lý lớn, nhỏ trong nước và một số bạn hàng ở Lào, Campuchia, chị Hoa tiếp tục mở rộng cơ sở sản xuất lên đến 4.000m², đầu tư hàng tỷ đồng mua sắm vật dụng làm nước mắm “sạch” thay cho những vật dụng cũ. Hiện, trung bình mỗi tháng cơ sở chị cho ra thị trường 30.000 lít nước mắm chất lượng, nhiều nhất là nước mắm cá cơm có độ đậm từ 16°N – 30°N. Sau khi trừ hết các khoản chi phí, cơ sở chị thu về hơn 1,2 tỷ đồng/ năm.

Tỏa hương

Tôi gặp chị trong một ngày gần cuối tháng Chạp vừa qua, khi đại dịch Covid 19 vẫn còn len lỏi nhiều làng quê, góc phố ở TX. Chị bươn người giữa mưa phùn,

mang quà Tết đến tặng những người già neo đơn ở phường Tam Quan Bắc (Hoài Nhơn). Chị bảo: “Đi cho kịp ngày để người ta sắm Tết. Họ già cả neo đơn, mình chậm trễ là mang tội”. Câu nói của chị khiến tôi tò mò...

Được biết từ khi gầy dựng được thương hiệu, chị Hoa rất quan tâm đến đồng đội cũ. Chị thường xuyên thăm hỏi, tặng quà cho những đồng đội tuổi cao sức yếu, hỗ trợ kinh phí khi họ đau bệnh nằm viện và tiếp nhận con em họ vào làm trong cơ sở chị với nhiều quy định ưu tiên. Chị cho anh chị em thương binh mượn vốn buôn bán, chăn nuôi; cho con em thương binh vay vốn đóng tàu vươn khơi không tính lãi và sẵn sàng hỗ trợ tinh thần, vật chất khi đồng đội cũ đi tìm hài cốt liệt sĩ. Đồng đội của chị dù ở tỉnh xa, khi đau bệnh hoặc gặp rủi ro, nghe được là chị đến ngay. Chính chị là người đã vận động và hỗ trợ rất nhiều kinh phí để xây dựng nhiều ngôi nhà Đồng đội, nhà Tình nghĩa ở địa bàn tỉnh ta. Anh Bùi Thanh Tùng ở xã Hoài Châu (Hoài Nhơn) - CCB chiến trường Campuchia bày tỏ với tôi rằng: “Tôi với chị Hoa không quen biết nhưng nghe tin gia cảnh tôi: nhà đột, vợ chết để lại hai đứa con thơ; tối đến, cha con ôm nhau nằm dưới bàn thờ; chị đến thăm, rơi nước mắt, tự bỏ tiền túi cộng tiền xin được 50 triệu đồng ủng hộ tôi sửa nhà, giúp tôi sớm ổn định cuộc sống”.

Với người nghèo, chị sẵn sàng giúp đỡ bằng nhiều cách: Cho mượn vốn làm ăn, nhận vào làm việc, sắm cho thuyền thúng buôn bán... Nhờ đó, nhiều hộ đã thoát nghèo vươn lên khấm khá như cơ sở nước mắm Như Mười, Hải Long (Tam Quan Bắc), Nguyễn Thị Kim (Hoài Phú)... Chị luôn đi đầu trong các phong trào: xóa đói giảm nghèo, ủng hộ bảo lụt, phòng chống dịch... Chị trực tiếp ủng hộ nhiều xe lăn cho người tàn tật, tôn, ngói lợp nhà sau bão cho nhiều người dân ở địa bàn Hoài Nhơn và nhiều lương thực, nhu yếu phẩm trị giá hơn 80 triệu đồng cho công tác phòng chống dịch Covid - 19. Suốt 10 năm làm Đội trưởng đội Cựu TNXP phường Tam Quan Bắc không lương, chị đã tự bỏ tiền túi mua quà tặng anh em trong đội mỗi khi Tết đến. Chị bảo: Họ tự nguyện làm việc chung thì mình cũng có gì đó để động viên tinh thần.

Chị Hoa rất tích cực trong công tác phong trào các Hội: Nông dân, Phụ nữ, nhiều nhiệm kỳ là ủy viên BCH Hội CCB phường, TX, tỉnh. Dù ở cấp nào chị cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được anh chị em tin yêu. Ông Nguyễn Tường Vân - Chủ tịch Hội CCB TX Hoài Nhơn bày tỏ niềm tin khi làm việc bên chị: “Đồng chí Trần Thị Như Hoa luôn biết phát huy tốt phẩm chất bộ đội Cụ Hồ, không xao nhãng, không nản lòng, quyết vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Đồng chí có nhiều đóng góp cho công tác Hội và phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới trên quê hương Hoài Nhơn. Anh chị em trong Hội CCB TX đang học tập chị những điều ấy”. Còn chị, chị chỉ mỉm cười: “Mình còn sống là may rồi. Làm được gì có ích cho đời thì mình cứ làm thôi!”... Chị xứng đáng nhận được nhiều Bằng khen của TW Hội CCB Việt Nam, Hội TNXP Việt Nam, Bộ LĐ - TB và XH và Thủ tướng Chính phủ.

B.T.P

Hành trình yêu thương

Kính tặng Đại tá Đặng Hà Thụy

NGUYỄN THƯỜNG KHAM

Đất nước bình yên
gia đình êm ấm
sao đêm đêm trong anh vẫn bộn bề chiến trận
những thăm thì yêu thương cao cấu cõi lòng.

Lại ba lô khăn gói lên đường
núi thăm, vực sâu bạn anh còn đâu đó...
những phố phường, bản làng, xóm nhỏ...
vợ hiền, mẹ già vò võ ngóng chồng, con.

Cái đau, cái lạnh trèo núi, ngủ non
đâu bằng cái đau của lẽ mất còn
đâu bằng cái lạnh âm thầm lòng đất.

Trả lại tên cho một tử sỹ vô danh
gửi một người con trở về đất mẹ
là có thêm chút bình yên giăng xé
là có thêm niềm hạnh phúc đón đau.

Ngày tháng trôi mau
quỹ thời gian dần cạn
việc đã làm là hạt sạn
sa mạc đời mệnh mỏng.

Lại ôm cặp những lớp võ lòng
lại ánh đèn khuya ngổn ngang kiến thức
tìm sợi dây vô hình kết nối âm dương.

Công nghệ xóa đường biên địa lý
ngôn ngữ xóa cách ngăn dân tộc
sự kết nối âm dương xóa ranh giới bạn thù.

Những cựu binh ngày xưa hai chiến tuyến
giờ chung nhau hai chữ tình người
họ cảm thấy nợ với bạn bè đã khuất
cùng đi tìm đồng đội cho nhau.

Những cựu binh khâu vá niềm đau bằng tình đồng loại
biết rằng vết thương luôn còn sẹo
hy vọng chút thịt xương hóa giải được tâm hồn.

Tuổi hoàng hôn
vẫn tin những bình minh nắng đẹp
người cựu binh lại nối tiếp hành trình.

N.T.K

** Tác phẩm dự thi Cuộc thi sáng tác VHNT về đề tài "Cựu chiến binh tỉnh Bình Định trong thời kỳ đổi mới"*

Khi em hát khúc ca hòa bình
Khi em vui niềm vui ánh sáng
Khi tất cả hòa chung một giai điệu
Sẽ thấy mái trường
Thấy bông lúa
Thấy tương lai

Bàn tay người cựu chiến binh già
Bàn tay biết kể chuyện
Em thơ hỏi sóng gió nhiều đến thế
Một tay ở đây này, một tay ở phương nao

Bàn tay người cựu chiến binh già
Gửi lại chiến trường xa

Bàn tay em bé nhỏ
Búp trên cành mọc từ những cội thiêng.

N.Đ.T.T

** Tác phẩm dự thi Cuộc thi sáng tác VHNT về đề tài "Cựu chiến binh tỉnh Bình Định trong thời kỳ đổi mới"*

Vết sẹo

KHÔNG TRƯỜNG CHIẾN

Nơi khoảng trời con đi qua
Nơi cánh đồng con đi qua
Lụa gấm đã che đi vết sẹo?

Vết sẹo trên lưng cha
Là trầm tích,
là biên niên sử của máu xương và thuốc súng

Vết sẹo được cha khâu liệm vào con
Thỉnh thoảng nắng,
thỉnh thoảng mưa
Khi hành khúc vang lên giữa bữa cơm thường nhật,
vết sẹo trở thành cái cổ
Cha đau!
Cha khiến con đau.

Con lớn lên!
Vết sẹo của cha là hoa văn của bộ quân phục bạc màu
Lắng đọng vào bức thư mà cha chưa gửi kịp
Áy náy trên mái tóc còn vương mùi đồng đội
Đôi lúc...
Cha thất thần giữa đêm trừ tịch
Con chó già nơi góc giường thành tri kỷ của cha

Cha chỉ kịp để lại một hình xăm
Chạy nét bằng mực tràn đau đớn
Đủ...
cho bàn chân con bước đi thật nhẹ
Nghe vết sẹo quê hương trần trối dưới chân mình.

Vết sẹo khấp hình hài đất nước
Con chẳng thể trần truồng để nuôi một lời ru.

K.T.C

** Tác phẩm dự thi Cuộc thi sáng tác VHNT về đề tài "Cụm chiến binh tỉnh Bình Định trong thời kỳ đổi mới"*

Người lính phục viên và những đàn ong

(Tặng CCB Ngô Hoài Hiếu, người thành công với nghề nuôi ong ở Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định)

NGÔ VĂN CƯ

Anh trả súng cho bình yên
Đồng đội cách xa phía rừng phía biển
Anh để lại phía sau tiếng hô xung phong
Nhìn chân trời ửng hồng mà khát vọng.

Anh nghe trong tinh khiết mỗi ngày
Sống trên đời là phải cống hiến
Mà lòng say với những đàn ong
Tiếng ong lặng thầm tỏa đi khắp chốn
Tiếng ong thơm mùi mật làm dịu giấc mơ trưa
Tiếng ong làm ngây ngất say
Tiếng ong nghiêm trang như người lính trong quân ngũ
Hát trên đường hành quân.

Đôi khi anh hóa thành ong
Cần mẫn mang hương mật cho đời
Làm đẹp những gương mặt người
Làm xanh đồi nương đồng bãi
Từ muôn loài hoa có tên không tên
Nên cuộc đời này đẹp thêm..

Anh nhận mình là người bình thường
Đất nước lâm nguy thì cầm súng
Hòa bình thì lao động
Như con ong
Sống thì phải thở mà hưởng khí trời
Sống thì phải ăn để mà được sống
Sống thì phải xây và giữ tổ
Đừng nói vổng lên là phục vụ
Anh chỉ hòa vào vòng tay bao dung nhân dân.

N.V.C

** Tác phẩm dự thi Cuộc thi sáng tác VHNT về đề tài "Cụm chiến binh tình Bình Định trong thời kỳ đổi mới"*

* *Tam Thế và Cún con* (NXB Hội Nhà văn) là tập truyện ngắn của nhà văn Bùi Thị Xuân Mai, xuất bản tháng 7.2022.

Tam Thế và Cún con gồm 10 truyện ngắn dành cho lứa tuổi thiếu nhi. Những câu chuyện được kể với giọng văn dịu dàng, tình cảm, đôi lúc hóm hỉnh, hài hước, chuyển tải nhiều bài học về cách ứng xử, về tình yêu thương đồng loại, tình cảm gia đình, bạn bè, quê hương...

Nhà văn Bùi Thị Xuân Mai hiện sống và viết tại Bình Định, là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội VNDG Việt Nam. Chị đã xuất bản 10 tập sách gồm thơ, truyện ngắn, hồi ký (chắp bút)...



* *Còn đó nỗi đau* (Bút ký - NXB Hội Nhà văn) của nhà văn Trần Duy Đức, xuất bản tháng 7.2022.

Sách tập hợp 50 bài viết về sự kiện, chứng nhân, các gương Anh hùng Lực lượng vũ trang, chân dung các Mẹ Việt Nam anh hùng của thị xã An Nhơn... Từng trang viết công phu về tư liệu, chân thật, xúc động trước những mất mát, đau thương nhưng cũng lấp lánh tự hào về những thế hệ nối tiếp nhau với tinh thần bất khuất, kiên trung, một lòng theo Đảng, đấu tranh giành độc lập tự do trên quê hương An Nhơn anh hùng.

Nhà văn Trần Duy Đức là hội viên Hội VHNT Bình Định, hiện sống và viết tại An Nhơn. Ông đã xuất bản 7

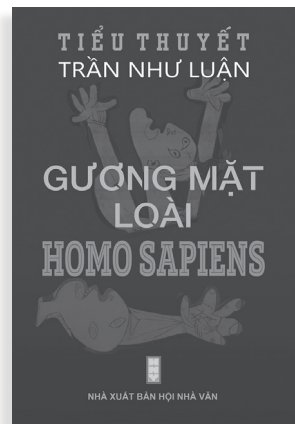


tập sách gồm thơ, tản văn - bút ký...

* *Gương mặt loài homo sapiens* (NXB Hội Nhà văn) là tập tiểu thuyết của nhà văn Trần Như Luận, xuất bản tháng 5.2022.

Bằng cách tái hiện lịch sử thế giới giai đoạn trước và sau Thế chiến II, *Gương mặt loài homo sapiens* vạch trần sự hiểm ác của một bộ phận người, và thông qua đó, đề cao lòng kiên cường bất khuất, tư tưởng nhân văn chống lại cái ác... Tôn trọng biên niên sử, kết hợp hoàn hảo giữa biên niên sử và nghệ thuật hư cấu là sự dụng công của tác giả trong dẫn dắt người đọc vào mê trận thực - ảo qua *Gương mặt loài homo sapiens*.

Nhà văn Trần Như Luận là hội viên Hội VHNT Bình Định. Ông đã xuất bản 7 tập sách gồm thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết và biên khảo...



Ngày hội Văn hóa - Thể thao các DTTS miền núi lần thứ XVI năm 2022

Với chủ đề “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Định trong thời kỳ hội nhập và phát triển bền vững đất nước”, Ngày hội VH - TT các DTTS miền núi Bình Định lần thứ XVI năm 2022 do Sở Văn hóa - Thể thao và UBND huyện Vĩnh Thạnh phối hợp tổ chức, diễn ra từ ngày 16 - 18.6.2022 tại sân vận động huyện Vĩnh Thạnh.

Ngày hội thu hút sự tham gia của hơn 600 diễn viên, nghệ nhân dân gian, vận động viên đến từ 06 huyện miền núi trong tỉnh, với các nội dung thi: Trại đẹp, biểu diễn nghệ thuật quần chúng, trình diễn lễ hội dân gian, nghề thủ công truyền thống, giao lưu nghệ thuật công chiêng, giao lưu nghệ thuật ẩm thực, người đẹp ngày hội, thi đấu các môn TDTT...

Qua ba ngày thi đấu, kết quả có 13 giải Nhất, 13 giải Nhì và 13 giải Ba. Xếp hạng toàn đoàn: huyện Vĩnh Thạnh đạt giải Nhất; huyện An Lão và Vân Canh đạt giải Nhì; các huyện Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát đồng giải Ba.

Ngày hội VH-TT các DTTS miền núi Bình Định lần thứ XVI năm 2022

với nhiều hoạt động phong phú, mang đậm ý nghĩa văn hóa gắn với đời sống tâm linh, sinh hoạt hằng ngày của các dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh Bình Định. Qua 16 lần tổ chức, Ngày hội đã trở thành một sinh hoạt văn hóa tinh thần, tạo điều kiện giao lưu, trao đổi, học tập giữa các vùng miền núi trong tỉnh, góp phần bảo tồn, giới thiệu, phát huy vốn văn hóa đặc sắc, phong phú của các dân tộc anh em.



BTC trao giải toàn đoàn cho các đơn vị tham gia. Ảnh: P.V



Trình diễn lễ hội dân gian của đồng bào dân tộc Hre huyện An Lão. Ảnh: N.N



Giao lưu văn hóa công chiêng đêm già bạn. Ảnh: P.V

P.V

Tin hoạt động Hội

* Trong chương trình công tác tại Bình Định, sáng 28.6, đồng chí Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam và đoàn công tác của Báo Nhân Dân đã có buổi làm việc với Hội Nhà báo và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh Bình Định.



Đồng chí Lê Quốc Minh làm việc với Hội Nhà báo và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh Bình Định. Ảnh: P.V

Tại buổi làm việc, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định Đỗ Nguyên Hùng báo cáo những nét nổi bật về tình hình hoạt động báo chí tại Bình Định, giải thưởng báo chí hàng năm của tỉnh, công tác Hội và hội viên...

Trao đổi tại buổi làm việc, đồng chí Lê Quốc Minh thông báo về tình hình hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam sau đại hội lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Hội đã đề ra phương châm hoạt động: Đoàn kết, kỷ cương, chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển, nhân văn; đồng thời kêu gọi tinh thần đoàn kết, kỷ cương trong đội ngũ nhà báo và hội viên; tăng cường xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan báo chí... Chia sẻ về sự phát triển của Báo Nhân Dân, Tổng Biên tập Lê Quốc Minh cho biết, Báo Nhân Dân là cơ quan báo chí đã nỗ lực, tiên phong trong lĩnh vực chuyển đổi số, sẵn sàng hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ với các cơ quan báo chí địa phương.

Dịp này, Báo Nhân Dân trao tặng 05 bộ máy tính (trị giá 75 triệu đồng) cho Đài Truyền thanh xã đảo Nhơn Châu và Trung tâm Văn hóa TT-TT huyện Vân Canh.

* Lễ trao Giải thưởng báo chí tỉnh Bình Định năm 2022 và gặp mặt hội viên nhân kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21.6.1925 - 21.6.2022) do Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định, Sở TT&TT phối hợp tổ chức, diễn ra vào chiều 20.6 tại TP Quy Nhơn. Dự lễ có các đồng chí: Lê Kim Toàn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Huỳnh Thúy Vân, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh cùng đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và hội viên.



Đồng chí Lê Kim Toàn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh thay mặt Thường trực Tỉnh ủy tặng hoa chúc mừng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh. Ảnh: N.M

Tại buổi lễ, các đại biểu cùng ôn lại truyền thống 97 năm báo chí Cách mạng Việt Nam; ghi nhận sự phát triển của các cơ quan báo chí và những đóng góp tích cực của báo chí trong thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội của tỉnh trong thời gian qua. BTC Giải Báo chí tỉnh Bình Định năm 2022 đã trao giải thưởng cho 38 tác phẩm, chùm tác phẩm, gồm: 05 giải A, 11 giải B, 11 giải C và 11 giải Khuyến khích. Dịp này, Hội Nhà báo Việt Nam tặng Bằng khen cho Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định và Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh tặng hoa chúc mừng các cơ quan báo chí trong tỉnh.

* Sáng 17.6, thừa ủy nhiệm Chủ tịch UBND tỉnh, Đoàn công tác của Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định do đồng chí Nguyễn Minh Thảo, Phó Giám đốc dẫn đầu đã đến thăm và chúc mừng Tạp chí Văn nghệ Bình Định nhân kỷ niệm 97 năm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21.6.1925 - 21.6.2022).



Thừa ủy nhiệm Chủ tịch UBND tỉnh, đồng chí Nguyễn Minh Thảo, Phó Giám đốc Sở TT&TT chúc mừng Tạp chí Văn nghệ Bình Định. Ảnh: PV

Tại buổi gặp mặt, nhà báo Trần Quang Khanh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội VHNT, Tổng biên tập Tạp chí Văn nghệ Bình Định đã thông tin những kết quả nổi bật của tạp chí trong năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022. Phát biểu tại buổi gặp mặt, đồng chí Nguyễn Minh Thảo chúc mừng và biểu dương những kết quả đạt được của tạp chí. Nhân kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, đồng chí chúc Ban biên tập và phóng viên tạp chí dồi dào sức khỏe; tạp chí Văn nghệ Bình Định này càng phát triển, đồng hành và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đặc biệt trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

* Chiều 17.6, tại hội trường Hội VHNT, tạp chí Văn nghệ Bình Định (VNBD) và Chi hội Nhà báo tạp chí VNBD tổ chức gặp mặt hội viên và cộng tác viên nhân kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21.6.1925 - 21.6.2022).



Gặp mặt thân mật hội viên Chi hội Nhà báo tạp chí và cộng tác viên tạp chí Văn nghệ Bình Định. Ảnh: PV

Lãnh đạo Hội VHNT Bình Định và Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định đã dự và chúc mừng tạp chí VNBD.

Tại buổi gặp mặt, nhà báo Trần Quang Khanh, TBT tạp chí VNBD thông tin những kết quả nổi bật của tạp chí trong thời gian qua, đồng thời bày tỏ sự tri ân đối với cộng tác viên, hội viên đã đồng hành cùng sự phát triển của tạp chí. Trong không khí đầm ấm,

thân mật, các đại biểu cùng ôn lại truyền thống báo chí Cách mạng Việt Nam, các quy định về đạo đức người làm báo, góp ý kiến nâng cao chất lượng nội dung và hình thức tạp chí VNBD, xây dựng Chi hội Nhà báo tạp chí ngày càng vững mạnh. Dịp này, Hội nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định trao tặng giấy khen cho Chi hội Nhà báo tạp chí Văn nghệ và hội viên Phạm Kim Sơn về thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội năm 2021.

* Hội nghị tập huấn công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; về vấn đề dân tộc, tôn giáo do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, diễn ra vào ngày 08.7.2022 tại TP. Quy Nhơn. Dự tập huấn có các biên tập viên, phóng viên các cơ quan báo chí của tỉnh; cán bộ chuyên trách công tác thông tin các sở, ngành, Phòng VHNT, Trung tâm VT-TT-TT...



Tập huấn công tác thông tin về cải cách hành chính, về dân tộc và tôn giáo. Ảnh: P.V

Hội nghị được các báo cáo viên phổ biến thông tin về cải cách hành chính, những kết quả đạt được và nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2020 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; tình hình công tác tôn giáo hiện nay và một số vấn đề cần quan tâm trong công tác tuyên truyền về tôn giáo.

* "Tiếp nối và hy vọng" là chủ đề cuộc Tọa đàm 10 năm Văn học Bình Định (2011 - 2021) do Chi hội Văn học và Chi hội Nhà văn Việt Nam tại Bình Định phối hợp tổ chức, diễn ra vào sáng 25.6.2022 tại thành phố Quy Nhơn. Tham dự tọa đàm có đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở VH-TT, lãnh đạo Hội VHNT Bình Định, BCH Chi hội Văn học và Chi hội Nhà văn Việt Nam tại Bình Định, các hội viên, bạn đọc và giới nghiên cứu phê bình.



Tọa đàm 10 năm Văn học Bình Định (2011-2021). Ảnh: T.L

Với 16 tham luận cùng nhiều ý kiến của các đại biểu, tọa đàm đã có những đánh giá, nhìn nhận một cách khái quát về thành tựu của Văn học Bình Định giai đoạn 2011 - 2021; sự quan tâm về chính sách VHNT của tỉnh, của Hội VHNT và sự nỗ lực sáng tạo của đội ngũ những người cầm bút tinh nhà. Thành tựu của 10 năm Văn học Bình Định được đánh dấu qua các tập sách: *Văn trẻ Bình Định (2012 - 2018)*, *10 năm Văn xuôi Bình Định (2009 - 2019)*, *10 năm thơ Bình Định (2011 - 2021)*, *Nhà văn Việt Nam tỉnh Bình Định*

(2011 - 2021); tác phẩm đã xuất bản của hội viên; giải thưởng các cuộc thi sáng tác văn học trong tỉnh, trong nước và đặc biệt là lực lượng các thế hệ cầm bút hiện nay.

* “Chuyển đổi số: Kỹ năng số hóa và khai thác dữ liệu dành cho nhà báo” là chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ do Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bình Định và Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp tổ chức, diễn ra trong hai ngày 02 và 03.7.2022 tại TP. Quy Nhơn. Tham gia khóa bồi dưỡng có 37 học viên là phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận: Gia Lai, Phú Yên, Khánh Hòa...



Bồi dưỡng nghiệp vụ “Chuyển đổi số: Kỹ năng số hóa và khai thác dữ liệu dành cho nhà báo”. Ảnh: P.V

Qua lớp bồi dưỡng, các học viên được nhà báo Vũ Thế Cường chia sẻ những thông tin cơ bản về chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí; các kỹ năng cần thiết trong quá trình khai thác dữ liệu bạn đọc; kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu; số hóa tác phẩm... nhằm hướng đến phục vụ bạn đọc ngày càng tốt hơn, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các cơ quan báo chí trong thời gian tới...

* Tối ngày 07.7, Sở VH&TT Bình Định tổ chức buổi “Gặp mặt, tuyên dương, khen tặng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong Liên hoan Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc - 2022”. Dự buổi gặp mặt có các đồng chí: Lê Kim Toàn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; Huỳnh Thanh Xuân, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; cùng đại diện lãnh đạo các sở, ngành liên quan của tỉnh.



Đồng chí Nguyễn Tuấn Thanh - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các diễn viên đạt thành tích xuất sắc tại Liên hoan. Ảnh: P.V

Tại buổi gặp mặt, lãnh đạo tỉnh đã tặng bằng khen của UBND tỉnh cho Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh và các cá nhân có thành tích xuất sắc trong Liên hoan.

Liên hoan Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc năm 2022, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định tham gia 2 vở diễn *Vua thánh triều Lê* và *Cô thần*. Kết quả, vở *Cô thần* đạt HCV, 13 diễn viên đạt giải (5 HCV, 5 HCB và 3 HCD) và 3 giải cá nhân dành cho tác giả kịch bản, đạo diễn và biên đạo xuất sắc.

* Liên hoan Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc - 2022 diễn ra từ ngày 17 - 28.5 tại TP.

Vinh (Nghệ An). Đoàn Bình Định có 1 HCV cho vở diễn *Cô Thân*; 5 HCV, 5 HCB, 3 HCD cho các nghệ sĩ xuất sắc; nhà viết kịch Văn Trọng Hùng đạt giải Tác giả xuất sắc, Đỗ Thị Kim Tiền đạt giải Biên đạo múa xuất sắc trong vở *Cô Thân*; Đạo diễn xuất sắc thể loại tuồng thuộc về NSND Hoài Huệ trong vở *Làm vua* (do Nhà hát tuồng Việt Nam biểu diễn).

Liên hoan có sự góp mặt của 11 đơn vị nghệ thuật tuồng, dân ca kịch chuyên nghiệp trên cả nước, với 16 vở diễn (9 vở tuồng và 7 vở dân ca kịch). Khép lại liên hoan, BTC đã trao 11 huy chương cho các vở diễn xuất sắc; 31 HCV, 40 HCB và 20 HCD cho các cá nhân biểu diễn xuất sắc.

* Từ ngày 25 - 31.5.2022, Đoàn thực tế sáng tác gồm các văn nghệ sĩ thuộc Ban Chấp hành Hội VHNT Bình Định khóa V đã có chuyến thực tế sáng tác tại các tỉnh Bắc miền Trung. Trong chuyến đi, đoàn đã tìm hiểu văn hóa truyền thống, các hoạt động lễ hội, du lịch, tham quan các di tích, danh thắng thuộc các tỉnh Thanh Hóa, Ninh Bình: Khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Lam Kinh, Di tích quốc gia đặc biệt Đền Bà Triệu, Di sản văn hóa thế giới Thành nhà Hồ, Cố đô Hoa Lư, danh thắng Tam Cốc - Tràng An... Đoàn đã gặp gỡ, giao lưu văn hóa, văn nghệ với các văn nghệ sĩ thuộc Hội VHNT Ninh Bình, cùng chia sẻ kinh nghiệm sáng tác, công tác Hội và tạp chí Văn nghệ... Chuyến đi đã để lại nhiều ấn tượng và cảm xúc, tạo nguồn cảm hứng sáng tác cho các văn nghệ sĩ.

* Hội nghị trực tuyến Bồi dưỡng kiến thức về xây dựng Đảng cho lãnh đạo, BTV, PV các cơ quan thông tấn, báo chí do Ban Tổ chức Trung ương và Bộ TTTT phối hợp tổ chức, diễn ra vào ngày 14.7.2022 tại trụ sở Ban Tổ chức Trung ương và 67 điểm cầu với gần 1.700 học viên đến từ các cơ quan báo chí trung ương, địa phương và các đơn vị liên quan.

Tại điểm cầu Ban Tổ chức Trung ương, dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương; Đồng chí Lê Quốc Minh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng Biên tập Báo Nhân dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam; đồng chí Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương; đồng chí Phạm Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ TTTT; cùng đại diện các cơ quan liên quan. Tại điểm cầu Bình Định, dự hội nghị có lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông; lãnh đạo, BTV, PV các cơ quan báo chí của tỉnh.

Hội nghị được các báo cáo viên trao đổi, chia sẻ những nội dung mới về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; một số vấn đề về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kinh nghiệm lựa chọn đề tài và kỹ năng sáng tạo tác phẩm báo chí về xây dựng Đảng... Đây là hoạt động trong khuôn khổ dự án "Phát triển báo chí Việt Nam giai đoạn 2020 - 2024", nhằm nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ BTV, PV các cơ quan thông tấn báo chí trong cả nước, góp phần nâng cao chất lượng các tác phẩm dự thi Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng "Búa liềm vàng" lần thứ VII - năm 2022.

* Ca khúc *Hưng Yên trong trái tim ta* của nhạc sĩ Vũ Trung (Chi hội Âm nhạc Bình Định) đã đoạt giải Nhất cuộc thi sáng tác ca khúc về tỉnh Hưng Yên do UBND tỉnh Hưng Yên tổ chức, chào mừng kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh, 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh và 25 năm tái lập tỉnh Hưng Yên.

Cuộc thi được phát động từ tháng 9.2021, Ban Tổ chức đã nhận được 211 ca khúc của 205 tác giả từ các tỉnh thành trong nước tham gia dự thi. Qua các vòng chấm chọn, Ban tổ chức đã chọn ra 19 ca khúc xuất sắc nhất để trao giải, gồm: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 13 giải Khuyến khích.

* Ca khúc *Âm vang miền Đất Võ* của nhạc sĩ Lê Khắc Hùng (Chi hội Âm nhạc Bình Định) đã đoạt giải Nhất cuộc thi sáng tác ca khúc về Bình Định do UBND tỉnh Bình Định tổ chức. Phát động từ tháng 8.2021 đến tháng 10.2021 và được gia hạn đến tháng 3.2022, Ban tổ chức cuộc thi sáng tác ca khúc về Bình Định (đợt 2) đã nhận được 135 tác phẩm của 93 tác giả và nhóm tác giả trong cả nước tham gia dự thi. Ban Tổ chức đã chọn 11 tác phẩm xuất sắc trao giải gồm: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích.

Ngoài nhạc sĩ Lê Khắc Hùng, có 2 tác giả là hội viên Hội VHNT Bình Định cùng đoạt giải Khuyến khích tại cuộc thi này: nhạc sĩ Lê Trọng Nghĩa với ca khúc *Xôn xao em về* và nhạc sĩ Nguyễn Thị Kiều Lệ với ca khúc: *Về xứ Nẫu cùng em*.

* Tác giả Mai Đậu Hũ (tên thật Phạm Thị Tuyết Mai, ở TP. Quy Nhơn) đã đạt giải Ba với tác phẩm *Cuộc đua kì thú* ở hạng mục Tự do tại cuộc thi Đóa hoa đồng thoại lần thứ 5 - năm 2022.

Cuộc thi được Tập đoàn năng lượng ENEOS khởi xướng tại Nhật Bản từ năm 1970 và đến Việt Nam từ năm 2018. Sau thời gian phát động cuộc thi lần 5 (từ ngày 10.2 - 31.5.2022), đã có hàng ngàn tác phẩm gửi về BTC. Ngày 19.7, BTC đã công bố danh sách đạt giải ở 3 hạng mục: Tiểu học; THCS; Tự do. Mỗi hạng mục gồm 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 2 giải KK. Giải Đặc biệt của cuộc thi được trao cho tác giả Đào Trung Uyên (tỉnh Phú Yên) với chùm tác phẩm *Vai diễn đầu tiên của Rùa* và *Mây nhỏ tìm chỗ khóc*. Lễ trao giải cuộc thi được tổ chức vào tháng 10.2022 tại Hà Nội.

* Cuộc thi sáng tác văn học về đề tài công nhân, công đoàn do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Báo Lao Động, Hội Nhà văn Việt Nam và các cơ quan liên quan phối hợp tổ chức, dành cho các tác giả trong và ngoài nước. Tác phẩm dự thi thuộc thể loại tiểu thuyết và truyện ngắn; là tác phẩm hoàn chỉnh dạng bản thảo chưa công bố, phản ánh thực tiễn đời sống, việc làm của người công nhân; tôn vinh lực lượng tiên phong trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; về vai trò, hoạt động của tổ chức Công đoàn...

Tác giả gửi bản thảo về địa chỉ: Báo Lao Động, số 6 Phạm Văn Bạch, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc gửi qua email: thivietvecongnhan@gmail.com hoặc thivietvecongnhan@laodong.com.vn trước ngày 31.8.2023.

Giải thưởng gồm: 29 giải thưởng dành cho 2 thể loại tác phẩm dự thi.

P.V



* NSƯT VÕ THỊ TUYẾT MAI, sinh năm Canh Tý (1960) tại Cát Hanh, Phù Cát; là hội viên Chi hội Sân khấu (Hội VHNT Bình Định), tạ thế lúc 15 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022 (nhằm ngày 22 tháng 5 năm Nhâm Dần), hưởng thọ 63 tuổi; Lễ di quan vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 22 tháng 6 năm 2022 (nhằm ngày 24 tháng 5 năm Nhâm Dần); Linh cữu được an táng tại Nghĩa trang Bình Định An Viên, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

* Nhà văn NGUYỄN HOÀN, sinh năm 1951, nguyên quán: Huế; là hội viên Chi hội Văn học (Hội VHNT Bình Định), tạ thế lúc 05 giờ 40 phút ngày 02 tháng 7 năm 2022 (nhằm ngày 04 tháng 6 năm Nhâm Dần), hưởng thọ 72 tuổi; Lễ di quan vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 04 tháng 7 năm 2022 (nhằm ngày 06 tháng 6 năm Nhâm Dần); Linh cữu được an táng tại nghĩa địa Bắc An Nhơn (xã Nhơn Mỹ), thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

* Nhà nghiên cứu VHGD VÕ NGỌC AN, sinh năm 1935, nguyên quán: Nhơn Lý, TP. Quy Nhơn; là hội viên Chi hội Văn nghệ dân gian (Hội VHNT Bình Định), tạ thế lúc 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 7 năm 2022 (nhằm ngày 11 tháng 6 năm Nhâm Dần), hưởng thọ 88 tuổi; Lễ di quan vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 12 tháng 7 năm 2022 (nhằm ngày 14 tháng 6 năm Nhâm Dần); Linh cữu được hỏa táng tại Đài hỏa táng Bình Định An Viên và an táng tại Nghĩa trang gia tộc, quê nhà Nhơn Lý, TP. Quy Nhơn.

Ban Chấp hành Hội VHNT Bình Định, Tạp chí Văn nghệ Bình Định, Chi hội Sân khấu, Chi hội Văn học, Chi hội Văn nghệ dân gian xin gửi đến gia đình NSƯT Võ Thị Tuyết Mai, gia đình nhà văn Nguyễn Hoàn, gia đình nhà nghiên cứu VHGD Võ Ngọc An lời chia buồn sâu sắc nhất.

BCH HỘI VHNT BÌNH ĐỊNH

TẠP CHÍ VĂN NGHỆ - CHI HỘI SÂN KHẤU - CHI HỘI VĂN HỌC - CHI HỘI VNDG

HỘP THƯ

Trong thời gian qua (16.5.2022 - 15.7.2022), Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định đã nhận được tác phẩm văn học, nghệ thuật của các bạn gửi cộng tác:

Trương Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Phụng, Ngô Văn Cư, Bùi Duy Phong, Phạm Văn Phương, Nguyễn An Đình, Trọng Mật, Lê Hứa Huyền Trân, Nguyễn Hoài Thanh Vân, Hồng Phúc, Mai Linh Giang, Châu Đặng Trà My, Đặng Quốc Khánh, Lê Bá Duy, Thúy Hương, Hồ Thế Phát, Hữu Vinh, Lê Vinh, Hồ Thế Sinh (Bình Định); Y Nguyễn, Lê Hào (Phú Yên); Võ Hoàng Nam, Hoàng Bích Hà, Duy Hoàn, Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Nguyễn Như (Đắk Nông); Lê Thị Thúy An (Đắk Lắk); Chu Giang Phong (Gia Lai); Từ Dạ Linh (Kon Tum); Trần Thu Hương, Lê Văn Hiếu, Phạm Thị Hồng Nga (Lâm Đồng); Lê Thanh Hùng, Nguyễn Vũ An Hòa (Bình Thuận); Nguyễn Thị Như Ý, Phong Dương (Cần Thơ); Nguyễn Minh Thuận, Thùy Như, Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Tịnh Bình, Văn Hà, Nguyễn Hồng Vân (Tây Ninh); Ngô Trọng Nghĩa, Khánh Hạ (Trà Vinh); Trần Thái Học (Bến Tre); Trần Thương Tĩnh, Huỳnh Thị Kim Cương, Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Nguyễn Ngọc Đặng, Vĩnh Thông (An Giang); Nguyễn Đại Bường (Bà Rịa - Vũng Tàu); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Trần Đức Tín, Thanh Trắc Nguyễn Văn, Khaly Chàm, Tôn Nữ Mỹ Hạnh, Nguyễn Hải Thảo, Nguyễn Thánh Nga, Nguyễn Duy Toàn, Lê Thị Huệ, Đặng Trung Thành, Nguyễn Thanh Vũ (TPHCM); Nguyễn Ngọc Hưng, Nguyễn Hoài Ân, Nguyễn Gia Phát (Quảng Ngãi); Huỳnh Minh Tâm, Phan Thị Hải Diệu, Lê Văn Huân (Quảng Nam); Bùi Xuân Mẫn (Đà Nẵng); Hồ Ngọc Diệp, Nguyễn Đại Dẫn, Hoàng Thụy Anh (Quảng Bình); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Võ Ngọc Sơn, Cao Tiến Kỳ (Nghệ An); Bùi Văn Hiến, Nguyễn Thị Lâm, Lê Thị Xuân (Hà Tĩnh); Lê Nhi (Hải Phòng); Nhất Mạt Hương, Nguyễn Thanh Nga, Lưu Thị Phụng (Bắc Ninh); Lê Gia Hoài (Vinh Phúc); Nguyễn Chí Diễm (Bắc Giang); Nguyễn Xuân Mẫn (Lào Cai); Nông Quang Khiêm (Yên Bái); Cao Nguyễn Quyên, Vũ Tuyết Nhung (Thanh Hóa); Đặng Toán, Nguyễn Tường Thuật (Thái Bình); Bùi Việt Phương (Hòa Bình); Lê Hà Ngân (Nam Định); Đào Thu Phương (Hưng Yên); Vũ Thị Huyền Trang (Phú Thọ); Hà Ngọc Hoàng, Hoàng Thị Hiến (Quảng Ninh); Cao Văn Quyên, Tăng Hoàng Phi, Đào Thanh Tùng, Bạch Văn Tín, Nguyễn Văn Chiến, Dương Gia Linh (Hà Nội)...

Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các bạn. Nếu tác phẩm được chọn đăng trên tạp chí, biên tập viên từng chuyên mục sẽ liên lạc trực tiếp với các bạn qua địa chỉ email hoặc điện thoại.

Rất mong sự cộng tác tích cực của các bạn.